



NEW YORK TIMES
BESTSELLING
AUTHOR

LINDA
HOWARD
SHADOW
WOMAN

SHADOW WOMAN

THOÁT BÓNG

LINDA HOWARD

Người dịch: chauchau

Giới thiệu

Một buổi sáng Lizette Henry tỉnh dậy và không nhận ra được hình ảnh phản chiếu đang nhìn lại cô trong gương. Cô không bị mất trí nhớ. Cô nhớ cô là ai, cô đã làm gì vào ngày hôm trước, ba mẹ, nơi cô lớn lên – mọi thứ. Nhưng cô là ai, không phải là người mà cô đang thấy. Hoảng hốt, cô bắt đầu tìm kiếm trong nhà thứ gì đó – bất cứ thứ gì – trùng khớp với những gì cô nhớ. Không có gì cả. Thế nhưng không có gì trong cuộc đời cô có vẻ bất thường, ngoại trừ chính cô. Có thể là cô điên, nhưng trực giác mách bảo cô không phải như vậy. Các phụ nữ khác có lẽ đã đi đặt hẹn với một bác sĩ tâm thần, nhưng Lizette không phải họ. Tận sâu trong tâm trí cô biết rằng cô không phải là khuôn mặt trong gương, và cô phải đi tìm sự thật, trước khi quá trễ...

Mở đầu

San Francisco, bốn năm trước

11 giờ tối. Tổng thống và Đệ nhất Phu nhân, Eli và Natalie Thorndike, đã về phòng khách sạn nghỉ ngơi cho buổi tối. Ngày hôm ấy thật dài, bắt đầu với chuyến bay xuyên quốc gia của Tổng thống, sau đó là đi ngay vào một trận lốc phát biểu cho chiến dịch – đáng lý ra là *không* phải phát biểu cho chiến dịch, nhưng tất cả chúng thực sự đều là như vậy – sau đó là đến đỉnh điểm của ngày với một buổi ăn tối gây quỹ cực lớn với mỗi đĩa trị giá mười ngàn đô-la. Đệ nhất Phu nhân ở bên cạnh Tổng thống trong suốt quãng thời gian đó, vì vậy bà không chỉ trải qua cùng số giờ, mà bà còn làm mọi việc ấy trên đôi giày bẫy phân.

Laurel Rose, một nhân viên kỳ cựu với mười một năm trong nghề hiện được phân công vào đoàn tháp tùng Đệ nhất Phu nhân, đã mệt tới mức khó có thể nhìn thẳng đằng trước được nữa, nhưng cuối cùng thì ca của cô cũng đã kết thúc. Cô không mang giày cao gót, dù vậy đôi chân cũng đang giết cô. Cô cố hết sức để không lê từng bước chân khi đi về căn phòng được chỉ định của mình, phía cuối hành lang nhưng cùng tầng với phòng suite của Tổng thống, để cô có thể đáp ứng nhanh chóng khi cần thiết. Các đặc vụ đang trực trong hai phòng, một phòng ngay phía bên kia hành lang, một phòng có cửa thông với phòng suite, tuy nhiên cánh cửa đó được khoá từ phía phòng suite. Cô chẳng ghen tị với những người đang trực ca ba này, nhưng ít nhất là bây giờ khi Tổng thống và Đệ nhất Phu nhân đã nghỉ tối rồi thì họ cũng được thư thả chút ít.

Toàn bộ ba tầng khách sạn đã được thuê trọn, với Tổng thống và Đệ nhất Phu nhân ở tầng giữa. Khách trong khách sạn đã được dời sang

phòng khác, cầu thang bộ và thang máy đều được đảm bảo, nhân viên khách sạn đã được điều tra và phê duyệt, và các toà nhà bên kia đường đã được đảm bảo; mọi mối nguy cơ biết tới trong khu vực đã được liên lạc để thông báo rằng bọn chúng đang bị Sở Mật Vụ theo dõi, mặc dù hầu hết đều được đánh giá là không có khả năng thực hiện những lời đe dọa chúng đã đưa ra. Sở Mật Vụ đã làm mọi thứ để Cặp đôi Đệ nhất được an toàn nhất có thể.

Nhưng như vậy không có nghĩa là sẽ không có chuyện không mong muốn xảy ra; nó chỉ có nghĩa là họ đã gây khó khăn hết mức để bất cứ chuyện gì có thể xảy ra. Tận trong thâm tâm Laurel luôn có một cảm giác bất an nhắc nhở cô rằng bất cứ chuyện gì cũng *có thể* xảy ra, khiến cho một phần nhỏ trong cô liên tục cảnh giác.

“Cô nhắc chân lên không nổi nữa kìa”, đặc vụ đồng nghiệp, Tyrone Ebert, nhận xét khi đi cạnh cô trên đường về phòng của mình. Mình giấu cái chân đau tãt tình thật, cô nhảu nhó nghĩ. Cô chẳng màng chối làm gì, vì có chối thì anh ta cũng sẽ chỉ nhìn xuống cô với một trong những cái nhìn tôi-nhìn-thấu-cô-như-gương-soi của anh ta mà thôi. Anh ta có cái gì đó có vẻ hơi ma quái, đôi mắt tối sẫm của anh ta nhìn thấy mọi thứ trong khi anh ta lại chẳng để lộ thứ gì về anh ta hết, nhưng Laurel tin vào bản năng nhạy như dao cạo của anh ta. Cho đến giờ chưa có bất kỳ dấu hiệu nào cho thấy anh ta bị kiệt sức cả, một điều mà cô đánh giá cực kỳ cao, bởi bản thân cô chỉ đang gắng gượng bởi một sợi chỉ mà thôi.

“Ừ, ngày hôm nay quá dài”.

Điều đó không có gì mới cả. Ngày nào cũng dài hết. Kể từ khi Sở Mật Vụ được dời từ Bộ Ngân khố sang Bộ Quốc phòng, thì theo cô mọi việc nói chung là trở nên tệ đi. Cũng không phải là trước đó có tuyệt vời gì – ban lãnh đạo Sở Mật Vụ là một phép nghịch hợp; gọi là ban lựu đạn thì có vẻ đúng hơn. Nhưng bây giờ thì giờ làm việc vốn đã dài nay còn dài hơn, tinh thần thì trôi xuống cống, trang thiết bị thì tồi tàn, và còn một việc hoàn toàn khác nữa là mẹ cô, vốn đang sống ở

Indianapolis, ngày càng trở nên già yếu và không thể tự làm nhiều thứ hơn. Laurel đã xin chuyển công tác tới vùng Indianapolis, nhưng cô không hy vọng lắm vào việc sẽ được chuyển đi dù cho có một vị trí trống đi nữa. Đó không phải là cách mà xã hội này vận hành; trừ khi anh có quyền lực và quen biết người nào có khả năng giật kéo vài sợi dây, không thì anh khó mà đạt được thứ mà anh muốn.

Laurel không có cái quyền lực cần thiết đó. Cô ghét mấy chuyện chính trị chốn công sở, nên cô không bao giờ chơi mấy trò tranh giành quyền lực, và giờ thì cô cảm thấy quá rõ là sự nghiệp của cô ở Sở này sắp tới hồi kết rồi. Đó lại là một vấn đề lớn khác của Sở: họ không thể giữ được những người giỏi ở lại bởi những chính sách ngu xuẩn của họ. Và, chết tiệt là, Laurel biết mình là một đặc vụ giỏi, dù cho ngân sách hạn hẹp, nhân lực thiếu thốn, vũ khí cổ lỗ, và giờ làm ngày càng dài. Cô chỉ không thể gắng chịu hơn được nữa. Ừm, dù sao thì cũng không được bao lâu nữa. Cô vẫn chưa thể bắt bản thân hạ quyết tâm bỏ nghề hẳn.

Cái nghề này ít nhiều cũng khá ổn. Lương lậu không nhiều, nhưng cũng được. Cô thích những gì họ làm, và có thể ngăn chia cảm xúc của cô để không phải bận tâm đến việc là ai ngồi trong Căn phòng Bầu dục (*Oval Office: phòng làm việc của Tổng thống Mỹ*), chỉ cần bận tâm tới công việc thôi. Cô không cần phải thích Đệ nhất Phu nhân; cô chỉ cần bảo vệ cho bà thôi. Công việc sẽ dễ dàng hơn nếu như nhà Thorndike dễ chịu hơn một chút, nhưng dù sao ít ra họ cũng không kinh khủng như một vài Gia đình Đệ nhất trước đây, nếu mấy câu chuyện mà cô nghe kể là đáng tin. Natalie Thorndike không thô lỗ, hay là mê rượu chè, hay là đầy thù hận. Bà kiểu như không coi các đặc vụ bảo vệ bà là người hơn; bà kiêu ngạo, lãnh đạm và xa cách. Đôi khi Laurel ước chi Bà Thorndike là người mê rượu chè, để cho công việc tháp tùng ít ra cũng trở nên thú vị hơn.

Tổng thống thì nói chung cũng tương tự, điềm nhiên và xa cách, lãnh đạm với mọi thứ ngoại trừ chính trị. Trên ống kính, hay khi đang

trong chế độ tranh cử, từ ông phát ra một không khí ấm áp và dễ chịu, nhưng ông là một diễn viên đại tài. Trong đời tư, ông là người toan tính và muốn thao túng người khác – mà Bà Thorndike cũng chẳng có vẻ gì là quan tâm. Đôi lúc hai người bất hoà với nhau; các đặc vụ luôn có thể nhận ra điều đó bởi vẻ lãnh đạm đặc trưng hoàn toàn trở nên băng giá, nhưng ngoài ra thì không có một dấu hiệu nào biểu lộ sự xích mích, không tranh cãi to tiếng, không công kích lẫn nhau, không đóng sập cửa. Tuy nhiên, phần lớn thời gian thì cặp đôi chính trị quyền lực này luôn phối hợp rất ăn ý với nhau. Sự đoàn kết của họ đã giúp đưa họ vào Nhà Trắng, nơi họ dự định sẽ ở thêm một nhiệm kỳ nữa. Với bản năng khắc nghiệt của Tổng thống và hậu thuẫn từ gia đình quyền lực của Đệ nhất Phu nhân, hai người sẽ tiếp tục ở trong vòng tròn chính trị thân cận của đất nước trong nhiều năm nữa, tích lũy tài sản và quyền lực, ngay cả sau khi ông không còn tại vị.

“Gặp lại cô sáng mai,” Tyrone nói khi họ đi tới phòng anh ta.

“Ngủ ngon”, miệng cô tự động đáp lại, dù cô hơi ngạc nhiên là anh ta đã nói nhiều như vậy. Anh ta không phải kiểu người thích nói chuyện phiếm hay là xã giao gì. Cô thực ra biết rất ít về anh ta, ngoại trừ việc anh ta luôn thi hành nhiệm vụ một cách hoàn hảo. Đến nay cô đã làm việc bên cạnh anh ta hai năm rồi, kể từ khi anh ta tới tháp tùng Đệ nhất Phu nhân, và – ngẫm lại thì – cô thậm chí còn không biết là anh ta đã kết hôn hay chưa nữa. Anh ta không đeo nhẫn, nhưng cái đó không nhất thiết là chứng tỏ điều gì. Nếu anh ta đã kết hôn, hoặc là có đang quen ai, anh ta cũng chẳng bao giờ đề cập tới. Mặt khác, anh ta chẳng bao giờ thử tán tỉnh gì cô, hay là bất cứ đặc vụ nữ nào khác. Tyrone luôn... đơn độc.

Khi Laurel đi tiếp tới phòng của cô, cách phòng của anh ta hai phòng và nằm bên phía đối diện của hành lang, cô lần đầu tiên nhận thấy một điều gì đó ở anh ta khiến bụng cô có chút rộn ràng. Cô đã khoá chặt cảm xúc đó lại vì công việc, nhưng giờ đây khi cô chấp

nhận với bản thân cô rằng mình có lẽ sẽ không còn ở đây lâu nữa, tiềm thức của cô như thể đã cho phép chú ý đến sự thu hút ấy.

Cô thích anh. Anh không phải là người đẹp trai, nhưng lại cực kỳ gây ấn tượng, theo kiểu quyết liệt, nguy hiểm. Tyrone sẽ không bao giờ hòa lẫn vào một đám đông. Anh cao lớn và cơ bắp, di chuyển với một sức mạnh uyển chuyển thường thấy ở các vận động viên chuyên nghiệp, hoặc là các binh sĩ lực lượng huấn luyện đặc biệt. Anh thực sự khiến cô cảm thấy thoải mái. Cô thích ở bên cạnh anh, mặc dù anh không phải kiểu người nói nhiều. Và cô tin ở anh, một điều rất quan trọng.

Cô trượt thẻ khóa phòng vào khe cửa và vặn tay cầm khi đèn xanh bật lên, bước vào trong không khí mát lạnh của căn phòng. Đèn cạnh giường bật sáng, và cả đèn trong phòng tắm, y nguyên như cô đã để. Cô vẫn dành ít phút để kiểm tra căn phòng, bởi kiểm tra kỹ lưỡng chính là công việc cô làm. Mọi thứ đều bình thường.

Nhăn nhó, cô dùng chân cởi giày ra, rồi bật ra một tiếng rên thư giãn trong khi lần lượt xoay từng cổ chân, uốn cong bàn chân để kéo giãn dây chằng. Tuy nhiên, gan bàn chân cô vẫn nhức như bị thiêu đốt, và không gì có thể giúp được ngoại trừ để cho chúng thư giãn trong vài tiếng nữa, và cô định là sẽ làm đúng như vậy càng nhanh càng tốt.

Cô cởi áo khoác vứt lên giường, và đang bắt đầu kéo bao súng ở vai ra khi cô thoáng nghe thấy tiếng *bụp, bụp, bụp*. Cô không cần phải dừng lại để nghe, không cần phải nghĩ; cô *biết* cái tiếng đó là gì. Luồng adrenaline dồn dập thiêu đốt huyết quản cô. Cô không nhận thức được việc nhảy chồm tới cánh cửa, chỉ biết cô đã nhào ra hành lang và thấy Tyrone ngay phía trước cô, đang hành động giống y như cô, chạy hết tốc lực về cuối hành lang tới phòng suite của Tổng thống với vũ khí trong tay. Họ không đơn độc. Ca trực đêm đã tỏa ra từ căn phòng họ đang ở và trưởng đoàn tháp tùng Tổng thống, Charlie Dankins, đang đá vào cánh cửa đôi.

Ôi trời ơi. Tiếng bắn phát ra từ *bên trong* phòng suite.

Mấy cánh cửa và ổ khoá căn phòng quá chắc chắn; Charlie đã thử rất nhiều lần trước khi Laurel, Tyrone và một đám đặc vụ khác chạy tới nơi. Tyrone đứng vào vị trí bên cạnh Charlie và nói, “Lên”, rồi họ cùng đá, lực kết hợp của hai người cuối cùng đã phá sập cánh cửa đổ vào bên trong. Các đặc vụ xông vào mọi nơi, vũ khí sẵn sàng, nhanh chóng quét mắt qua phòng khách để tìm kiếm mối đe dọa.

Căn phòng trống không. Cô không nghe thấy bất cứ thứ gì, điều còn khiến cô hoảng sợ hơn, nhưng tim cô đang đập như trống dồn bên tai cô, nên nó có thể đã che lấp hết mọi âm thanh khác. Phía bên phải, cánh cửa dẫn vào phòng Độ nhất Phu nhân để mở, nhưng Laurel kiềm chế cái bản năng muốn xông tới đó. Ngay lúc này, ưu tiên của họ là Tổng thống, nghĩa là Charlie nắm quyền chỉ huy.

Cánh cửa dẫn vào phòng Tổng thống, bên tay trái, đang đóng. Charlie nhanh chóng đánh giá tình hình; họ không thể suy đoán điều gì cho tới khi biết được Tổng thống ở đâu. Ông chỉ vào Laurel và Tyrone và các đặc vụ còn lại trong đoàn tháp tùng Độ nhất Phu nhân, ra hiệu cho họ kiểm tra nửa phòng bên Phu nhân, trong khi ông và những người khác tràn vào bên phía Tổng thống.

Chiến thuật của ông rất hợp lý. Đoàn tháp tùng di chuyển về phía phòng ngủ của Độ nhất Phu nhân theo quy trình đã tập huấn vô số lần.

Đèn trong phòng ngủ đã tắt, nhưng ánh đèn từ cánh cửa phòng tắm đang mở chiếu rọi qua sàn phòng cẩm thạch bóng loáng và chiếc thảm phương Đông bằng vải lông. Họ xông vào phòng chính xác theo tính toán, dừng phắt lại khi phát hiện Natalie Thorndike đứng bất động phía bên kia ghế sofa, phía tay trái bà quay về hướng họ.

Laurel ở vị trí bên trái khi họ di chuyển vào phòng, với Adam Heyes, trưởng đoàn tháp tùng, phía tay phải cô, và Tyrone đứng bên phải Adam. Adam hét lên, “Phu nhân, Phu nhân có...”

Rồi họ nhìn thấy có người đang nằm trên sàn phía trước Độ nhất Phu nhân, một người có tóc sẫm màu, dày và đã bạc gần hết: Tổng thống.

Vài giây sau đó trôi qua trong im lặng với tốc độ ánh sáng, như thể thời gian hoá thành một tia sáng chớp nháy.

Ánh chớp.

Bà Thorndike xoay người qua, và khi đó họ nhìn thấy vũ khí trên tay bà.

Ánh chớp.

Laurel có một giây ngẩn ngui, một thoáng đông cứng, để ghi nhận vẻ vô hồn kinh khủng trên nét mặt của Đệ nhất Phu nhân; sau đó là ánh sáng vụt ra từ họng súng, và thứ từ khoảng cách xa chỉ nghe thấy một tiếng “*bụp*” lại là một luồng âm thanh vô tận trong giới hạn của căn phòng khách sạn khi Đệ nhất Phu nhân liên tục nổ súng, ngón tay bà giật mạnh trên cò súng.

Ánh chớp.

Một sức mạnh khủng khiếp lao vào Laurel, quật cô ngã ra đằng sau về phía cánh cửa. Từ một chốn xa xăm nào đó, cô biết cô đã bị bắn, thậm chí nhận ra rằng cô đang chết.

Ánh chớp.

Cô có thêm một vài giây ngẩn ngui với nhận thức đột ngột: Adam cũng đã ngã xuống, sóng soài bên cạnh cô. Tầm nhìn mờ đi của cô bắt gặp nét mặt của Tyrone, đánh thép và dữ tợn, khi anh nổ súng trên tay anh.

Làm thứ anh ta phải làm.

Chúa ơi, Laurel nghĩ.

Có lẽ đó là một lời cầu nguyện, có lẽ là một câu cảm thán khi hoảng sợ mà cô không hoàn toàn hiểu được. Không còn ánh chớp nào nữa. Cô phát ra một hơi thở nhỏ, rồi chết đi trong lặng lẽ.

Vụ Tổng thống Hoa Kỳ bị ám sát bởi chính vợ ông, và cái chết của bà dưới tay Sở Mật Vụ khi bà nổ súng bắn họ, giết chết một đặc vụ trong chính đoàn tháp tùng cận vệ của bà và làm một người khác bị

thương, là một đòn giáng quá mạnh để cho dân chúng cả nước có thể đón nhận. Cả nước choáng váng, nhưng cơ cấu hoạt động của chính phủ tự động tiếp tục vận hành. Ở phía bên kia của đất nước, Phó Tổng thống, William Berry, tuyên thệ nhậm chức gần như trước cả khi tin tức về cái chết của Tổng thống được truyền tới các cơ quan truyền thông. Quân đội được đặt trong chế độ cảnh giác cao độ, phòng hờ trường hợp đây là khởi đầu của một màn tấn công lớn hơn, nhưng từ các mảnh ghép được thu thập lại, tạo nên một bức tranh ghê tởm.

Bức tranh ấy đúng nghĩa đen là một tấm hình, được tìm thấy trong hành lý của Đệ nhất Phu nhân, với Tổng thống đang thân mật cùng chính em gái của bà. Whitney Porter Leightman, kém Đệ nhất Phu nhân 4 tuổi nhưng có quyền lực riêng của mình ở Washington, ngay sau đó đã đi ẩn tích. Chồng bà, Thượng Nghị sĩ David Leightman, không đưa ra lời bình luận nào ngoài câu, “cái chết của Tổng thống là một thảm họa của đất nước.” Ông không đệ đơn ly hôn, nhưng cũng không ai biết chuyện ở trong quốc hội mà nghĩ là ông sẽ làm như vậy; dù cho tình huống thế nào, vợ ông vẫn là thành viên của gia đình Porter quyền lực, và ông không định cắt đứt sự nghiệp chính trị của mình bởi vì Tổng thống đã tặng tịu với vợ ông.

Một vài người tự hỏi điều gì đã khiến Đệ nhất Phu nhân tức nước vỡ bờ, bởi mối quan hệ ấy không hẳn là một bí mật và bà hẳn cũng đã biết từ lâu rồi, nhưng cuối cùng rốt lại thì chẳng ai biết chắc được chuyện là như thế nào.

Đặc vụ Laurel Rose được chôn cất một cách trang trọng, và tên cô trở nên bất tử cùng tên của những người khác cũng đã hy sinh mạng sống của mình trong khi thi hành nhiệm vụ. Adam Heyes bị thương nghiêm trọng, mất hàng tháng mới hồi phục lại được, và phải rời khỏi Sở về nghỉ hưu. Vài tháng sau, đặc vụ đã bắn chết Đệ nhất Phu nhân, Tyrone Ebert, đã lặng lẽ từ chức.

Và chính phủ cứ nối tiếp, những chiếc bánh xe cứ quay, những trang giấy xáo lộn, những chiếc máy tính cứ rè rè kêu.

Chương một

Đó là một buổi sáng bình thường. Lizette Henry – người thuở xưa từng được gia đình và bạn thơ ấu gọi bằng biệt danh Zette-Jet-Phản-Lực – lăn ra khỏi giường như mọi hôm vào lúc 5 giờ 59 phút sáng, một phút trước khi đồng hồ báo thức vang lên. Trong bếp, chế độ hẹn giờ tự động trên chiếc máy pha cà phê khởi động quy trình pha chế. Vừa ngáp, Lizette vừa đi vào trong phòng tắm, mở nước vòi hoa sen, và xử lý nhu cầu cấp bách là đi tiểu trong lúc chờ nước nóng lên. Lúc cô xong thì nước vòi sen cũng vừa đủ ấm.

Cô thích bắt đầu buổi sáng bằng những phút tắm thật thoải mái và thư giãn. Cô không hát, không lên kế hoạch cho một ngày, không bận tâm tới chính trị hay kinh tế hay bất cứ thứ gì khác. Khi đang tắm, cô chỉ đơn giản là thả lỏng người – hay nói đúng hơn là, làm ấm người.

Vào buổi sáng tháng Bảy đặc biệt này, thói quen sinh hoạt của cô đã thuần thục và nhuần nhuyễn đến mức cô không cần phải nhìn đồng hồ để biết giờ ở bất kỳ thời điểm nào, cô tắm trong khoảng thời gian gần như bằng đúng thời gian máy pha cà phê hoàn thành quy trình pha chế, rồi quấn một chiếc khăn quanh mái tóc ướt và lau khô người bằng một chiếc khăn khác.

Từ cánh cửa phòng tắm mở, một mùi hương cà phê thơm lừng mời gọi cô. Gương phòng tắm đang mờ hơi nước, nhưng tới khi cô lấy ly cà phê buổi sáng đầu tiên thì sẽ cũng rõ lại rồi. Quấn mình trong một chiếc áo choàng vải sợi bông, cô bước chân không vào nhà bếp và lấy một cái ly từ tủ đựng. Cô thích uống cà phê ngọt và dịu nhẹ, vì vậy cô cho đường và sữa trước, sau đó rót cà phê nóng vào trong thứ hỗn hợp. Đây giống như là dùng tráng miệng đầu tiên vào buổi sáng vậy, một

việc mà theo từ điển của cô là cách tuyệt vời để khởi đầu một ngày mới.

Cô mang cà phê vào trong phòng tắm để nhấm nháp trong khi sấy tóc và thoa ít phấn son trang điểm để đi làm.

Đặt cái ly lên bàn trang điểm, cô gỡ chiếc khăn trên đầu ra và cúi nửa thân trên về trước, dùng hết sức mình để lau mái tóc nâu đậm dài ngang vai của mình. Sau đó cô thẳng người dậy, hất tóc ra đằng sau, và quay về phía gương...

... và nhìn chăm chú vào gương mặt của một người lạ.

Chiếc khăn ướt tuột khỏi những ngón tay đột ngột vô cảm của cô, rơi xuống sàn nằm dưới chân cô.

Người phụ nữ đó là ai vậy?

Đó không phải là cô. Lizette biết cô trông như thế nào, và đây không phải là hình ảnh phản chiếu của cô. Cô hoảng loạn xoay người nhìn xung quanh để tìm người phụ nữ phản chiếu trong gương, sẵn sàng cúi tránh, sẵn sàng bỏ chạy, sẵn sàng chiến đấu để bảo vệ tính mạng của mình, nhưng không có ai ở đó cả. Chỉ có một mình cô ở trong phòng tắm, một mình cô trong nhà, một mình...

Một mình.

Từ ấy thì thềm trong tâm trí cô, một âm thanh thoáng qua, chỉ vừa đủ để cô nhận thấy. Quay trở lại chiếc gương, cô cố gắng vượt qua cơn bối rối và hoảng sợ, nghiên cứu con người mới này như thể cô ta là kẻ địch hơn là... hơn là gì chứ? Hay là, *ai*?

Chuyện này thật vô lý. Hơi thở cô thoát ra với từng hơi nhanh và nông, âm thanh nghe xa xôi và hoảng loạn. Chuyện quái quỷ gì đang xảy ra vậy chứ? Cô không bị mất trí nhớ. Cô biết cô là ai, cô ở đâu, nhớ tuổi thơ của mình, nhớ cô bạn Diana và các đồng nghiệp khác, biết trong tủ đồ của cô có gì và biết cô định mặc đồ gì hôm nay. Cô nhớ tối hôm trước cô đã ăn gì. Cô nhớ mọi thứ, có vẻ là – chỉ ngoại trừ gương mặt.

Đây không phải là cô.

Đường nét đặc trưng của cô, những gì cô thấy trong đầu, là một gương mặt mềm mại hơn, tròn hơn, có lẽ thậm chí là xinh hơn, mặc dù gương mặt cô đang nhìn thấy rất quyến rũ, chỉ là góc cạnh hơn. Đôi mắt thì giống: xanh, cách xa một khoảng như nhau, có thể là sâu hơn một chút. Làm sao có thể như vậy chứ? Làm sao mà mắt cô có thể trở nên sâu hơn được?

Còn gì giống nữa? Cô nghiêng người tới gần gương hơn, tìm kiếm đốm tàn nhang mờ ở bên trái cằm cô. Đúng, đây rồi, nó vẫn ở chỗ đó; đậm hơn khi cô trẻ hơn, giờ thì gần như là không nhìn thấy nữa, nhưng vẫn ở đó.

Còn mọi thứ khác đều... không đúng. Cái mũi này gầy hơn, và khoằm hơn; xương gò má cô nổi bật hơn, đúng ra chúng không cao như vậy; đường cằm vuông hơn, cằm cô nhìn sắc nét hơn.

Cô trở nên mù mẫn và hoảng sợ đến mức chỉ đứng đó, chờ đợi, không thể làm bất cứ cử động nào cho dù cô có nghĩ tới đi nữa. Cô tiếp tục nhìn vào gương, tâm trí cô toả ra tìm kiếm một lời giải thích hợp lý.

Nhưng không có gì cả. Cái gì có thể giải thích cho chuyện này chứ? Nếu cô đã từng bị tai nạn và phải thực hiện một cuộc đại phẫu tái tạo gương mặt, thì mặc dù cô có thể không nhớ về vụ tai nạn, nhưng chắc chắn cô phải nhớ chuyện sau đó, phải biết là cô đã ở trong bệnh viện và trải qua nhiều lần phẫu thuật, phải nhớ về quá trình phục hồi chức năng; ai đó đã phải kể cho cô về mọi chuyện chứ, thậm chí là nếu cô đã từng bị hôn mê trong quá trình hồi phục đi nữa. Nhưng cô không hề bị hôn mê. Chưa từng.

Cô *nhớ* cuộc đời cô. Không có vụ tai nạn nào cả, ngoại trừ vụ tai nạn đã giết chết ba mẹ cô và làm đảo lộn hoàn toàn thế giới của cô hồi cô mười tám ra, nhưng lúc đó cô không ở trong xe; cô đã đối mặt với hậu quả của nó, với nỗi đau xé lòng, với cảm giác trôi lơ lửng không điểm tựa giữa khoảng không đen ngòm của cuộc đời khi tất cả chỗ dựa

an toàn cho cô trước đây đều biến mất chỉ trong một khoảng nhịp đập của tim.

Lúc này cô cũng có cảm giác giống như vậy, về một điều gì đó *không đúng* mơ hồ mà cô không biết phải làm gì, không thể hiểu hết ý nghĩa trong một lúc, không thể nắm bắt được đầy đủ là chuyện này ảnh hưởng đến mọi thứ cô biết như thế nào.

Có thể là cô đã hoá điên. Có thể là cô đã bị một cơn đột quỵ trong đêm. Phải. Một cơn đột quỵ; cái đó nghe có vẻ có lý, bởi vì nó có thể tác động đến trí nhớ của cô. Để tự thử kiểm tra, cô nở một nụ cười, và ngấm hai bên miệng cô kéo lên bằng nhau trong gương. Cô lần lượt nháy từng bên mắt. Rồi cô giơ cả hai tay lên. Cả hai tay đều cử động được, mặc dù sau khi tắm và gội đầu thì cô nghĩ là cô cũng đã nhận ra rồi nếu một trong hai không cử động.

“Mười, mười hai, một, bốn mươi hai, mười tám”, cô thì thầm. Rồi cô chờ thêm ba mươi giây, và lặp lại lần nữa. “Mười, mười hai, một, bốn mươi hai, mười tám”. Cô chắc chắn là cô đã nói cùng dãy số, theo đúng thứ tự, nhưng mà nếu cô bị đột quỵ, thì liệu cô có khả năng để mà phán đoán hay không?

Trí não và cơ thể đều có vẻ đang hoạt động bình thường, nên có lẽ có thể loại bỏ khả năng đột quỵ.

Vậy giờ thì sao?

Gọi cho ai đó. Ai chứ?

Diana. Tất nhiên rồi. Cô bạn thân nhất của cô nhất định là biết, nhưng mà Lizette không biết cô có thể lựa lời thế nào để mà hỏi. Di nê; sáng nay khi tui tới chỗ làm thì nhìn tui một cái rồi nói cho tui biết coi là mặt tui hôm nay có giống với ngày hôm qua không hén?

Ý tưởng đó thật tức cười, nhưng nhu cầu được biết của cô thực sự khẩn thiết. Lizette bắt đầu bước về phía chiếc điện thoại trước khi một cơn hoảng sợ đột nhiên làm chân cô đông cứng giữa chừng.

Không.

Cô không thể gọi cho ai hết.

Nếu cô gọi, họ sẽ biết.

Họ? Ai là “họ”?

Với suy nghĩ đó, cô đột nhiên thấy người ướt mồ hôi, và một cơn buồn nôn cuộn xoắn dạ dày cô. Cô nhào trở lại phòng tắm, với tới bồn vệ sinh vừa kịp lúc trước khi cô không thể nhịn được lâu hơn nữa. Sau khi nôn ra chút xíu cà phê mà cô vừa uống, cô ôm chặt bụng khi từng cơn nôn khan tấn công người cô và không chịu dứt. Một cơn đau nhói nhói dưới mắt cô, dữ dội tới mức nước mắt làm mờ tầm nhìn của cô, chảy xuống dọc hai má.

Khi những cơn nôn quặn thắt ngưng lại, cô yếu ớt ngồi xuống sàn phòng tắm mát lạnh và với tay lấy cuộn giấy vệ sinh để lau mắt và hỉ mũi. Cơn đau khủng khiếp dưới mắt cô bớt đi, như thể một cái kẹp bên trong được nới lỏng ra. Hồn hển, cô nhắm mắt lại và để đầu cúi xuống cho tới khi nó tựa vào tường. Cô mệt tới mức khiến cô nhớ tới cái cảm giác mệt thế nào sau khi vừa chạy xong 30km.

30km? Làm sao cô biết được cảm giác chạy ba mươi cây số như thế nào? Cô không chạy bộ, chưa bao giờ cả. Cô thỉnh thoảng có đi bộ, và khi còn nhỏ thì cô có chạy xe một chút, nhưng cô chẳng phải là một người cuồng thể thao gì.

Cơn đau nhói dưới mắt cô quay lại, và bụng cô lộn nhào. Cô hít lấy không khí thông qua miệng, cố dẫn mình lại để không bắt đầu nôn khan lần nữa. Để mấy ngón tay lên góc trong của mắt, cô ấn mạnh, như thể cô có thể đẩy cơn đau ra. Có lẽ áp lực có tác dụng; cơn nhói giảm bớt, y như ban nãy.

Dù vậy, cơn buồn nôn và đau đầu lại khá an ủi cô. Có lẽ cô chỉ bị bệnh thôi. Có lẽ cô mắc phải một loại virus lạ khiến cô bị ảo giác, và những gì mà cô nghĩ cô thấy trong gương chỉ là vậy thôi: ảo giác.

Trừ việc cô không cảm thấy bị bệnh. Và điều đó thật kỳ lạ, bởi vì cô vừa mới bị nôn mửa nặng tới mức đau cả cơ bụng, và đầu cô bị đau

buốt, nhưng cô không cảm thấy *bệnh*. Giờ khi đã qua rồi, cô cảm thấy hoàn toàn bình thường.

Cô cảm thấy bức mình nữa. Giờ giấc của cô bị xáo trộn hoàn toàn; đáng lẽ giờ tóc cô đã khô, và cô đã trang điểm xong. Cô *rất ghét* có thứ gì đó phá vỡ thời gian biểu mà cô đã tự mình đặt ra; cô cực kỳ kỷ luật, đến mức có thể khiến cho một chiếc đồng hồ Thụy Sĩ trông như một kẻ vô tổ chức...

Khoan đã. Kỷ luật? *Cô á?* Từ khi nào mà có *chuyện đó* vậy? Có gì đó không đúng, như thể cô đang nghĩ tới một ai đó hoàn toàn khác vậy.

Đột nhiên cô lại nôn lần nữa; cô nhồm người quỳ lên và cúi qua bồn toilet, sặc ho, bụng nhào lộn, nước miếng nhều từ miệng hé mở. Lần này cơn đau như dao găm dưới mắt cô làm cô không thấy gì được nữa. Cô bám lấy thành cái bồn rửa bên cạnh, nắm chặt để giữ mình khỏi bị ngã quy xuống sàn – hoặc là chúi đầu vào bồn toilet. Ngay cả khi đang bị đau và buồn nôn kinh khủng, đau đó sâu trong cô cảm thấy một tia hài hước không hợp cảnh bởi cái ý nghĩ đó.

Cơn co thắt dần dần bớt đi và giờ cô thực sự ngã quy, nhưng ít ra là cũng ở tư thế ngồi trên sàn. Ngả người tựa vào chiếc bàn trang điểm, cô ngửa đầu ra sau và nhắm mắt lại, trong đầu tưởng tượng thấy cảnh cơn đau lùi lại như một cơn thủy triều hữu hình.

Rõ ràng là cô đã mắc phải một loại vi khuẩn nào đó. Và cũng rõ ràng là không cách nào cô có thể đi làm được. Không chỉ là cô không muốn tạo ra một cảnh tượng với cô buồn nôn ở khắp nơi – hay tệ hơn là nôn thốc nôn tháo ra – cô càng không muốn lây bệnh cho ai khác. Sau khi khỏi bệnh, mọi người có lẽ là sẽ săn đuổi cô với đuốc lửa và cây chĩa ba trên tay.

Chuyện này thật điên rồ. Cô không thường suy nghĩ như vậy, về việc nhảy bổ vào toilet thật là vui, hay là về một đám người với chĩa ba. Cô thường nghĩ về công việc, về bạn bè, và giữ cho nhà cửa sạch sẽ và giặt giũ quần áo. Cô nghĩ về những thứ bình thường.

Cơn đau lại nhói lên lần nữa, không buốt nhức nhối như lúc nãy, nhưng hiện hữu dưới mắt cô. Cô cứng người lại, chờ con quái vật tới tóm lấy cô. Bụng cô nhào lộn, rồi dịu lại; cơn đau lắng xuống.

Cô cần phải gọi điện báo bệnh để xin nghỉ, lần đầu tiên cô làm vậy kể từ khi cô bắt đầu làm việc ở công ty Đầu tư Becker. Trưởng phòng của cô, Maryjo Winchell, có một chiếc di động của công ty dành riêng cho những việc như vậy, và bởi vì cô vốn là người cẩn thận, Lizette đã lưu số của Maryjo vào di động của cô.

Bọn họ sẽ biết.

Những từ ngữ kỳ lạ ấy lại vọng lên trong tâm trí cô khiến Lizette căng thẳng, nhưng lần này chúng không mang theo cơn đau và buồn nôn mệt mỏi. Tại sao lần này lại không xảy ra?

Bởi vì cô đã nghĩ tới điều đó trước rồi.

Đúng vậy. Câu trả lời cảm thấy rất đúng. Cô không biết vì sao, bởi bề ngoài thì nó vừa ngu ngốc vừa hoang tưởng, nhưng – đúng vậy.

Được rồi. Vậy thì, điều tốt nhất để làm là không để cho mọi người biết là cô đã trải qua một cơn đảo lộn hoàn toàn, và chỉ cần tỏ ra bình thường – bệnh, nhưng bình thường.

Cô lấy chiếc điện thoại di động từ cái bàn nơi cô để lúc nãy, và khởi động máy lên. Cô luôn luôn tắt máy vào buổi tối, bởi vì... Cô không biết vì sao. Không có câu trả lời nào hiện ra trong óc cô; cô chỉ làm vậy thôi.

Khi chiếc điện thoại bật lên, cô lướt qua danh bạ tới khi cô tìm thấy tên “Maryjo”, chọn số và nhấn biểu tượng gọi màu xanh. Cô nghe tiếng reo gần như lập tức, nhưng cô đã đọc ở đâu đó rằng mấy tiếng reo đầu chỉ là tiếng tự động được cho vào để người gọi nghĩ là có chuyện gì đó đang xảy ra, trong khi thực tế là việc kết nối mất vài giây lâu hơn mới xảy ra. Cô cố nghĩ xem mình đã đọc thấy điều đó ở đâu, và khi nào, nhưng không thể nhớ được. Có thể là điều đó không còn đúng nữa; công nghệ điện thoại di động đã thay đổi rất nhanh...

Một tiếng cạch, và “Maryjo nghe” văng bên tai cô. Lizette đã quá mãi nghĩ về công nghệ di động đến mức trong một giây đầu cô trống rỗng, phải ráng nhớ xem vì sao cô gọi điện. *Bệnh. Đúng rồi.*

“Chị Maryjo, em Lizette đây.” Cho tới khi cô nói, cô đã không nhận ra là giọng cô nghe thều thào thế nào, giọng cô lè nhè vì những cơn nôn, hơi thở cô vẫn quá nhanh. “Em xin lỗi, nhưng mà em không thể đi làm hôm nay được. Em nghĩ em mắc phải một loại vi khuẩn nào đó. Tin em đi, chị sẽ không muốn em gieo rắc nó loanh quanh đâu.”

“Em bị nôn à?” Maryjo hỏi một cách thông cảm.

“Dạ. Với đầu em như bị búa bổ vậy.”

“Giờ bệnh viêm dạ dày ruột đang lây lan khắp nơi đó. Mấy đứa con chị cũng mới bị tuần trước. Nó kéo dài khoảng hai mươi bốn tiếng, cho nên chắc ngày mai em sẽ thấy khá hơn đó.”

“Báo chị trẻ thế này em thật ngại quá.” Mặc dù là cô cũng không biết làm sao mà cô có thể đoán trước là mình sẽ bị bệnh.

“Đâu phải tại em. Đây là ngày phép nghỉ bệnh đầu tiên mà em xin trong ba năm mà, cho nên không có gì đâu.”

Lizette xoay sở nói được câu, “Cám ơn chị.” Có một điều gì đó rung hồi chuông cảnh báo sâu thẳm trong đầu cô, một thứ gì đó cảm thấy như còn có gì khác – Dạ dày cô lộn nhào. “Xin lỗi, em phải chạy đây...” Rồi cô chạy, chân va vấp lung tung, tay bịt chặt miệng. Cô ngả người trên toilet rồi những tiếng tắc nghẽn kinh khủng thoát ra từ cổ họng cô, nhưng không có gì khác thoát ra nữa.

Khá hơn rồi. Lần này đã khá hơn. Nhưng cô không cho mình nhìn vào người lạ trong gương; thay vào đó cô nhắm mắt lại và chỉ đứng đó trong một lúc. Cuối cùng cô với tay lấy cái khăn thấm nước mắt, lau khắp mặt và cổ.

Tim cô vẫn còn đập thình thịch. Chuyện gì đã gây ra đợt buồn nôn này? Có phải là điều gì đó mà Maryjo nói không? Cô không thể nói cụ thể là gì, nhưng cô nhớ rõ ràng cái cảm giác báo động đó, như thể

Maryjo đã đánh bạo đi vào một khu vực nguy hiểm vậy. Cô thầm nhớ lại đoạn nói chuyện trong đầu, cố tìm ra bất cứ điều gì bất thường, thậm chí là điều gì đó thật nhỏ nhặt. Con của Maryjo cũng đã bị viêm dạ dày ruột, nó kéo dài khoảng hai mươi bốn tiếng, vân vân. Thực sự là không có gì khác, ngoại trừ câu nhận xét về việc bao lâu rồi cô mới lấy một ngày phép vì bệnh.

Cơn đau xuyên qua đầu cô như một cú cảnh báo. Cô nắm lấy mép bồn và chờ cho nó qua đi, cố giữ cho tâm trí cô khỏi bất kỳ suy nghĩ nào, và cơn đau dịu đi.

Được rồi.

Một điều gì đó khuấy động cô, một điều gì đó mà cô cảm giác là cô nên nhớ nhưng cứ ngoan cố một cách đáng ghét nằm ở lưng chừng...

Không. Chính điều đó. Và thật là nhỏ nhặt. Chính xác là lần cuối cô đã xin nghỉ phép do bệnh là khi nào?

Cô chưa từng, ít nhất là trong phạm vi cô nhớ được. Chưa từng trong suốt năm năm cô làm ở công ty Đầu tư Becker. Vậy thì tại sao Maryjo nói là cô đã không xin nghỉ phép trong *ba* năm? Cô đã từng bệnh khi nào? Chắc chắn là cô phải nhớ, bởi vì cô hầu như không bệnh bao giờ. Chỉ có vài lần ít ỏi mà cô nhớ in trong trí nhớ mình, như là khi cô mười hai tuổi và chọc vào một con bọ gấm ghiếc ở trại hè đã khiến cô hoàn toàn ngã dúi dụi. Cô thậm chí còn không mắc phải bất cứ thể loại cảm lạnh đau đầu thông thường nào vẫn thường hoành hành lòng vòng trong công ty mỗi mùa đông.

Vậy thì cô đã từng nghỉ làm khi nào, ngoài lần này ra?

Cô nghĩ về lúc cô bắt đầu làm việc tại Becker.

Lần này cơn đau chỉ đơn giản là nổ tung trong đầu cô và cơn buồn nôn làm dạ dày cô quặn thắt. Cô nghiêng người trên toilet, hỗn hển thổ dốc – và khi cô làm như vậy, cô đánh rơi chiếc điện thoại xuống sàn và giẫm lên nó tan tành.

Chuyện này thật điên rồ. Thế nhưng – cơn bốc đồng khiến cô phá nát chiếc điện thoại mạnh đến mức cô chỉ đơn giản là làm theo, không hề do dự, không hề thắc mắc.

Khi cô lấy lại được kiểm soát, đầu tiên cô hỉ mũi, rồi vả thêm nước lạnh lên mặt, trong khi cô cố gắng tìm kiếm một lời giải thích hợp lý.

Không có gì cả. Cô không thể nhớ cô đã từng bệnh đến mức phải nghỉ làm bao giờ, nhưng việc đó không phải là điều khiến trong người cô đông cứng lại vì sợ hãi. Cô cảm thấy như có một người lạ đang cố chiến đấu với cô để giành lấy quyền kiểm soát cơ thể cô, và thỉnh thoảng người lạ ấy thắng thế.

Bất cứ điều gì đang diễn ra, dù là cô đang trải qua một cơn suy nhược thần kinh hoàn toàn, hoặc là thực sự có điều gì đó sai khủng khiếp, cô sẽ tìm ra, và cô sẽ xử lý điều đó.

Cho đến lúc đó, cô chỉ có thể dựa vào trực giác của mình, như là khi giẫm nát chiếc điện thoại ra thành từng mảnh. Cô cảm thấy gần như là ngu ngốc đến muốn điên, nhưng...

Cũng có thể là không.

Cô nhìn xuống chiếc điện thoại di động. Chỉ đề phòng trường hợp nó vẫn còn hoạt động, cô nói, “Ôi trời ơi”, bằng giọng thều thào của mình, rồi nhặt đám xác nhựa nhỏ lên. “Giờ mình lại phải đi mua một chiếc điện thoại mới nữa.” Rồi cô lấy pin ra để chắc chắn là nó chết hẳn, và giục cả chiếc điện thoại và pin vào trong thùng rác. Sau một giây cô lôi mấy mảnh đó ra, cho vào trong bồn, và xả nước lên trước khi vứt mọi thứ đi lần nữa.

Cô sợ đến mức cô không biết tiếp theo phải làm gì, nhưng điều làm cô sợ hơn tất cả chính là việc nhận ra rằng *cô không nhớ là đã bắt đầu làm việc tại công ty Đầu tư Becker.*

Chương hai

Xavier thức dậy trước bình minh và chạy tám cây số như mọi khi. Anh thích chạy trong tiết trời lành lạnh giữa trời tối; không chỉ vì như vậy thoải mái hơn mà thỉnh thoảng anh còn có vài dịp giải trí: một lần một tên đầu đất đã phạm phải sai lầm nghiêm trọng khi cố giở trò cướp giết với anh, và cuối cùng ráng lết đi với vài vết thương không nghiêm trọng lắm như là vài cái xương sườn gãy, mấy ngón tay gãy, và dấu giày chạy bộ cỡ mười một rưỡi của Xavier in giữa mông. Anh có xem xét việc bẻ cổ tên đầu đất đó, chỉ để giúp cho các công dân thủ đô được an toàn hơn một chút, nhưng mà mấy thi thể có thể dẫn đến nhiều thứ phiền toái nên anh ráng nhìn lại. Cũng có vài chuyện thú vị khác, nhưng nói chung, một khi mấy tên đầu đất đã nhìn kỹ lại anh, thì tên nào khôn ngoan sẽ lui lại và để anh chạy trong yên bình.

Anh là một người to lớn, phải hơn một mét chín, và cơ bắp không phải kiểu có được do tập gym mà kiểu nhờ sống sót trải qua đủ mọi tình huống tệ lậu. Anh có thể bơi hai mươi, hai mươi lăm cây, và chạy gấp đôi số đó trong khi mang vác đồ nghề nặng bốn năm chục ký. Anh có thể lái trực thăng, điều khiển tàu, và anh đã trải qua nhiều giờ tập luyện với vũ khí tới mức hầu như vũ khí nào cũng dính với tay anh một cách tự nhiên như thể đã trở thành da của anh vậy. Nhưng kích thích của anh không phải là thứ khiến bọn trộm cướp đang tìm cơ hội phải suy nghĩ lại, mà chính là cái cách anh di chuyển, sự cảnh giác cao độ của một kẻ săn mồi – dù là mấy tên trộm cướp không dùng mấy từ ngữ đó. Bản năng sinh tồn của chúng có lẽ là thì thầm với chúng rằng “gã này khó xơi”, và chúng quyết định chờ một con mồi khác dễ ăn hơn. Xavier là tổng hợp của rất nhiều thứ, nhưng con mồi không phải là một trong số đó.

Anh trở về nhà lúc năm giờ rưỡi, và hai mươi phút sau anh đã tắm và mang đồ xong, hôm nay là quần jeans, boots, và áo thun đen. Màu chiếc áo thun đổi tuỳ ngày, nhưng còn lại mấy thứ khác thì hầu như căn bản là giữ nguyên. “Mang đồ” đối với anh còn có nghĩa là kiểm tra vũ khí, rồi mang bao súng vào ngay vị trí thận phải. Chiếc Glock lớn không phải là vũ khí duy nhất anh mang theo, nhưng là thứ duy nhất có thể nhìn thấy rõ nhất. Ngay cả khi ở trong nhà mình – có lẽ đặc biệt là ở đó – anh luôn trang bị hai món vũ khí hoặc nhiều hơn, và không bao giờ rời xa hơn một bước khỏi các món khác trong kho vũ khí riêng của anh.

Anh không cảm thấy hoang tưởng; hầu hết những người khác tham gia trong các phi vụ mật mà anh biết cũng đều làm như vậy. Nhà là một điểm yếu, cho anh và cho mọi người cùng nghề, bởi vì nó cố định. Những người luôn di chuyển sẽ khó nhắm vào hơn. Tin tốt là, theo như anh biết, không ai nhắm súng vào anh hết... ít nhất là chưa. Từ “chưa” luôn tồn tại ở đó, được biết tới không cần nói ra.

Vì lý do đó, anh đã đề phòng mua hai căn condo, kế bên nhau. Một căn dưới tên của anh; căn kia mang tên J. P. Halston. Nếu có ai điều tra kỹ hơn, họ sẽ tìm thấy cái tên “J. P.” là viết tắt của Joan Paulette. Có rất nhiều phụ nữ độc thân dùng tên viết tắt. Joan có mã số an sinh xã hội và tài khoản ngân hàng, trả hoá đơn bảo trì và điện nước đúng hạn, và không có yêu đương gì với ai. Anh biết bởi anh là Joan và cô ta không thực sự tồn tại, ngoại trừ trên giấy tờ. Hiện tại, chuyện yêu đương của anh và Joan có rất nhiều điểm tương đồng, một điều thực sự bức mình, nhưng đó là hiện thực và anh có thể đối phó được.

Anh ngủ trong một căn condo và giữ căn kia như kiểu van an toàn; anh lắp một cửa bí mật chỉ có thể mở bằng dấu vân tay của ngón út tay trái của anh ở hai tủ âm tường đấu lưng vào nhau nối thông hai căn hộ. Anh cũng lắp đặt các biện pháp an toàn khác nữa, bởi vì không bao giờ là quá cẩn thận đối với bất kỳ ai trong nghề của anh. Anh cầu trời là hầu hết các biện pháp an toàn đó chỉ là phí thời gian thôi, bởi vì nếu

một lúc nào đó mà anh cần đến chúng, thì nghĩa là anh đã bị ngập mình trong một đồng phiền toái. Các kỹ năng đặc biệt của anh có giá trị bởi vì anh vừa táo bạo vừa cẩn thận, một thái độ mà anh áp dụng cả trong đời tư lẫn công việc.

Các thế lực có là ngu xuẩn kinh khủng thì mới không đoán biết điều đó, vì vậy anh hành động với giả thuyết là họ có *biết*. Anh cảm thấy thoải mái hơn khi mọi người – trong một vòng tròn nhỏ – biết mọi thứ mà mọi người khác đang làm. Có thể đó là lý do vì sao anh vẫn còn sống; họ hiểu rằng anh đã lập sẵn một cơ chế để vạch trần họ nếu họ có làm gì bất lợi cho anh. Trong trường hợp đó, họ đúng một trăm phần trăm. Điều đó không có nghĩa là sẽ không có ngày họ tìm cách nào đó để luồn lách, vượt qua, hoặc là né tránh được cái tình huống đó; khi ấy quả bom phân chính trị sẽ chuẩn bị nổ và mọi người sẽ tranh nhau tìm chỗ trốn để tồn tại, một điều chính xác là tình huống mà anh canh chừng. Anh đã biết cái giá phải trả và đánh giá rằng kết quả cuối cùng đáng cái giá đó. Đáng tiếc là, cái giá hoá ra cao hơn anh tưởng.

Như vẫn thường làm mỗi buổi sáng, anh ngồi trong căn phòng nhỏ được che chắn trong căn hộ ‘van an toàn’, căn phòng được sử dụng như là trung tâm đầu não của tất cả các loại báo động, dây điện bẫy và các chương trình thu thập thông tin khác nhau, uống cà phê trong khi anh nghe và đọc thông tin, và giám sát các màn hình giám sát. Anh kết nối vào chính các hệ thống của họ, để nếu căn nhà bị quét kiểm tra thì họ cũng chỉ tìm thấy các thiết bị nghe trộm của chính họ, nhưng, anh nghĩ dù sao họ cũng đã biết điều đó rồi. Nếu họ không thông minh, anh đã không làm việc với họ ngay từ đầu. Không phải là anh không tin người của mình; anh có tin, tới một mức nào đó. Vượt qua mức đó, anh chỉ tin chính mình. Anh ngạc nhiên là họ đã giữ anh lại trong mạng lưới lâu đến vậy, nhưng nói đúng ra, anh vốn có liên hệ mật thiết, và anh không phải là loại người mà họ muốn chọc tức. Anh có bạn bè có thể lực, và bạn bè có tay nghề nguy hiểm hơn nữa; anh

không biết nhóm nào trong hai có ảnh hưởng lớn hơn tới quyết định là tiếp tục cho anh nắm tin tức, nhưng miễn là kết quả được việc, thì anh chẳng quan tâm làm quái gì.

Chỉ có một điều. Họ theo dõi cô; anh theo dõi họ, và đảm bảo là họ báo cáo những gì anh đã biết rồi. Và bởi vì anh đã biết rồi, họ cẩn thận giữ cho tình hình hiện tại được duy trì. Họ không thể giấu giếm thông tin hoặc là cung cấp thông tin sai cho anh. Việc anh không thể kiểm soát là trong trường hợp họ tiến hành hành động dù cho không có ngòi châm nào, hay trường hợp một ngày nào đó một kẻ nắm quyền đơn giản là quyết định rằng duy trì tình trạng hiện tại có nguy cơ quá lớn.

Đó chính là điều khiến anh tin vào trực giác bản năng của mình, được mài giũa sắc bén chết người sau bao nhiêu kinh nghiệm anh đã trải qua. Ngày nào mà trực giác thì thầm với anh sẽ là ngày anh hành động. *Đảm bảo tiêu diệt lẫn nhau*, một cách nói văn vẻ của “thế giằng co kiểu Mexico”, là một khái niệm hay ho liên quan tới việc gìn giữ hoà bình.

Hiện tại, anh đang đọc về tình hình của đồng euro – không phải anh là chuyên gia tài chính hay gì, thực sự anh không đọc thông tin để đầu tư. Đồng tiền điều khiển mọi thứ trong chính trị, trong an ninh quốc gia – khi, nó điều khiển mọi thứ, chấm hết. Các quốc gia tuyệt vọng thì làm những điều tuyệt vọng, và một gợn sóng trên thị trường tiền tệ cũng có thể khiến cho anh thăng tiến trên một chiếc phi cơ trong vòng một giờ, đi tới đâu thì chỉ có trời mới biết, để làm bất cứ gì cần phải làm. Bởi vì anh không thể theo dõi cô mọi lúc được, nên anh đã có một kế hoạch dự phòng sẵn sàng để dùng đến khi cần thiết. Anh cố gắng lường trước những trường hợp như vậy, tiên liệu khi nào dịch vụ của anh có thể cần đến. Trong lúc đọc, anh đồng thời lắng nghe xem có bất cứ gì khác thường dù là nhỏ nhất không. Cho tới nay, thói quen sinh hoạt của cô có vẻ vẫn như thường lệ. Bất cứ gì *khác* thường cũng sẽ kích hoạt một cơn sóng triều phản ứng.

“Mười, mười hai, một, bốn mươi hai, mười tám.”

Những con số thì thầm chiếm lấy sự chú ý của anh một cách đột ngột và hoàn toàn như thể một viên đạn vừa được bắn ra. Anh đặt ly xuống và xoay ghế lại, nghiêng đầu, toàn cơ thể anh trong tình trạng cảnh giác. Tay anh tự động với lấy cây bút, ghi xuống dãy số. *Cái quái gì vậy...?*

Vài giây sau, cô lặp lại dãy số, mặc dù lần này với một giọng hơi lớn hơn.

Cô ngừng một lát. Theo sau đó là âm thanh của các hoạt động, ban đầu bình thường, sau đó gấp gáp hơn, tiếp theo là tiếng không thể nhầm lẫn khi cô nôn một lúc lâu và dữ dội.

Chết tiệt! Anh ước chi anh có thể nhìn thấy cô, nhưng hệ thống giám sát dành cho cô sự riêng tư đó. Không điều gì cô nói, dù là trên điện thoại bàn hay di động hay thậm chí là điện thoại làm việc, không nói đến những gì cô xem trên TV hay cô làm trên điện thoại, được riêng tư cả. Xe cô luôn được theo dõi bằng một thiết bị GPS. Nhưng video thì bị loại bỏ; không phải vì họ quan tâm gì tới quyền theo hiến pháp của cô, thứ coi như đã bị cắt vụn và giẫm nát dưới bùn rồi, nhưng bởi vì bọn họ đã nghĩ là không cần thiết. Bọn họ không cần phải nhìn cô đi vệ sinh, hay đi tắm, miễn là họ biết cô đang làm gì.

Việc giám sát cô đã rất dễ dàng. Cô không bao giờ đi chệch khỏi lịch trình hàng ngày. Cô trầm tĩnh, dễ đoán – và hiện tại, có lẽ là, đang bệnh. Nhưng mấy cái số đó là cái quỷ gì?

Anh lắng nghe thêm vài lần nôn mửa nữa. Chắc chắn là bệnh. Sau đó là tín hiệu cho biết cô đã mở điện thoại lên. Tên của trưởng bộ phận ở chỗ làm của cô, Maryjo Winchell, hiện lên màn hình của anh.

Anh đã trộm mật mã di động của cô, nên anh có thể nghe được cuộc gọi theo thời gian thực. Những gì nghe được khiến anh an tâm. Cô nghĩ cô dính phải một loại vi khuẩn nào đó, cô bị nôn – anh đã biết điều này – và bị đau đầu như búa bổ. Maryjo xác thực là hiện bệnh viêm dạ dày ruột đang lây lan, bọn trẻ nhà cô cũng bị, vân vân.

Anh đã bắt đầu bớt căng thẳng trước khi Maryjo thả một trái lựu đạn vào mặt anh. “Đây là ngày phép nghỉ bệnh đầu tiên mà em xin trong ba năm mà, cho nên không có gì phải ngại hết.”

Chết tiệt! Chết tiệt chết tiệt chết tiệt! Anh từ lâu đã học cách kiềm chế cơn giận – hầu hết mọi lúc – nhưng giờ anh thực sự muốn quăng ly cà phê vào màn hình máy tính. Vì cái quỷ gì mà Maryjo Winchel nắm rõ việc một người bao lâu rồi không lấy ngày phép nghỉ bệnh chứ?

Tạ ơn trời là Lizette có vẻ không để ý. Có thể do cô bệnh quá. Cô lầm bầm lời cảm ơn, rồi nói, “*Xin lỗi, em phải chạy đây.*” Anh nghe thấy cô làm đúng như vậy, nghe một tràng nôn mửa, tiếng nước chảy, một khoảng ngừng lâu, lại một tràng nữa – sau đó có tiếng loảng xoảng, rồi chiếc di động ngắt kết nối.

Cùng một lúc, từ các máy khác, anh nghe tiếng loảng xoảng rồi một tiếng thịch lớn. Một vài phút sau, cô hỉ mũi. Có tiếng thở nặng, thêm nước chảy. Sau đó, bằng giọng thều thào của một người mới nôn thốc tháo và mũi thì bị nghiền nghẹt, cô thì thầm, “*Ôi, trời ơi, giờ mình lại phải đi mua một chiếc điện thoại mới nữa.*”

Thêm vài tiếng động, như thể cô đang nghịch chiếc điện thoại. Lại tiếng nước chảy. Sau đó có âm thanh của máy sấy tóc. Cũng phải, cô gội đầu trong phòng tắm mỗi sáng. Dù cô bị bệnh, cô vẫn sấy tóc. Đó là thói quen hàng ngày của cô, cái mà cô chưa bao giờ đi chệch trong suốt ba năm anh theo dõi cô. Việc cô không đi làm, dù là do bệnh đi nữa, cũng ngang ngửa với một trận động đất trong cuộc sống ngăn nắp trật tự của cô.

Sau khi cô tắt máy sấy đi, anh lần theo âm thanh khi cô đi về phòng ngủ; theo suy đoán của anh, cô đang đi ngủ lại.

Mọi thứ sẽ ổn thôi. Những người theo dõi khác cũng sẽ nhận thấy trái bom trong câu nói của Maryjo, nhưng điều quan trọng là Lizette có nhận thấy hay không, và cô có vẻ là không. Cô đang bệnh, cô sắp sửa nôn lần nữa, nên cô có thể đã không nghe kỹ.

Liệu họ có thể đánh cược vào điều đó không?

Anh biết cô. Năng lực khá nhất của cô chính là khả năng dùng đầu óc suy nghĩ, lợi dụng và xoay chuyển tình thế dù có biến động, để cho bản năng dẫn dắt cô. Không nghi ngờ gì là cô đã nôn mật xanh mật vàng, nhưng với lời lờ miệng của người phụ nữ Winchell, thì việc Lizette “tình cờ” đánh rơi và phá hỏng điện thoại di động của cô ngay sau tiết lộ ấy quả là quá sức trùng hợp, ít nhất là đối với anh.

Mặt khác, một việc thế này đáng lẽ không bao giờ xảy ra. Cô đã bị tắt nguồn, và quá trình đó là vĩnh viễn.

Có thể. Quá trình đó chưa bao giờ được thử nghiệm tới mức mà họ sử dụng trên Lizette. Cô đáng lẽ đã bị thay đổi mãi mãi, như kiểu những người cụt tay chân bị thay đổi vậy; cô vẫn hoạt động, cô vẫn có một cuộc sống, nhưng không bao giờ giống như cách cô sống trước đây. Nhưng bởi quá trình xử lý chưa từng đẩy đến mức cực độ, làm sao có thể biết chắc chính xác là cô phản ứng như thế nào?

Trực giác của anh phát huy tác dụng ở chỗ này. Anh phải xem xét đến đầu óc linh hoạt của cô, điều có lẽ đã khiến cô có khả năng phục hồi cao hơn. Yếu tố đó cộng với chiếc di động bị hư, trực giác của anh mách bảo, “*Cô ấy đã quay trở lại*”.

Vì vậy câu hỏi không phải là liệu họ có nên thử liều làm ngơ tiếng báo động reo lên bởi lời lờ miệng của Winchell hay không, mà là, liệu *anh* có thể hay không?

Chương ba

Thông tin quyết định mọi thứ. Việc thu thập thông tin tiếp diễn không ngừng, tại từng giây trong từng ngày. Tai mắt ở khắp nơi, ở dạng này hay dạng khác. Nào là camera, máy nghe lén – một số được phép, một số không – và các trình theo dõi thao tác bàn phím; điện thoại di động bị chặn mật mã hoặc đơn giản là các cuộc gọi bị ghi lại; nào là phép ghi nhiệt độ; nào là các máy GPS lưu lại vị trí của cả phương tiện di chuyển lẫn điện thoại di động, và thậm chí là cả phương pháp dùng người theo dõi truyền thống. Sàng lọc qua bộ sưu tập thông tin đồ sộ đó, tách những thông tin ý nghĩa khỏi các thông tin vô nghĩa, là một công việc không bao giờ kết thúc. Với việc hoàn thành trung tâm dữ liệu NSA ở Utah, sẽ còn có nhiều chi tiết hơn về mọi cuộc gọi, mọi tin nhắn, mọi e-mail để các máy tính sắp xếp, dựa trên một số từ khoá cụ thể mà đã khởi động việc giám sát kỹ hơn đó.

Nhưng thậm chí với tất cả các thứ công nghệ cao, vẫn còn có tai mắt con người theo dõi và lắng nghe trong thời gian thực, đặc biệt là với các ca nhạy cảm không thể giao cho chương trình máy tính nào, mặc cho chúng có tân tiến và bảo mật đến đâu. Nếu thông tin không bao giờ nằm trong ngân hàng dữ liệu, thì chúng sẽ không bị đào bới, không bị hack.

Dereon Ashe có một trong những công việc thuộc kiểu nhạy cảm như vậy. Hắn không biết hết mọi chuyện, nhưng những gì hắn biết đủ khiến hắn ước hắn *không biết gì cả*, bởi hắn chắc cú đây là mấy thứ có thể gây chết người. Tuy nhiên, hắn và ít nhất năm người khác vẫn không ngừng theo dõi một người phụ nữ được gọi là Đối tượng C – điều khiến hắn vẫn luôn tự hỏi chính xác là chuyện gì đã xảy ra với Đối tượng A và B – và xem xét từng cử động cô ta làm, từng cuộc

điện thoại cô ta gọi đi hoặc nhận được, từng chi tiết cuộc đời của cô ta. Cuộc đời cô ta thật sự khá là chán chết đi được, theo như hần biết, nhưng điều đó chẳng quan trọng; mọi thứ đều được xem xét từng phút một.

Chán chết đi được, cho đến bây giờ.

Đầu tiên là dãy số kỳ lạ kia. Chúng khiến hần căng thẳng và vội vàng viết xuống giấy, phòng trừ trường hợp chúng có nghĩa gì đó. Sau đó là “*Chết tiệt!*”. Đó thực sự là một thời điểm “chết tiệt”. Dereon dụi mắt, không phải vì hần mệt, mà để cho hần thời gian suy nghĩ. Hần không ngờ một việc đơn giản – như là gọi điện xin nghỉ bệnh – có thể làm nổ tung vào mặt họ thế này.

Hần nhanh chóng bấm số điện thoại kết nối hần với đặc vụ đứng đầu hoạt động này.

“Forge.”

Tiếng xác nhận danh tính cụt ngắn của Al Forge khiến Dereon nhăn mặt vì lo lắng cùng với hoảng loạn; hần không muốn quyết định này rơi vào hần nên hần phải báo cho Forge, nhưng cùng lúc đó, hần cũng không muốn bị Al chia sự chú ý vào hần. Điều đó khiến hần có cảm giác sờn gai ốc, giống như có vài viên đá lạnh đang nhỏ giọt xuống lưng hần vậy.

Nhanh gọn và không cần mào đầu, hần kể lại những điều vừa xảy ra với Đối tượng C. Mặc dù đương nhiên là họ biết tên cô ta, khi nói chuyện danh tính cô ta không bao giờ được xác định. Đối tượng C chỉ tồn tại với một nhóm người được tuyển lựa gắt gao, trong đó có hần – số hần thật may làm sao. Hần không biết chuyện gì đã xảy ra với Đối tượng C, và hần không bao giờ muốn biết. Hần giám sát cô ta, hần báo cáo những gì hần biết, và hần cố không dính mũi vào những việc không phải là của hần. Như thế có vẻ an toàn hơn, bởi bất cứ điều gì đã xảy ra nhất định là một bãi phân to.

“Tôi tới đó liền”, Forge nói, và không khí chết chóc bao trùm tai nghe Dereon khi cuộc gọi bị ngắt.

Hắn gõ phím trở lại đoạn audio giám sát và tiếp tục lắng nghe Đối tượng C từ đoạn mà hắn đã ngừng giữa chừng. Tới lúc Al Forge đến thì Dereon cập nhật cho ông những gì đã xảy ra trong khoảng thời gian ngắn ấy.

Al gãi cằm, tia nhìn sắc bén của ông hướng vào bên trong khi ông tính toán sự kiện cùng các khả năng có thể xảy ra. Ông đã sắp sáu mươi, mái tóc ngắn của ông đã bạc gần hết, đôi mắt tái tía trông bết băng giá khi tuổi tác bắt đầu làm mờ chúng, nhưng ông vẫn thon gọn và rắn chắc như hồi ông còn tham gia thực chiến. Mặt ông in hằn bởi sức nặng của những quyết định ông đã đưa ra, những hành động ông đã tiến hành. Dereon không bao giờ muốn ở trong vị trí của Al Forge; tuy nhiên, khó mà nghĩ được ai có thể khiến hắn nể trọng hơn.

Sự im lặng bao trùm khi Al đứng đó chìm trong suy nghĩ, từng giây tích tắc trôi qua.

“C có lẽ đã không để ý.” Dereon cuối cùng cảm thấy buộc phải chỉ ra một điều hiển nhiên, chỉ để phá tan im lặng.

Ánh mắt Al liếc nhìn qua hắn như thể một việc lãng phí thời gian. Đột nhiên ông nói, “Kết nối cho tôi với Xavier.”

Đó là một trong những mặt gây khó hiểu nhất trong công việc này. Mọi thứ xảy ra với Đối tượng C đều được báo cáo với Xavier này, người, mà theo những gì Dereon được biết, không gì hơn ngoài một người đã tham gia các phi vụ mật; hắn không phải là một người giám sát, không nắm quyền gì. Thực ra có rất ít thông tin có thể tìm hiểu về người này, và chính điều này báo hiệu rằng có nhiều điều nữa về hắn ta mà các thông tin ấy không tiết lộ. Al luôn luôn là người nói chuyện với hắn; thậm chí còn đặc biệt hơn nữa là không cuộc nói chuyện nào giữa họ được ghi âm lại bao giờ. Nhưng nói đúng ra thì, không có gì về tình huống này được lưu giữ lại. Sau mỗi ca trực, tất cả dữ liệu về Đối tượng C đều bị xóa bỏ.

Chỉ vài cú gõ phím trên máy tính là đã kết nối được. Al đeo tai nghe vào. Một lúc sau Xavier trả lời, giọng trầm trầm của hắn nghe vừa

thân quen vừa xa cách, như thể hắn chưa bao giờ tiếp xúc với một cảm xúc nào. “Nghe”. Điều gì đó trong sự xa cách đó khiến Dereon mừng là hắn chưa bao giờ phải gặp Xavier trực tiếp, mừng là tên Xavier thậm chí không biết đến sự tồn tại của hắn. Thế giới của hắn và thế giới của mấy người làm phi vụ mặt cách nhau mấy tỉ năm, và được cẩn thận giữ nguyên như vậy.

Al nói, “Đối tượng C có thể đã bị báo động về một khoảng lệch trong thời gian”. Ông ngừng lại. “Xét tới việc anh đã nối phụ hệ thống giám sát của riêng anh vào cái của chúng tôi, thì chắc anh cũng đã biết chuyện này rồi. Tôi tin là anh chưa làm gì quá bột phát.”

Dereon xoay vòng trên ghế và nhìn vào cấp trên của hắn trong sự kinh ngạc rõ ràng. Đương nhiên họ biết Xavier nằm trong hệ thống của họ, nhưng họ không bao giờ đưa thông tin cho hắn. Không bao giờ. Một chi tiết nhỏ nhất cũng có thể cho họ một lợi thế vô giá – hoặc, ngược lại, cho kẻ thù của họ lợi thế. Cũng không rõ chính xác ai là kẻ thù trong tình huống này, nhưng hắn biết về chiến lược, và thông tin là quyền lực. Al vừa cho đi quyền lực bằng cách để Xavier biết rằng họ nắm được các hoạt động của hắn. Giờ thì hắn biết là họ biết là hắn biết – Trời, nghe như là cảnh trong một tuồng kịch vaudeville vậy.

“Ông là một tay mơ nếu nghĩ dù chỉ một giây thôi là tôi không biết.” Giọng nói lạnh lùng, tách biệt ấy có pha một chút thích thú.

Ok, thêm một tin mới, Dereon nghĩ. Xavier đã biết là họ biết về việc giám sát của anh. Tuồng kịch ư? Không, đây là một ván cờ, với hai tay chơi lão luyện hiểu nhau quá rõ. Dereon ghét chơi cờ. Nó làm hắn đau đầu. Với một người làm trong nghề này như hắn, hắn thực sự thích những thứ đơn giản hơn, không rối rắm, và chính xác như vẻ ngoài của chúng.

Đáng ra hắn nên làm kế toán.

Al làm một hành động tỏ vẻ sốt ruột, rồi nhanh chóng buộc ông ngồi im, như thể việc sốt ruột là một thứ xa xỉ mà ông không thể cho phép bản thân mình có được. “Vấn đề là, tôi sẽ không giả vờ báo cáo

thông tin cập nhật cho anh khi mà tôi biết là anh đã biết rồi. Anh muốn biết tôi có thẳng thắn với anh không. Tôi có, luôn luôn. Anh cũng cần biết là tôi không làm việc với một cái cò súng ở đây. Không có dấu hiệu nào cho thấy tình hình với Đối tượng C thay đổi cả, và có rất nhiều lý do để nghĩ là nó sẽ không thay đổi.”

“Vậy ông gọi tôi bởi vì cái gì, ông muốn đảm bảo là tôi sẽ không hành động để ngăn chặn trước à? Ông biết tôi rõ hơn thế. Nếu tôi nói vậy thì là tôi nói dối, và ông cũng sẽ chẳng tin tôi đâu bởi nếu ông ở vị trí của tôi thì ông cũng đang nói dối trắng trợn.”

Điều đó không cần phải nói, vì vậy Al không thêm cố phủ nhận làm gì. Trong công việc của ông, trong công việc của họ, họ làm bất cứ điều gì cần thiết. Đôi khi những điều cần thiết đó rất xấu xí; nhưng dù có xấu cũng không khiến chúng bớt cần thiết.

“Tôi không muốn làm bất cứ điều gì sẽ gây tổn hại cho Đối tượng C,” Al nói, cẩn thận lựa lời. “Tình hình vẫn ở thế cân bằng.”

Xavier nhả một tràng cười ngắn và khô khan. “Tôi đã biết từ ngày đầu – khi, từ trước đó nữa – là tình hình chỉ ở thế cân bằng chừng nào tôi còn giữ được thôi. Tình thế khó xử của ông đó là ông không biết tôi đã đặt những lá chắn nào, hay là giăng bao nhiêu cái bẫy mà thôi. Nếu không thì tôi đã chết từ mấy năm trước rồi. Ông biết vậy và tôi biết vậy.”

“Việc của tôi không phải là giết những người yêu nước,” Al nói, giọng ông trầm xuống một nốt. Ông là người đã chiến đấu vì đất nước trên nhiều cấp độ trong phần lớn cuộc đời trưởng thành của mình, và niềm tin của ông cũng giống như Truman: ông sẽ gánh vác mọi trách nhiệm cần thiết. Ông sẽ không quăng ai trong các phi vụ mật xuống gầm xe buýt; nếu cần thiết, ông sẽ hy sinh sự nghiệp và tự do của chính ông trước. Những người làm việc dưới ông biết điều đó; Dereon biết điều đó. Và điều đó tạo ra một lòng trung thành sâu sắc – ngoại trừ, có vẻ là, ở Xavier.

“Không, việc của ông là bảo vệ đất nước, bằng bất cứ giá nào vào bất cứ ngày nào.” Những lời nói của Xavier nhuộm đầy hoài nghi sâu cay. “Và thường thì tôi cũng đồng tình với ông”.

“Ngoại trừ trường hợp này.”

“Cứ tạm nói là tôi tin ông nhiều như ông tin tôi vậy.”

“Nếu tôi không tin anh, anh đã không còn làm việc này.”

“Trừ khi động cơ của ông là muốn giữ cho tôi bận rộn và có thể là ra khỏi nước.”

“Tôi đoán là mấy cái dây bẫy của anh sẽ kiểm soát được tình huống bất ngờ đó.”

“Ông đoán đúng rồi đó.”

“Vậy là chúng ta đều ở thế bí.”

“Ông còn nhớ thuật ngữ thời Chiến tranh lạnh không? Đảm bảo huỷ diệt lẫn nhau đó? Tôi thích cụm từ đó hơn.”

“Anh đang tạo ra kẻ thù,” Al nói. “Những kẻ thù quyền lực, những người tự hỏi vì sao họ nên tin anh trong khi anh rõ ràng không tin họ. Anh đang bắt họ coi anh như một mối đe dọa.”

“Tôi là một mối đe dọa, trừ khi họ biết cách mà cư xử. Phải, tôi biết, chúng ta có thể đi với nhau hoặc là đi riêng rẽ, nhưng tôi biết mấy người này. Ở một điểm nào đó, một tên mất dạy nào đó sẽ nghĩ rằng hắn có thể khôn lỏi hơn tôi và dẹp thứ này đi vĩnh viễn. Hắn sẽ sai, nhưng mà mọi thứ sẽ bung bét trước khi hắn kịp nhận ra điều đó. Nên, phải, mặc cho mấy lời đảm bảo của ông nói với tôi, tôi phải tự đưa ra quyết định của mình.”

Al im lặng trong ít phút, chìm sâu trong chế độ bất động của ông. Rồi ông nói, “Đừng cho tôi là kẻ thù. Chỉ cần nhớ là, nếu có thể giúp anh, tôi sẽ làm.”

Dereon suy nghĩ điều đó trong đầu. Với Al Forge, ta không bao giờ biết được; ông có thể hoặc là đang nói thật lòng hoặc là đang chơi Xavier. Chỉ có thời gian mới trả lời được thôi.

Giọng cười cụt lủn ấy lại vang lên trong tai nghe. “Còn có một câu nói khác từ thời Chiến tranh lạnh: Tin, nhưng phải kiểm chứng. Nói với ông sau, Forge.” Một khoảng ngừng ngắn. “Cả anh nữa, Ashe. Phải hôm nay là ca trực của Dereon không nhỉ? Hay là tôi nhớ nhầm rồi?” Kết nối bị ngắt.

Máu Dereon như đông lại. Hắn giựt tai nghe ra và nhìn chằm vào Al, sắc mặt hắn đông cứng bởi cơn hoảng sợ. “L-Làm sao anh ta biết chuyện đó?”, hắn lắp bắp. “Làm thế quái nào mà anh ta biết tên tôi?” Hay là hắn trực ca nào, hay là bất cứ điều gì về hắn? Chuyện này giống như là thu hút sự chú ý của một con khủng long velociraptor vậy: không có gì tốt đẹp chờ đón hết.

Al nhắm mắt lại và đê sóng mũi. “Bởi vì anh ta là Xavier, vậy thôi. Khỉ thật. Vậy có nghĩa là anh ta có một nội gián ở đây, hoặc là bằng cách nào đó anh ta đã cài tai mắt vào chúng ta mà máy máy quét chỗ chúng ta đã không nhận thấy, hoặc là anh ta có địa chỉ ở đây và đi theo tất cả chúng ta về nhà. Anh ta là một tên khốn cực kiên nhẫn; anh ta có thể dành cả vài tuần để tìm ra mọi thứ.”

Đi theo hắn về nhà ư? Cơn buồn nôn do hoảng loạn trào dâng trong cổ họng Dereon. “Anh ta biết tôi *sống ở đâu ư? Biết chỗ vợ và con cái tôi ư?*”

“Đừng lo. Anh ta sẽ không giết anh trừ khi anh ta cần phải làm như vậy.”

“Nghe thật an tâm ghê!” Dereon nói châm biếm, quá hoảng loạn để mà chú ý tới cách ăn nói với sếp hắn.

“Thực sự là như vậy.” Al thở hắt một hơi mệt mỏi. “Nếu anh ta muốn anh chết, anh đã chết lâu rồi. Anh phải hiểu cách Xavier suy nghĩ. Anh ta không cho chúng ta biết bí mật nho nhỏ đó để mà dọa anh mất mật – mặc dù rõ ràng là anh ta cũng đã thành công rồi.”

Là Forge, ông không thể cho qua cơn hoảng loạn Dereon mà không nói gì được. Ông kỳ vọng người của ông phải kiểm soát được mọi việc – công việc, tình hình, và trên hết, là chính bản thân. “Anh ta cho

chúng ta biết là anh ta nắm đằng cán, và anh ta cũng biết là chúng ta giờ phải mất nhiều thời gian và công sức để cố gắng tìm ra chính xác *làm sao* anh ta biết được. Chúng ta phải tiến hành kiểm tra độ bảo mật, phải cho từng người làm ở đây một cặp mắt mới, và phải lật tung khắp xe và nhà để tìm kiếm các thiết bị theo dõi.”

Dereon thở một hơi sâu, buộc bản thân phải xem xét tình hình một cách chiến lược, giống như cách Forge đang làm. “Chúng ta có phải di dời địa điểm không?”

“Có thể, nhưng cái đó cũng chẳng có gì bảo đảm là anh ta không có tai mắt thực sự theo dõi chúng ta và sẽ đơn giản là cho hắn theo chúng ta đi tới địa điểm mới mà thôi. Nếu vậy thì chúng ta chẳng được gì mà còn tiêu tốn nguồn lực nữa. Cũng có khả năng là khi chúng ta hành động theo cách mà chúng ta phải phản ứng như giờ, anh ta sẽ có thể biết rõ về chúng ta bằng cách theo dõi xem chúng ta làm gì.”

Nói cách khác, Xavier đang nắm tóc trên đầu bọn họ, và có lý do riêng khi để cho họ biết bí mật đó.

Chương bốn

Lizette nằm yên lặng trên giường trong khi tâm trí cô như đang chạy đua. Thật kỳ lạ, nhưng cô cảm thấy khá ổn, như thể cơn bệnh kinh khủng kia chưa bao giờ xảy ra vậy. Cô vẫn còn hơi run rẩy sau khi nôn quá nhiều, nhưng nói chung là... ổn. Không đau đầu, không buồn nôn, chỉ có một cảm giác cấp bách gần như choáng ngợp. Nhưng, cấp bách về điều gì? Cô không biết, ngoại trừ việc cố gắng tỏ ra càng bình thường càng tốt.

Một điều gì đó cực kỳ sai khi cô cảm thấy như thế việc tỏ ra bình thường là tối quan trọng. Cô cảm thấy đủ khỏe để ngồi dậy, nhưng nằm trên giường có vẻ là điều an toàn nhất cô có thể làm lúc này. Có ai bệnh thực sự mà không nằm xuống chứ? *Tỏ ra bình thường.*

Rất nhiều điều đáng báo động đã xảy ra trong một khoảng thời gian ngắn, khiến cô khó có thể bỏ thời gian xem xét một suy nghĩ trước khi một luồng nghĩ khác chen vào, đòi cô phải chú ý tới. Cô đã làm tại công ty Đầu tư Becker năm năm... có lẽ vậy. Cô không biết nữa. Maryjo đã nói là cô đã không nghỉ phép bệnh suốt ba năm, vậy điều đó có nghĩa là cô đã làm ở đó mới có ba năm, hay là Maryjo đơn giản là lôi đại cái “ba năm” đó ra mà không có lý do gì cả? Người bình thường đều làm vậy; Maryjo có lẽ cũng đang vội vàng chuẩn bị đi làm, phân nửa tâm trí chị ấy đã để ở ngày làm việc trước mắt rồi, nên đầu óc chị ấy đã thoát khỏi cuộc nói chuyện và cái “ba năm” đột nhiên nhảy ra. Nó chẳng có nghĩa gì hết.

Đúng hơn là, nó có lẽ chẳng có nghĩa gì hết; xét tới việc cô thực sự không nhớ đã bắt đầu đi làm cho công ty Đầu tư Becker khi nào, thì điều đó có thể có nghĩa rất lớn.

Đi làm việc ở đâu đó không phải là chuyện có thể quên được. Người ta có thể quên ngày hẹn cuối cùng với nha sĩ, nhưng họ không quên ngày đầu đi làm – hoặc là ngay cả lúc đi xin việc. Đó là khoảng trống lớn nhất. Cô không có ký ức nào về việc đi nộp đơn, hay nói chuyện với bất cứ ai. Tất cả những gì cô nhớ được là, cô đơn giản là sống trong căn nhà này và làm việc tại Becker, lịch trình hàng ngày của cô được thiết lập và không có gì đặc biệt, mỗi ngày cô sống đều giống y như ngày trước đó.

Sống... trong căn nhà này. Chúa ơi, cô cũng không nhớ đã dọn vào đây khi nào luôn, không nhớ mình đã chọn sống ở vùng này ở thủ đô. Cô chỉ *sống* thôi. Cô đã đơn giản là chấp nhận nó, không hề tò mò, như cách mà cô chấp nhận rằng cỏ có màu xanh vậy, nhưng giờ khi cô thật sự ngẫm nghĩ, thì cái khoảng trống đó thật đáng sợ.

Mục 1: Khuôn mặt trong gương không trùng khớp với cái trong trí nhớ của cô. Đó là điều quan trọng nhất, nhưng cô vội lảng tránh việc xem xét nó kỹ hơn lúc này.

Mục 2: Cô nghĩ cô đã làm việc ở công ty Đầu tư Becker năm năm, nhưng nếu thực sự chỉ có ba, thì chuyện gì đã xảy ra với hai năm kia?

Mục 3: Cô không nhớ đã bắt đầu làm việc tại công ty Đầu tư Becker, chấm hết.

Mục 4: Cô thậm chí không nhớ đã dọn vào căn nhà nhỏ này.

Mục 5: Cô đột nhiên chắc chắn một cách không giải thích được rằng cô đang bị theo dõi, rằng các cuộc gọi của cô bị giám sát, rằng thậm chí có camera trong nhà theo dõi cô.

Cách giải thích thích hợp nhất cho tất cả các điều trên đó là, hoặc cô đã bị bệnh tâm thần nghiêm trọng – và rất đột ngột nữa – hoặc cô đã mắc phải một căn bệnh não thoái hoá, một khối u, một thứ gì đó hợp lý mặc dù khả năng đó thật đáng sợ. Một khối u cũng sẽ giải thích cho cơn buồn nôn, cơn đau đầu, thậm chí là chứng hoang tưởng. Ý tưởng đó an ủi cô một cách lạ lùng, bởi vì điều đó có nghĩa là cô bệnh thay vì phát điên...

Điện thoại cô reo lên, cắt ngang dòng suy nghĩ. Cô lăn sang với tay lấy chiếc điện thoại không dây khỏi đế sạc ở trên chiếc bàn cạnh giường. Tên và số di động của Diana hiện lên trên màn hình ID người gọi. Cô liền bấm nút nghe máy. “Hi”, cô nói. Giọng cô vẫn còn nghe nặng nề và nghèn nghẹt.

“Bà thấy người sao rồi? Maryjo nói là bà bị viêm dạ dày ruột hả?”

Kinh ngạc, Lizette liếc nhìn đồng hồ và thấy đã hơn tám giờ. Cô đã nằm trên giường lo nghĩ về những chuyện đã xảy ra – những chuyện đang xảy ra – lâu hơn cô tưởng rất nhiều. Diana đã tới chỗ làm, và tất nhiên là đã hỏi chuyện Maryjo khi thấy Lizette không đến đúng giờ.

“Tui bớt nôn rồi, ít nhất là hiện tại như vậy,” cô trả lời. “Nhưng tui thấy cơn đau đầu là tệ nhất. Tui đau tới mức tui tưởng là tui có thể đang bị một cơn đột quỵ luôn, nên tui đã tự làm một bài kiểm tra đột quỵ – kiểu như, kiểm tra coi tui có cười được không, xong rồi giơ hai tay lên, rồi đọc mấy con số coi tui có nhớ được không”.

Diana bật cười. “Xin lỗi, tui biết là bà chắc chắn đang thấy khủng khiếp lắm, nhưng mà tui tưởng tượng cái cảnh bà làm như vậy. Cười – rồi. Giơ tay – rồi. Ghi nhớ số - rồi. Ngay cả khi bệnh bà cũng phải xếp cho mấy con vịt đứng thành hàng ngay ngắn.”

“Vịt thì khó nói lắm; bà phải giơ cây trên đầu tụi nó kia, không là tụi nó làm loạn và gây ra đủ thứ phiền phức cho coi.”

“Đàn vịt của bà là mấy con ngoan nhất trần đời mà tui thấy luôn,” Diana cam đoan, vẫn còn cười một lát. “Vậy giờ bà đã gọi điện cho bác sĩ chưa?”

“Chưa, tui trở lại giường và chắc đã ngủ quên mất. Dù sao tui cũng không có một bác sĩ quen nào. Nếu không thấy khoẻ hơn, tui sẽ đi nhà thuốc mua cái gì đó trị buồn nôn. Hoặc là đi khám bác sĩ tư.”

“Bà cần có một bác sĩ quen đi.”

“Bác sĩ là dành cho người bệnh. Tui đâu có cần khi tui khoẻ mạnh chứ.” Tuy nhiên... cô đã từng có một bác sĩ quen, Bác sĩ Kazinski, hồi

cô trẻ hơn. Cô thường đi khám định kỳ và chích ngừa cúm, tầm soát ung thư cổ tử cung và ung thư vú, mọi thứ cần làm để thực hiện trách nhiệm với sức khoẻ bản thân. Nhưng khi cô chuyển nhà, và vì một lý do nào đó, cô đã không có một bác sĩ gia đình mới. Tại sao cô... – một cơn đau xuyên qua hai thái dương, và cô nhảy khỏi luồng suy nghĩ đó như một kẻ lang thang nhảy tàu. Quả nhiên, cơn đau dịu xuống, và cô có thể tập trung nghe Diana nói.

“Nhưng giờ bà đâu có khoẻ, rồi bà thấy chưa, giờ không có một bác sĩ quen nào hết.”

“Tui chỉ bị virus thôi. Nó sẽ tự hết thôi đó mà. Mỗi nguy hiểm duy nhất là lỡ như tui bị mất nước thôi. Mà tui sẽ trông chừng khoản đó.”

Diana thở dài. “Thôi, tui cũng chẳng ép bà đi được. Nhưng tui sẽ gọi lại coi bà ra sao khi nào tui làm ra, ok?”

“Ok. Với lại... cảm ơn bà nha.” *Cám ơn đã quan tâm đến tui. Cám ơn đã bỏ thời gian kiểm tra coi tui khoẻ không.* Khi cô ngắt cuộc gọi, một suy nghĩ đột nhiên loé trong đầu cô, rằng ngoài Diana, thực sự không có ai khác trong đời cô sẽ làm những điều đó.

Chuyện đó đã xảy ra thế nào? Chuyện đó đã xảy ra *khi nào*? Khi lớn lên và đi học đại học, cô có vô số bạn bè xung quanh mình. Gia đình, không nhiều lắm, sau khi ba mẹ cô mất. Cô có một người chú ở bang Washington... có thể. Cô đã không liên lạc gì với ông ấy mấy năm rồi, nên có lẽ ông ấy cũng đã chuyển nhà rồi – khi, có khi ông ấy đã *mất* rồi. Cô cũng có một vài anh chị em họ mà cô chưa gặp lại từ khi cô bắt đầu đi học; cô không chắc là cô còn nhớ tên họ không nữa, không biết là chị em họ nào của cô đã lấy chồng hay là sống ở đâu. Cô ước gì cô đã cố gắng giữ liên lạc hơn, ước gì họ cũng làm như vậy. Nhưng khi vốn dĩ đã chẳng gần gũi rồi, thì việc làm thân với nhau đôi khi cũng khó mà xảy ra.

Cô được mười tám tuổi khi ba mẹ cô chết, nên mặc dù chú Ted và dì Millie đã tới tham dự tang lễ, họ rõ ràng đã coi cô như một người trưởng thành hoàn toàn rồi bởi họ không ngỏ lời giúp đỡ nào ngoài

một câu sáo rỗng, “gọi cho chú dì nếu cháu cần thứ gì”, trước khi lên máy bay để về nhà. Cô chỉ có một mình. Tiền vay mua nhà đã được trả bằng tiền bảo hiểm nhân thọ của ba mẹ cô, còn dư một ít tiền lẻ cho cô dồn vào tiền để dành học đại học, vì vậy cô không gặp phải khó khăn tài chính nào.

Khó khăn về mặt tinh thần thì có. Bị cắt đứt mối liên hệ gia đình một cách quá đột ngột là một cú sốc to lớn khó chịu đựng nổi. Trong khoảng một năm, cô hầu như chỉ ở trong nhà, đôi khi nói chuyện với bạn bè, nhưng dần dần liên lạc cũng giảm đi xuống gần bằng không. Cô không muốn rời khỏi nơi cuối cùng mà cô thấy an toàn trên trái đất này. Cô không muốn giao thiệp xã hội. Cô thậm chí không còn cười dù cho có ngồi vài giờ trước TV xem vài bộ phim sitcom về một phiên bản phi hiện thực và đôi khi méo mó của cuộc đời trước đây của cô, trước khi ba mẹ cô chết trong một đồng thép và nhựa méo mó.

Cuối cùng bạn bè cô cũng ngừng gọi hân. Một cách chập chập nhưng chắc chắn, cô bắt đầu kéo bản thân ra khỏi vực thẳm. Ba mẹ cô hẳn sẽ không muốn cô chìm trong đau khổ, không muốn cô ngừng sống cuộc sống của cô bởi cuộc sống của họ đã kết thúc. Ba mẹ đã nghiên cứu các trường đại học cùng với cô, trò chuyện về hướng đi cô muốn chọn, về những sở thích mà cô có thể theo đuổi làm nghề nghiệp. Thế là, ở tuổi mười chín, cô bắt đầu lần mò tìm đường trở lại với thế giới thực, thông qua những lá đơn xin vào đại học. Trước vụ tai nạn, cô thực sự muốn học ở Southern Cal, để ở gần nhà, và bởi vì căn nhà giờ đã được trả tiền xong, thì đó dường như vẫn là lựa chọn hợp lý nhất. Không dễ bắt ép bản thân ra khỏi cái kén của mình, nhưng cô đã làm được. Bạn bè từ thuở cấp ba có thể dần mất đi, nhưng một khi cô bắt đầu thực sự sống lần nữa, cô có thêm bạn bè mới ở đại học. Khôi hài là họ cũng từ từ rơi rụng đi mất, ngoại trừ vài ba email hay thiệp giáng sinh thỉnh thoảng gửi đến – có lẽ là mỗi năm một lần.

Không có liên lạc gì từ chú Ted và dì Millie, và cô đã cảm thấy buồn trong một khoảng thời gian. Nhưng giờ thì, họ thậm chí còn

hiếm khi lướt qua tâm trí cô. Và mỗi lần như vậy, thì cô cũng không cảm thấy gì ngoài chán ghét. Cô không muốn dính dáng gì với họ nữa hết; kiểu người hèn mạt thế nào mà lại để mặc một đứa con gái mười tám tuổi như vậy chứ, thậm chí không một cuộc gọi hàng tuần để hỏi thăm xem nó sống ra sao nữa? Mặc xác bọn họ cùng với con cái bọn họ, mấy đứa anh chị em họ mà cô không thể nhớ tên. Khi cô học xong đại học và bán căn nhà, chuyển đến phía bên kia của đất nước, cô không thèm gởi cho họ địa chỉ mới của cô nữa.

Điều đó đưa cô trở về vị trí cũ sau khi đi đúng một vòng tròn. Cô nhớ cuộc đời cô, nhớ các chi tiết, các cảm xúc, tất cả mọi thứ lớn nhỏ, như những ảnh chụp trong đầu cô. Vậy thì tại sao cô không nhớ việc cô đi làm ở Becker? Và tại sao cô không nhớ việc cô mua căn nhà này? Nó là nhà của cô. Cô trả tiền ngân hàng hàng tháng. Nhưng – không. Không gì cả.

Cô nhìn lên trần nhà. Khoảng trống trong ký ức của cô lớn cỡ nào?

Một cách thật hệ thống, cô lần ngược lại từ lúc bắt đầu. Được rồi, vậy là không có gì trong hai năm đầu tiên. Mà có bao nhiêu người nhớ được gì từ thuở thơ ấu kia chứ? Rất hiếm. Thực sự cô chỉ từng gặp duy nhất một người thôi, đó...

Cơn đau nổ tung choáng ngợp trong đầu, khiến cô ôm đầu rên rỉ. Ngay sau đó là một cơn buồn nôn ập đến. Cô bay ra khỏi giường, loạng choạng lảo đảo đi tới nhà vệ sinh, nghiêng mình trên toilet trong một khoảng thời gian dài như bất tận. Đây là lần tệ nhất cho đến giờ. Nó khiến cô kiệt sức và mệt lả, ngồi trên sàn phòng tắm với những giọt nước mắt yếu đuối chảy dài trên má.

Cô ghét cảm thấy vô dụng.

Nhưng – chết tiệt, nguồn cơn của lần này có phải là được kích hoạt bởi một ký ức mơ hồ nào đó dường như đã gõ cửa nhận thức của cô, cổ lèn vào trong? Giống như lý do tại sao cô đã không tìm cho mình một bác sĩ gia đình mới vậy. Cô không cố lòi các ký ức ra, không cố tách biệt chúng, bởi điều đó chỉ khiến một cơn đau khác nổi lên mà

thôi. Thay vào đó cô cố gắng nghĩ *xung quanh* chúng, để tách biệt vấn đề ra, giống như điều cô đang làm khi cô bị sao lãng bởi ký ức nhỏ nhỏ kia.

Cô tựa đầu vào tường. Nếu cô định làm điều này, cô có thể nên ở gần toilet.

Rồi, vậy ký ức đầu tiên của cô là gì?

Có lẽ là khi cô ba tuổi, cô nghĩ. Cô nhớ một chiếc đầm tuyệt đẹp màu hồng và trắng với cái chân váy xoè to mà cô mặc hồi lễ Phục sinh; cô thậm chí còn nhớ một bức hình cô với mẹ cô khi cô mặc chiếc đầm, cánh tay cô giơ lên khi mẹ cầm tay cô. Ngoài việc nhớ tấm hình, cô còn nhớ cảm giác lúc mặc chiếc đầm, thích thú mỗi khi cái chân váy tung lên với mỗi bước nhảy nhót của cô. Cô nhún nhảy rất nhiều.

Được rồi, năm đó coi như xong. Còn lúc bốn tuổi thì sao?

Cô nhớ cô bắt đầu học lớp lá mẫu giáo. Hay là lớp chồi mẫu giáo. Sao cũng được. Cô ngồi trên một chiếc ghế tí hon ở một cái bàn tròn nhỏ cùng với một cô bé có tóc lăn quăn từng sợi hoe đỏ, và một bé trai tên là Chad mà cô rất ghét bởi nó cứ móc mũi rồi trét vào cô, ít nhất là cho tới khi cô đâm vào mũi nó. Đương nhiên là còn có mấy đứa trẻ khác nữa, nhưng tất cả những gì cô nhớ là bé gái tóc đỏ và thằng nhóc trét cứt mũi Chad.

Khi cô năm tuổi, cô học cách đọc chữ. Cô ngồi ở bàn trong bếp và hãnh diện chỉ tay vào từng chữ, đọc to lên trong khi mẹ nấu bữa tối.

Sáu tuổi – lớp một, và một trận đánh nhau với một con bé lớn hơn vì nó chửi cô gì đó và đè cô xuống, làm trầy đầu gối cô. Cô đã vùng lên và nhào tới, nắm tóc con bé.

Bảy tuổi – một đứa lớp một nào đó đã nôn oẹ giữa phòng ăn trưa ở trường và khởi đầu một chuỗi nôn mửa cực lớn, thậm chí còn có cả vài thầy cô liên quan.

Cô xem xét từng năm một, đôi khi nhớ mấy thứ bạn học làm, đôi khi mấy thứ cô làm, và đôi khi ký ức ghi nhớ về ba mẹ cô. Năm cô

chín tuổi, ba mẹ dẫn cô tới nhà ông bà ở Colorado dịp Giáng sinh, tuyết năm đó rất đẹp.

Luôn có vài ký ức nào đó cho mỗi năm, cho tới năm năm trước.

Cô đi vòng quanh bức tường trong trí nhớ của cô, cảm nhận rằng nó ở đó nhưng sợ hãi không dám giật bức tường xuống, bởi vì bất cứ thứ gì nằm sau mấy bức tường ấy sẽ gây ra những cơn đau đầu và buồn nôn. Năm năm trước, không có gì cả.

Bốn năm trước, không có gì cả.

Ba năm trước, đột nhiên cô sống ở đây, và làm việc tại Becker, làm theo lịch trình đơn điệu hàng ngày như thể cái khoảng trống hai năm đó trong cuộc đời cô không hề tồn tại.

Liệu một khối u có thể khiến người ta mất trí nhớ theo cách được khoan vùng rõ ràng như vậy không? Không phải là nó thường lỗ chỗ và phải dính cả mấy ký ức gần hơn sao? Ký ức ngắn hạn là khó lưu giữ nhất – cho nên mới gọi là “ngắn hạn”. Nhưng chuyển nhà đến một khu khác và vào làm một công việc mới là những chuyện quan trọng và sẽ nhảy qua khu ngắn hạn để đi thẳng vào ngân hàng ký ức dài hạn. Có vài thứ đơn giản là như vậy.

Cô chuyển nhà từ đâu?

Cô nhớ cái đó. Lúc trước cô sống ở Chicago. Cô chuyển tới đó khi cô hai mươi ba.

Ngoại trừ... có thể cô đã không chuyển nhà thẳng từ Chicago tới đây. Cô không nhớ. Chuyện gì đã xảy ra trong khoảng thời gian hai năm đó mà đã xoá ký ức của cô về chúng? Và cái quái gì đã xảy ra với khuôn mặt của cô?

Đột nhiên cô nghĩ ra một cách giúp cô xác minh rằng gương mặt cô không phải của cô, một khái niệm nghe cực kỳ quái lạ. Tay nắm lấy thành bồn rửa mặt trong phòng tắm, cô lôi người dậy đứng trên hai chân và nhìn vào gương mặt không phải của mình. Trường hợp hy hữu là cô đã gặp phải một tai nạn khủng khiếp nào đó và phải trải qua một

cuộc phẫu thuật tái tạo, cô vén hết tóc khỏi mặt và cúi gần vào gương, tìm kiếm vết sẹo.

Đây rồi. Ôi trời ơi, đây rồi.

Ở đường chân tóc, khá mờ nhưng rõ ràng là có. Cô kéo hai tai về trước, cố nhìn đằng sau tai, một việc khá là vô ích. Bực tức, cô cầm lấy một cái gương nhỏ và giữ nó để soi đằng sau tai cô, và – có. Thêm vài vết sẹo.

Kinh ngạc, cô để cái gương tay xuống. Rồi cô lại cầm lên và kiểm tra lại phía sau tai. Đúng, các vết sẹo vẫn nằm đó. Rất nhỏ, và rất mờ. Dù cho người làm phẫu thuật cho cô là ai thì người đó hẳn là rất giỏi.

Vậy gương mặt này *là* của cô, hay ít nhất là của cô được làm cho như vậy. Câu hỏi thực sự bây giờ là, chuyện đó đã xảy ra thế quái nào, và làm sao cô có thể tìm ra được?

Chương năm

Tui tưởng là tui có thể đang bị một cơn đột quỵ.

Những nút thắt do căng thẳng trên vai Xavier dịu lại khi anh nghe thấy điều này, bởi đó là lời giải thích hoàn hảo cho chuỗi số mà cô đọc hai lần. Tuyệt hơn nữa là cô đã không hỏi cô bạn thân về chuyện cô thực sự đã làm việc tại Becker bao lâu rồi, không đề cập gì tới cuộc nói chuyện với Maryjo Winchell gì cả. Tốt. Nếu may mắn, họ có thể lướt qua vụ này mà không bị một cơn bão thốc vào mặt.

Cũng may là cô bệnh thực sự. Thêm một tràng nôn oẹ văng lên to rõ trong tai nghe.

Nhưng mà – may mắn hả? Anh chẳng bao giờ tin vào cái quỷ đó.

Anh thà đi theo trực giác mách bảo, theo hiểu biết của anh về cô, và chúng đang nói với anh rằng cái vụ điện thoại di động kia quá trùng hợp để mà gọi là trùng hợp.

Anh muốn tận mắt nhìn thấy cô, nhưng chừng nào cô còn ở trong căn nhà, anh phải ở yên để có thể theo dõi tình hình. Thay vào đó, anh gửi một tin nhắn được bảo mật tới một người bạn nhờ người đó đảm

bảo rằng không có gì bất thường diễn ra trong phạm vi quanh cô: “Bảo trước. Nếu cô ấy rời khỏi nhà, hoặc nếu thấy bất kỳ hoạt động bất thường nào – thợ sửa chữa, người khảo sát ý kiến, nhân viên bảo hiểm, bất cứ thứ gì – báo tôi biết lập tức.”

Một tin nhắn hiện lên màn hình vài giây sau đó: “Được thôi.”

Nếu cô làm bất cứ thứ gì dù chỉ hơi khả nghi chút thôi, anh cũng sẽ phải hành động thật nhanh, và có một người ở đó sẵn rồi sẽ cho anh một lợi thế rất lớn. Al Forge có một mạng lưới đáng gờm, nhưng Xavier cũng không phải không có nguồn lực riêng của anh; anh đã bỏ vài năm để xây dựng một mạng nhện với các đồng minh và tài sản, bởi anh biết rằng anh đang đi trên một sợi dây mỏng manh giữa quá nguy hiểm để giết và quá nguy hiểm để *không* giết. Anh vẫn nhận nhiều phi vụ dù biết rằng đặt bản thân vào cửa hiểm sẽ giúp cho việc tiêu diệt anh dễ dàng hơn và bề ngoài trông không gì khác ngoài việc đó là một phần của nhiệm vụ, nhưng anh vẫn cần tới số tiền cực ngon mà anh kiếm được từ mấy phi vụ đó. Những gì anh làm không hề rẻ, và những lá chắn anh sắp xếp cũng vậy. Hơn nữa, dịch vụ của anh được cần đến, và điều có cũng mang vài ý nghĩa. Anh có thể kiếm nhiều tiền hơn bằng cách bán kỹ năng của mình trên chợ đen, nhưng anh vẫn chưa lần qua bên phía đen tối đó.

Từ “chưa” luôn nằm ở đó, chực chờ như một đám mây đen không bao giờ chạm tới anh, nhưng buộc anh phải luôn canh chừng nó. Nếu anh bị đẩy tới bước đường cùng, liệu anh có làm không?

Có thể.

Sáu năm trước, anh dứt khoát sẽ nói “không”.

Năm năm trước, anh đối diện với một thực tế rằng đôi khi làm điều đúng dẫn lại trở nên sai trái, và ngược lại.

Bốn năm trước, anh đã nổi điên trong cái bẫy mà họ bị nhốt vào.

Ba năm trước, anh trở thành kẻ đặt bẫy.

Anh không hề biết tình thế này sẽ tiếp diễn như thế nào, nhưng không ai trong họ sẽ dừng cuộc chơi. Anh sẽ ở đó cho tới kết thúc, bất chấp cái kết đó sẽ như thế nào. Nhưng, *chết tiệt*, anh quá mệt mỏi với cái nguyên trạng này tới mức anh gần như sẵn sàng ấn vài cái nút chỉ để cho tình hình *thay đổi*.

Anh cần phải nhìn thấy cô. Anh có ảnh chụp, clip, audio, nhưng anh đã không gặp cô ngoài đời thực suốt bốn năm. Dù có nguy hiểm, anh vẫn cần phải thực sự nhìn cô bằng mắt mình, nghe tiếng nói của cô, tiếp xúc và tự mình kiểm chứng xem cô có phản ứng gì với anh không, hay là cái chốt chặn vẫn giữ nguyên. Lần tới cô rời khỏi căn nhà sẽ là cơ hội hoàn hảo, một kẽ hở nhỏ trong việc giám sát bởi giờ đây di động của cô đã không còn hoạt động nữa. Cô sẽ đi mua một cái mới, nó sẽ được trộm mật mã và cài trình nghe lén đầy đủ, nhưng cho tới lúc đó, sẽ không có cái tai nào nghe ngóng được trừ lúc cô ở trong nhà hay trong xe.

Đương nhiên là cô có thể sẽ bị theo dõi, nhưng trường hợp đó anh sẽ phát hiện ra được từ trước. Cũng có khả năng là chính anh sẽ bị theo đuôi, nhưng cái ngày mà anh không thể cắt một cái đuôi cũng sẽ là ngày anh bỏ nghề. Thật ra thì, cái ngày mà anh không thể cắt một cái đuôi sẽ là ngày mà anh chết luôn rồi, cũng tương đương như “bỏ nghề” thôi.

Giờ thì anh không có gì để làm ngoài chờ đợi.

Lizette mê man ngủ lần nữa, và tỉnh dậy cảm giác như cô đã bị đấm túi bụi và quăng xuống một cái cống bên vệ đường. Cơn đau đầu và buồn nôn đã qua, nhưng cũng đã khiến cô mệt lử. Liệu cô có biết cái cảm giác khi bị đấm túi bụi và quăng xuống cống ra sao không nhỉ? Cô xém chút bật cười, nếu như cô không có một cảm giác bất an rằng, đâu đó trong khoảng thời gian hai năm cô đánh mất đó, cô có lẽ thực sự đã nếm trải qua chuyện đó.

Thay vì tích cực lục lọi trí não để tìm ký ức, bởi cô sợ cái kết quả mà cô sẽ tìm thấy, cô hít thở một hơi dài, lăn khỏi giường, và cố nghĩ ra thứ gì đó để làm. Hôm nay là thứ Sáu, nên cô đáng lẽ là đang ở chỗ làm, mà làm một việc gì khác không phải là thói quen của cô. Cô đã nghỉ ở nhà do bệnh, cho nên cô hơi cảm thấy như đang gian dối nếu làm thứ gì khác ngoài *bị* bệnh.

Giờ khi cô thấy khá hơn – ngoài việc thấy như bị đấm túi bụi và quăng xuống cống ra – cô có thể đi khám bác sĩ, nhưng chuyện đó có vẻ ngu ngốc. Cô có thể nói gì chứ? “Sáng nay tôi thấy bệnh nhưng giờ thì khoẻ hơn rồi, với nhân tiện đây thì, hình như tôi đã làm phẫu thuật khuôn mặt trong khoảng thời gian hai năm mà tôi không nhớ gì hết. Là tôi bị điên hay là não có vấn đề vậy?” Cô không muốn bị bắt nhập viện để theo dõi, và chuông báo động sâu trong lòng cô rung lên trước ý nghĩ có ai đó sẽ dò hỏi tìm hiểu về bệnh sử của cô.

Nhưng dạ dày cô ổn định, và đầu cô không đau nữa, nên cô cảm thấy như thế cô nên làm gì đó. Hợp lý nhất là làm những việc cô thường làm vào cuối tuần, để tiết kiệm thời gian. Cô thích mọi thứ quanh cô phải thật gọn gàng ngăn nắp. Cô giỏi sắp xếp và giữ cho mọi thứ đúng trật tự – bày vệt của cô phải đi theo hàng – và theo đúng lịch trình.

Cô nâng người thẳng dậy trên giường, đánh giá tình hình. Tới giờ vẫn ổn. Cô rón rén đứng lên, cảm thấy như mấy hệ sinh học trong người cô sẽ rối tung nếu cô chuyển động quá nhanh, rồi cô lê chân ra khỏi phòng ngủ. Trong bếp, cô đặt tay lên ấm cà phê; máy đã tắt từ lâu, và cà phê đã nguội ngắt, nhưng cô có thể hâm nóng lại trong lò vi sóng. Một ly cà phê lớn có thể giúp cô thấy khá lên rất nhiều.

Ừm – có thể là chưa đau. Cô không muốn cho thứ gì vào dạ dày cho tới khi cô chắc chắn là dạ dày cô có thể chứa được nó. Cô đã nôn quá nhiều tới mức các cơ ở bụng cô đau lên vì co thắt.

Thay vào đó cô đi vào phòng ngủ nhỏ còn dư ở cuối hành lang, cô đã biến nó thành một phòng làm việc tại nhà, dù không phải là cô

thường làm việc ở nhà cho lắm. Đây là chỗ cô ngồi trả hoá đơn, quyết toán sổ séc, và đôi khi là chơi mấy trò đánh bài trên máy tính cho qua thời gian. Thỉnh thoảng cô lướt internet, và mỗi năm thì cô điền đơn khai thuế online.

Thuế.

Đúng rồi. Mặc dù cô không cần phải giữ lại các file khai thuế nhiều hơn ba năm gần nhất, nhưng cô không nhớ là mình đã xoá mấy cái cũ hơn. Chúng là vịt, như những con khác, chỉ là già hơn.

Cử động một cách có chủ đích hơn, cô ngồi xuống trước máy tính, do dự, rồi đứng lên ngắt modem DSL. Liệu những gì cô làm khi máy tính không kết nối với internet có bị phát hiện hay không? Cô không biết, nhưng ít ra là cô cũng đã cố thử. Cô mở các file ra và nhấp vào “Thuế”. Để tránh một cơn đau đầu, cô thì thầm với chính mình, *Mình đang dọn dẹp mấy file lại thôi. Chỉ vậy thôi. Đây là một hoạt động bình thường, không phải đang cố truy cập vào một kỷ ức cũ hay gì.*

Khi cô thấy các tờ khai thuế ba năm trong folder, một cơn đau đầu bắt đầu trêu chọc cô. Cô nhắm mắt và nghĩ về chương trình cô xem trên tivi tối qua, rồi về con chó nhà hàng xóm, một con ăng ăng lông lá. Cô thích chó, nhưng con chó này thực sự là phiền chết đi được. Cô cố tình nghĩ đến một bài hát mà cô nghe trên radio hôm qua, bài hát mà cô rất nghiện nghe mãi trong đầu và chỉ có thể xoá bài đó đi bằng cách cố tình nghe một bài khác cũng lặp đi lặp lại tương tự; rõ ràng là hai bài này xoá bỏ lẫn nhau. Cô nhẹ nhõm khi cơn đau đầu dần phai đi.

Cô hít một hơi dài rồi tiếp tục nghiên cứu của mình. Đúng vậy, chỉ có file của ba năm trong folder “thuế”. Cho dù cô có nhớ là đã xoá mấy cái file kia hay không, thì rõ ràng là cô đã xoá chúng. Dù vậy cô không thể nói rằng đó là một hành động rất đáng nhớ, cho nên việc không nhớ đã làm như vậy cũng không có nghĩa gì lắm.

Tiếp theo cô mở ngăn kéo bên tay phải và lấy ra cuốn sổ séc. Cô vẫn trả hoá đơn theo kiểu cũ, bằng séc chuyển qua thư thay vì

chuyển tiền điện tử, bởi vì cô thấy cách đó ngăn nắp và an toàn hơn, mặc xác chuyện nhanh chậm. Có một xấp sổ ghi séc ngăn và gọn gàng, mỗi cuốn là cho mỗi hai năm. Năm thứ ba là xấp séc trong một bìa màu đen, gọn gàng. Lizette giở đến cuối xấp và lôi ra sổ ghi séc cũ nhất.

Đây có phải là chữ viết của cô không? Phải, chính xác. Có thanh toán nào có thể là dấu hiệu của hoạt động bất thường nào không? *Không*, cũng chính xác luôn. Khi cô lật qua hết các sổ ghi séc, và cái tiếp theo, chuông báo động bắt đầu lớn lên. Cô đã trả các hoá đơn, nhưng rõ ràng là chỉ vậy. Cô dường như đã không có bất kỳ sở thích nào khác, không đi du lịch, hay làm bất cứ điều gì. Có phải cô đã luôn như vậy hay không? Cô cảm thấy lưỡng lự khi nghĩ về đề tài này, nhưng, không, cô không nghĩ vậy. Điều này cảm giác không đúng. Chết tiệt, cô biết đây không phải là cô, cũng như khuôn mặt của cô vậy!

Một ý nghĩ khác chợt nảy ra trong đầu cô: thẻ tín dụng. Cô mở thư mục file có chứa các hoá đơn trả thẻ tín dụng của cô. Cô có hai thẻ, một cái American Express và một cái Visa. Cô lật sơ qua các bản sao kê, xem xét các khoản tiền cô đã trả, và cô chỉ có thể lắc đầu. Các khoản trả tiền của cô rất ít, hiếm khi nào nhiều hơn một hay hai tháng, và hầu hết là cho các mục chán ngắt nhất: tiền ga, hàng tiêu dùng, mấy thứ kiểu vậy. Bản sao kê cũ nhất là từ ba năm trước.

Cô đứng dậy và lấy cái giỏ xách, lôi ra cái thẻ American Express. Cô đã làm “thành viên” ba năm.

Ồ, chết tiệt.

Việc nhận ra rằng cô không nhớ từng đăng ký mở thẻ hay nhận được cái thẻ American Express là một mảnh ghép khác trong trò chơi ghép hình khủng khiếp này.

Cô quay lại với các bản sao kê thẻ tín dụng, nhìn sơ qua chúng để xem xem cô đã mua những gì. Cũng như sổ séc, không khoản trả nào nói gì về cô như một con người. Không gì trong đây giúp cô gắn liền

những gì cô thấy, những gì cô nhớ, với người phụ nữ mà cô biết về bản thân mình.

Cô đã không mua vé xem biểu diễn hoà nhạc, hay là nữ trang, hay một đôi giày đặc biệt nào. Điều có cũng tốt, vì cô không nhớ đã đi nghe hoà nhạc và nếu cô có mua vé mà không đi thì cô hẳn sẽ tức lắm. Không có gì nổi bật; hồ sơ tài chính của cô chán ngắt đúng như cô nhớ. Tại sao, thậm chí không có một khoản nào trả cho hiệu sủng...

Cú tấn công bất ngờ làm cô choáng váng, quất nhanh một cách tàn bạo và dữ dội tới mức cô đau đến mờ mắt theo đúng nghĩa đen. Cơ thể cô lao đảo phản ứng lại, cô nắm chặt tay vịn ghế để giữ cho mình khỏi ngã xuống sàn. Dạ dày cô cuộn lên, nhưng trước khi cơn buồn nôn dâng đến, cô giật suy nghĩ xoay về phía bài hát mà cô nghe trên radio hôm qua, bài hát cứ văng vẳng trong đầu cô trong một thời gian dài. Cô thậm chí còn hát lên một vài đoạn – cực tẻ, bởi cô chẳng hát được chút nào. Nhưng phải, đó là giọng của cô, cái giọng cô vốn có xưa nay: hơi trầm, hơi thô ráp, và hoàn toàn lạc điệu. Thật vui khi biết có vài thứ vẫn không đổi.

Ngay khi cô cảm thấy kiểm soát được tình hình lần nữa, và cơn đau đầu dịu dần xuống còn một cái nhói có thể chịu được, cô ngồi một lúc suy nghĩ về các hướng khác cô có thể tìm hiểu. Cuối cùng cô cắm máy tính lại vào modem, để chúng kết nối, và nhấp vào tab “Lịch sử”. Cô không nghĩ là sẽ thấy thứ gì mà cô không nhớ từ ngày hôm qua hay hôm kia; cô chỉ đơn giản nhìn lại vài ngày qua, vậy thôi. Cô không tìm kiếm thứ gì về hai năm đã mất kia; cô chỉ tìm chính cô thôi.

Tại sao cô không bao giờ vào xem bất kỳ trang tin tức nào? Giờ thì cô không quan tâm về chính trị, nhưng hồi xưa cô đã...

Cô ngừng suy nghĩ đó trước khi cơ thể cô tự tấn công chính nó.

Để xem. Cô nhanh chóng nhìn lướt qua danh sách các trang web, tất cả đều quen thuộc. Cô chơi solitaire. Cô không có tài khoản trên bất kỳ trang mạng xã hội nào. Thịnh thoảng cô nghe nhạc trên YouTube. Chỉ vậy thôi.

Hỏi tại sao sẽ lại mang tới một đợt tấn công khác, vì vậy cô nhắm theo bài hát ban này lần nữa, hít thở một hơi sâu, và trong một góc nhỏ trong tâm trí cô, cô tự hỏi... *từ khi nào mình đã trở thành một con zombie vậy?*

Cô xém chút cười lớn. Thỉnh thoảng đồng nghiệp cô vẫn đùa nhau về một “ngày tận thế zombie”. Nếu khi nào mà ngày đó tới, cô hẳn là được chuẩn bị tốt hơn nhiều người khác – Lần này không có gì ngăn lại cơn đau nổ trong đầu cô. Nó xảy ra quá nhanh, giáng vào cô như một chiếc búa tạ. *Không phải là một cơn đau đầu*, cô nghĩ, khi cô ngã khỏi ghế và nằm cuộn tròn như một thai nhi. Đó không phải là một cơn đau đầu; đó là một đợt tấn công... thậm chí có thể là một lời cảnh báo. Cô nằm trên sàn rên rỉ cho đến khi cô thấy đủ rõ để tập trung vào một điểm trên tấm thảm dưới bộ bàn ghế. Nhìn tập trung vào đó có phát huy tác dụng, và khi cơn đau giảm bớt cô bắt đầu hát nho nhỏ cho mình nghe.

Chương sáu

Hai tiếng sau, dạ dày cô đã đủ ổn định để cô có thể ráng cho thứ gì đó vào bụng. Lizette ngồi trên sàn với một ly cà phê – pha loãng, thêm đường, và hâm nóng trong lò vi sóng – nằm trên chiếc bàn sofa trong tầm với, và cuốn album ảnh duy nhất mà cô tìm thấy để mở trên đùi cô. Có ảnh thời em bé, ảnh cô chụp với ba mẹ, ảnh ở trường – không có tất cả các lớp, nhưng cũng hầu hết. Đến gần cuối album, có mấy tấm ảnh chụp thời đại học, luôn với vài người bạn mà cô đã mất liên lạc từ lâu. Sau đó thì, không gì nữa.

Cô đã ngừng chụp ảnh từ khi nào? Cô cũng không phải là một người giỏi chụp ảnh gì, nhưng mà, ai lại không chụp ảnh lúc...

Lúc nào? Cô đi làm, cô đọc sách, cô xem tivi. Cô không chơi môn thể thao hay tham gia câu lạc bộ nào, hay thậm chí là hẹn hò – ít nhất là không trong một thời gian dài, một điều kỳ lạ, bởi cô có thể nhớ có thời gian cô khá là năng nổ giao tiếp xã hội. Nhưng đó là hồi trước, còn giờ thì... giờ thì thật thảm hại. Giờ cô có thể chụp ảnh gì kia chứ? Bữa trưa ở bàn làm việc à?

Hơn hai giờ đồng hồ qua, cô đã thử nghiệm, khám phá ranh giới của cái điều kỳ quặc đang xảy ra với cô. Giờ cô có thể nhận biết dấu hiệu khi nào cơn đau đầu và buồn nôn kéo tới, và cô không còn nghi ngờ gì rằng bất kỳ suy nghĩ nào về hai năm cô đánh mất ấy sẽ mang cơn đau đến. Cô không có lời giải thích nào cho việc đó, thậm chí không có cả một giả thuyết nào khả dĩ, nhưng cô có khả năng nhận thức đủ tốt để tin vào những gì cô thấy – hay đúng hơn là, những gì cô cảm thấy.

Nghĩ về – hay cố gắng nghĩ về – việc tại sao cô ngừng chụp ảnh đưa tới những tín hiệu đầu tiên có thể nhận biết về một cơn đau, nên cô

ngừng cố tìm hiểu và quay lại với cuốn album ảnh thời thơ ấu. Halloween, Giáng sinh, kỳ nghỉ hè ở biển. *Chán*, cô hồi đó ốm tong teo. *Nhìn cặp giò như hai que củi kia kìa!* Tập trung vào những điều cô chắc chắn nhớ giúp cô vượt qua, và một lần nữa cô có thể kiểm soát được cơ thể mình.

Chuông cửa reo, làm cô giật nảy cả người. Vai cô đụng vào cái bàn xô pha, làm cái ly rung rung, và chất lỏng màu caramel sóng sánh gần mép ly. Cô giữ yên cái ly, đặt cuốn album ảnh sang một bên và đứng dậy.

Tóc gáy cô dựng đứng. Cô có thể cảm thấy cơn bão động như một luồng gió lạnh thổi khắp người cô, hét lên lời cảnh báo.

Ai đến trước cửa nhà cô vào buổi sáng, khi mà bất cứ ai quen cô cũng biết là cô thường đi làm vào giờ này kia chứ? Còn quá sớm để đó là nhân viên bưu điện, cũng không phải là cô đang chờ một bưu kiện gì đó cần phải ký tên giao nhận, mà chỉ có lý do như thế thì người đưa thư mới gọi cửa. Nhân viên bán hàng tận nhà gần đây cũng hiếm gặp, và người bạn duy nhất có thể hỏi thăm cô – Diana – thì đã gọi rồi.

Lizette cẩn trọng tiến đến cửa, hai tay cô mở ra nắm lại như thể đang tìm kiếm một thứ vũ khí không có ở đó. Cô nhẹ di chuyển vào bên hông cửa, để nếu có ai bắn qua cánh cửa – *khí thật!* Cô vội vàng ngâm nga một bài hát trong cổ họng, tập trung vào giai điệu, xua đi cơn đau đã quay lại sẵn sàng hạ gục cô.

Cảm giác muốn bệnh dần dục xuống, nhưng cô vẫn ngó chằm chằm cái cửa một cách lo lắng. Tim cô đột nhiên đập mạnh, như thể cô đoán đợi một con rắn ở phía bên kia cánh cửa, chờ chực để tấn công ngay khi cô mở cửa ra vậy. Phản ứng của cô thật... mới lạ, và chắc chắn là đáng lo ngại. Một ngày nào khác cô hẳn đã trả lời tiếng gọi cửa như những người bình thường khác, một cách tò mò nhưng tự tin. Giờ thì cô lo sợ không biết người bên kia cánh cửa là ai, và cô cũng không thể ép mình thả lỏng. Cô phải làm gì bây giờ? Có thể nếu cô im lặng, người bên kia cánh cửa sẽ bỏ đi. Mặt khác, cũng có thể đó là một tên

trộm đang kiểm tra xem có ai ở nhà không trước khi vòng ra đằng sau và đột nhập vào. Trong trường hợp đó cô nên la lên, “Ai đó?” hay thậm chí là nhìn qua khe cửa, nếu như cô có thể lấy hết can đảm để làm liều như vậy.

Nhưng trước khi cô có thể chọn làm cái nào, thì một giọng quen thuộc gọi vẳng vào, “Cúc cu, Lizette. Cháu có nhà không?”

Tim cô quay về nhịp đập bình thường; các cơ bắp giãn ra. Không phải rần, chỉ là một người lăm chuyện – một người lăm chuyện đã thực sự nói câu “cúc cu”, thiệt không trời. Ai mà nói như vậy ngoài mấy bộ phim sitcom chứ?

Với một nỗi sợ kiểu khác, Lizette thở hắt ra một hơi, cam chịu, và mở cửa ra. Bà hàng xóm nhà bên đang đứng trên hiên nhà cô. Maggie Rogers sống trong căn nhà bên trái, và bà đã sống lâu ở đó lâu lắm rồi, theo như Lizette nhớ – điều mà, rõ ràng là, chỉ khoảng ba năm thôi. Maggie là một goá phụ, còn quá trẻ để nghỉ hưu nhưng sống đủ thoải mái bằng tiền bảo hiểm của người chồng đã mất. Bà có mái tóc bạc trắng cắt ngắn, tia hơi nhọn, ăn mặc vô cùng thời trang, với một khuôn mặt trông trẻ hơn cái tuổi nếu đoán theo mái tóc của bà, thân hình gọn gàng và khoẻ khoắn, và có một con chó nhỏ cứ sủa ăng ăng, mà kỳ lạ nữa là, con chó có màu lông giống y chang tóc của bà.

Con chó đang nằm trên tay của bà, nhìn Lizette với hai con ngươi đen như hai hòn bi ve. Lizette thường thường là thích chó. Cô chỉ không thích mấy con chó nhìn như thể là mang ADN loài gặm nhấm thôi. Để khỏi bị thôi miên bởi ánh nhìn bi ve đó, cô bắt mình chỉ nhìn vào Maggie.

“Cháu có sao không?” Maggie hỏi. “Cô thấy xe cháu ở lối đậu xe nên cô lo quá.” Maggie bước tới và Lizette tự động lùi ra, và thế là, chỉ cần như vậy, Maggie đã vào trong nhà mà không cần đợi mời. Lizette bực với chính mình vì đã không kiên quyết hơn, mặc dù cô phải thừa nhận là thói quen ứng xử của cô là tránh va chạm, không nói lên suy nghĩ, và chỉ... bị động.

Maggie ôm con chó chặt trên tay, để giữ con tiểu quỷ không nhảy xuống và chơi trò đuổi bắt khắp nhà Lizette. Ánh mắt bà quét ngang căn phòng, nhưng điều đó cũng không có gì bất thường. Mỗi lần Lizette đụng phải Maggie, thì người phụ nữ này đều dò xét mọi thứ, như thể tìm kiếm vài manh mối nhỏ cho thấy Lizette có sở thích bí mật là làm tình với dây trói, hay là bị nghiện thuốc, hay là mấy thứ khiêu dâm khác. Cô hoàn toàn thất bại ở khoản này, bởi Lizette không thể nghĩ ra một chi tiết nào chỉ dâm dâm trong cuộc đời cô – chết tiệt. “Cháu không bao giờ nghỉ làm hết,” Maggie nói gần như buộc tội, như thể Lizette đã phá ngang cuộc đời *của bà* khi cô bệnh.

Được rồi, việc Maggie biết quá nhiều về lịch trình của cô quả thực hơi đáng sợ, nhưng cũng không đáng ngạc nhiên. Maggie là kiểu phụ nữ ngồi ở chỗ nào có thể nhìn ra ngoài cửa sổ để trông chừng tất cả hàng xóm, như một tay vô địch vén rèm cửa vậy. Lizette cố giữ cho vẻ mặt cô bình thường. Mặc dù bà ta có đủ tiền để không bao giờ cần đi làm, người phụ nữ này cần một công việc một cách khủng khiếp. Một ngày của bà ta xoay quanh việc nhìn hàng xóm và theo dõi nhất cử nhất động của họ; bà ta thực sự là định nghĩa của câu “hãy đi tìm ý nghĩa cuộc đời mình”, bởi ý nghĩa duy nhất của cuộc đời bà dường như là xoay quanh mọi người xung quanh bà.

Dù sao thì... “Cháu thấy không khỏe,” Lizette nghe thấy mình đang giải thích. Cái quần ngủ và áo thun cô đang mặc, cùng với gương mặt không trang điểm và quá sức xanh xao, theo lần cuối cô liếc vào gương, đáng lẽ đã tố cáo điều đó. Phải cho Maggie một điểm F về khả năng quan sát.

“Cô đã sợ vậy đó. Cô giúp được gì cho cháu không?” Maggie cuối cùng cũng nhìn thẳng vào Lizette, đôi mắt xanh nhạt của bà dò hỏi, ánh lên vẻ tò mò. “Trời, cháu nhìn đúng tệ hết sức,” bà nói thêm, nghe rất chân thành.

Hà, cám ơn nha, Lizette mĩa mai nghĩ, rồi cảm thấy hối lỗi bởi vì, dù cho động cơ chính của bà ta là tò mò đi nữa, Maggie đã ghé qua để

hỏi thăm coi cô thế nào và ngỏ lời giúp đỡ. “Không có gì nghiêm trọng đâu cô, chỉ bị nhiễm trùng thôi ạ. Cháu giờ cũng thấy khá hơn rồi. Cháu vẫn chưa thử ăn mấy món đặc, nhưng mà cũng giữ được mấy thứ nước lỏng. Thật ra là, cháu đang định thay đồ và đi ra hiệu thuốc hay là Walmart để mua vài thứ đây.”

“Để cô đi mua cho. Cứ viết ra mấy thứ cháu cần cho cô.”

Aspirin, Pepto-Bismol, một túi đá chườm, một cái điện thoại ăng ten... Các món đồ khiến đầu cô nhói lên. Cô dập tắt cái giọng nói trong đầu trước khi nó kích hoạt một đợt tấn công khác.

“Cám ơn cô, nhưng mà cháu nghĩ không khí trong lành sẽ giúp cháu thấy khỏe hơn.” Đó là một cách nói đủ lịch sự với ý “*Cám ơn nhưng không cần, và tạm biệt.*”

Nhưng Maggie không chịu hiểu lời gợi ý đó. Bà đi tới chỗ ghế sofa và ngồi xuống; con chó vẫy mình đòi thả ra, nhưng bà ôm nó chặt hơn. Nhìn xuống, bà thấy cuốn album ảnh đang để mở trên sàn gần cái bàn. “À, cháu đang coi hình cũ hả.”

“Dạ.” Lizette đứng phía cuối bộ ghế salon và nhìn xuống bà hàng xóm, người đang tự nhiên như ở nhà và không có dấu hiệu gì là hiểu ý cô và đi về nhà. Một ý nghĩ đeo bám cô; có lẽ cô có thể hỏi Maggie xem bà có nhớ chính xác là cô dọn tới khi nào không – ba năm trước, hay là năm năm? – nhưng hỏi người khác điều đó thật quái lạ. Không chỉ vậy, lỡ như căn nhà đã bị cài máy nghe lén thì sao?

Maggie nhìn cô một cách kỳ lạ. “Cháu không sao chứ?”

“Dạ? Cả ngày nay cháu vẫn chưa có sao. Sao cô hỏi vậy?”

Maggie làm một âm thanh lạ trong cổ họng, hoặc là kiểu lo lắng hoặc là tò mò; đôi khi khó mà phân biệt được hai thứ. “Nãy cháu đang ngâm nga hát. Cái đó thì cũng không có gì lạ,” bà vội nói thêm, “chỉ là vẻ mặt cháu nhìn rất là kỳ cục luôn.”

“Cháu xin lỗi,” Lizette nói, dù cô tự hỏi tại sao cô phải xin lỗi vì đã ngâm nga hát. Khi một trong mấy cơn đau đầu như búa bổ đó đe dọa

trở lại, cô đã luôn tự động chuyển suy nghĩ của mình tới bài hát mà cô đã nghe hôm qua, và không nhận ra cô bắt đầu ngâm nga. “Cô biết kiểu khi cô nghe một bài hát xong cái bài hát đó cứ văng vẳng trong đầu không biến mất thì nó khó chịu ra sao luôn đó cô! Giống như cái nhạc quảng cáo xúc xích Oscar Mayey đó? Kiểu vậy đó cô.”

Đột nhiên cô thấy mình tự hỏi lý do chính xác vì sao Maggie ở đây. Tại sao bà ghé thăm, thay vì chỉ gọi điện thoại thôi? Trước giờ, cô chỉ đơn giản coi người phụ nữ này thuộc kiểu người hàng xóm tọc mạch đặc trưng, nhưng nếu không phải thì sao? Lizette lén quan sát người khách của mình. Chính xác là bà ta bao nhiêu tuổi nhỉ? Có lẽ là, năm mươi? Bà có thể trẻ hơn thế; mái tóc bạc trắng đó khiến bà trông già hơn, nhưng sẽ không ai gọi bà là người cao tuổi hết. Da bà láng mịn, láng mịn hơn nhiều so với tuổi mà màu mái tóc bà cho biết. Bà không trang điểm dày, lớp trang điểm của bà rất nhã nhặn và hầu như khó nhận thấy, điều đó cho thấy bà rất khéo léo. Và dưới bộ đồ thùng thình, không điểm nhấn đó, là một cơ thể thon gọn. Liệu bà có cơ bắp luôn không? Thể trạng khỏe mạnh tuyệt vời? Có thể. Bà không cử động giống kiểu bà có vấn đề gì như viêm khớp hay thoái hoá khớp.

Tay Maggie đều bị giấu cả dưới lớp lông dài và rậm của con ăng ăng. Lizette nghiên cứu những gì cô thấy được, bởi tay cũng có thể cho biết khá nhiều về tuổi của một người. Phần nhỏ mà cô nhìn thấy dường như là láng mịn không tì vết.

Và con chó nữa. Cái dây đeo cổ diêm dúa đó có thể che giấu bất cứ thứ gì – một cái camera, một cái máy ghi âm...

Lizette nắm chặt ly cà phê và lùi lại. Lần này cô không hát hay ngâm nga thành tiếng, nhưng cô để bài hát vang lên trong đầu, tập trung vào ca từ cho tới khi chúng nhấn chìm mọi thứ khác. *Bình thường*, tâm trí cô la lên phía sau lời bài hát, *tỏ ra bình thường*.

“Cháu xin lỗi,” cô nói nhanh. “Cháu này giờ tiếp đãi tệ quá. Cháu sẽ đổ lỗi cho mấy con vi khuẩn; cháu đã không bệnh lâu lắm rồi từ hồi nào cháu không còn nhớ nổi nữa. Cảm ơn trời là mấy cái này không

kéo dài quá.” Cô đi vào nhà bếp. “Cô muốn uống cà phê không cô? Cháu sẽ pha một ấm mới.”

“Được đó,” Maggie nói vui vẻ, làm Lizette tắt ngấm hy vọng là thay vì nhận lời, bà ta sẽ nói là bà chỉ muốn hỏi thăm coi mọi thứ có ổn không, và giờ thì bà về nhà đây.

Lizette hít một hơi sâu và bước vào bếp. *Bình thường.*

Phải gần một giờ đồng hồ trôi qua trước khi Maggie cuối cùng cũng dờ mình và con ăng ăng – tình cờ có cái tên là Roosevelt, một cái tên xém giành ngôi vị quán quân cho hạng mục cái tên phi lý nhất mà cô từng nghe cho một con chó tí hon – trở về nhà. Kiểu người nào mà lại ở thăm một người mới vừa vật lộn với một con vi khuẩn khó chịu lâu đến vậy? Người mắc chứng nghi bệnh và muốn bị bệnh *thực sự* để đổi gió à? Một người thèm khát giao tiếp tới mức bất chấp nguy cơ là bản thân có thể bị nhiễm bệnh luôn? Hay chỉ là một người hàng xóm nhiều chuyện? Hay là bà đang đánh hơi xung quanh để tìm kiếm... điều gì?

Mỗi lần Lizette đi tới điểm đó trong mạch suy nghĩ của cô, một cơn đau đầu lại đe dọa và cô phải bắt tâm trí mình lùi lại.

Khi cô đang chuẩn bị đi ra ngoài, Diana đã gọi hỏi thăm cô. Lizette ngoan ngoãn báo cáo là cô đã thấy khỏe hơn, suốt mấy giờ rồi không nôn nữa, và sắp đi mua vài thứ thuốc không cần đơn để phòng hờ tình hình xấu đi. Thật kỳ lạ, nhưng cô cảm thấy mình phải lựa chọn cẩn thận từng lời nói, bởi mọi thứ cô nói đều đang được phân tích và tính toán...

Cô vội ngâm nga hát, và cơn đau dịu xuống. *Tuyệt*, cô dần kiểm soát tốt hơn rồi. Hơi hoang tưởng, nhưng tốt.

Người ta hay nói câu gì nhỉ? Chỉ vì ta hoang tưởng, không có nghĩa là không có người đang muốn chơi ta. Nhưng nếu ta hoang tưởng, làm sao ta biết được kẻ thù nào là thật, kẻ thù nào là tưởng tượng? Cứ nhìn cái cách mà cô nghi ngờ Maggie xem; liệu cô có nghi ngờ giống vậy nếu Maggie không nhất nhất phải mang cái con chó đầy bộ ấy theo

khắp nơi với bà không? Liệu có phải là tại cô ghét con ăng ăng đó mà suy nghĩ của cô về Maggie cũng bị ảnh hưởng không?

Ừm, chắc rồi. Nhưng điều đó cũng không có nghĩa là cô sai.

Bị hoang tưởng đòi hỏi phải làm quá nhiều việc; cô không biết phải nghĩ gì nữa.

Nhưng cô nghĩ là cô biết, và cô biết những gì cô không biết. Cô không biết cô đã chuyển vào căn nhà này khi nào. Cô không biết cô bắt đầu làm cho công ty Đầu tư Becker từ khi nào. Cô không biết *bất cứ điều gì* đã xảy ra trong khoảng trống hai năm trong cuộc đời cô.

Điều khiến cô thấy báo động nhất chính là việc cô đã trải qua ba năm nay mà *không hề nhận ra* những điều đó, ngay cả việc cô có một khuôn mặt khác.

Cho tới khi cô biết chính xác chuyện gì đang diễn ra, an toàn nhất không phải là cứ coi như tất cả các suy nghĩ hoang tưởng của cô là *thật* đi sao? Nếu không phải, thì cũng chẳng tổn hại gì. Nhưng nếu là thật, thì cô phải vận hết sức mình để bảo vệ bản thân... khỏi bất cứ thứ gì.

Cô khoá cửa và đi tới chỗ xe cô đậu trên lối ra vào giữa nhà cô và nhà bà Maggie, cố tình không nhìn lên cửa sổ nhà Maggie để phòng hờ bà đang đứng đó nhìn theo. Xe cô là một chiếc Camry màu bạc, với đủ thứ tiện nghi đi kèm, đáng tin, nhưng cũng không có gì nổi bật. Cô chột lạnh sống lưng khi nhận ra cô không biết cô đã dùng cái xe bao lâu rồi, cô không có ký ức gì về việc mua nó. Cô thậm chí không biết nó là xe đời năm bao nhiêu nữa.

Thẻ bảo hiểm và đăng kiểm xe nằm trong hộc đựng găng. Cô bắt đầu mở cái hộc và lấy đồng giấy tờ ra, nhưng nhớ ra rằng Maggie sẽ nhìn được rất rõ cô đang làm gì nếu cô ở đây, vì vậy thay vào đó, cô nổ máy và nhẹ nhàng lùi xe tới khúc cuối lối đi. Cô dừng xe hẳn và kiểm tra hai hướng xe di chuyển, như cô vẫn làm mỗi khi rời nhà, trước khi tiếp tục lùi xe ra.

Tính cẩn trọng, thói quen, và hoàn toàn thiếu tò mò như thế đã trở thành một phần của con người cô, giống như là đôi mắt xanh của cô vậy. Và cô cảm thấy *không đúng* – không phải đôi mắt của cô, mắt cô rõ ràng không đổi, mà là mọi thứ khác về cuộc đời này mà cô đang sống. Cô không để bản thân tích cực nghĩ về chuyện đó bởi cô không muốn mang cơn đau đầu chết người tới trong lúc đang lái xe, nhưng trong thâm tâm cô chấp nhận rằng mọi thứ về cuộc sống của cô hiện tại đều *không đúng*. Chiếc xe không đúng, căn nhà không đúng, công việc không đúng – *chính cô không đúng*.

Cô không biết cô có thể làm gì, nhưng phải có điều gì đó, chết tiệt. Có lẽ cô nên ngừng cố lý giải mọi thứ, một việc chẳng mang lại gì ngoài một cơn đau đầu – thường thêm cơn buồn nôn nữa – và chỉ làm theo trực giác thôi.

Cô đang di chuyển.

Nhờ vào mấy thứ đồ điện tử gắn thêm vào xe cô, anh có thể biết chính xác là cô đi đâu. Cả đám người của Forge cũng vậy, nhưng nếu may mắn, họ sẽ không cài thêm tai mắt lên cô. Họ biết cô ở đâu, cô đang làm gì, và tại sao. Ngoài ra, ngay lúc này Forge còn đang bận tay tìm hiểu xem làm sao Xavier có quá nhiều thông tin về nhân sự của Forge, và cố vá lại lỗ hổng bảo mật chỗ ông. Việc đó sẽ giữ cho họ bận rộn ít lâu.

Trong lúc đó thì anh có việc phải làm.

Khi dừng lại ở cây đèn đỏ đầu tiên, Lizette nghiêng người mở cái hộc đựng giấy để lôi ra giấy đăng kiểm và giấy tờ mua xe gốc. Cô biết chúng ở đó, nhưng trước giờ cô chưa từng đọc – một lần nữa, lại cái tính thiếu tò mò mà giờ cô cảm thấy thật lạ lẫm. Tín hiệu đèn chuyển sang xanh gần như ngay lập tức; trước đây, có lẽ Lizette sẽ để mở giấy tờ trở lại trên ghế cạnh cô và chờ tới lần đèn đỏ sau hoặc là cho

xe vào một bãi đậu để đọc, nhưng giờ cô vội mở đám giấy tờ ra và giữ chúng trên tay lái, lật qua để kiểm tra ngày tháng.

Ba năm. Mọi thứ đều quay trở lại ba năm, như thể con người mà cô đã từng sống đã không còn tồn tại năm năm về trước, rồi sau một khoảng trống hai năm, cô quay lại cuộc đời với con người mới, cẩn trọng, nhàm chán, dính chặt vào thói quen, một người phụ nữ đã không có một cuộc hẹn hò thật sự nào mà cô có thể nhớ được trong suốt ba năm qua.

Có thể lý do không có gì ghê gớm ngoài một vụ tai nạn nào gì đó. Điều đó giải thích cho dấu vết phẫu thuật trên mặt cô và khoảng trống trong trí nhớ của cô. Nhưng lý do như vậy *không* giải thích được việc cô rõ ràng có đủ khả năng để mua nhà, mua xe và kiếm việc làm, và như thế không hợp lý lắm với cái khoản không nhớ gì hết.

Người bị chấn thương sọ não nghiêm trọng tới mức gây ra chứng mất trí nhớ như vậy thì không thể vực dậy và trở lại hoạt động hoàn toàn bình thường được; đáng lẽ phải có đủ thứ trị liệu cao độ mà cô còn nhớ, bởi theo như cô biết, mất trí nhớ xảy ra từ thời gian bị chấn thương ngược về trước, chứ không phải từ lúc chấn thương *trở đi*. Suy nghĩ một cách logic, thì lý do cho mọi việc này không thể nào là một chấn thương thể chất được.

Bệnh tâm thần, hoang tưởng – hai thứ này có vẻ có khả năng hơn là một vụ tai nạn, mà như thế thật đáng thật vọng, bởi cô không muốn mình bị hoang tưởng. Nhưng liệu người có bệnh về tâm lý có bao giờ xem xét cái khả năng đó không, hay là họ chỉ đơn giản giả định điều ngược lại thôi?

Cô lại đang nghi ngờ bản thân, sau khi đã quyết định là sẽ làm theo trực giác.

Mắt cô chợt nhìn màn hình dẫn đường trên bảng điều khiển xe. Xe cô có GPS. Điều đó có nghĩa là vị trí xe của cô có thể theo dõi được, cho dù cô đi đâu. Đây là chiếc xe mà cô không nhớ là đã mua, và cũng không phải là một kiểu xe mà cô sẽ mua cho mình. Có thể nó đã được

chọn cho cô, và tới chỗ cô với đủ thứ thiết bị nghe lén và theo dõi được cài lên. Cô không biết làm sao có thể kiểm tra mấy thứ như vậy, nhưng cô biết chuyện đó hoàn toàn có khả năng.

Tỏ ra bình thường. Cô chỉ cần phải tỏ ra bình thường thôi.

Cô lái xe vào bãi đậu xe của hiệu thuốc Walgreens gần nhà cô nhất. Có một chỗ đậu trống ngay cạnh cửa vào, một vị trí hạng nhất, một chỗ mà ai cũng muốn. Cô bắt đầu dời bánh vào, nhưng rồi đột ngột đổi hướng và vòng quanh các chỗ đậu xe sâu bên trong cho tới khi cô tìm thấy hai chỗ đậu trống thẳng dọc nối đuôi nhau. Cô cho xe vào và chồm lên một chút, để cho đầu xe hướng ra khỏi chỗ đậu, như thế thì cô chỉ cần cho xe ra và chạy đi thôi. Nếu cô đột ngột phải rời đi, thì việc không cần phải de xe ra khỏi bãi đậu cũng sẽ giúp cô tiết kiệm vài giây quý giá, và có thể cứu mạng cô.

Một cơn ớn lạnh chạy dọc lưng cô và chọc vào xương sọ cô đau nhói. Trục giác đột nhiên hét lớn với cô, và cô không thích những điều mà trục giác cô mách bảo.

Bọn họ đang nhìn.

Bọn họ đang nghe.

Bọn họ biết cô ở đâu.

Chương bảy

Xavier liếc nhìn màn hình laptop nằm cạnh anh trên chiếc xe tải của anh. Xe cô được hiển thị bằng một chấm nhấp nháy, và cái chấm đó đã ngừng di chuyển. Bản đồ chồng xếp cho anh biết cô đang ở bãi đậu xe của Walgreens. Như thế là tốt, bởi cô đã nói là cô sẽ đi hiệu thuốc và đó là tiệm gần nhà cô nhất. Cô đi thẳng tới đó, không dừng ở đâu ngoài lịch trình – nói cách khác, cô hành động chính xác như cách mà cô nên làm.

Câu hỏi lớn là: liệu cô có làm gì khác đi dù cô có nhớ hay không nhớ hay không? Nếu cô nhớ ra bất cứ thứ gì, liệu cô có cố tiếp tục như bình thường trong khi tìm hiểu và sắp xếp mọi thứ một cách logic không? Không thể nào biết được điều đó từ một khoảng cách xa được.

Anh vừa liếc vội vào máy tính để đảm bảo là cô không còn di chuyển nữa vừa lái xe thật nhanh và mạnh. Anh băng ngang vài bãi đậu xe, phóng qua đèn vàng, và nói chung là khiến cho bất cứ ai đang theo anh không thể làm vậy mà không bị phát hiện. Sau đuôi anh vẫn còn thông thoáng. Vài giờ đồng hồ nữa có thể là anh sẽ có vài con mắt dõi theo anh, tùy vào việc Lizzy làm gì, nhưng giờ thì chưa. Anh biết xe anh không bị gắn thiết bị theo dõi bởi anh đã kiểm tra để đảm bảo điều đó, và xe anh là một chiếc đời cũ không có hệ thống dẫn đường hay là ba cái của nợ định vị giúp bất cứ ai cũng có thể biết được anh đang ở đâu, ở đó trong bao lâu, hay là anh đang chạy nhanh bao nhiêu. Nó ngốn xăng hơi nhiều, nhưng cửa xe được gia cố để ngăn bất cứ thứ gì trừ đạn xuyên thùng áo giáp. Anh có đủ năng lượng trong cái động cơ 8 xi-lanh chạy nhanh hơn hầu hết mấy chiếc xe trên đường, một bình xăng cỡ lớn, và với mấy thanh chắn bụi bảo vệ đằng trước xe thì anh có thể tông thẳng để mở đường trong hầu hết trường hợp cố chặn

xe anh. Tối nay thì anh vẫn chưa cần sử dụng tới mấy cái công năng phụ thêm đó của xe, nhưng mà anh luôn phòng bị cho mọi khả năng.

Anh đang lo về yếu tố thời gian. Nếu cô đi vào cửa hiệu, lấy mấy cứ cô cần, rồi thanh toán mà không bỏ thời gian ngắm nghía đồ, thì anh sẽ lỡ mất cô. Cô có thể đi thẳng về nhà, và thế là cơ hội này coi như đi tong. Anh muốn tự mình nhìn thấy cô; anh đã tránh xa cô mấy năm rồi, thậm chí còn không chạy xe ngang nhà cô nữa, nhưng đó là khi hiện trạng được giữ nguyên. Nếu tình hình đang thay đổi, anh cần phải biết. Anh đang làm một điều rất mạo hiểm, nhưng bởi vì nó mạo hiểm nên Forge sẽ không lưỡng lự trước được việc anh làm.

Đôi khi điều khôn ngoan nhất để làm chính là điều phi lý khó hiểu nhất – đặc biệt là khi người khác nghĩ là anh sẽ giữ nguyên suy nghĩ.

Đi lại trong khu vực thủ đô là một bài tập về sức kiên nhẫn ngay cả lúc thuận lợi nhất; nhưng tạ ơn trời là bây giờ không phải giờ cao điểm, anh cho xe vào bãi đậu của Walgreens trong thời gian kỷ lục. Nếu anh không có thiết bị theo dấu giúp anh di chuyển gần như cùng lúc với cô thì anh đã không thể làm được điều này.

Anh nhanh chóng quét mắt qua các chiếc xe đang đậu. Anh biết kiểu xe và đời xe của cô, màu sắc, thậm chí là bảng số xe. Có rất nhiều chỗ đậu trống ngay cạnh toà nhà, gần cửa ra vào, nhưng không có chiếc nào là của cô. Sau đó anh phát hiện chiếc xe màu bạc không có gì nổi bật mà cô đậu phía cuối dãy, và được để chồm về phía trước giữa hai khoảng đậu do đó xe cô hướng ra ngoài.

Tim anh nháy lên trong lồng ngực. Bản thân anh luôn đậu xe kiểu đó. Mọi người anh biết trong nghề cũng đậu xe kiểu đó, bởi chỉ một giây ít ỏi thôi cũng có thể cứu được mạng sống của họ. Kiểu đậu xe sẵn sàng rời đi, không cần phải de ra, quay đầu, đổi hướng – tất cả những thứ nhỏ nhặt làm chậm trễ và có thể tạo sự khác biệt giữa sống sót thoát ra và không thể.

Và giờ Lizzy đậu xe kiểu đó, dù cho có chỗ đậu trống gần toà nhà hơn. Có thể là mấy chỗ đó có người đậu trước khi cô tới, nhưng điều

đó không giải thích được cách cô đậu bây giờ. Có thể là anh đang phân tích quá mức; nhiều người cũng đậu kiểu đó, đôi khi là do suy nghĩ nhất thời, hoặc là do họ đỡ quay đầu xe. Có thể lúc cô chạy vào bãi đậu thì người đậu đằng trước cô cũng vừa rời đi, nên cô chỉ đơn giản là chạy lấn tới thôi. Anh không nên nghĩ ngợi quá nhiều về điều này. Nhưng cũng không nên bỏ qua nó.

Anh đi vòng, lùi vào một chỗ trống ở dãy cuối cùng, và đi ra khỏi chiếc xe tải. Trước khi rời căn hộ, anh khoác một cái sơ mi denim đi làm bên ngoài cái áo thun, không cài nút để anh có thể dễ lấy được vũ khí. Một con mắt sắc bén có thể nhận ra anh có vũ khí, nhưng nếu có ai để ý thì anh luôn có thể giơ cái huy hiệu giả ra. Ở thì cái huy hiệu đó là trái luật; nhưng mà nhiều thứ anh làm cũng trái luật thôi, nên anh chẳng lo. Cho dù anh có bị bắt bài đi nữa, thì anh cũng sẽ được thả ra ngay khi họ kiểm tra thông tin của anh.

Một luồng adrenaline chảy qua mạch máu anh, rồi qua tim anh, cả người anh; sau đó anh lắng lại trong một trạng thái điềm nhiên trầm tĩnh, mọi giác quan của anh đều được đẩy lên cao, một điều luôn xảy đến với anh khi anh tiếp cận con mồi.

Cánh cửa tự động vụt mở ra và anh hít vào cái không khí đặc trưng của một hiệu thuốc, một chút mùi của nhựa, chút mùi của thuốc men, thoang thoang gần như khó thấy dưới mùi hương ngọt ngào của mỹ phẩm và kem dưỡng. Làn khí lạnh phả vào mặt anh khi anh bước vào trong, quét mắt trái phải khi anh đi, một việc mà anh sẽ làm cho dù anh có đang đi tìm cô hay không. Có lẽ cô đang ở khu dược phẩm, nên anh băng qua khu đồ trang điểm, đồ chơi, rồi kẹo. Đôi chân dài giúp anh sải nhanh đến khu vực anh cần.

Đây rồi. *Đây rồi*, cô đang rảo bước dọc dãy đầu gọi đầu và mấy thứ tào lao khác. Lưng cô quay lại phía anh, và cô mang một giỏ mua hàng bằng thép với tay cầm bọc nhựa. Dù thế, không nghi ngờ gì đó chính là cô; anh biết mái tóc sẫm ấy, đôi vai thẳng, cái cách cô nghiêng đầu, và, quý thần, đường cong hình trái tim ngược của mông cô. *Lizzy* –

bằng xương bằng thịt, sau bao nhiêu năm chỉ nghe tiếng hoặc xem hình của cô.

Tuy nhiên, anh từ tốn dừng lại và nghiên cứu kỹ lưỡng khu vực. Không ai đang theo dõi cô. Không ai đang theo dõi anh. Lối đi vắng người chỉ có mình cô; người gần cô nhất là một nhân viên mập mạp, tóc bạc đứng cách hai dãy và đang bận chất hàng lên kệ.

Một cái giỏ mua hàng nằm bên cạnh một kệ trung tâm trưng bày mấy món đồ lễ Quốc khánh còn thừa. Anh cầm lấy cái giỏ, vớ lấy một chai xịt khử mùi, một bịch kẹo và quăng hết vào giỏ để nguy trang, sau đó tiến gần đến, đôi bốt đế cao su của anh lạng lẽ trên sàn gạch. Anh cố tình quay người để vai anh đụng vào vai cô, đủ mạnh để xém chút khiến cô mất thăng bằng.

Ai đó đẩy vào người cô một cái mạnh, làm cô lùi nửa bước về phía sau để tránh bị ngã đập bàn tọa. Không nghĩ ngợi, Lizette chuyển trọng lượng sang chân sau và xoay người, một cơn báo động chạy khắp người, cô nắm chặt tay cầm cái giỏ khi cô, theo bản năng, sẵn sàng vụt nó vào kẻ tấn công mạnh hết sức có thể.

“Xin lỗi!”, một người đàn ông nói bằng một giọng trầm và hơi thô ráp khi anh ta xoay về phía cô. “Tôi đã không để ý mình đang làm gì.”

Ở một mức độ nào đó cô nhận thấy anh ta đã quay người khỏi cô rồi, và cơn hoảng sợ dịu xuống. Anh ta đang mang một cái giỏ mua hàng, và một cái lướt mắt nhanh cho cô biết thứ nguy hiểm nhất trong đó là một chai khử mùi – à, có thể kể cả thanh kẹo sô-cô-la nữa, tùy theo việc cô có đang ăn kiêng hay không hay là tìm kiếm vũ khí.

Sau đó cô nhìn lên mặt anh ta, và tim cô đập loạn nhịp. Làn da cô ghi nhận một cảm giác như chịu một tác động vật lý, như thể mỗi dây thần kinh trong người cô đang phản ứng với... thứ gì đó: hoá học, thân nhiệt, testosterone – bất kể nó là gì, thì cũng đều quá sức chịu đựng, quá mạnh và trực tiếp. Tóc gáy cô dựng đứng, những cơn ớn lạnh chạy lên xuống tay cô, và núm vú cô co lại thành hai nụ chặt khít.

Ánh đèn huỳnh quang chói mắt trong hiệu thuốc như mờ đi, âm thanh nhòa đi, và trong vài giây đáng lo ngại, tầm nhìn của cô bị thu hẹp lại nơi anh ta, chỉ anh ta mà thôi, như thể chỉ có mình họ giữa cửa hiệu này. Hỗn hợp phản ứng thoáng qua này khiến cô bối rối đến nỗi cô phải với ra sau nắm lấy kệ hàng để làm điểm tựa khi cô lùi lại một bước, cần phải tạo khoảng cách giữa họ. *Anh ta* quá sức chịu đựng của cô.

Mắt cô mở lớn, môi cô như tê liệt, cô đã không làm gì ngoài trở mắt nhìn anh ta trong khi cô cố kiểm soát bản thân. Cô không phản ứng với nam giới như thế này, thậm chí không với cả những người tốt bụng, dễ mến, công việc ổn định và dư dả, kiểu người mà phụ nữ nào cũng muốn gặp, và chắc chắn là không phải kiểu người này – kiểu *kẻ săn mồi*. “Tốt bụng” và “dễ mến” là hai từ cô chắc chắn chưa bao giờ được dùng cho anh ta. Cô nên bỏ chạy. Cô nên làm theo bản năng của cô và tránh xa anh ta càng nhanh càng tốt.

Cô biết như vậy. Cô cũng đồng tình với bản năng của cô. Nhưng cô không thể khiến chân mình cử động được.

Cô rùng mình, cơ thể cô vẫn còn đang vật lộn với những tín hiệu choáng ngợp và mâu thuẫn mà não cô đang gửi đi. Có thể cô sắp bị ngất, cô nghĩ, hoảng hốt bởi khả năng đó nhưng không thể đưa mắt khỏi anh.

Anh ta cao hơn cô một cái đầu, vai rộng, rắn rỏi và dẻo dai trong đôi bốt, quần jeans, và một chiếc áo sơ mi denim không cài nút mặc ngoài áo thun. Tuy nhiên, hơn cả kích thước của anh ta, chính là nguồn năng lượng cuộn cuộn toát ra xung quanh anh ta, dù anh ta chỉ đứng đó thôi. Tư thế của anh ta, cách anh ta giữ thăng bằng một cách hoàn hảo, nhờ vậy anh ta có thể di chuyển bất cứ hướng nào không chậm trễ, đôi chân cơ bắp khỏe mạnh thấy rõ qua chiếc quần jeans ôm chặt, tất cả đều cho thấy anh ta là một người có sức khỏe tráng kiện.

Kết cấu xương mặt anh thon gọn và góc cạnh, với xương gò má cao như chạm trổ và một chiếc mũi thanh, sóng mũi cao, khiến cô nghĩ

anh ta có lẽ có gốc là người thổ dân châu Mỹ nào đó, hoặc cũng có thể là Trung Đông. Nhưng mắt anh ta mới là đặc điểm nói rõ về con người anh ta nhất. Anh có tóc màu sẫm, nước da ô-liu, và mắt súp mí với màu nâu sậm nên đồng tử gần như hoà lẫn vào sắc đen của giác mạc. Ánh nhìn của anh ta trực diện, gay gắt lạnh lẽo, và khi ánh mắt đó tập trung vào cô, cô cảm thấy như đột nhiên bị đặt vào tâm ngắm...

Cô cảm thấy một nhát đâm sắc lẹm và cảnh cáo của cơn đau. Điều đó cuối cùng cũng phá vỡ thứ bùa mê mà cô mắc phải này giờ. Cô vội quay đi, tập trung vào cái nhãn một chai dầu gội đầu, bởi cô sẽ trông như một kẻ ngờ nghệch nếu bắt đầu ngâm nga hát một cách ngớ ngẩn. Khi cơn đau dịu đi, cô nói, “tốt rồi”, không nhìn lại anh ta bởi điều gì đó trong mắt anh ta khiến cô cảm thấy như thể cô đang đứng trên một mép vực, và sắp rơi vào một chốn hư vô chưa từng biết đến.

Bàn tay to lớn của anh ta xuất hiện trong tầm mắt cô khi anh ta với lấy một chai dầu gội. “Thứ này làm tôi thấy mình như một thằng ngốc,” anh lẩm bẩm, làm cô giật mình đánh mắt qua anh.

“Dầu gội á?” Cô khẽ chau mày lại. “Dầu gội đầu thì có gì khó chứ? Dội ướn, xoa lên tóc, rồi xả đi thôi. Đừng nói là anh từng rớt môn Gội đầu sơ cấp nha.” Lời nói cứ thế nhảy ra, như thể có ai khác đang nói vậy. Cô thông minh hơn thế: đừng tiếp chuyện với người lạ – đặc biệt là người lạ mà nhìn kiểu có thể bẻ gãy cổ cô chỉ bằng một tay – đừng khiêu khích, đừng... Cô còn biết nhiều cái “đừng” khác nữa, nhiều lời khuyên cô nên làm theo, nhưng chúng rơi rớt tan tác dù cho cô có ráng giữ chúng trong tâm trí. Cô không phải kiểu đáo đẽ; cô luôn tỏ ra lịch sự với mọi người, cố không xâm phạm tới ai, vậy mà giờ cô đang trêu chọc anh chàng này, và kỳ lạ là... điều đó cảm thấy gần như là tự nhiên.

“Đậu điểm ưu luôn; tôi là học trò cưng của cô giáo đó,” anh ta đáp lại, miệng cong lên về một bên trong một nụ cười nửa miệng cho thấy anh ta không hề cảm thấy bị xúc phạm. “Nhưng cô nhìn xem.” Anh ta quay cái chai qua cho cô thấy. “ ‘Tạo độ phòng và làm sạch sâu’ là cái

gì? Và tôi có cần không? Thứ này có làm cho tóc tôi dựng đứng lên, rồi tôi thấy hiểu rõ hơn về vũ trụ không?”

Cô nhìn lên mái tóc anh ta, sẫm, dày, thẳng, và hơi rối, như thể anh ta đã chải đầu bằng cách kéo mấy ngón tay qua chúng vậy. “Tôi không nghĩ là anh cần tạo độ phồng chi đâu.” Chỉ tay về phía cuối dãy, cô nói, “Với lại, đây là dầu gội cho nữ. Anh cần mấy thứ nam tính đằng kia kia.”

Anh ta nhìn theo hướng cô chỉ. “Có gì khác biệt không?”

“Bao bì.”

Ánh mắt anh ta quay lại cô và môi lại hơi cong lên. “Nếu vậy thì tôi sẽ hiểu rõ hơn về vũ trụ à?”

Tim cô bắt đầu đập mạnh hơn, nhanh hơn một chút. “Không, nhưng anh sẽ thấy nam tính hơn dù anh không hiểu.”

Biểu cảm trong mắt anh ta thay đổi, nó sáng lên, rồi anh bật cười, kiểu vậy. Giọng cười của anh ta hơi thô ráp, như thể anh không thường hay tạo ra âm thanh đó và cũng không biết làm sao để phát nó ra. Tim cô hơi nảy lên một cái kỳ lạ, theo sau đó là một cơn ớn lạnh làm sồn da khi cô đột ngột nhận ra cô đã mất cảnh giác. Cô phải tránh xa anh ta, phải giữ an toàn, bởi dù anh ta là gì thì cũng quá sức cô có thể kiểm soát.

“Chào anh,” cô nói, quay gót đi trước khi anh có thể nói gì khác. Cô đi tới cuối dãy càng nhanh càng tốt mà không phải thực sự chạy, lao sang bên trái, đặt giỏ xuống và tiến tới cửa ra vào. Cô cần mấy thứ thuốc chống nôn trong giỏ, và cả đám aspirin nữa, nhưng mà phải tính tiền nữa thì quá mất thời gian. Cô phải đi đến chỗ khác để mua những thứ cô cần thôi. Cô sẽ đi Walmart. Cô phải tránh xa khỏi anh ta và cô không quan tâm nếu cô tỏ ra như một con ngốc khi làm như vậy.

Tim cô đập mạnh khi cô gần như chạy hết tốc lực qua bãi đậu xe để tới xe của cô. Cô dùng cái điều khiển mở xe ngay trước khi cô tới,

quăng mình vào trong, và khoá cửa lại. Mò mẫm một lúc, cô đẩy chiếc chìa khoá vào lỗ khoá và nỗ máy.

Không có ai theo cô ra khỏi cửa hiệu.

Ngốc nghếch.

Cô ngồi trong vài giây, thở mạnh, cấu tiết với bản thân. Cô hoảng lên không vì gì hết, chỉ bởi có một anh chàng to xác trò chuyện vài câu bình thường với cô.

Có thể. Có thể đó là tất cả những gì anh ta đã làm. Hoặc có thể nhiều hơn vậy, một điều gì đó cô không hiểu và không nhớ được. Làm sao cô có thể phân biệt được?

Đáp án: Không thể.

Cô thở ra một hơi. Ờ thì, dù sao cô cũng cần phải tới Walmart, để mua một chiếc di động thay thế. Cô vẫn sẽ phải trả tiền thuê bao hàng tháng với nhà cung cấp di động hiện tại, nhưng cho tới khi cô có thể tìm hiểu được chuyện gì đang xảy ra, cô muốn một chiếc điện thoại có thể giấu tên tốt hơn. Phải hai cái, bởi cô cần một chiếc ẩn danh để vút...

Chết tiệt!

Cô không có thời gian để ngâm nga hay đọc nhãn chai. Cơn đau trong đầu làm cô rên rỉ trong khi cố co tròn người lại, nhưng bị vướng tay lái và cô bị đụng đầu gối một cái rất mạnh. Kỳ lạ là điều đó giúp ích cho cô, như thể cô chỉ có thể xử lý một cơn đau một lần thôi, và nguồn đau mới này lôi sự chú ý của cô ra khỏi cái đầu. Cơn đau ở đầu nhanh chóng dịu xuống.

Mắt cô ứa nước bởi cơn đau, nhưng ít ra là cô không bắt đầu nôn mửa nữa. Cô chùi mắt và ngả xuống ghế, hít thở và tập hợp lại sức lực. *Được rồi.* Cô vừa học được một cách đối phó mới. Lần tới mà cơn tấn công lên qua được lớp phòng vệ của cô, tất cả những gì cô cần làm là tự đâm vào miệng.

Cô không nhớ anh. Vậy cũng hay. Vậy thật tệ. Khi cô đột nhiên bỏ đi, chạy trốn khỏi anh như thể có răn mọc trên đầu anh, Xavier ép bản thân phải đứng yên tại chỗ. Anh không muốn làm cô hoảng sợ tới mức làm gì đó sẽ kích hoạt phản ứng từ đám người của Forge. Đơn giản tiếp cận cô thế này đã đủ nguy hiểm rồi, nhưng giờ anh đã có câu trả lời anh muốn.

Cô đang quay trở lại. Anh biết vậy, dù rằng cô chưa nhận ra anh. Cô vẫn phản ứng lại với anh, với sự liên kết gần như xẹt điện luôn có giữa họ. Cuộc trò chuyện về dầu gội gần như tương tự với một lần khác mà họ từng nói về chai khử mùi, lần mà anh đã không thể che giấu phản ứng của anh. *Anh vẫn sẽ ngửi thơm hơn, nhưng anh sẽ thấy nam tính hơn khi không bốc mùi nữa.* Anh như thể vẫn còn nghe thấy cô nói điều đó, thấy cô nhếch miệng cười trước khi anh vỗ lấy cô và xóa đi nụ cười ấy bằng một nụ hôn. Cô có cái miệng quá dẻo để và cần phải hôn thật nhiều để kiểm soát được cô. Lắng nghe cô mấy năm nay, biết được họ đã làm cô trở nên một người tẻ nhạt đến thế nào, đã khiến anh phát điên, mặc dù anh bị ép phải chấp nhận điều đó.

Cô còn sống, dù cô đã không thực sự sống. Anh đã phải tạm hài lòng với điều đó. Nhưng giờ đây mọi việc đang thay đổi; anh nghe thấy điều đó trong giọng nói của cô, thấy nó trong tia lấp lánh sáng rực trong mắt cô. Tình hình có thể sẽ giữ yên thêm một tuần nữa, một tháng nữa, có thể không tiến triển xa hơn nữa, nhưng anh sẽ không cược vào điều đó.

Thay vào đó, anh cá là cô chuẩn bị găm lên báo hiệu sự quay trở lại, bởi cô là người như vậy, và trời cũng sẽ không ngăn nổi cơn địa chấn sắp xảy đến.

Chương tám

Lizette nghiên cứu quầy hàng trưng bày đủ loại điện thoại di động tại Walmart. Một điều gì đó cứ đeo đẳng cô, một điều cô cần phải xem xét tỉ mỉ, nếu cô có thể tìm ra được cái điều đeo đẳng đó là gì.

“Chị cần tìm một chiếc điện thoại ạ?”, một nhân viên tầm hai mươi mấy hỏi cô. Cậu ta cao lêu nghêu và trông nghiêm chỉnh, đeo một cặp kính trễ trên cánh mũi.

“Chị chưa biết nữa,” cô trả lời. Cô tới đây với ý định rõ ràng là lấy một cái điện thoại cơ bản thôi, nhưng giờ khi đứng ở đây trước tủ trưng bày, cô không chắc cô sẽ đạt được điều gì không.

“Chị muốn một chiếc điện thoại thông minh, hay là một mẫu cơ bản thôi ạ?”

“Chị chỉ ngắm nghía cái đã. Cám ơn em.”

Cô có thật sự cần một chiếc điện thoại ẩn danh hay không? Đó là một trong những ý tưởng kỳ lạ nảy ra từ đâu đó trong khoảng đen của hai năm đánh mất đó, nhưng nếu cô áp dụng cái suy nghĩ đó cho hiện tại, thì nó sẽ ích lợi gì? Cô không có ai cần gọi mà lại không thể dùng điện thoại thường của cô – cái mà cô đã tiêu huỷ trong một cơn hoảng loạn đột ngột khi chắc chắn rằng nó bị theo dõi. *Theo dõi*. Đó là điểm mấu chốt, không phải là việc giữ bí mật. Cô không biết nhiều về điện thoại di động trả trước, nhưng cô có biết là điện thoại phải được kích hoạt online, điều đó có nghĩa là điện thoại sẽ được đăng ký dưới tên của cô. Cô sẽ đạt được điều gì chứ?

Không gì cả.

Được rồi, câu hỏi đó đã được trả lời. Cái cô cần là một chiếc điện thoại mà cô biết là không bị theo dõi. Điều này cô có thể làm nhờ nhà

cung cấp dịch vụ mà cô quen dùng, xét tới việc cô đã trả tiền hợp đồng rồi. Nếu cô để pin ở ngoài máy, thì cô sẽ không bị theo dõi bằng GPS của điện thoại. Tương tự, nếu máy hết pin, nó sẽ không thể bị trộm dữ liệu. Một trình riêng biệt cài trên điện thoại có thể thu được các cuộc nói chuyện của cô nếu cô ở trong phòng, nhưng đầu tiên ai đó sẽ phải có quyền truy nhập vào điện thoại của cô, và cô chắc chắn có thể kiểm soát được việc đó.

Cô cảm thấy như mình đã bị lạc vào vùng hoang mạc ngu si, nhưng cô đang bắt đầu chậm chậm tìm đường ra. Không điều gì hợp lý cả, nhưng trật tự đang dần được thiết lập. Cô giờ không hoảng loạn như trước nữa và có thể suy nghĩ một cách logic.

Cô đã bước vào cửa với ý định mua một chiếc di động trả trước mà cô rõ ràng là không cần, ngược lại nếu mua điện thoại mới sẽ phát cảnh báo đến đám người bí ẩn – “Bọn họ”, một việc mà cô muốn tránh. Một chiếc điện thoại ẩn danh đích thực sẽ là một cái đã được người khác lấy và chuyển nhượng lại, để nó không có mối liên hệ với cô. Cô không biết làm sao cô biết được chi tiết nhỏ này, nhưng cô biết, và nó cũng không khiến cô chịu một cơn đau đầu nào. Thật mừng làm sao.

Cô rời cửa hàng mà không mua gì cả, ngay cả mấy thứ thuốc không cần đơn dùng để trị đau đầu và buồn nôn. Cô rõ ràng không dính nhiễm trùng nào cả, bởi con vi khuẩn nào mà có thể ngăn lại bằng cách tập trung vào mấy bài hát hay mấy thứ linh tinh khác chứ? Không, cả hai triệu chứng rõ ràng đều xuất phát từ các ký ức ngoi lên từ hai năm mất đi.

Một điều gì đó đã xảy ra với cô, một điều gì đó thảm khốc và có lẽ thậm chí là hiểm ác, mặc dù cô không có chứng cứ cho điều đó. Thay vào đó cô dường như đã bị thả trôi dạt trong một cuộc đời mới, và để mặc cô ở đó tự xoay sở.

Có thể cô đã có một kiểu phản ứng kỳ lạ với thuốc gây mê khi cô được phẫu thuật khuôn mặt, bất kể khi đó là khi nào. Có thể nó không

có gì hơn như vậy, và tất cả những mối nghi ngờ về điện thoại di động bị theo dõi và cô bị giám sát đều là sản phẩm phụ của những phim ảnh cô đã xem trong quá khứ.

Cô sẽ cẩn thận bởi cô không biết chắc chuyện gì đang xảy ra, cô nghĩ như vậy trên đường lái xe tới nhà cung cấp dịch vụ di động để mua một chiếc điện thoại mới, nhưng cô sẽ không để chuyện này khiến cô phát điên.

Người nào thông minh thì sẽ làm như vậy – đúng không?

Thời gian còn lại trong ngày và buổi tối, mọi chuyện diễn ra bình thường, ít nhất là ở bề ngoài. Lizette làm những việc mà cô làm theo thói quen, ăn súp vào bữa tối, trả lời một cuộc gọi khác từ Diana và báo cáo là cô thấy hơi run rẩy nhưng nhìn chung đã khoẻ hơn nhiều. Cô xem tivi. Cô đọc sách – hay là cố gắng đọc. Suốt thời gian đó, cô nghĩ về cái cảm giác rùng mình rờn rợn đó là nhà cô cũng bị gắn thiết bị theo dõi – không chỉ điện thoại, không chỉ xe cô, mà cả căn nhà nữa. Nếu ai đó thực sự định làm hết mọi chuyện phiền phức đó, *không* theo dõi căn nhà sẽ để một lỗ hổng lớn trên cái hàng rào điện tử, và cô đơn giản không cho là như vậy.

Nhưng cô làm thế quái nào để kiểm tra xem nhà có bị gắn thiết bị theo dõi hay không? Cô có thể đi xem tất cả các thiết bị chiếu sáng, tất cả các đèn, nhưng mà làm vậy không phải sẽ khiến cô bị lộ tẩy hoàn toàn nếu thực sự có mấy cái máy theo dõi ở đó sao? Ngoài ra, cô đã nhiều lần thay tất cả các bóng đèn trong tất cả các thiết bị trong thời gian cô sống ở đây rồi, và cô chưa bao giờ nhận thấy thứ gì bất thường hết. Gắn thiết bị nghe lén tốt nhất là ở trong các hốc cắm điện, và cô sẽ không thể tìm ra chắc chắn được trừ khi cô có máy đo ampe...

Whoa. Đầu nhói đau. Cô ngâm nga một chút để xua nó đi. Cô bắt đầu thấy bức mình với mấy cơn đau đầu ngu ngốc này rồi. Lỡ như cô bị đau ngay thời điểm quan trọng thì sao, ví dụ như là khi cô đang lái

xe chẳng hạn? Cô có thể đâm sầm vào một chiếc xe tải chở hàng, hay là một chiếc xe van đầy con nít, hoặc là đủ thứ tồi tệ khác.

Được rồi, cô không thể làm gì về đám máy nghe lén. Cô tốt hơn là nên lên giường và cố ngủ một chút để lấy lại sức sau đợt lượn siêu tốc với đủ trò đau đầu, buồn nôn, và thần kinh căng thẳng, mà cô đã trải qua gần như cả ngày nay. Vấn đề là mấy dây thần kinh căng thẳng đó vẫn còn theo cô. Mặt cô vẫn không phải khuôn mặt mà cô nhớ, ít nhất hai năm đã biến mất hoàn toàn khỏi cuộc đời cô, và cô không thể xóa bỏ cảm giác sâu thẳm trong tâm tưởng cô, rằng *bọn họ*, dù cho *bọn họ*, những người ác độc mà cô không biết là ai — đứng sau mọi chuyện này, không chỉ đánh cắp một phần cuộc đời cô mà còn giữ cô trong bóng tối và canh chừng để chắc chắn cô mãi mãi ở đó.

Điều đó làm cô tức giận thật sự. Tại sao lại là cô? Cô đã làm gì chứ? Liệu đó chỉ là một việc tình cờ, hay là cô đã đồng ý tham gia vào một cuộc nghiên cứu y học bị thất bại – một cách nói giảm cực mạnh – và đây là kết quả? Không, điều đó không giải thích cho cái khuôn mặt mới. Không gì hết.

Cho tới khi cô tìm ra chính xác chuyện gì đang xảy ra, cô nghĩ đám thần kinh căng thẳng này sẽ là bạn đồng hành mới của cô, và cô phải học cách làm quen với chúng. Lấy ví dụ như anh chàng trong Walgreens hôm nay. Cô đã hoảng lên chẳng vì gì cả, một điều thật xấu hổ, nhưng ít ra anh ta là người lạ và cô đã không làm chuyện gì ngu ngốc như là bắt đầu hét lên chỉ bởi vì anh ta hỏi cô vài câu về dầu gội.

Nghĩ về anh là một sự sao lãng được hoan nghênh. Trong vài phút, cô cho phép bản thân đắm mình trong niềm vui đơn thuần của một phụ nữ khi nằm nhớ lại tác động của anh lên các giác quan của cô. Anh là bằng chứng di động cho sự thật về pheromone hay gì? Cô đã bị thu hút lẫn sợ hãi cùng một lúc, một loại cảm giác hưng khởi đặc biệt.

Nếu cô không chết nhát như vậy, thì có lẽ anh đã hỏi xin số điện thoại của cô rồi. Câu hỏi lớn tiếp theo là, liệu cô có đủ can đảm để cho anh không?

Anh không an toàn. Cô biết điều đó một cách bản năng. Dù cho nhìn bề ngoài thì không có gì đe dọa gì về anh hết, nhưng cô biết anh không thuộc kiểu người an toàn, bình thường hàng ngày.

Kỳ lạ là cô có thể nhớ mặt anh rất rõ. Đôi mắt sẫm tối, nguy hiểm, và dữ dội của anh là nổi bật nhất. Một người đàn ông như anh...

Không, cô đang để cho trí tưởng tượng, được dẫn dắt bởi hóc-môn, đi quá tầm kiểm soát, một từ rất phù hợp để nói về quãng thời gian còn lại trong ngày. Cô phải cười chính mình. Ít nhất nghĩ về một anh chàng đẹp trai cũng tốt hơn là lo lắng về căn nhà bị găng máy nghe lén.

Cuối cùng thì cô cũng đủ mệt đến mức cô nghĩ là cô có thể ngủ được rồi, nên cô lôi mình lên giường. Nhưng cô vẫn cứ thao thức, và tiềm thức cô điểm đi điểm lại các sự kiện trong ngày, cố lý giải chúng, cố giải được câu đố. Và rồi – cuối cùng – cô chìm vào giấc ngủ.

Và cô mơ. Cô biết đó là một giấc mơ, theo cách mà cô đôi khi biết lúc cô gần như ngoi lên đủ để thức dậy, nhưng lại không hẳn. Mọi thứ xung quanh cô trông đủ thật, và cô thấy chính mình trong giấc mơ, thật nhẹ nhõm, bởi vì sau một ngày cô đã có, cô không muốn mơ trở thành một người khác.

Cô từng mơ về những căn nhà trước đây: nhà với những căn phòng bí mật và cầu thang thẳng đứng, những căn nhà khác mà cô có thể nhớ là từ thế giới thực, như căn nhà nơi cô lớn lên, nhà của cô bạn thân hồi lớp năm, thậm chí cả ngôi nhà cô đang ở nhưng có thêm những cánh cửa bí mật và phòng dưới đất, cô thật ra khá là thích chúng bởi vì có cảm giác kỳ ảo như phép thuật. Nhưng căn nhà này... đây là một căn nhà lạ, trải dài và uốn lượn, với phòng nối phòng nối phòng, toàn màu trắng, tất cả đều thoáng đãng và bình yên một cách lạ lùng dù cho khi cô nhìn quanh, cô biết là mình đang đi lạc. Làm thế quái nào mà cô thoát ra được đây? Mỗi lần cô nghĩ là cô tìm thấy đường ra cửa chính, cô lại thấy mình đang ở một chỗ nào khác trong căn nhà. Cô nhìn ra cửa sổ và thấy cửa chính nằm bên tay trái, hay bên tay phải, nhưng cô không bao giờ có thể tìm thấy nó.

Rồi cô nhận ra *anh* đang ở đây – một nơi nào đó, lạc trong căn nhà lớn này giống như cô. Anh đang tìm cô và cô đang tìm anh, nhưng những bức tường và những cánh cửa chặn đường họ. Dầu vậy, cô không cảm thấy lo lắng, chỉ thấy bức mình vì bị chậm trễ. Cô sẽ tìm thấy anh, hoặc anh sẽ tìm thấy cô. Anh luôn tìm thấy cô.

Cô đáng lẽ nên hỏi tên anh khi anh đụng vào cô ở Walgreens. Cô thường không bắt chuyện với người khác giới không quen biết, đặc biệt là người như anh, nhưng anh đã bắt đầu trước, nên cô đáng ra có thể cứ tiếp tục câu chuyện. Chuyện đó có gì khó chứ? Khi họ đang nói về dầu gội – hay là về chai khử mùi nhỉ? – cô có thể nói, “Tôi là Lizette. Anh tên gì?”

Thay vào đó, anh không có tên. Cô đoán cô có thể gọi anh chàng bí ẩn của cô là X, dù sao cũng tốt hơn là không có gì. Cô thậm chí hơi thích cái tên đó nữa.

Cô tiếp tục đi quanh căn nhà, cố tìm thấy anh. Vì một lý do nào đó, đường cô đi cứ đi ngang qua căn phòng lớn nhất nhà, một căn phòng rộng mênh mông với tường trắng, bộ salon và ghế trắng, rèm cửa trắng bay phấp phồng. Lần thứ tư cô thấy mình trong căn phòng rộng lớn đó, cô thấy bức bối thực sự, và trong một lúc nóng nảy, cô đã đẩy qua một cánh cửa mà trước đó cô không để ý – và thấy anh, trong một căn phòng mà *không* phải chỉ toàn trắng. Ở đây có nhiều màu sắc, đỏ, xanh dương, xanh lục, nâu, giống như màu của thiên nhiên vậy. Ở đây có hoa văn, có mùi hương, như thể là thật. *Anh* đủ thật, giống như khi anh ở trong hiệu thuốc, to lớn, rắn rỏi, và hấp dẫn bất ngờ. Cô thật là một con khờ, lại đi sợ anh dù chỉ trong một phút. Đáng lẽ cô nên nhìn vào đôi mắt sẫm của anh và cho phép mình rơi vào đó, đáng lẽ cô nên tin anh.

Không – khoan đã. Cô không tin ai cả, không còn nữa.

Lizette muốn nói với X rằng cô nhớ anh, nhưng giọng cô không thể thoát ra. *Chết tiệt.* Đây là giấc mơ của cô, cô phải có thể nói bất cứ thứ gì cô muốn chứ. Nhưng vì một lý do nào đó mà cô bị lặng câm. Tất cả

những gì cô có thể làm là nhìn anh và tự hỏi anh trông thế nào khi khoả thân.

Cô đã chẳng có đời sống tình dục trong suốt ba năm qua. Có thể lâu hơn. Được rồi, đó là đời thực. Xa hơn nữa thì... cô biết cô không còn là trinh nữ, nhưng cô không thể nhớ cô đã từng muốn có ai giống như cô muốn có X. Có một nỗi trống trải nhức nhối ở giữa chân cô, một nhu cầu đang cắn xé gần như tuyệt vọng, đòi hỏi phải có anh trong cô.

Đó không phải là tình yêu, không phải là một nhu cầu đeo đẳng cho một chút giải phóng về tình dục. Cô cần anh như cái cách cô cần không khí, ở trong cô, bên trên cô, ở dưới cô...

Anh cười nhẹ, như cái cách anh cười ở Walgreens, và bước đến chỗ cô. Anh cũng không nói gì, nhưng cô biết anh muốn cô cũng nhiều như cô muốn anh. Anh vươn tay ra và chạm má cô. Cô nhắm mắt, tựa mặt vào bàn tay to lớn và thô ráp của anh. Cái chạm ấy cảm thấy thật đúng đắn, và ấm áp, và... không đủ.

Bởi đây là giấc mơ, một giây trước họ đang đứng mặt đối mặt với đầy đủ quần áo, rồi cảnh chợt đổi và họ đã khoả thân, nằm trên chiếc giường trong căn phòng màu sắc. Chiếc giường lúc này không có ở đó, nhưng mặc kệ; giờ thì nó ở đây, thăm thẳm và thên thưng, đúng thứ mà họ cần. *Tuyệt vời*, cô thì thầm tán thưởng trong tâm tưởng.

Cô muốn anh ngay lúc này. Họ đang khoả thân, họ đều muốn vậy, cô đã ướt và anh đã cứng lên – không có lý do gì mà cô không thể có anh. Thay vào đó, anh cười và giữ chặt hai cổ tay cô xuống giường, rồi hạ thấp đầu xuống để hôn cổ cô... chỉ *hôn* mà thôi. Cô thấy không thể tin được. Anh đã cứng rồi, vậy làm sao anh có thể hôn cô dịu dàng và với một sự *kiên nhẫn* đến phát cáu và không cần thiết như vậy chứ? Cô vịn vẹo người bồng chồn và anh di chuyển lên trên cô, trọng lượng nặng nề của anh đè cô xuống và giữ cô ở yên.

Da chạm da, mùi hương của anh tràn vào cô, miệng anh trên cô, mọi thứ đều dừng lại. Thời gian dừng lại. Chỉ có cơ thể của anh và của cô, trên chiếc giường trải dài vô tận, trong căn phòng màu sắc này.

Điều này cảm thấy thật đến nỗi cô quên mất đó là một giấc mơ, lạc mất bản thân trong cảm giác.

Cô tìm thấy giọng mình, chỉ đủ cho một câu. “Liền đi.”

Cuối cùng anh cũng nói, với cái giọng thâm trầm, thô ráp của anh, một cái giọng hợp với đôi mắt sẫm và vẻ cứng rắn của anh. Đó là một giọng nói mà cô *gần như* có biết. “Thư giãn đi, Lizzy. Chúng ta có cả đêm mà.”

Điều đó nghe thật hay tuyệt vời, nhưng lẽ như họ không có cả đêm thì sao? À, đúng rồi – cô nhớ lại rằng đây chỉ là một giấc mơ. Không có thật, dù cho nó có cảm giác thật thế nào chẳng nữa. Nhưng những giấc mơ không kéo dài mãi mãi, lẽ như cô tỉnh giấc trước khi họ xong thì sao? Chuyện đó đã từng xảy ra, khi cô mơ rằng cô đang rơi xuống vực và tỉnh dậy ngay trước khi cô chạm mặt đất, hoặc là khi cô thấy mình mặt đối mặt với một con hổ và tỉnh dậy thở hổn hển ngay khi nó nhào tới. Trong trường hợp này thì cô muốn mình chạm mặt đất, cô muốn bị ăn tươi nuốt sống. Cô muốn giấc mơ này sẽ kéo dài tới khi kết thúc.

Cô biết cách làm cho X phải vội lên, biết cách để đảm bảo anh không kéo dài quá lâu. Cô đưa tay xuống, cơ thể họ ép vào nhau chặt đến mức cô di chuyển tay một cách khó khăn ở giữa họ, nhưng cuối cùng cô cũng xoay sở đặt tay quanh cái phần cương cứng của anh và bắt đầu vuốt ve. Anh gằm bên tai cô và ngậm dải tai cô giữa hàm răng trắng, cắn xuống đủ khiến cô cảm thấy nhói một cái, nhưng anh không lăn lên người cô và đẩy vào giữa hai chân nhức nhối của cô. Thất vọng và bức tức dù là trong cơn mơ, cô vuốt ve mạnh hơn, lâu hơn, và sau một tiếng gằm gừ trầm giọng, anh thì thầm, “Cứ tiếp tục là anh sẽ ra trên tay em đó.”

Khi thật! Nếu vậy thì hoàn toàn tiêu tan mục đích của cô. Cô giật tay ra và trừng mắt nhìn anh. Anh bật cười.

Anh tiếp tục hôn cô, miệng anh di chuyển từ tai cô đến cổ họng, từ cổ họng đến ngực, từ ngực lên núm vú. Lưỡi anh xoay tròn cái điểm

căng cứng, rồi đột nhiên anh kẹp chặt miệng anh trên cô và mút mạnh, kéo cô cho tới khi anh vất ra một tiếng kêu sắc nhọn từ cô. Lưng cô cong lên, cô quấn chân quanh anh, căng người ra, cố nhắc mình lên tới cái vật sưng phồng của anh để có thể đưa anh vào.

Một cách ma mãnh, anh lùi lại đủ để cô không thể vào đúng vị trí. Cô kêu một tiếng hoang dại sâu trong cổ họng khiến anh lại cười hả hê, tinh quái.

Suy nghĩ một cách điên tiết, tính toán độ bám và thăng bằng và sức đẩy, cô tìm cách để hất anh ngã xuống lưng và leo lên cười trên anh, cho anh vào trước khi anh ngăn cô và kết thúc cơn ham muốn đau đớn này. *Chết tiệt*, anh lúc nào cũng như thế, đẩy cô ra khỏi vùng an toàn, khỏi kiểm soát. Anh to lớn, nhưng không tới mức cô không xử lý được, nếu cô tấn công bất ngờ. *Mặc xác* khúc dạo đầu.

Dù là trong mơ, câu đó cũng làm cô giật mình và bật cười.

Bằng cách nào đó, anh biết. Đây là giấc mơ của cô nhưng anh là người kiểm soát. Đột nhiên anh lôi ra một cặp khoá còng tay và trói cả hai tay cô lại chỗ đầu giường. Cái còng chắc phải xuất hiện từ không khí, bởi anh đang khoá thân nên chẳng có cái túi nào cho anh giấu nó cả. Mấy giấc mơ đúng là hay ho.

X nhe răng cười với cô. Đó là nụ cười của một kẻ săn mồi, toàn răng, rất giống với một con hổ đang nhào tới.

Cô giật cái còng, bị giăng co giữa háo hức và tức giận. “Thế này thật không dễ chịu chút nào hết.” Cô đã tỏ ra hờn dỗi nếu mấy thứ đó có hiệu quả với anh, nhưng chẳng bao giờ hết. Thế nhưng cô không sợ hãi, không sợ anh. Chưa bao giờ.

“Em muốn dễ chịu à?” Mắt anh thu hẹp lại. “Từ khi nào vậy?” Anh lướt đôi tay to lớn và thô ráp khắp người cô, từ cổ đến eo, từ eo đến đùi và xuống nữa, như thể anh đang vẽ lại đường nét người cô, một cách chậm rãi đến mức cuộc nghiên cứu hoàn chỉnh có khi mất cả vài giờ... hay vài ngày. Cô rung mình trong nỗi khao khát anh. Cô run rẩy khi anh cúi đầu và hôn lên cổ cô trong khi tay anh... chơi đùa. Da anh

nóng bỏng, nhưng cái chạm của anh lại thật dịu dàng, mãnh liệt, đòi hỏi, kiên nhẫn, tất cả trong cùng một lúc, dù cho cái phần cương cứng như thép của anh tiết lộ anh đã bị kích động đến thế nào. Anh sẽ là người tình hoàn hảo... nếu như cô có thể đưa anh vào đúng vị trí. Anh không ham muốn cô nhiều như cô ham muốn anh sao? Anh không đói khát như cô sao?

Đói như một con hổ có bữa tối bị trói vào cái bàn ăn.

Cô muốn chạm vào anh, nhưng với tay ở trên đầu, cô không thể. Cô bị cầm giữ, anh nắm toàn quyền kiểm soát, nhưng nếu anh nghĩ là cô sẽ nằm đây bất lực thì anh sắp học được một bài học. Cô nhắm mắt và quay đầu đi, tập trung vào vị trí của anh, tính toán khoảng cách. Cô đã thử cái này rồi, nhưng anh có thể không ngờ cô sẽ thử lại lần thứ hai. Phần đầu chỗ đó của anh dày, phồng to và đang chạm vào giữa hai chân cô, trêu chọc, và nhanh như chớp cô kẹp đôi chân khoé khoắn của mình quanh anh và kéo anh vào trong tới chỗ cửa thâm nhập.

Thời gian ngưng đọng. Mọi thứ trong cô chờ đợi, bị bắt giữ ở điểm giao của một cơn cực khoái. Anh ở ngay đó, chạm vào cô, gần như ở trong cô. Gần như, gần như.

Rồi cô nghe thấy một tiếng gì đó, một âm thanh vắng vắng, xâm nhập vào trong cuộc chiến thân mật giữa họ. Cô đột nhiên nhận ra họ không còn ở một mình trong căn nhà rộng lớn mênh mông nữa. Ai đó đang lục soát khắp các căn phòng màu trắng để tìm cô. Có thể họ không biết cô đã tìm thấy anh ở căn phòng màu sắc này. Có thể họ không biết là cô đã tìm thấy anh. X. Người tình của cô.

Anh ở ngay đó, và cô cần anh hơn bao giờ hết, nhưng họ đang dần hết thời gian. Cô muốn ôm anh, nhưng cô không thể. Cô muốn hét lên, nhưng nếu vậy họ sẽ nghe thấy. Những người tìm kiếm cô sẽ tìm được họ bất cứ phút nào và cô không muốn bị bắt trong tình trạng khoả thân, không muốn *bị bắt*, chấm hết, nhưng cô không thể bắt mình để anh ra đi. Vì vậy cô nâng đầu lên và thì thầm vào tai anh.

Tuyệt vọng, cô áp miệng vào tai anh và thì thầm, đòi hỏi, “Làm đi!”

Anh lại cất một tràng cười gâm gù khác mà cô cảm thấy cũng nhiều như nghe thấy. Anh đẩy vào trong, lấp đầy cô sâu và mạnh.

Lizette tỉnh dậy với cơ thể rướn tới, một tiếng rên thoát từ cổ họng cô khi cơn cực khoái trong mơ dịu xuống. Chăn mền trên giường đã bị đá sang một bên; mấy cái gối nằm dưới sàn. Dù có chiếc quạt trần và máy điều hoà, cô vẫn đang đổ mồ hôi.

Ôi trời, thật tuyệt vời.

Đã bao lâu rồi cô mới có một giấc mơ nóng bỏng thực sự? Cô không thể nhớ được, và cô không bỏ qua một điều mỉa mai rằng giấc mơ ấy là về cái người lạ đã khiến cô sợ chết khiếp ở một dãy hàng trong hiệu thuốc.

Một điều chắc chắn là: mơ về sex tuyệt vời hơn nhiều việc mơ về đám người lạ không quen biết đang theo dõi cô.

Cô liếc mắt nhìn đồng hồ khi với tay lấy mấy cái gối từ dưới sàn. Ba giờ mười sáu phút sáng, quá sớm để thức dậy, đặc biệt là nếu xét tới khoảng thời gian khó khăn cô đã trải qua để tìm giấc ngủ lúc tối. Giờ cô hoàn toàn thư giãn, nên có lẽ một giấc mơ nóng bỏng là cách tâm trí đối phó với những căng thẳng trong ngày.

Được đó.

Cô nghĩ tới cái tên mà cô đặt cho anh ở trong mơ. X. Nó hợp với anh. Nó cảm giác rất đúng đắn. Cô chìm lại vào trong giấc ngủ, trong lúc nghĩ xem anh có vị như thế nào trong giấc mơ của cô.

Chương chín

Lizette bước vào thứ Bảy một cách e dè. Ngày thứ Sáu đã có quá nhiều biến động khiến cô gần như e sợ không biết ngày mới sẽ mang tới điều gì. Khuôn mặt xa lạ vẫn nhìn vào cô từ trong gương, cô vẫn có ít nhất hai năm biến mất khỏi trí nhớ, nhưng ít ra cô đã không dành cả buổi sáng để nằm cuộn tròn trong đau đớn hay là nghiêng đầu trên toilet nôn thốc nôn tháo. Cô nhận lấy bất cứ tiến triển nào mà cô có thể có.

Nhưng ngày trôi qua với cảm giác kỳ lạ, như thể cô chỉ đang chờ có chuyện gì khác xảy đến. Trong một thoáng – rất ngắn ngủi – cô tiêu khiển với cái ý tưởng quay lại Walgreens để xem X có ở đó không, nhưng cô phải đảo mắt với chính mình bởi cái ý tưởng đó. *Không có chuyện đó đâu.* Anh đã mua dầu gội hôm qua rồi; anh sẽ không quay lại mua thêm đâu.

Thứ Bảy là ngày cô làm mấy việc vặt, trong đó có mua sắm đồ tiêu dùng hàng ngày. Bình thường cô mua sắm ở Walmart cho phần lớn các món tiêu dùng cô cần, và đến một cửa hàng nhỏ trong vùng gần nhà hơn khi cô chỉ cần vài thứ. Hôm nay cô không đến đâu trong hai nơi, và cô không thể nói tại sao, ngoài việc phá vỡ thói quen dường như là một ý hay.

Thay vào đó cô ngừng lại ở một cửa hàng cô đi ngang trên đường đi làm mỗi ngày nhưng chưa bao giờ bước vào. Cửa hàng sạch đẹp, rộng, trang trí bắt mắt, nên cô dạo mua một cách thư thả. Giá ở đây hơi cao hơn Walmart, nhưng cô thực sự thấy vui thích vì tìm thấy nhiều loại thức ăn khác.

Thong thả mua sắm là một cách khá hay để trải qua một chiều thứ Bảy khi cơ thể và tâm trí như đang phản bội lại cô và cô làm như không thể hiểu gì về cuộc đời của mình nữa. Cô thấy thoải mái khi được thoát khỏi những mối lo lắng trong một lúc, không phải giải quyết chuyện gì kịch tính ngoài việc xem xem trong cửa hàng có hay không có món gì, nghiên cứu mấy nhãn hiệu, lên kế hoạch cho một hai bữa ăn, và nghĩ về... không gì cả.

Ngoại trừ – mấy chuyện đó đột nhiên cũng thật phức tạp rồi trí. Cô dừng lại và nhìn vào tủ thức ăn đông lạnh. Kem sữa chua vị blueberry và lựu. Chúng khơi gợi lại một điều gì đó, mặc dù cô không thể nhớ là đã từng thử món này bao giờ chưa. Cô có thích món này không nhỉ? Liệu cô sẽ thích không? Cô thường là trung thành với vanilla, mà cô thì đã ngán vanilla lắm rồi. Vậy thì... có thể. Mở cửa tủ ra, cô lấy một hộp blueberry và lựu đặt vào trong giỏ hàng của cô, cạnh đám bánh mì vòng bagel nho khô hạnh nhân và bánh quy nho khô yến mạch. *Nhiều tinh bột quá không?* Cô thường đảm bảo cho chế độ dinh dưỡng của cô được lành mạnh, nhưng hôm nay cô gặp vấn đề trong việc lựa chọn. Lỡ như từ trước tới giờ cô ăn những thứ cô thực ra không thích thì sao? Sau mọi chuyện cô trải qua vào ngày hôm trước, chuyện đó nghe có vẻ nực cười nhưng cô lại không thấy vậy.

Cô không thể sống dựa vào tinh bột không thôi, vì vậy cô quay trở lại đi qua các dãy hàng nông sản, bỏ thêm trái cây và rau củ vào giỏ. Cô thường ăn thịt gà: ức gà, gà xay, thịt gà xông khói, xúc xích gà... Cô quá ngán thịt gà rồi, không bao giờ muốn nhìn thấy chúng nữa. Cô mua một ít thịt heo xông khói, mặc dù một túi ức gà coi như đã cân bằng lại. Trước khi bản thân hoàn toàn phát điên và cho thêm vài thứ như là cá trích vào cái đồng hồ đang cao dần lên, cô quay cái xe đẩy tới lối quầy tính tiền.

Trong khi nhân viên quầy tính tiền thành thực quét mã các món hàng, Lizette nhìn ra ngoài phía cửa sổ rộng đàng trước, nghiên cứu bãi đậu xe. Xe cô đậu về phía bên phải và có nhiều chỗ trống phía sau,

quay đầu ra trước – lần nữa – để cô có thể lái thẳng ra khỏi chỗ đó và vào làn đường dẫn tới lối ra bên hông của bãi đậu. Cô thậm chí không nhớ đã cố tình chọn vị trí đó, nhưng giờ nhìn nó, từ khoảng cách này, cô có thể thấy rõ ràng. Cô ở tư thế sẵn sàng chạy trốn.

Và, ờ, không đau đầu hay buồn nôn gì, chỉ là một nhận xét về khu vực xung quanh thôi.

Cô quẹt thẻ tín dụng để trả tiền và moi chùm chìa khoá ra khỏi giỏ xách để chúng sẵn sàng trên tay cô. Cô với lấy mấy cái túi – nylon, không phải giấy – và để chúng treo trên cánh tay sao cho không làm vướng víu tay cô. Quai nylon của cái túi nặng nhất hằn vào da thịt cô làm hơi đau một chút, nhưng cô muốn cả hai tay cô được rảnh rang. Cô không thể nhớ mình đã bao giờ từng lo lắng về điều này trước đây, nhưng giờ thì cô có một thực tế cuộc sống mới.

Cô bước khỏi lề đường và tiến tới chỗ xe, mắt cô tự động quét khắp khu vực một lượt. Cô cảnh giác cao độ, theo một cách mà cô chưa từng làm. Không, cái đó không đúng lắm; cô đã không cảnh giác thế này trong một *thời gian dài*. Vậy nếu như cô không thể nhớ chính xác là cô đã cảnh giác thế này từ khi nào thì sao? Một điều cô thấy thú vị là hầu hết mọi người thường đều vô tâm không cảnh giác gì.

Người phụ nữ tính tiền bên cạnh và ngay trước Lizette đang chất đồ đã mua lên đằng sau chiếc xe Highlander, trong khi hai đứa trẻ – một trai, một gái – đang cãi nhau xem ai ngồi ở đâu. Hầu hết mấy chiếc xe khác đều trống, chỉ có một người đàn ông ngồi ở ghế tài xế trong một chiếc sedan màu xám, có lẽ là đang chờ vợ hay bạn gái. Ông ta cúi mặt xuống, như kiểu đang nhắn tin hay chơi game trên điện thoại. Một nhân viên cửa hàng, một anh chàng trẻ và chán chường chắc tranh thủ làm trong kỳ nghỉ hè, đang đi thu gom mấy chiếc xe đẩy mua hàng. Một cặp đôi trẻ tuổi đang tiến vào cửa hàng; cô gái cầm một tờ giấy trên tay phải, rất có thể là một tờ danh sách các món cần mua. Lizette có thể thấy là họ đang cãi nhau. Không ai nói chuyện hay nhìn thẳng vào nhau lúc nào, và hai người cách nhau một khoảng gần một mét,

một khoảng cách mà không ai trong họ thấy cần phải thu ngắn. Đôi vai của anh chàng căng cứng, miệng cô gái thì mím lại.

Lizette dùng chìa bấm điều khiển để mở cốp xe ra. Sau khi chất đồ lên đó, cô đóng cốp lại, và một lần nữa nhìn xung quanh. Một chiếc xe vừa chạy vào bãi đậu – tài xế là phụ nữ, một mình. Người phụ nữ lái quanh bãi đậu, tìm kiếm một chỗ gần cửa hàng nhất có thể.

Lizette mở cửa xe, leo vào và lập tức khoá cửa lại.

Cô ngồi đó một lúc lâu trước khi nổ máy. Một cơn lạnh chạy dọc xương sống cô. Có ai đó đang theo dõi cô. Chết tiệt, cô *cảm thấy* có ánh mắt nhìn theo cô, mặc dù cô đã không thấy gì bất thường.

Nhưng có thể là không. Có thể việc cảnh giác cao độ đã khiến tâm trí cô nghĩ là cô *có thể* bị theo dõi, và trí tưởng tượng đã tiếp tục công việc. Cô nửa tin rằng cô đang bị theo dõi, nửa chắc chắn là không. Lizette lái xe ra khỏi bãi đậu và rẽ về phía đèn giao thông.

Chiếc sedan xám, chiếc xe của người đàn ông lúc này đang nhả tin hay làm bất cứ thứ gì đó ở chỗ ghế tài xế, cũng rời bãi đậu và theo sau cô. Nhíu mày, cô liếc mắt lên gương chiếu hậu. Ông ta vẫn có một mình.

Các khả năng có thể xảy ra là gì? Cô nhanh chóng lướt qua vài kịch bản. Có thể ông ta chạy vào cửa hàng, lấy vài món, tính tiền trước cô rồi ngồi trên xe vài phút để gửi tin nhắn. Cô đã không thấy ông ta trong cửa hàng, nhưng chuyện đó chẳng có ý nghĩa gì hết. Có thể ông ta đã định mua sắm, nhưng có chuyện gì đó hay ai đó đã gọi ông ta đi trước khi kịp làm cho xong chuyện đó. Nghe khá là hợp lý. Ít có khả năng, nhưng vẫn hợp lý.

Nhưng ngược lại, có thể ông ta đang theo dõi cô. Liệu có phải ông ta đã chọn cô làm nạn nhân giữa bao nhiêu phụ nữ đã đi vào bãi đậu xe không? Cô đã rất cẩn thận, cô đã cảnh giác, vậy điều gì cho thấy cô là một mục tiêu dễ dàng? Hay là hẳn đã theo sau cô trên suốt quãng đường từ nhà cô tới một cửa hàng mà cô chưa từng tới mua sắm? Nếu vậy thì cô có nhận ra không?

Không, một giọng nói trong cô vang lên, cô sẽ không nhận ra đâu. Cô đang bận nghĩ về anh chàng X và làm mấy việc bình thường khác mà, như là tiếp tục cuộc sống như thể không có gì thay đổi trong một ngày rười rượi. Công việc lớn nhất trong ngày hôm nay của cô là mua sắm ở một cửa hàng tạp hoá mà cô chưa từng tới.

Tim cô nhảy lên trong cổ họng. Cô nên làm gì đây?

Chỉ cần rẽ trái là sẽ đưa cô về phía nhà. Cô không dám dẫn tên này về nhà mình, dù rằng nếu ông ta đã theo dõi cô từ đầu thì hẳn đã biết cô sống ở đâu rồi. Cô cố xem xét các tình huống tệ hại có thể xảy ra, nhưng mọi việc đang diễn ra quá nhanh đối với cô ngay lúc này và cô cần phải tập trung vào việc cô đang làm. Khi đèn chuyển xanh, Lizette rẽ phải.

Chiếc xe sau cô cũng vậy.

Cô lái dọc con đường lộ dẫn cô ngang qua toà nhà văn phòng nơi cô làm việc. Cô biết khu này trong thành phố rất rõ. Cô đã lái qua các con đường này thường xuyên. Trong ba năm qua – có thể là ba – cô đã chạy đường này đi làm năm ngày một tuần. Cô hiếm khi đi chệch khỏi tuyến đường này, mặc dù mỗi ngày cô đi ra ngoài ăn trưa và nhờ đó trở nên rành rẽ khu này. Chỉ có một lần, trong khoảng thời gian năm tuần, cô phải đi vòng sang một lối khác khi tuyến đường này được sửa chữa và tráng lại.

Bây giờ, khi cô giữ cho tốc độ nằm chính xác ở giới hạn tốc độ, cô nhận ra là trong khi cô chưa bao giờ để ý một cách chủ tâm, cô thực sự đã biết rất nhiều về khu vực này. Như thể một phần trong tiềm thức của cô đã vẫn luôn hoạt động ở một cấp độ khác vậy.

Con đường trước mắt dẫn tới một khu căn hộ: ngõ cụt rồi. Ba con đường kế tiếp phía bên trái sẽ đưa cô tới một khu dân cư trung lưu. Cô không chắc có gì ở đó ngoài nhà cửa: mấy con đường nhánh, có thể là một công viên. Dọc đường này xa hơn nữa thì có vài nhà hàng, một toà văn phòng to hơn cái của cô nhiều, và một vài khu trung tâm mua sắm.

Chiếc xe màu xám vẫn ở sau cô, nhưng nó không ở ngay sau đuôi cô. Một chiếc Highlander – có thể là của người phụ nữ với hai con và đám đồ tạp hoá – đã vượt qua chiếc xe xám và chen vào giữa họ. Lizette bật xi-nhan và chuyển sang làn bên trái. Chiếc Highlander cũng làm tương tự. Tim cô đập mạnh; hai lòng bàn tay cô bắt đầu đổ mồ hôi. Chắc cô không bị tới *hai* chiếc theo dõi chứ, đặc biệt là khi chiếc sau cô còn có con nít nữa. Nhưng mặt khác, đó là một cách nguy trang tuyệt vời! Và nhiều xe theo đuôi thì luôn tốt hơn là một...

Không phải lúc này, không phải lúc này! Cô nghĩ một cách điên cuồng khi cơn đau xuyên qua đầu cô. Cô không thể để cho cơn đau đầu làm mờ mắt được. Bài hát duy nhất cô có thể nghĩ tới ngay lúc này là “Xúc xích Oscar Mayer”, vì vậy cô ngâm nga nó và tập trung vào lời hát cho tới khi cơn đau lắng xuống và cô có thể nhìn rõ lại lần nữa.

Sau đó chiếc Highlander rẽ vào khu dân cư trung lưu. Lizette thở phào nhẹ nhõm.

Cảm giác nhẹ nhõm đó kéo dài không lâu. Chiếc sedan xám vẫn cách cô một khoảng ngắn đằng sau cô, không gần tới mức đụng vào đuôi xe cô, nhưng vẫn giữ một cự ly khá gần.

Không bật tín hiệu, cô đột ngột ngoặt vào ngã rẽ trái kế tiếp một cách gọn gàng.Ồ. Chiếc Camry mà cô không nhớ là đã tự chọn cho mình đang chạy khá ngon lành. Cô cho xe chậm lại ở con đường phụ. Cô kiểm tra gương chiếu hậu và thấy chiếc xe xám rẽ vào con đường đằng sau cô.

Nhịp tim cô vụt tăng. Cô hít mạnh một hơi dài, một điều gì đó sâu trong cô như bình tĩnh lại. Chỉ là trùng hợp như chiếc Highlander thôi chẳng? Không đời nào. Một lần trùng hợp là quá đủ cho một ngày rồi. Cô sẽ không liều tin đây là một lần trùng hợp nữa. Cô kiểm tra các phương tiện đang đến, đạp mạnh chân thẳng và đánh tay lái, làm một cú quay ngược một trăm tám mươi độ ở giữa đường và hướng ngược lại phía đường chính. Khi cô vút ngang qua chiếc xe xám, cô không

nhìn trực diện vào người tài xế. Dù vậy, cô vẫn có thể thấy đủ rõ qua tầm nhìn ngoại vi của mình để xác định được đó chính là người đàn ông ở bãi đậu xe cửa hiệu tạp hoá.

Ông ta cũng không nhìn trực diện vào cô.

Một kẻ đeo bám, cướp, hiếp dâm... hay là người qua đường vô hại? Dù gì thì cô cũng sẽ không mạo hiểm đâu.

Cô cho xe trở lại đường chính và nhấn ga. Đường khá thông thoáng nên cô dễ dàng luồn lách ra vào giữa các xe, đổi làn, chạy khỏi người đàn ông trong chiếc xe xám càng xa càng tốt. Cô tập trung vào việc lái xe, vào những chiếc xe cô vượt qua chỉ cách đường tơ kẽ tóc, đến mức không dám kiểm tra gương chiếu hậu xem chiếc xe xám còn ở phía sau hay không.

Nhưng khi cô đến được một khúc đường khá vắng, cô kiểm tra gương. Có phải là ông ta đang ở sau cô khoảng bốn năm trăm mét đó không? Xe của ông ta nhìn rất bình thường nên khó mà nói chắc được, và cô cũng không thể nhận ra chi tiết về bộ lưới tản nhiệt và đèn chiếu đầu xe ông ta.

Vài dãy phố qua khỏi toà văn phòng làm việc của cô, cô rẽ nhanh qua phải, chỉ chậm lại đủ để có thể giữ kiểm soát. Tiếp theo cô lại rẽ phải, và lại rẽ trái. Cô qua mặt một chiếc xe bán tải màu đen chạy chậm hơn, đánh rẽ lần nữa, rồi cho xe vào bãi đậu xe của một khu căn hộ nhỏ, rẽ ở góc đường, và lách xe cô vào khoảng nhỏ giữa một chiếc van trắng và một chiếc xe bán tải xám. Hai chiếc xe kích thước lớn có thể che chắn xe cô khỏi tầm nhìn nếu có ai có thể theo cô tới thời điểm này.

Để phòng hờ, cô mở khoá dây an toàn và trườn người thấp xuống trên ghế để nếu có ai lái ngang qua sẽ không thấy cô ở trong xe. Cô tự động với lấy cái giỏ xách, như thể nó có thứ gì đó mà cô cần, nhưng ngón tay cô dừng ngay trên chiếc quai da. Cô đang với lấy thứ gì chứ? Kẹo bạc hà? Kèm bấm móng tay?

Phải, cô có thể giồn hốt cho vui, nhưng trong thâm tâm cô biết chính xác cô đang với tìm thứ gì. *Mình cần vũ khí.*

Tim cô đập mạnh nhưng không quá nhanh; chân cô run rẩy phản ứng lại với nỗi sợ hãi hoặc là adrenaline. Ngay lúc này cô không thể nói chắc là cái nào.

Có lẽ cô nên gọi cảnh sát, nhưng mà cô sẽ nói cái quỷ gì chứ? Cô không có bằng số xe nữa, mà cứ cho là cô có đi nữa thì người đàn ông trong chiếc xe xám kia chẳng làm gì bất hợp pháp hết. Hù dọa một phụ nữ hoang tưởng chẳng phải là một tội ác, theo thông tin cô cập nhật được. *Không, không cảnh sát.* Ngoài ra, cho pin vào điện thoại và mở máy lên sẽ để cho người nào đang theo dõi cô xác định được vị trí của cô.

Ôi khi thật. Chiếc xe có GPS. Mà có khi nó còn có thể có một thiết bị theo dõi khác giấu ở đâu đó nữa. Nếu kẻ theo cô theo dõi các di chuyển của cô, chiếc xe xám sẽ xuất hiện bất cứ lúc nào, và không có cách nào cô có thể tránh hắn ta mãi mãi, ít nhất là khi cô ngồi trong xe. Một phần tâm trí cô hét lên rằng cô nên thoát ra khỏi xe ngay, rằng ngồi đây cô đang ở một vị trí điểm yếu, nhưng ngoài kia... ngoài kia là một khu vực dân cư lạ lẫm, với không súng, không yểm trợ, không ai để gọi, liệu ra ngoài kia tình hình của cô có khá hơn không?

Không có chiếc sedan nào xuất hiện, và sau một lúc cô phải kết luận rằng nó sẽ không tới. Nếu tên đó theo dõi cô, thì cô đã cho rơi hắn. Điều này đưa tới hai khả năng: hoặc là xe cô *không* có thiết bị theo dõi, hoặc hắn ta là một tên biến thái ngẫu nhiên nào đó, không cùng phe với *Bọn họ*. Hắn ta có lẽ đã thấy chỗ cô ngoặt khỏi đường chính, nhưng sau đó có quá nhiều hướng cô có thể đi, kể cả mấy đường dẫn cô trở lại đường chính nữa. Cô phát lại chuyển đi ở trong đầu, những khúc ngoặt, những ngã rẽ, những lần xem đụng, tốc độ xe cô chạy.

Thật là một phen hú vía.

Cô đã học cách làm như vậy ở chỗ quái nào chứ?

Ừm, có lẽ là cô đang hơi tự hào về bản thân thái quá. Cô cũng không phải là đã chạy đường đua giải Le Mans hay gì. Cũng có khả năng hơn năm mươi phần trăm là tay đó không hề theo dõi gì cô, và cô đã liều mạng chạy trốn không vì gì cả.

Cô đợi thêm năm phút nữa rồi cuối cùng ngồi dậy trên ghế. Sau đó cô đợi thêm chút nữa, muốn xem xét những gì đang xảy ra xung quanh cô. Vị trí của cô ở đây khá tốt, cô kết luận. Không ai đi ngang trên đường sẽ thấy xe cô. Họ phải ở trong bãi đậu xe và phải ở ngay trên cô để biết được. Và nếu chuyện đó xảy ra thì cô cũng coi như là xong đời, trừ khi cô cài xe về số thấp và đâm vào họ. Cô phải ráng nhớ điều đó trong đầu.

Nhưng không ai chạy ngang qua cả. Hoạt động duy nhất mà cô thấy là người dân ở mấy căn hộ đi ra vào từ chiếc xe chứa rác cách cô tầm hai mươi thước. Cô bắt bản thân ngồi đó thêm ít lâu nữa. Cô cần đợi bao lâu trước khi có thể an toàn rời đi nhỉ? Cô không thể ở đây, nhưng cô cũng không nghĩ ra làm sao cô có thể rời đi trước khi trời tối. Từ giờ tới đó còn vài giờ nữa. Cuối cùng cô cũng chụp lấy cái giỏ xách và vòng cái dây đeo qua vai, rồi rời khỏi xe, cẩn thận đi quanh chiếc xe van ở bên phía tài xế để hé nhìn ra đường. Không có xe trên đường, không gì ngoài vài đứa trẻ đang chơi bóng. Không có gì nhiều ngoài khu căn hộ này, nên con đường cũng không được dùng để chạy tới bất cứ đâu. Bất cứ ai chạy vào lối này thì hoặc là có việc tới đây, hoặc là đi lạc.

Không có ai ngờ được là cô trốn ở đây.

Cô mở cốp xe, xua đi suy nghĩ kỳ lạ đó, và rầu rĩ nhắc cái túi đồ với đám kem sữa chua đã chảy trong đó ra. Đám sữa chua không thể nào trụ lâu hơn được, mà cô thì sẽ không rời khỏi chỗ đậu xe này trong ít lâu nữa. Đám thịt gà cũng phải ra đi nốt. Nhiệt độ trong cốp xe quá nóng, và cô không muốn đám sữa chua chảy và đám thịt hư trong đó. Tốt hơn là cô vứt chúng đi khi có thể.

Cô bước tới chỗ xe chứa rác, quai giỏ xách đeo ngang người, một túi đồ tạp hoá – có tên gọi khác là rác – trong tay. Thật lãng phí mà! Giờ thì cô phải đợi tới tuần sau để biết là cô có thích kem sữa chua vị blueberry và lựu hay không, bởi cô sẽ không đời nào quay trở lại cửa hàng tạp hoá trước lúc đó. Cô xém bật cười; cô đang mất trí – hoặc không – vậy mà còn đi lo nghĩ về sữa chua.

Cô nhận ra sự hiện diện của cô bé một lúc lâu trước khi con bé mở miệng.

“Nếu cô không sống ở đây thì cô không được dùng xe chứa rác chỗ này, mà cô thì không sống ở đây. Cháu biết hết mọi người ở đây, nên cô đừng có mà nói xạo với cháu.”

Ráng nén một tiếng thở dài trong lòng, Lizette quay qua đối diện với con bé. Tầm độ mười hai tuổi, cô đoán. Ôm, tóc vàng sợi dày dưới một cái nón kết xanh dương bạc màu, mắt xanh, răn rỏi. Lớn lên con bé sẽ xinh đẹp lắm, nếu không ai đụng tay vào mặt con bé. Cô cẩn trọng giữ một khoảng cách giữa họ.

“Cô không biết đó.” Cô khẽ nâng cái túi lên. “Cháu có thích ăn kem sữa chua vị blueberry và lựu không? Đương nhiên là hơi chảy rồi.”

Con bé nheo mắt. Còn nhỏ nhưng ánh mắt của con bé đã có vẻ đa nghi rồi. “Cháu không biết. Chưa ăn bao giờ.”

“Cô cũng vậy, nhưng tại nó nhìn cũng ngon. Cháu muốn trao đổi không? Đổi kem sữa chua và thịt gà với cái nón đó.”

Một cái nón sẽ che tóc cô đi, giấu đi khuôn mặt của cô khi cô cuối cùng phải rời khỏi đây. Sự cẩn trọng đó có thể sẽ chỉ vô ích, nhưng cô không thể ngăn bản thân cố gắng thử.

“Cháu không ngốc đâu,” con bé ngắt lời. Cô cau mặt. “Nó có độc phải không? Bị tẩm thuốc chứ gì?”

“Đương nhiên là không rồi,” Lizette phản nộ. “Cô chỉ không về nhà sớm như cô nghĩ, và cô không muốn phí phạm đồ ăn thôi.”

“Cô đang cầm nó tới chỗ xe chứa rác mà. Tại sao cháu phải đưa cái nón cho đồng rác của cô chứ?”

Có lý. Ít nhất cô không còn bị buộc tội là cố đầu độc trẻ em nữa. “Được. Vậy 20 đô cho cái nó.”

Mắt con bé mở lớn. “Được,” con bé nói nhanh.

Lizette đặt cái túi xuống, thò tay vào trong giỏ xách lấy ra tờ hai mươi đô và tiến lại gần con bé. “Cô là Lizzy. Cháu tên gì?”

“Cháu không nên nói tên cho người lạ biết.”

“Cô không phải người lạ, cô là người sắp sửa trả rất nhiều tiền cho một cái nón cũ.”

Nghe thế con bé mỉm cười. “Cháu là Madison.”

“Có ai từng gọi cháu là Maddy không?”

Madison nhẹ lắc đầu và cau mặt, tỏ ra cho Lizette biết là con bé không thích cái biệt danh đó. “Không.” Rồi con bé gỡ cái nón ra và họ trao đổi với nhau.

Nhặt cái túi lên, Lizette quay đi và quăng nó vào trong cái xe chứa rác.

“Này!” Madison la lên vì sốc. “Sao cô quăng kem đi!”

“Cháu đâu có đổi lấy kem đâu. Nếu cháu muốn, cháu phải làm cái gì khác cho cô.”

“Cháu sẽ không chui vô xe rác để lấy kem đâu.”

“Tốt thôi. Cháu muốn kiếm thêm hai mươi đô nữa không?”

“Làm gì chứ? Cô không phải là một tên biến thái đó chứ? Cháu sẽ không cởi đồ ra đâu.”

“Tạ ơn trời. Cô chỉ cần chút giúp đỡ với cái xe của cô thôi.”

“Cháu có biết sửa xe đâu.”

“Nó không cần phải sửa. Nó chỉ cần được ngụy trang thôi.”

Vài giờ sau, sau khi trời đã sụp tối hẳn, Lizette nhét tóc vào dưới cái nón kết và ngồi vào sau tay lái. Không nghi ngờ gì cô đã đi quá mức

cẩn trọng thông thường và tiến thẳng tới bờ vực bị coi là khủng điên luôn, nhưng mà cô lại thấy khá vui. Một khi Madison bắt đầu thích thú với công việc, con bé thậm chí còn cười nữa. Mấy cái nắp đậy trực bánh xe đã bị tháo ra, và một mớ bùn che đi không chỉ bảng số xe mà cả tấm chắn bùn và bánh xe luôn. Chiếc Camry sạch boong của cô giờ không thể nhận ra nổi. Trên đuôi xe cô dán một sticker tuyên bố con gái cô là một học sinh xuất sắc ở một trường trung học trong vùng, và một cô gái Hawaii đáng yêu lúc lắc hông được đặt trên bảng đồng hồ. Madison thậm chí còn lấy băng keo dán một mảng bên cửa sổ trái chỗ băng ghế sau làm như thể để che một cái lỗ. Nếu vô tình người đàn ông đã theo đuôi cô từ chỗ bãi đậu xe cửa hiệu tạp hoá chiều nay, hay bất cứ ai khác có từng nhìn thấy xe cô, vẫn còn ở ngoài kia, theo dõi và chờ đợi, họ sẽ không bao giờ nhận ra cô hay xe cô.

Một điều hơi đáng buồn là không ai tới kiểm tra xem Madison đang làm gì trong suốt khoảng thời gian đó. Con bé nói mẹ nó sẽ không đi làm về cho tới tận sau chín giờ, và cũng không một người lớn nào tới hỏi thăm về mấy việc làm của con bé khi nó quậy phá một chiếc xe rất có thể không phải là của nó.

“Này!” Madison gọi theo khi Lizette nổ máy. Lizette cho cửa sổ cuộn xuống, con bé tì người vào. “Cháu biết đây không phải việc của cháu, và cô không phải nói cháu biết nếu không muốn, nhưng mà... cô đang chạy trốn ai vậy?”

Lizette nhìn con bé từ dưới vành cái nón kết và nở một nụ cười khô khan. “Nhóc à, cô cũng không biết nữa.”

Chương mười

“Al.”

Al Forge quay lại khi tên ông được gọi, cái giọng nói gãy gọn, điềm tĩnh ấy cho ông biết danh tính của người nói trước cả khi ông thấy bà. Đó là một phần chết tiệt của cuộc sống: mỗi người đều phải trả lời trước một người nào đó, dù cho, cuối cùng, đó là Thần Chết hay là Chúa trời, hay bất cứ thứ gì mà họ nghĩ là họ đang đối mặt. Dù nằm ở vị trí khá cao trên chuỗi thức ăn, ông vẫn có một người cấp trên, và tên người đó là Felice McGowan.

“Vâng?” ông nói, hỏi một cách lịch sự như thể bà là một vị khách làm gián đoạn công việc của ông – về cơ bản thì đúng là như vậy, bởi vì đây là lãnh địa của ông – chủ yếu là bởi vì ông biết mặc dù bà không thể hiện một xúu phản ứng nào, nhưng điều đó sẽ chọc tức bà. Và chọc tức Felice là một trò mà ông khá thích thú. Có những ngày mà ông hoan nghênh một sự gián đoạn, nhưng hôm nay thì ông có cảm giác ông biết vì sao bà ở đây, và ông không mong đợi cuộc trò chuyện sắp tới cho lắm.

“Phòng kín,” bà bình tĩnh nói, quay gót lướt đi. Al bắt mình không thể hiện ra ngoài bất kỳ dấu hiệu gì tỏ vẻ lo ngại, nhưng ông chắc chắn cảm thấy chúng khi ông đi theo bà về phía phòng kín, một căn phòng cách âm bên trong. Họ đã làm mọi thứ hết mức có thể để đảm bảo cho nó an toàn không thể bị nghe lén, phải nói là nó cực kỳ an toàn. Không một chiếc điện thoại di động nào được phép mang vào phòng, không camera, không máy ghi âm, không vũ khí, và bất cứ ai vào phòng cũng đều được máy rà quét để đảm bảo họ không mang theo bất cứ thiết bị nào trong số đó. Những gì nói trong phòng kín nằm lại trong phòng kín.

Trên tivi ông đã thấy rõ nhiều phiên bản Plexiglas của căn phòng kín, với tất cả các thành viên trú ngụ thấy rõ trong tầm mắt, nhưng phòng kín này là một căn phòng bình thường đã được bao bọc và gia cố với nhiều bộ gậy nhiều để ngăn cả thu nhận và truyền phát tín hiệu. Nó không hiện đại tinh vi như mấy phiên bản trên tivi, nhưng nó hoạt động tốt.

Trước khi vào phòng, ông lấy điện thoại di động của mình ra khỏi thắt lưng và cho vào một tủ đựng. Sau đó ông đẩy cánh cửa gia cường nặng nề và bước vào trong.

Phòng kín là một căn phòng có nội thất bình thường, với một chiếc bàn họp bao quanh bởi mấy chiếc ghế văn phòng lưng cao, một cái máy pha cà phê và đủ thứ thiết bị đi kèm đặt trên một cái tủ ly tách ở một đầu, và hệ thống đèn huỳnh quang chói mắt. Họ gần đây mới thay bằng mấy bóng đèn nhuộm hồng bởi họ nhận thấy tất cả bọn họ đều bị đau đầu và muốn tiêu diệt lẫn nhau khi bọn họ ở trong đây. Công việc của bọn họ đã đủ căng thẳng rồi, không cần phải quăng thêm đám đèn chiếu sáng tệ hại vào nữa.

“Có chuyện gì vậy?” ông hỏi một cách tự nhiên sau khi đóng cánh cửa lại sau lưng, làm như thể ông chưa biết rồi vậy, nhưng đây cũng là một phần của trò chơi.

“Đối tượng C.” Bà tựa hông vào cái bàn, một tư thế tỏ ra quyền lực mà ông dám chắc là bà cố tình làm. Bởi vì bà vốn là người kỹ lưỡng, Felice hẳn đã nghiên cứu ngôn ngữ cơ thể, các vi biểu cảm, và đủ mọi lĩnh vực khác để có thể giúp bà đứng đầu một ngành mà nam giới chiếm đa số.

Ông dành vài giây để chiêm ngưỡng bức tranh. Felice là một phụ nữ thu hút và quý phái: bốn mươi tám tuổi, đã ly hôn, có một cô con gái đã trưởng thành. Bà có đôi mắt sáng trong và mái tóc vàng highlight được cắt ngắn theo một kiểu vừa gần như nam tính lại vừa nữ tính một cách thời trang trên người bà. Bộ vest may đo vừa vặn của bà có màu xám lông chuột, nhưng chiếc áo cánh bên dưới áo khoác có màu xanh

đậm làm tôn lên thêm màu mắt của bà. Bà bước trên lằn ranh hẹp giữa chuyên nghiệp và nữ tính mà không hề có một sơ suất nào.

Bà cũng là một người khiến ông lo lắng nhất trong hoàn cảnh này. Không phải bởi vì bà là người hay làm hỏng chuyện, mà chính bởi vì bà không phải. Bà lạnh lùng và logic, sẽ dùng mọi biện pháp mà bà cho là cần thiết để kiểm soát thiệt hại. Tuy nhiên, trong tình huống này, logic thật ra lại chống lại họ. Al đã cố hết sức để làm chủ tình hình, do đó ông có thể kìm hãm bất cứ quyết định có tính huỷ diệt nào mà bà có thể đưa ra, nhưng ông luôn nhận thức rằng tình thế có thể đổi hướng đột ngột và ông sẽ không thể cản được bà.

Xavier cũng luôn biết như vậy.

“Đối tượng C,” bà nhắc lại.

“Mọi thứ dường như vẫn không có gì thay đổi đối với Đối tượng C.”

“Ngoại trừ vi phạm về an ninh liên quan tới sai lệch thời gian.”

Ông không cố giấu Felice về vụ lừa miệng của người phụ nữ Winchell, bởi thắng thua là cách duy nhất để chơi trò này. “Đó không phải là một vi phạm về an ninh. *Chúng ta* biết về sai lệch thời gian đó, nhưng Đối tượng C thì không. Cô ta không hề có phản ứng gì cả. Cô ta bị bệnh, và theo như chúng tôi phán đoán từ các hành động sau đó của cô ta, thì cô ta chẳng gán cho câu nói ấy ý nghĩa quan trọng nào cả.”

“Ông không thể biết được điều đó. Phải nhớ rằng cô ta rất, rất giỏi.”

“Đó là trước đây. Trí nhớ của cô ta đã bị xoá rồi. Giờ cô ta chỉ là một người bình thường sống trong một thế giới nhỏ hẹp thôi.”

“Quá trình xử lý chưa bao giờ được thử đến mức cực độ bao giờ. Tôi không đặt nhiều niềm tin vào nó giống như anh đâu.”

“Tôi vẫn chưa quyết định *không* tin vào nó khi chưa có chứng cứ gì chứng minh điều ngược lại cả,” ông nói với một giọng khá gay gắt.

Felice có thể là cấp trên của ông, nhưng Al không vận hành ở thế phải sợ hãi; điều đó chỉ đơn giản không nằm trong máu ông.

Trong thế giới với dân số hơn bảy tỉ người này, có sáu người còn sống biết rằng chuyện gì thực sự đã xảy ra vào bốn năm trước. Vốn dĩ ban đầu có tám người, nhưng một người đã chết vì một nguyên nhân thuận tự nhiên, và một người kia thì Xavier đã xử lý – mặc dù Felice không biết về chi tiết cụ thể này, nhưng Al biết. Sáu là một tỷ lệ cực nhỏ mà ông không thể bắt đầu tính toán trong đầu xem là có bao nhiêu số không đăng sau dấu phẩy nữa. Nhưng Felice là một trong sáu người đó – và Đối tượng C cũng vậy. Nói chính xác thì, Đối tượng C *không* biết, nhưng cái khả năng là một ngày nào đó cô khôi phục lại trí nhớ đã khiến họ phải liên tục canh chừng cô. Cô chính là mắt xích yếu nhất, một người được đưa vào từ bên ngoài và không phải là một phần của nhóm. Felice chưa bao giờ thực sự tin cô, nhưng họ đã chẳng có lựa chọn nào khác.

“Tôi sẽ ra lệnh cử người theo dõi tận nơi,” Felice nói, không hỏi ý kiến của ông, đơn giản là cho ông biết một việc bà đã quyết định.

Chết tiệt! Điều đó có thể gây ra tai họa khôn lường. Ông nhìn bà bằng một ánh mắt cău tiết. “Bà đang phản ứng thái quá, và bà có thể khiến Xavier cũng phản ứng thái quá, và đó là một điều đảm bảo làm cho mọi chuyện bung bét hết cả lên.”

Là Felice, bà không đáp lại những lời buộc tội của ông, chỉ đơn giản đưa ra một lời buộc tội phản công lại từ phía bà mà thôi. Bà đã quen đối phó với nghị sĩ, với các uỷ ban, quan chức, tướng lĩnh. Ông nghi ngờ chuyện bà sẽ chớp mắt dù có bị tấn công bởi một con tê giác đang nổi điên, vậy nên bà chắc chắn sẽ không lùi bước trước ông. “Ông luôn quá thận trọng trong mọi việc liên quan tới Xavier. Anh ta cũng chỉ là con người như chúng ta mà thôi.”

Al nghiêng đầu. “Tôi đáng lẽ có lẽ đã giết anh ta bất kỳ lúc nào,” ông vận lại. “Khi, anh ta đáng lẽ có lẽ đã giết *chúng ta* bất kỳ lúc nào rồi. Anh ta biết vậy, tôi biết vậy, và bà biết vậy. Bà nghĩ là anh ta chưa

có chuẩn bị gì sao? Anh ta nắm bằng cứ về tất cả chúng ta, và anh ta đã giăng nhiều dây bẫy hơn là chúng ta có thể tìm thấy.”

“Anh ta *nói* vậy thôi. Có gì anh ta phải buộc tội chính mình chứ?”

“Bởi vì anh ta đoán anh ta sẽ chết, vậy thì chẳng có gì quan trọng với anh ta nữa. Chuyện này quá lớn, Felice; bà không thể kiểm soát thiệt hại nếu chuyện này đổ bể, và nó sẽ như vậy nếu bà không giữ bình tĩnh.”

Câu đó làm loé lên một ánh giận dữ nơi bà, bởi vì Felice không gì ngoài bình tĩnh. Nếu cảm xúc có bao giờ tìm cách len lỏi vào trong các quyết định của bà thì Al chưa từng biết tới. Bà thực sự đã gõ gõ ngón tay lên bàn, một lần, trước khi xoá sạch biểu cảm trên mặt bà. “Tôi không gửi một đội ám sát đuổi theo cô ta. Tôi chỉ muốn đảm bảo là cô ta không làm gì bất thường, một điều mà chúng ta không thể biết được qua audio.”

“Vậy thì tôi nên báo Xavier.”

“Không. Tuyệt đối không. Anh ta sẽ nghĩ đó chỉ là một cách tóm được cô ta trước khi anh ta có thể phản ứng.”

Chuyện đó hoàn toàn có khả năng, nếu biết cách đầu óc Xavier suy nghĩ, cách anh ta lường trước mọi tình huống. Nhưng mặt khác – “Bà nghĩ anh ta sẽ không *biết* là bà đã phái một nhóm theo cô ta à? Không báo cho anh ta biết trước là điều nguy hiểm nhất bà có thể làm.”

“Vậy thì phái anh ta đi làm việc khác đi.”

Bà thực sự chưa đối phó với Xavier đủ nhiều để hiểu rằng anh ta không được “phái” đi đâu cả. Anh ta được đề nghị công việc. Anh ta chấp nhận nếu muốn. Al đã làm việc với anh ta, huấn luyện anh ta, và ông tin ở anh ta trên chiến trường hơn bất cứ một con người nào khác mà ông từng tin. Một việc ông sẽ không bao giờ làm đó là đánh giá thấp anh ta.

“Anh ta sẽ không đi đâu. Không phải lúc này. Anh ta có tai mắt riêng theo dõi Đối tượng C; anh ta đã biết về cái sơ sót đó cùng thời

điểm với chúng ta.”

“Cái gì? *Cái gì?*” Bà gần như hét lên từ cuối, với Felice điều đó có nghĩa là bà sắp sửa nổ tung vì tức giận. “Ông biết điều đó mà ông không ngăn chặn sao?”

“Anh ta sẽ không tin chúng ta nếu chúng ta không tin anh ta. Anh ta biết là chúng ta biết.” Để làm dịu không khí căng thẳng, Al đi tới chỗ máy pha cà phê và chọn một viên nén cà phê và cho vào máy, trượt một cái ly xộp vào vị trí. Cái máy rít lên và kêu lộp bộp, vài giây sau một dòng cà phê nóng chảy vào trong ly.

“Hơn nữa, anh ta biết căn cứ hoạt động của chúng ta ở đâu, các nhân viên phân tích của ta là ai, họ làm ca nào, họ sống ở đâu. Anh ta biết lịch trình của bà, biết nhà bà, biết nhà con gái bà. Dù cho bà không tin bất cứ điều gì khác mà tôi nói, thì Felice à, bà phải tin điều đó. Trong tất cả những đặc vụ trên thế giới, anh ta là người mà tôi không muốn chọc điên nhất.”

Bà im lặng trong một lúc, cánh mũi phập phồng khi bà xử lý cái thông tin là bà cũng là một mục tiêu như bất cứ ai trong họ. Ông đã biết từ xưa là những người cảm thấy an toàn hầu hết là sẽ sẵn sàng hy sinh tính mạng của những người khác hơn là những người mà bản thân đã từng vào sinh ra tử. Họ có quan điểm hoàn toàn khác nhau.

Tuy nhiên, phản ứng này là bởi vì bà muốn tự mình kiểm chế mối đe dọa. Ông đoán bà sẽ cho người hạ luôn ông mà không mất ngủ dù chỉ một phút nếu bà có bao giờ nghĩ ông là một mối nguy cơ an ninh, nhưng ông là một phần trong nhóm bà, và bà tin tưởng ông. Ông cũng tin bà, trong mức giữ cho niềm tin đó không quay lại phản ông. Nhưng Đối tượng C là một vấn đề khác, và giờ cô ta đã gặp Xavier nữa, cả hai đều không thuộc nhóm của bà. Đó là cách đầu óc bà vận hành, và một điểm mạnh của Felice – và cũng là một điểm yếu của bà – đó là bà không nghi ngờ quyết định của chính mình. Bà xem xét các lựa chọn, và ra quyết định.

Ông nhấp một ngụm cà phê trong khi bà dò xét, suy tính về hoàn cảnh này trong đầu bà. Cuối cùng bà đứng thẳng người khỏi bàn. “Ông sẽ phải lo Xavier,” bà nói, ánh mắt lạnh băng. “Tôi muốn đảm bảo rằng mọi thứ với Đối tượng C được giữ nguyên trạng, cho nên một hệ thống theo dõi tích cực sẽ được sắp xếp ngay khi có thể. Tôi sẽ lo liệu chuyện đó. Ông có thể báo cho anh ta nếu ông nghĩ anh ta nhất định phải biết, nhưng theo tôi thì không nên. Ông phải cẩn thận trong mọi việc ông làm.”

Al khó chịu nhận ra rằng khi Felice nói bà sẽ tự mình lo liệu, ý bà là bà không muốn ông dùng người của ông; bà muốn dùng người mà ông không biết. Được thôi. Giảm quyền kiểm soát của ông là một đòn tát vào ông, nhưng nó cũng là một thứ sẽ phản tác dụng, và với lời cuối đó bà đã đẩy trách nhiệm lên ông cho dù có gì xảy ra. Nếu ông báo Xavier và mọi chuyện vẫn hồng hồng, thì đó là do ông – nhưng nếu không báo cho Xavier là một nguy cơ mà không ai đủ minh mẫn mà dám thử.

“Ồ, tôi sẽ nói anh ta,” ông nói nhẹ nhàng, kiểm soát cơn giận. “Dù sao thì bà cũng sẽ không muốn người của bà bị cửa đứt cổ khi họ đang ngồi trong xe họ đâu.”

Môi bà mím lại. “Nếu chuyện đó xảy ra, thì hậu quả rất khó lường, và tôi sẽ đối phó với anh ta. Tôi sẽ nghĩ ra một cách để xử lý hậu quả. Chỉ cần đảm bảo là anh ta hiểu điều đó.”

Bà rời khỏi căn phòng hầm, gót giày đánh lộp cộp nhanh trên sàn gạch. Al nhấp thêm một ngụm cà phê để củng cố tinh thần. Không đời nào ông nói cho Xavier những gì bà vừa nói, bởi nếu vậy đảm bảo là bà sẽ không tỉnh dậy vào ngày mai. Sao mà bà không nhận ra điều đó chứ?

Bởi vì bà cảm thấy an toàn.

Nhưng bà không được an toàn. Không ai trong họ an toàn cả.

Chương mười một

Ngày chủ nhật của Lizette trôi qua một cách êm đềm không có sự kiện gì xảy ra, chủ yếu là vì cô đã không rời khỏi nhà. Thay vào đó, cô đã lau dọn, và trong lúc lau dọn cô tìm kỹ lưỡng trong mức mà cô dám để kiểm soát microphone và camera giấu kín. Cô lật thảm lên, quét bụi trên bóng đèn, thậm chí còn sắp xếp lại bàn tủ một chút. Tất cả các dây nhợ gắn tivi vào mấy cái hộp và máy ghi âm và mấy thứ tương tự là trông có vẻ khả nghi nhất, nhưng tivi của cô được gắn âm tường, nghĩa là cô không thể tháo mọi thứ bằng cách giả vờ di chuyển nó sang chỗ khác được. Còn lại thì theo cô thấy mọi thứ đều có vẻ bình thường.

Trên tivi, máy nghe lén luôn được cài trên điện thoại, hay bóng đèn; camera thì được gắn sau dây sách, trộm nhìn qua những kẽ hở tí ti, dù đương nhiên là chúng luôn bị phát hiện bởi ánh đèn đỏ nhấp nháy. Kẽ góc cỡ nào mà dùng camera bí mật theo dõi lại có đèn đỏ nhấp nháy kia chứ?

Với suy nghĩ đó cô gồng mình sẵn sàng cho một cơn đau đầu, nhưng – không, không cả một chút nhói. Tạ ơn trời! Không phải là cô có chút ý tưởng nào về lý do tại sao các ý nghĩ của cô gây ra những cơn đau đầu kinh khủng như vậy, nhưng cô ủng hộ bất cứ thứ gì ngăn chúng lại. Cô không thể nói chắc, nhưng dường như là lần đầu tiên mà cô có những ý nghĩ kỳ lạ này là lúc những cơn đau đầu tệ hại nhất. Đến giờ thì cô đã nghĩ về máy nghe lén và camera đủ thường xuyên để thấy chúng bình thường.

Cuối cùng cô kết luận rằng, nếu căn nhà bị theo dõi, thì chúng phải ở trong các đường dây điện, mà cô thì không thể kiểm tra được. Cô

trượt nắp pin khỏi cái điện thoại bàn không dây và xem xét bên trong nhưng không thấy gì khả nghi.

Có ba kết luận cô có thể rút ra từ kết quả tìm kiếm của cô. Một, các thiết bị theo dõi đã được lắp đặt bởi một tay chuyên nghiệp. Hai, cô không biết đủ về chủ đề này để mà kiểm tra kỹ lưỡng. Hoặc, ba, cô chỉ là một kẻ hoàn toàn điên loạn. Cô quăng cái kết luận cuối vào chỉ để xem xét hết mọi khả năng, nhưng mọi thứ trong cô đều bác bỏ điều đó. Cô biết cô đã đánh mất hai năm ký ức. Cô biết cô đã làm phẫu thuật trên mặt cô, một việc cô cũng không nhớ nổi. Mỗi lần cô bắt đầu nghi ngờ bản thân, hai dữ liệu không thể bàn cãi này lại lôi cô trở lại chế độ ‘nghi ngờ mọi thứ và không tin gì cả’.

Không thể tìm hiểu chuyện gì đang xảy ra là một tình huống bức bối nhất mà cô từng gặp trong đời. Không chỉ bởi cô không biết lý do rõ ràng cho chuyện không ký ức, gương mặt thay đổi, mà còn bởi cô không thể nghĩ ra một lý do kỳ lạ, mơ hồ nào. Không có tình trạng sức khoẻ nào mà cô biết khớp với các thông số. Không gì trong cuộc đời mà cô biết khớp với các thông số.

Mà cô biết. Đó là từ khoá.

Tất cả những gì còn lại là một kiểu thuyết âm mưu, mà mặc dù nghe có vẻ khá lạ lẫm khi so với cuộc sống rất bình thường và vô cùng tẻ nhạt của cô, nhưng lại phù hợp với các chi tiết hơn bất cứ thứ nào khác mà cô có thể tưởng tượng. Làm sao cô tìm được cách lý giải nào khác cho mỗi nghi ngờ về việc điện thoại cô bị nghe lén – một điều cô chưa từng nghĩ đến – hay là xe cô có gắn thiết bị theo dõi, hay là đột nhiên phát hiện ra kỹ năng lái xe hoàn toàn xa lạ với thói quen lái xe thông thường của cô? Và cô biết gì về mấy chiếc điện thoại ẩn danh?

Như thể có một con người hoàn toàn khác nằm trong cô và đang chiến đấu để thoát ra ngoài. Không – điều đó nghe như kiểu nhân cách phân liệt vậy, mà cô không có cảm giác như vậy. Cô cảm thấy giống như, con người thật đang cố thoát ra khỏi căn nhà tù buồn chán mà *Bọn họ* đã nhốt cô vào. Cuộc đời mà cô đang sống hiện tại, cô mình

lại, không niềm vui, tẻ nhạt và hoàn toàn dễ đoán ngày qua ngày, không khớp với con người mà cô đã từng trước đây. Cô từng luôn sẵn sàng dấn thân mạo hiểm, thúc ép bản thân. Khi cô làm công việc ở Chicago, cô...

Chết tiệt, chết tiệt! Cô gục xuống sàn, ôm chặt đầu và cố kìm lại tiếng rên trong khi cô cuộn người chặt lại thành một quả bóng và vật lộn để tập trung vào một thứ gì đó, bất cứ thứ gì, để chặt đứt sợi dây kìm kẹp mà cơn đau không chịu nổi này đang quăn lấy cô. Nếu có ai đang lắng nghe, cô không muốn họ biết có chuyện gì bất thường xảy ra, bởi vì đột nhiên việc này có vẻ giống như một điểm yếu mà họ có thể lợi dụng. Cô đã đủ bất lực nếu một cơn tấn công thể này xảy đến với cô rồi, không cần có ai đó tìm hiểu ra chúng được kích hoạt thế nào. Lỡ như họ chỉ cần hỏi cô một câu hỏi về quá khứ và việc cố tìm câu trả lời sẽ khiến cô trở nên như thế này thì sao?

Suy nghĩ về khả năng đó giúp chuyển hướng sự chú ý của cô đủ để cho cơn đau lắng dịu xuống một mức có thể chịu đựng. Rõ ràng bất cứ thứ gì mà cô có thể tập trung vào đều có tác dụng, điều này giúp cô biết được cách để đối phó với mấy cơn đau đầu. Chúng không đến thường xuyên nữa, và hầu hết cô có thể khống chế bản thân trước khi cơn đau thực sự chiếm lấy cô. Cô chỉ bị đột kích khi nào có một đề tài hoàn toàn khác lạ chọt nảy ra trong đầu cô.

Nhưng những ý nghĩ này là manh mối về quá khứ của cô. Nếu những cơn đau đầu là cái giá mà cô phải trả để tìm ra chính xác chuyện gì đã xảy ra với cô thì cô sẵn sàng chấp nhận. Thay vì cố tránh những nhân tố khơi gợi, có lẽ cô nên khám phá chúng. Cô biết cô từng sống ở Chicago; cô nhớ điều đó. Vậy vấn đề là ở chỗ công việc mà cô đã làm. Phần đó trong đời cô mơ hồ và mù mịt, bị che bởi màn sương trong tâm trí cô. Tạm thời, xác định vấn đề là đủ rồi. Cố xua đám sương đi sẽ giống như chọc vào một cái răng đau vậy. Có thể màn sương tự nó dần sẽ phai đi, có thể không. Cô không biết cô có dư dả thời gian để chờ tới lúc biết được điều đó hay không, vì vậy cô phải

coi như là không. Giờ thì cô đã biết cần kiểm tra khu vực nào rồi, nên cô có thể thỉnh thoảng xem xét lại chủ đề này để xem coi tình hình có sáng rõ hơn không.

Chicago nhất định là chìa khoá. Đó là khi cô mất thông tin, bởi cô không nhớ đã chuyển từ Chicago tới thủ đô. Chuyện gì đó đã xảy ra ở Chicago. Ít ra là giờ thì cô đã có một điểm để bắt đầu.

Tối giờ đi ngủ thì cô đã mệt nhoài do dọn dẹp và bức tức vì không tìm thấy gì, nhưng chắc chắn là sẵn sàng lên giường rồi. Cô đi tắm vì người bị bẩn sau khi dọn dẹp – chuyện đó không phải nghe sai sai sao – và chui vào giường sớm hơn bình thường mười phút.

Có lẽ cô sẽ mơ về anh chàng đẹp trai ở hiệu thuốc lần nữa. Mỗi lần cô nghĩ về giấc mơ tối thứ Sáu là nhịp tim cô lại nhanh hơn một chút. Giấc mơ đó thật tuyệt, nó dữ dội và thật tới mức cô thực sự đã có cảm giác là anh vào trong cô; nếu cô nhắm mắt lại, cô vẫn có thể nhớ lại rõ ràng sức nóng và cảm giác lúc đó, và, cơn cực khoái của cô thực sự bùng nổ. Phải, thức dậy giữa đêm theo cách đó cũng rất đáng mất ngủ đôi chút.

Nhưng anh chàng X không ghé thăm giấc mơ của cô. Cô tỉnh dậy vào buổi sáng thứ Hai với một cảm giác hơi cáu kỉnh vì chuyện đó. Cô làm theo thói quen hàng ngày, không phải vì cô thấy niềm an ủi trong những điều quen thuộc, mà vì tạm thời cô thấy tỏ ra bình thường có ý nghĩa tối quan trọng với sức khỏe của bản thân.

Cô rời nhà đúng giờ và đi con đường quen thuộc tới chỗ làm. Thỉnh thoảng cô lại kiểm tra gương chiếu hậu, nhưng giờ cao điểm quá hỗn loạn với các phương tiện né tránh nhau qua lại giữa các làn và giành nhau đường, nên cô hầu như không thể nhớ được ai ở ngay sau cô trong mọi lúc. Có rất nhiều xe hơi và SUV giống nhau; cứ có một chiếc xe nhìn tương tự và cô cố theo dõi nó, để rồi một vài giây sau nhận ra rằng, khoan, có một chiếc khác giống màu y chang, hoặc là đèn đèn chiếu hơi khác một chút. Và cô không thể liên tục nhìn

gương và lái xe cùng lúc được, trừ khi cô muốn đâm vào đuôi xe khác. Cuối cùng cô từ bỏ và chỉ tập trung vào việc chạy đến chỗ làm thôi.

Ở văn phòng, cô cảm thấy an toàn hơn đôi chút. Cô cười với nhân viên bảo vệ khi dừng lại để ký tên ra vào. Thẻ ID của cô được gắn vào một sợi dây cô đeo quanh cổ; người bảo vệ biết cô, đương nhiên, nhưng thủ tục được thực hiện nghiêm ngặt. Việc ra vào toà nhà bị kiểm soát và mọi người phải check in tại bàn bảo vệ.

Cô bước vào thang máy cùng nhiều người khác và nhấn mã số để cho thang máy dừng tại tầng có công ty Đầu tư Becker đặt trụ sở. Thang bắt đầu đi lên, tiếng động cơ và dây cáp rền rĩ. Vụ nhập mã số thang máy chủ yếu là để gây ấn tượng với khách hàng. Dù sao thì thang bộ vẫn có thể thoải mái sử dụng, và bắt buộc phải như vậy theo luật phòng chống hoả hoạn. Tuy vậy, cô có mấy bức tường và nhiều người vây quanh, và bất cứ thứ gì đang xảy ra dường như sẽ không dẫn tới cả một đội đột kích đu dây từ tầng thượng toà nhà xuống.

Đầu nhói đau.

Bắt bản thân không tạo ra một âm thanh nào, không ngã xuống sàn, cô nhìn chăm chăm vào chiếc áo cánh có họa tiết trừu tượng mà người phụ nữ đứng trước cô đang mặc. Họa tiết khá rối nhưng màu sắc lại thuộc kiểu màu lạnh, với xám, kem, và xanh, tạo thành một tổng thể hài hoà.

Được rồi, tốt. Tập trung vào họa tiết cũng có tác dụng như những thứ khác, và cô không phải dùng tới cách ngâm nga hát.

Cô bước ra tầng của mình. Cô nhân viên tiếp tân cũng vừa mới tới, xuất hiện từ một thang máy khác, và họ cùng bước dọc hành lang trải thảm. “Chào chị, chị khoẻ không?”, cô nhân viên tiếp tân nói. Cô ấy tên là Rae, xinh đẹp và khoảng hai mươi ba, hai mươi tư. Lizette nhìn được sơ qua cuốn sách mà cô ấy mang theo: một cuốn sách học về tiếp thị. Rõ ràng là Rae đang đi học buổi tối, nhắm đến một lĩnh vực làm việc khác. Lizette cũng làm công việc tiếp tân khi vừa mới ra trường, cộng với hầu bàn. Kỳ lạ là cô sẽ sẵn sàng chọn chạy bàn thay vì làm

tiếp tân. Công việc có cực nhọc hơn, nhưng ít nhất cô cũng đang di chuyển, và mỗi ngày đều khác nhau dù cho hầu hết khách hàng đều là khách quen.

Nhưng nếu cô vẫn còn đi học thì lại là chuyện khác. Cô có thể sẽ cần một công việc yên tĩnh hơn để có thời gian học chút ít.

Sau đó cô nghĩ lại việc cô từng là một con nhóc cực hiếu động. Không, cô vẫn sẽ chọn chạy bàn. Cô thậm chí thích thú cái thử thách giữ cho vài khách hàng trong tầm kiểm soát.

Những kỷ niệm đó, cô nhận ra, không kích hoạt bất kỳ phản ứng nào. Chúng là những kỷ niệm thông thường. Nhưng giờ cô biết cô có thể thêm mấy đội đột kích, và đu dây xuống từ bên ngoài mấy toà nhà, vào trong danh sách các mục có thể khảo sát, cùng với Chicago. Rõ ràng là cô thực sự đã dính vào mấy trò hành động táo bạo nào đó.

Trong thâm tâm, cô nhận thấy có một cảm giác đúng đắn. Dù là cô đã làm gì, cô đã ở đâu, thì chắc hẳn cô đã không bằng lòng ngồi suốt trong một toà văn phòng mỗi ngày.

Gần như ngay khi cô bỏ cái giỏ xách vào trong ngăn kéo dưới cùng ở chỗ bàn làm việc của cô, Diana ló đầu qua bức tường ngăn giữa mỗi bàn. “Hi! Bà vẫn thấy ổn chứ? Tui định gọi cho bà hồi cuối tuần rồi, mà tui cứ lu bu với tui nhóc. Tui cứ định gọi cho bà là lại có chuyện xảy ra nên tui quên băng đi mất, tới lúc nhớ lại thì đã tới giờ đi ngủ rồi.”

Hai đứa con của Diana bốn và năm tuổi, một trai và một gái, và cả hai dường như khá quyết tâm là phải làm gãy cổ mình trước khi vào lớp một. Đã từng tới chơi với tui nhóc trước đây nên Lizette hoàn toàn thông cảm.

“Tui vẫn còn đau đầu, nhưng mà tần suất cũng ít hơn rồi.” Cô nói vậy để chừa cho mình một cái cớ phòng khi cô lại có một đợt tấn công khác. “Không buồn nôn nữa. Cái đó ngưng từ hồi chiều thứ Sáu rồi.”

“Tốt. Lúc nói chuyện qua điện thoại nghe giọng bà tẻ quá chừng. Bà thấy đủ khoẻ để ra ngoài ăn trưa hôm nay chưa?”

“Ừ. Lát nữa gặp hén.”

Diana vẫy tay và đi tới góc làm việc của cô. Họ thường ăn trưa cùng nhau ít nhất vài ngày trong tuần, bất cứ khi nào Diana không có công chuyện phải đi. Đám nhóc của cô dường như tạo ra khá nhiều công chuyện, từ đi khám bác sĩ cho đến đi nhận mấy thứ đã đặt cho tiệc sinh nhật của bạn ở trường mẫu giáo, rồi đi mua đồ thay cho mấy món bị hư bể. Cuộc sống của Diana là một công trình nghiên cứu về kiểm soát thiệt hại – những thiệt hại thực sự, hữu hình, chứ không phải mấy cái tồi tệ khác.

Và rồi một ý nghĩ chợt đến với cô. Bọn nhóc nhà Diana đã bốn và năm tuổi, nghĩa là nếu Lizette thực sự đã làm việc tại công ty Đầu tư Becker năm năm, thì ít nhất cô cũng phải còn nhớ tới một quãng thời gian nào đó mà bạn cô mang thai chứ... nhưng cô không nhớ. Cô không thể nhớ khi nào mà Diana không có hai đứa con.

Cô hầu như không cần thêm chứng cứ cho việc có điều gì đó rất sai, nhưng không hiểu sao cái chứng cứ mang tính cá nhân này còn thuyết phục hơn là đám giấy đăng kiểm xe, bằng lái xe, và giấy tờ khai thuế. Cô nhớ sinh nhật của Diana, sinh nhật của hai đứa nhỏ, những thứ giống vậy. Do đó nếu cô có ở đó, cô nhất định đã nhớ thời điểm khi chúng được *sinh ra*.

Vì thế, cô đã không ở đó. Cô đã làm việc ở đây, sống trong căn nhà hiện tại trong khoảng ba năm. Hai năm trước đó – không ai biết chắc được.

Cô đã từng là một người khác, và cô cần phải tìm ra người đó là ai, và cô đã làm gì. Mọi thứ đều phụ thuộc vào điều đó.

Chương mười hai

Cô nghĩ về điều đó cả ngày, trong lòng biết rằng cô đang sống một cuộc đời không phải của mình, và con người trước đây của cô đã bị đánh cắp bằng cách nào đó. Cô đã tập trung vào việc tỏ ra như không có chuyện gì thay đổi, nhưng có lẽ chìa khoá giúp mở ra quá khứ của cô nằm ở chỗ phá bỏ thói quen, ở việc hành động giống như cô đoán cô sẽ hành động trong cuộc đời bị bỏ quên ấy.

Cô không phải làm những việc giống y nhau khiến đầu óc tê dại từ ngày này qua ngày khác. *Nếu* cô đang bị giám sát – và cái từ đó xuất hiện từ chỗ quái nào vậy? – miễn là cô không làm điều gì thật sự quá khác lạ, như là đột nhiên đăng ký học mấy lớp dạy võ thuật, thì cô hẳn sẽ không rung lên hồi chuông cảnh báo nào. Không phải là cô không muốn học mấy lớp dạy võ đó, nhưng cô muốn để sự việc tiến triển từ từ.

Với suy nghĩ đó, chiều ấy khi tan làm, cô chọn một tuyến đường khác từ văn phòng, đi ngược hướng về nhà, để bản thân lạc vào những chỗ rẽ và khúc ngoặt mới, lạc giữa cái giao thông giờ cao điểm điên cuồng, bình thường. Cô không đi tới đâu cụ thể cả, vì vậy cô không cần phải vội.

Ngày làm việc trôi qua bình lặng – bình thường – và đáng lẽ đã xua đi cảm giác cấp bách vẫn luôn khiến cô lo lắng, nhưng không. Bình thường không cảm thấy bình thường, mà lại gây cảm giác giả tạo, như thể bây giờ cô nên cảnh giác hơn bao giờ hết. Suốt cả ngày, cô thường xuyên có cảm giác như tóc gáy cô dựng đứng lên, cảnh báo cô, ra hiệu một mức báo động cao. Việc cô không thể phát hiện bất cứ thứ gì có thể xem là đáng báo động trong môi trường ngay xung quanh không hề khiến cô an tâm chút nào. Liệu văn phòng của cô có bị theo dõi

không? Có ai trong văn phòng đang để mắt theo dõi cô không? Mỗi thao tác trên bàn phím máy tính của cô có bị ghi lại không?

Cô cần một chuyến đi dài và thư thái để bình tâm lại. Nếu có ai theo dõi cô, thì đó là cơ hội để cô phát hiện ra họ. Nếu không ai theo dõi cô hết, thì cô cũng đã đi do thám được một vùng mới vượt qua ranh giới thường ngày của cô. Cô sẽ cảm thấy bình tâm hơn khi về tới nhà. Không gì bằng một chuyến lái xe dài và thoải mái để cho tinh thần sáng khoái. Cô có thể nhớ mình thường lái xe như vậy trong quá khứ khi có chuyện gì đó làm cô lo nghĩ. Cô không đi đâu cụ thể cả, để mặc tiềm thức tiếp tục công việc và rồi giải pháp cho vấn đề của cô sẽ tự xuất hiện.

Cô cũng lái nhanh hơn bình thường một chút, bất cứ khi nào cô có thể tìm được cơ hội trên đường. Luôn ra lách vào, di chuyển nhẹ nhàng và nhanh lẹ giữa những chiếc xe khác cho cô một liều adrenaline nhẹ gần như là một sự giải thoát, như thể cô tháo khỏi một cái đai bị thắt quá chặt. Cô thường chạy trong tốc độ cho phép và luôn giữ làn bên phải, đi từ từ như một bà lão vậy. Nhưng hôm nay thì không.

Cô đi về phía Tây, hướng Virginia. Từng dặm đường vụt qua dưới bánh xe cô. Trong một thoáng, chỉ một thoáng, cô cảm thấy như cô có thể thở được thực sự. Không ai ở đây dòm ngó cô; không ai quan tâm. Nếu cô có bị theo đuôi thì cô chưa phát hiện ra cái đuôi đó.

Không có lý do gì để chạy xe mãi, nên cô rẽ vào lối ra ở I-66, rồi đánh một đường vòng và quay ngược lại hướng thủ đô. Cô đã không đi quá xa khi cô nhận thấy một cái biển hiệu của một cửa hàng chuỗi lớn. Tim cô nảy lên một cái. Dừng cụ thể thao.

Cô rẽ vào lối ra được chỉ và đi theo cảm giác, tìm đường tới một cái biển xanh đỏ lớn mà cô có thể thấy phía bên tay phải. Vài phút sau, cô thấy cái cửa hàng, ngay trước mặt, trong một khu trung tâm mua sắm rộng lớn, nhộn nhịp.

Tuyệt.

Cô không thể lái xe vô định mãi được – à thì cô có thể, nhưng có nhiều cách khác tốt hơn để thư giãn đầu óc, những cách không tiêu tốn cả gia tài cho tiền xăng. Cơ thể cô từng khỏe mạnh hơn; hồi đại học cô hay chạy bộ, rồi đi bơi, tập yoga. Giờ cô chẳng làm cái nào trong số đó cả. À, cô thỉnh thoảng có đi bộ trong khu vực gần nhà, ăn theo một chế độ lành mạnh dù không có gì hấp dẫn, thậm chí đôi khi có lôi ra một cái DVD thể dục khi trời quá nóng hoặc quá lạnh để ra ngoài. Nhưng đã rất lâu rồi cô không làm gì có thể cho là luyện tập thể thao, nếu có thể gọi đi lòng vòng quanh khu phố một hai lần là luyện tập thể thao.

Không thể được. Cô thực sự cần phải bắt đầu rèn luyện sức khỏe lại mới được.

Có rất nhiều thứ cô có thể làm. Cô có thể mua vài quả tạ để tập nâng, cố gắng cải thiện khối lượng cơ. Cô có thể chạy chậm thay vì đi bộ. Cô ao ước được học võ, nhưng cô đã loại bỏ lựa chọn đó bởi nó quá đáng lo ngại đối với Bọn họ, bất kể họ là ai.

Được rồi, chạy chậm có thể là một khởi đầu đủ tốt. Nhưng cô cần một đôi giày chạy mới. Đôi giày cô hiện có vẫn chưa mòn, nhưng cô cần một đôi hỗ trợ tốt hơn cho việc chạy so với khi cô đi bộ.

Cô không thể tìm thấy một chỗ tốt để đậu ngay trước cửa hàng dụng cụ thể thao, nghĩa là cô không thể tìm thấy hai chỗ đậu nào trống nổi đuôi nhau, và ở đây khá đông nên cô không muốn bắt người khác phải đợi trong khi cô lùi xe vào vị trí. Thay vào đó cô chạy xuống vài dãy, ngay trước cửa hàng quần áo trẻ em và cửa hàng bánh ngọt, và tìm thấy thứ cô muốn. Cô thậm chí còn đậu ở phía cuối dãy, gần lối ra hơn. Cô phải đi bộ hơi xa một chút, nhưng mà dù gì cô cũng đã quyết định là cô cần phải rèn luyện sức khỏe rồi, nên điều đó cũng không phải tệ.

Khu mua sắm khá là đông đúc. Người người ra vào cửa hàng, tới lui trên vỉa hè, luồn lách giữa những hàng xe trong bãi đậu. Có trẻ em và phụ huynh, người già, một người phụ nữ mệt mỏi trong đồ bảo hộ y tế

màu tím và đôi giày thoải mái màu trắng, thiếu niên đi theo từng nhóm lớn nhỏ khác nhau. Một đứa nhóc đang nhả tin khi băng qua đường, thử thách vận mạng. Cám ơn trời là có một y tá gần đó, phòng khi thằng nhóc lao đầu ra, hay nói đại chứ bị xe tông phải. Nhìn xung quanh, Lizette không thấy một người nào nhìn có vẻ như không thuộc về đây. Cô không thấy ai chỉ ngồi trong xe, theo dõi cô. Nếu cô bị theo đuôi, thì dù người theo đuôi cô là ai thì hẳn phải cực giỏi, bởi cô không phát hiện gì cả.

Cô bước nhanh về phía cửa hàng. Cánh cửa trước mặt cô vụt mở. Gần như tức thời, mùi của cửa hàng vây lấy cô, và cô hít một hơi sâu thường thức, thở vào mùi da và dầu và kim loại hoà lẫn với nhau. Ta thường không nghĩ một tiệm dụng cụ thể thao sẽ có một mùi đặc trưng, một hương thơm riêng của nó, nhưng cửa hàng này có. Có thể tất cả các cửa hàng đều có, và cô chỉ... quên mất.

Một cảm giác hào hứng phập phồng trong cô. Nơi này đúng kiểu của cô. Để phòng hờ trường hợp cô tìm thấy nhiều hơn một đôi giày chạy mới, cô lấy một chiếc xe đẩy đựng hàng lớn và tiến tới lối đi chính.

Cô có cảm giác cửa hàng này vừa mới lạ vừa thân thuộc cùng một lúc. Đầu cô quay tới quay lui khi cô nhìn lên xuống tất cả các dãy hàng hai bên, xem xem có gì, suy nghĩ những thứ cô cần, những thứ cô có thể thích. Cùng lúc cô quan sát những người khách mua sắm khác. Không ai để ý tới cô quá mức thông thường, không ai trông lơ đãng ở nơi đây.

Nhưng họ sẽ không như vậy đúng không? Không, họ sẽ hoà lẫn vào dòng người, và cô sẽ không nhận thấy họ cho tới khi quá trễ.

Sự chú ý của cô bị thu hút tới góc phải phía cuối cửa hàng, và cô quyết định nhanh chóng là đôi giày có thể đợi. Cô đẩy xe tới khu sản phẩm như thể bị hút bởi một thỏi nam châm. Khu vực được đánh dấu rõ ràng bằng một tấm biển lớn màu lính với xanh lục, đen và nâu, treo

trên cao: THIẾT BỊ SĂN BẮN VÀ CÂU CÁ. Đúng thứ cô cần – nhưng không phải là cô mong muốn đi câu cá.

Cô cảm thấy như một đứa trẻ lạc vào tiệm kẹo, gần như là choáng ngợp, và chắc chắn là phấn khích. Đây không có cảm giác như một lãnh thổ xa lạ với cô.

Thứ khiến cô chú ý đầu tiên là một kệ trưng bày vũ khí rất ấn tượng tựa vào bức tường đằng sau: hầu hết là súng săn, một vài súng hoa cải, súng hơi. Một nhân viên đứng ở quầy, giám sát kỹ lưỡng các dãy hàng, để phòng ăn cắp. Một cách nhanh chóng, tự động, cô đánh giá anh ta. Tóc nâu, mắt nhỏ. Có lẽ ba mươi, người ốm, nhìn không có vẻ khỏe mạnh lắm xét từ phần thân trên. Anh ta nhìn cô, gật đầu chào, và lập tức loại cô khỏi danh sách khách hàng tiềm năng.

Anh ta chẳng biết gì hết. Cô không buồn gật đầu chào lại. Anh ta đã nhìn hướng khác rồi.

Cô quét mắt sang kệ trưng bày vũ khí và nhớ ra cô từng muốn có một khẩu súng khi cô nghĩ có thể bị dồn vào chân tường trong bãi đậu xe chỗ khu căn hộ xơ xác.

Nhưng cô cần một khẩu súng ngắn không bị truy dấu, và chắc chắn là cô không muốn ai đó thực hiện kiểm tra lý lịch và báo cho Bọn họ.

Một kệ lớn trưng bày dao săn thu hút ánh mắt cô. Có nhiều loại khác nữa, những con dao mắc tiền hơn để trong tủ trưng bày có khoá, nhưng những chiếc này được đóng trong hộp nhựa cứng và treo trên một tủ trưng bày cuối dãy. Hiển nhiên chúng không phải là xịn nhất, nhưng cô cũng không muốn bỏ vài trăm đô-la cho một con dao. Cô nhấc một cái ra khỏi cái móc treo để xem xét. Con dao có lưỡi cố định sáu inch (~15cm) bằng thép không gỉ và hơi cong một chút. Nó không có gì hào nhoáng, nhưng chiều dài khá ổn, và tay cầm nhỏ đủ vừa tay cô, tốt hơn một con dao săn khổng lồ. Cô bỏ cái hộp vào trong giỏ xe của cô, cùng với một cái bao da treo cạnh đó. Ở dãy hàng kế tiếp, cô xém chút là reo lên vì vui mừng. Bình xịt gấu! Nó thật ra là bình xịt hơi cay có cường độ mạnh hơn, không tốt bằng một cây súng ngắn

nhưng vẫn tốt hơn nhiều so với không có gì. Và nếu cô định chạy bộ một mình thì bình xịt hơi cay là một thứ nên có trong tay. Không biết cô đã nghĩ gì mà mấy năm nay đi bộ quanh khu phố khi không có mấy thứ này nữa?

Cô bỏ hai bình vào giỏ, ngừng lại, rồi lấy thêm một bình nữa. Ba bình không phải quá nhiều. Ở chỗ dụng cụ cắm trại, cô tìm thấy mấy bình xịt ong vò vẽ và ong đất, và liền bỏ hai bình vào giỏ một cách tự động. Một cái cô sẽ đặt cạnh giường, một cái trong phòng tắm. Cái này cũng tốt như bình xịt hơi cay vậy và còn xịt được một hơi xa cả sáu mét. *Quá tuyệt!*

Ở khu đồ cắm trại có một bộ sưu tập ba lô túi xách. Cô dành thời gian chọn một cái túi hợp với mình, không quá to nhưng có nhiều khoá kéo và nhiều ngăn. Dây thừng nylon. Móc leo núi. Cô dừng lại và nhìn vào hai món cô vừa chọn, nhớ ra rằng mới sáng nay cô nghĩ tới một đội đột kích đu dây xuống bên ngoài tòa nhà. Hình ảnh đó giờ không dẫn tới một cơn đau đầu nữa, nhưng có tạo một cảm giác siết chặt trong bụng, gần như... mong đợi. Lạy Chúa, cô đã thực sự làm vài thứ như vậy hay sao?

Có lẽ là không. Khả năng cao hơn là một chuyến leo núi cuối tuần. Dù vậy cái ý tưởng đó khá là trâu chọc.

Cô lấy vài thanh bánh protein, một cái áo mưa, vài món khác mà cô thấy bị thu hút ở một mức nào đó. Cô mua sắm theo một cách gần như quán tính, hầu như không bỏ thời gian suy nghĩ trước khi chọn lấy và quăng chúng vào trong giỏ hàng. Nếu cô dừng lại suy nghĩ, cô sẽ khiến mình bệnh mất, và cô đã bệnh đủ lắm rồi. Cô cần mấy thứ này, cô cần chúng tất.

Cuối cùng cô cũng đi tới khu vực giữa cửa hàng và thấy kệ trưng bày giày chạy bộ rất ấn tượng.

Nửa giờ đồng hồ sau, cô tiến tới quầy tính tiền, với giày, vớ dày, và một bộ đồ chạy bộ mới màu đen tôn dáng, bởi vì ai bắt đầu một chế độ thể dục mới lại không có mọi thứ mới chứ? Ngày vẫn còn dài; trời sẽ

chưa tối trong ít lâu nữa. Dù cô về nhà trễ thì cô vẫn có thể ăn một thanh protein ở trên đường về, quăng mấy túi đồ, thay quần áo, và ra ngoài trước khi trời tối. Cô sẽ không chạy nhiều, không trong ngày đầu tiên, nhưng cô thấy hào hứng một cách kỳ lạ với việc thúc ép bản thân, để xem cô có thể làm gì.

Khi cô đến được quầy tính tiền, cô ngừng lại và xem xét các món đồ trong giỏ mua hàng của cô. Cô lôi ra con dao, bình xịt hơi cay, thanh protein, áo mưa, và bất cứ thứ gì có thể gây liên tưởng xa xôi tới việc chuẩn bị cho một cuộc xâm chiếm sắp tới của zombie. Cô đẩy chúng về phía nhân viên tính tiền. “Tôi trả mấy món này bằng tiền mặt,” cô nói. “Còn lại thì bằng thẻ tín dụng.”

Có thể sự cẩn trọng của cô cũng vô ích. Có thể ai đó đang theo dõi cô tính tiền, ghi nhớ mọi thứ cô đã mua. Nhưng dù sao cô cũng không có cách nào biết được, nên cô thấy việc cố gắng thêm một chút cũng hợp lý với cô.

Cô có tự hỏi trong một thoáng rằng liệu nhân viên tính tiền có thấy yêu cầu của cô kỳ lạ không – đặc biệt là nếu xét cùng với mấy món cô mua – nhưng khi nhìn kỹ cô gái trẻ, cô nhận ra cho dù cô có mua một bộ cung tên, một bộ bikini màu đỏ, rồi một cái đèn đeo trên đầu cho thợ mỏ đi nữa, cô gái cũng sẽ chẳng chớp mắt ngạc nhiên. Cô ta có lẽ đã nhìn thấy đủ mọi thể loại kỳ lạ mỗi ngày rồi.

Nhưng sau khi cô trả tiền cho mớ hàng của mình, Lizette thở hắt một hơi mệt mỏi. Cô sẽ phải dừng thêm một trạm nữa trên đường về nhà: máy ATM. Cô vừa mới thối bay gần hết số tiền mặt cô có. Dù sao cô cũng thực sự cần phải bắt đầu mang theo nhiều tiền mặt hơn, để phòng hờ. Một máy ATM sẽ chỉ cho cô rút hai trăm đô-la một lần thôi, nhưng cô sẽ rút tiền tối nay và ngày mai cô sẽ đi ra ngân hàng vào bữa trưa để rút nhiều tiền hơn.

Bọn họ cũng sẽ không thích điều đó đâu.

Ráng mà chịu thôi.

Đối phó với những người vô hình thật mệt mỏi. Tuy nhiên, dù cô không biết chuyện gì đang xảy ra, cô không nghĩ vấn đề của cô là tâm thần. Nếu cô có bao giờ ngồi xuống làm một cái nón từ giấy nhôm thì cô có thể sẽ kết luận vấn đề chính là ở cô. Cho tới lúc đó thì cô vẫn sẽ tiếp tục.

Trên đường về nhà, cô không chạy zíc zắc ra vào các làn đường, cũng không chạy nhanh... lắm. Cô đã có đủ lượng hào hứng cho ngày hôm nay rồi, và mặc dù cô thích nó, cô phải dần thích nghi với cái con người mới/cũ này. Trở lại lãnh địa quen thuộc, cô đi đến ngân hàng và chạy qua chỗ ATM cho phép giao dịch trực tiếp trên xe. Cô thấy an tâm hơn với số tiền trong túi xách. Cô sẽ thấy còn tốt hơn vào ngày mai sau một chuyến nữa tới ngân hàng.

Cô đậu xe ở lối ra vào, vớ lấy mấy cái túi từ băng ghế sau, và gật đầu chào Maggie, người đang hé nhìn qua cửa sổ bên hông nhà bà. Maggie vẫy tay rồi buông tấm rèm xuống. Chìa khoá trong tay, Lizette tiến tới cửa trước. Và một lần nữa, tóc sau gáy cô lại nhảy múa.

Đừng quay lại. Đừng để họ biết là mình biết.

Cô không biết nên khóc hay cười. Nhưng cô không quay lại.

Người đàn ông ngồi lại vào ghế tài xế, một ly cà phê đã nguội nằm trong chỗ giữ ly bên phải hần, điện thoại nằm trong tay trái hần. Đây là một khu phố yên lặng, quá yên lặng. Trời đã gần tối, và chỉ còn vài đứa trẻ ở trên đường. Hần không thể ở lại đây lâu hơn; một người hàng xóm của đối tượng đã hỏi hần có cần giúp gì không.

Đây là nhiệm vụ buồn chán nhất mà hần từng nhận qua, không có ngoại lệ nào. Hần đã chọc giận ai hay sao?

“Phải, tôi để lạc cô ta một lúc,” hần giải thích lần nữa. “Nhưng tôi đã tìm được cô ta.” Hần liếc mắt nhìn cái laptop để trên ghế hành khách, nhìn vào cái ánh đèn đỏ chớp chớp biểu thị xe của đối tượng. “Cô ta đi mua sắm. Ở một trung tâm mua sắm ở Virginia.”

Không, hắn giải thích lại, hắn không biết chính xác cô đã mua sắm ở đâu hay tại sao cô ta lại chọn Virginia. Có lẽ có đợt giảm giá lớn ở đó. Gì thì cô ta cũng là phụ nữ mà. Hắn đã lái qua bãi đậu xe và thấy xe cô trước một hiệu bánh. Hắn không biết từ đó cô đã đi những đâu, nhưng ở đó có một hiệu sách, một hiệu giày, và một cửa hàng quần áo nữ phía bên phải.

Sau khoảng một giờ cô ta quay lại xe mang theo nhiều túi đồ. Từ chỗ hắn đậu, hắn không thể xác định được mấy cái túi, nhưng cô ta có một mình và cô ta đã đi mua sắm, nên chẳng có vấn đề gì về chuyện đó. Sau đó cô ta đi tới ATM ở ngân hàng. Sau khi đi mua sắm thì chuyện đó cũng có lý.

Cái tên lần trước để lạc mất đối tượng đã bị giao làm một nhiệm vụ tệ hại ở Trung Đông. Trong nghề của tụi hắn, hoặc là làm ra kết quả hoặc là một người khác sẽ được đem vào để làm thế công việc. Sếp hắn không thưởng cho nhân viên làm hỏng chuyện bằng cách phái họ tới Paris.

Lịch sử của cô ta cho hắn biết đối tượng chuẩn bị đi nghỉ rồi. Hắn không biết cái gì đang diễn ra trong nhà, không cần phải biết. Một giờ nữa hắn sẽ được giải thoát. Nếu hắn gặp may, hắn có thể về nhà kịp giờ xem lượt chơi cuối của giải quốc gia.

Và rồi cửa trước nhà đối tượng bật mở, cơn buồn chán của hắn vụt biến mất. *Cái quỷ gì vậy?*

Cô ta bước xuống lối xe ra vào và thực hiện nhanh vài động tác đuổi người. Cô nhân viên văn phòng điềm đạm mà hắn theo dõi đã biến mất. Hắn sẽ không thể nhận ra cô nếu hắn không nhìn thấy cô ta bước ra khỏi nhà.

Tóc cô ta cột lại đằng sau thành một cái đuôi gà dày. Mặt cô ta nhìn thế này có vẻ sắc hơn... nguy hiểm hơn. Cô ta mặc toàn bộ màu đen, ngoại trừ đôi giày có màu xám đậm. Không quần soọc thụng và áo thun bó cho người chạy bộ này, dù là trong cái nóng ẩm nổi tiếng của

thủ đồ. Cô mang áo tay ngắn và rộng – đủ rộng để giấu vũ khí ở dưới, nếu cần – và quần ôm dài.

Nhiệm vụ này còn mới với hăn nhưng hăn đã nghe tóm tắt. Một khi đối tượng đã vào nhà, thì cô ta đáng lẽ đã nghỉ ngơi cả buổi tối. Hăn đã thấy hình cô ta, đi bộ trong khu phố, iPod mở, đeo tai nghe, không chú tâm xung quanh, mặc quần soọc và áo tank top ôm sát không có chỗ để giấu cả một thanh kẹo gum. Vì vậy, việc cô ta rời khỏi nhà là bất thường nhưng không phải chưa từng nghe tới. Tuy nhiên... cô ta trông hoàn toàn khác lạ.

Cô ta chạy chậm về phía đường. Hăn phải quăng cái áo khoác che cái laptop và nổ máy phòng hờ cô ta chạy về phía hăn. Thay vào đó cô ta quay người và chạy về hướng ngược lại. Hăn thả lỏng người lại khi để mắt dõi theo cô ta: lưng thẳng, dáng người chuẩn, cô ta chạy chậm chậm qua nhà người hàng xóm và rồi tăng tốc độ. Cô ta không giữ mắt thẳng về phía trước, mà lại nghiêng cứu khu vực xung quanh, giữ tinh thần cảnh giác các tình huống. Không iPod. Nhiều người thật ngu ngốc khi chạy một mình với tai nghe bịt kín nên không thể nghe thấy tiếng ai đó chạy theo đằng sau họ. Không ít đã bị cướp theo kiểu đó.

Đối tượng của hăn không nhìn thẳng phía hăn khi cô ta chạy trên đường, nhưng hăn chắc chắn cô ta biết hăn ở đây.

Hăn vội lấy điện thoại di động của hăn để nhấn số gọi. Khi cuộc gọi được trả lời, hăn nói, “Tôi nghĩ có chuyện gì đó đang xảy ra.”

Một khoảng lặng ngắn, rồi một giọng bức bối nói, “Như là *cái gì?*”

“Có thể là tôi sai, nhưng có vẻ như là cô ta đang rèn luyện thể lực. Không phải kiểu chạy bộ thông thường; cô ta trông rất khác, như thể chuẩn bị sẵn sàng cho mấy thứ chạy bộ nghiêm túc vậy. Không iPod, chú ý mọi thứ xung quanh. Tôi khá chắc là cô ta đã phát hiện ra tôi.”

Một tiếng chửi thề vang lên, sau đó là: “Biến đi. Anh không cần phải ở đó khi cô ta trở về nhà. Tôi sẽ cho người khác theo cô ta.”

Chương mười ba

Ba giờ sáng là thời điểm số một cho bất kỳ tên trộm có lòng tự trọng nào. Các căn nhà đều tối đen; tất cả những người trú ngụ trong nhà đều đang – hoặc đều nên – ngủ say.

Felice chắc chắn là đã cử người giám sát tích cực đối với Lizzy. Dù cho anh không được báo trước đi nữa, Xavier cũng sẽ phát hiện chiếc xe ngay tức thời. Bản thân chiếc xe trông bình thường nhất có thể, nhưng anh biết mọi chiếc xe thuộc khu phố này, mà chiếc này thì không. Gã trong xe đã cẩn thận để không gây chú ý; hắn không hút thuốc, nhưng hắn *đang* uống cà phê để giữ tỉnh táo, và Xavier không cần tới kính nhìn đêm để phát hiện các cử động của tay hắn khi hắn đưa chiếc ly giữ nhiệt lên miệng.

Trước khi thực sự tới nhà cô, Xavier đã làm một cuộc dò thám tỉ mỉ khu vực xung quanh. Mọi thứ đều thông thoáng. Đúng như những gì Forge đã nói: cấp độ thấp, chỉ một người.

Biết trò chơi này được chơi như thế nào, anh không ngạc nhiên khi họ cài người theo dõi cô. Nhưng anh đã không nghe thấy thông tin nào trước về biện pháp này, có nghĩa là Felice McGowan đứng đằng sau chuyện giám sát này, không phải Forge. Và điều đó có nghĩa là bà ta đã dùng người ngoài mạng lưới bình thường.

Đây không phải là tin tốt cho bất cứ ai trong họ. Bà ta đã giành quyền kiểm soát từ Forge trong việc này; Forge có thể đã ngăn cản cái ý tưởng và chuyện này không gì ngoài việc Felice tùy ý làm theo ý bà, nhưng Xavier không thích sử dụng người bên ngoài. Điều đó báo hiệu sự suy sụp niềm tin.

Niềm tin là tất cả những gì họ có để giữ nguyên tình trạng này. Đó là một niềm tin được vũ trang, đề phòng, với rất nhiều lưới an toàn, nhưng nó có hiệu quả bởi tất cả bọn họ biết nhau và tình trạng được giới hạn trong nhóm nhỏ của họ. Người bên ngoài... anh không biết họ được huấn luyện thế nào, không biết họ sẽ phản ứng trong một tình huống biến động như thế nào, không biết họ biết được bao nhiêu hay là họ nhận được lệnh gì.

Anh thà đối phó với một chuyên gia lãnh nghề còn hơn là một tay mơ. Không bao giờ biết được một tay mơ sẽ làm cái quái gì. Bọn họ dám có thể nổ súng trước một tiếng động lạ cũng như có thể làm hỏng chuyện bằng cách ngủ quên. Khi, anh thậm chí không biết tên này có vũ khí không nữa, hay là có vũ khí gì. Mặc dù biết Felice, anh cá là hẳn có vũ khí.

Đôi khi anh tưởng tượng ra cảnh cả nhóm bọn họ đứng thành một vòng tròn, chĩa súng vào đầu nhau. Không nghi ngờ gì Forge là người nguy hiểm nhất và có năng lực nhất cả nhóm, ngoài anh ra, và có thể chỉ bởi vì anh trẻ tuổi hơn và thường xuyên tích cực rèn luyện. Nhưng bất cứ khi nào anh tưởng tượng ra kịch bản này, vũ khí của anh không chĩa về phía Forge, mà về Felice, bởi bà ta là người có nhiều thứ để mất nhất, và điều đó khiến bà ta là người có khả năng phá bỏ tình trạng hiện tại nhất. Bà ta sẽ muốn bảo vệ những thứ bà ta có, và có thể quyết định rằng cách duy nhất để làm như vậy là loại bỏ những người còn lại.

Làm như ý tưởng đó chưa từng xuất hiện trong đầu của mỗi người trong bọn họ vậy. Anh đã đặt sẵn những lá chắn riêng của mình, và Al Forge không phải là Al Forge nếu ông cũng không làm tương tự.

Một ngày, có thể sẽ không đến trong vài năm nữa nhưng cũng có thể xảy ra bất kỳ lúc nào, Felice sẽ trở thành vấn đề. Anh có thể sống sót hoặc không, nhưng ngược lại, xác suất tương tự cũng áp dụng với bà ta.

Trước mắt, anh phải tiếp tục con đường mà anh đã chọn cho mình năm năm trước – dài hơn nếu tính từ khi anh bắt đầu chấp nhận sống hai cuộc đời để chuẩn bị sẵn sàng cho những trường hợp khó lường, phòng khi chúng xảy ra.

Anh không thể làm gì về điều đó nữa. Tất cả những gì anh có thể làm là xử lý tình huống hiện tại, nghĩa là anh phải đột nhập vào trong nhà Lizette – trong khi nó đang bị giám sát.

Anh mỉm cười trong bóng tối. Anh thích những thử thách.

Đôi khi thần thánh mỉm cười thương anh, bởi một cơn mưa nhẹ bắt đầu rơi. *Hoàn hảo*. Với một người ngồi trong xe đang đậu, cơn mưa sẽ chặn tầm nhìn qua cửa sổ bên hông xe, không thể nhìn thấy gì hơn những cảnh mờ mờ. Không chỉ bởi cơn mưa, mà còn do sương mù đi kèm không thể tránh khỏi nữa. Trong hoàn cảnh tương tự, Xavier đã hạ cửa sổ xuống và chấp nhận trong xe bị ướt, bởi vì công việc giám sát mới là mục tiêu, chứ không phải là giữ khô ráo, nhưng bản năng con người là đóng cửa tránh mưa.

Xavier tiến tới được đằng sau nhà của cô và liếc nhìn quanh góc nhà, giữ cho người anh sát vào tường và quay đầu vừa đủ để có được một tầm nhìn thẳng vào chiếc xe bên kia đường.

Nếu đôi khi thì thần thánh mỉm cười, thì những lúc khác họ cất tiếng cười lớn luôn. Đột nhiên một ánh đèn bật lên trong căn nhà ngay chỗ gã kia đang đậu. Vài giây sau, đèn trên hiên nhà bật sáng, cánh cửa mở ra, và người chủ nhà trong chiếc áo choàng ngủ bước ra cùng một con chó nhỏ đang nhảy quanh chân. Con chó nhỏ ngay lập tức xông ra khoảng sân để lo chuyện đại sự của nó.

Theo bản năng con người, gã trong xe có lẽ đã nằm xuống trên ghế để không bị nhìn thấy; nếu hắn không làm vậy, hắn có lẽ ít nhất đã sụp thấp người trên ghế và mọi sự chú ý của hắn hiện giờ đều tập trung vào chủ con chó, hy vọng rằng ông ta không để ý thấy xe của hắn hoặc nhận ra chiếc xe không thuộc khu này.

Xavier không nghĩ anh sẽ được cho cơ hội nào tốt hơn thế này. Lặng lẽ, anh lén quanh góc nhà cô và tiến tới cửa sau.

Anh có thể nghe thấy người hàng xóm đang nói gì đó với con chó, giọng ông ta nghe vẻ hỏi han hơn là giận dữ. Xavier đoán nó nghe giống kiểu, *Mày xong chưa vậy?* Anh không quan tâm ông ta nói gì, miễn là người hàng xóm đứng yên ở hiên nhà, thì gã trong xe sẽ không nhìn chỗ nào khác.

Xavier đánh mắt nhìn nhanh và thấy con chó đang vui vẻ nhún nhảy về phía chủ nó, đuôi ve vẩy. Anh chỉ còn vài giây trước khi cơ hội đánh lạc hướng hoàn hảo này kết thúc.

Tay anh cầm chìa khoá, một cho tay vặn và một cho chốt cửa. Anh giữ chúng riêng biệt để không bị va vào nhau. Nhanh chóng, anh mở cả hai cái khoá, mỗi cái cách mở êm ái và gần như lặng lẽ; anh để một chìa trong túi trái, một trong túi phải, rồi nhẹ nhàng vặn nắm cửa. Anh lách mình vào trong, đóng cửa, rồi đứng im lặng lắng nghe.

Anh đang đứng trong bếp, với ánh đèn chiếu vào qua cửa sổ; có đèn từ lò nướng, máy pha cà phê, và cả lò vi sóng nữa, nhỏ nhưng hiệu quả. Anh nghe tiếng kêu rè rè của tủ lạnh nhưng không gì khác nữa, không có tiếng sàn cọt kẹt hay tiếng vải quét vào tường, không có tiếng động nào báo hiệu cô bị đánh thức bởi sự đột nhập gần như hoàn toàn lặng lẽ của anh. Văng vẳng từ bên ngoài, anh nghe thấy tiếng máy nén điều hoà bật lên, và vài giây sau một luồng khí mát lạnh bắt đầu thổi ra từ cửa thông hơi.

Rất tốt. Máy điều hoà sẽ che giấu được vô số tiếng động nhỏ.

Bên ngoài bếp, căn nhà chìm trong bóng tối. Cô thích ngủ như thế này – tối hoàn toàn như trong hang động. Cô không thích đèn ngủ, không để đèn phòng tắm bật để chiếu sáng hành lang. Và bóng tối giờ rất có lợi cho anh.

Anh tiến ra khỏi bếp, để ý rằng tất cả đồng hồ đều hiển thị cùng một giờ: ba giờ ba mươi hai. Lizzy luôn đồng bộ các đồng hồ của cô. Anh tự hỏi liệu cô có nhận ra vì sao không, liệu có phải đâu đó trong tâm

trí cô biết rằng mỗi giây phút quan trọng đến thế nào. Bản thân anh có một cảm nhận thời gian mang tính trực giác, một thứ mà anh đã học để điều chỉnh theo múi giờ anh đang ở, và anh thường có thể đoán chính xác đến từng phút mà không cần nhìn đồng hồ. Khi đang thực hiện nhiệm vụ, anh luôn đồng bộ đồng hồ với các thành viên nhóm, nhưng anh làm vậy chủ yếu là vì họ hơn là vì anh. Anh luôn đánh giá cao tính đúng giờ của Lizzy. Cô luôn giữ đúng giờ giấc, chính xác tới từng giây.

Anh không phải mò mẫm xung quanh để biết được anh đang ở đâu hay cô để đồ đạc ở đâu. Anh thông thuộc cách bố trí cả bên ngoài lẫn bên trong căn nhà bởi anh đã xem các bức hình. Rất nhiều hình. Dù cho anh chưa từng đến đi nữa thì đây cũng không phải là một lãnh địa hoàn toàn xa lạ.

Cô đang say ngủ chỉ ở phía cuối hành lang. Anh có thể gần như cảm thấy cô, sự hiện diện của cô như lôi kéo anh, và anh phải cố gắng bắt bản thân tập trung vào nhiệm vụ trước mắt.

Lizette biết cô đang mơ, bởi cô nhận ra giấc mơ. Lại là ngôi nhà toàn màu trắng đó, ngoại trừ một căn phòng ba chiều giữ mọi màu sắc, như thể màu sắc ở các nơi còn lại trong ngôi nhà đều đã được hút đi hết để cho vào căn phòng đó. Nhưng cô không ở trong căn phòng màu sắc, mà ở trong căn phòng rộng nhất màu trắng, mọi thứ câm lặng, im lìm.

Anh đang ở đây, anh chàng X của cô. Cô không thể thấy anh, không thể nghe thấy anh, nhưng cô biết anh đang ở gần. Cô có thể ngửi thấy anh một cách rõ ràng như thể anh đang ở trong cùng phòng với cô, nhìn cô. Cô quay xung quanh, kiểm tra từng góc ngách, từng bức tường trắng, từng cửa sổ, nhưng ngoài cô ra thì căn phòng trống không.

Khoan đã, cô nghĩ. Chuyện gì đang xảy ra vậy? Đây là mơ, hay là thực? Cô đã từng ở đây. Nhưng – ồ phải, đó cũng là một giấc mơ. Tim

cô bắt đầu đập nhanh hơn, bởi vì X đã ở trong giấc mơ đó, và anh đang đợi cô trong giấc mơ này.

Anh sẽ ở trong căn phòng ngủ đó nơi có nhiều màu sắc, căn phòng duy nhất trong ngôi nhà to lớn này cho cảm giác chân thực, hữu hình, hơn tất cả mọi căn phòng khác. Cơ thể cô phản ứng khi biết anh đang ở gần đây, gần như khao khát thứ mà cô đã có trong giấc mơ trước: không chỉ sex, mặc dù nó vô cùng mãnh liệt, như trời đất rung chuyển, và gần như – *gần như* – kiểu không còn thứ gì khác quan trọng nữa. Bởi vì có một thứ khác cũng quan trọng, một thứ mạnh mẽ hơn đang kéo cô đến với anh.

Nhưng anh *đang* ở chỗ quái nào vậy chứ?

Cô đi từ phòng này sang phòng khác, tìm kiếm căn phòng màu sắc, nhưng nó không ở chỗ lần trước. Chết tiệt, tại sao căn phòng không ở yên một chỗ đi chứ? Cô bắt đầu càng lúc càng bức mình khi cô phải quay vòng vòng hết lần này đến lần khác. Giờ thì cô đi lạc hoàn toàn. Mấy hành lang hết rẽ lại ngoặt, cứ kéo dài ra khi cô cố đi tới phía cuối. Cô thấy bức mình tới mức muốn đá một cái vào tường. Anh đang ở đây – một nơi nào đó. Cô cảm thấy anh trong từng tế bào, tận sâu thẳm bên trong nơi chỉ có trực giác thống trị và lý trí bay ra ngoài cửa sổ. Nhưng nếu cô không tìm thấy anh ngay thì sẽ quá trễ; anh sẽ đi mất, tìm một thứ khác để làm. Anh luôn đi mất.

Và rồi cô ngửi thấy mùi của anh. Anh có một mùi hương nam tính thoang thoảng đặc trưng của riêng anh. Da anh, quần áo anh, xà phòng anh dùng... tất cả tạo nên X. Có thể sẽ không ai khác nhận thấy mùi hương ấy, bởi nó rất nhẹ, nhưng cô thì có. Cô đã hít vào mùi hương anh rất nhiều lần rồi, đã nhắm mắt và thở sâu, đã được xoa dịu, kích thích, thiêu đốt bởi mùi hương của anh.

Cô đi theo cảm nhận và trực giác của mình. Cô ngừng suy nghĩ và chỉ bước về phía trước, bị kéo về phía trước. Và cuối cùng đây rồi, căn phòng mà cô đang tìm kiếm. Cô biết nó chính là căn phòng đó ngay cả trước khi cô mở cánh cửa ra, nhưng cô nhìn tay cô xoay nắm cửa và

đẩy vào, nhìn tất cả những màu sắc rực rỡ nổ tung ở ngưỡng cửa. Và anh ở đó, đợi cô, luôn luôn đợi cô. Suốt thời gian đó, giá như cô biết nên tìm ở đâu.

“Lizzy.” Đó là tất cả những gì anh nói, chỉ một từ, tên cô, nhưng đã quá đủ.

Xavier biết từng chi tiết của căn nhà này, nơi anh chưa từng tới trước tối nay. Anh biết nó cũng rõ như căn nhà của anh vậy. Dù nó là một căn nhà khá cũ nhưng đã được tân trang lại ở một lúc nào đó, mở rộng bên trong nhà theo một mặt bằng phòng hiện đại hơn. Phòng khách và khu vực bàn ăn thông với nhau, một nằm phía bên trái cửa trước và một phía bên phải. Phòng bếp được tách khỏi khu vực bàn ăn bởi một bức tường thấp.

Di chuyển vào phòng khách, anh nhìn xung quanh; một lần nữa, căn phòng không hoàn toàn tối đen. Ánh sáng len lỏi qua mép tấm rèm dày ở cửa sổ, cộng với những ánh sáng điện tử: ánh sáng xanh nhỏ trên đế sạc điện thoại bàn không dây, ánh sáng màu hổ phách từ hộp dây cáp, một chấm đỏ trên máy DVD. Những ánh sáng dịu nhẹ đa sắc ấy cho phép anh nhìn thấy các đồ nội thất trong phòng khách, và một cái liếc nhanh cho anh biết thứ anh đang tìm không có ở đó. Khi thật, anh đã hi vọng cô không mang mọi thứ vào trong phòng ngủ, bởi như thế khiến mọi việc nguy hiểm hơn. Anh đứng ở một vị trí và quay một vòng ba trăm sáu mươi độ, cẩn thận xem xét từng cái ghế, sàn nhà, từng mặt phẳng...

A ha. Chúng đây rồi, trên cái bàn tròn chỗ bàn ăn – mấy cái túi mua sắm từ chuyến rong ruổi tới Virginia chiều nay.

Cuộc ghé thăm sáng sớm tinh mơ này – anh sẽ không gọi nó là đột nhập vì dù sao thì anh cũng có chìa khoá vào nhà mà – không phải là phương án hành động an toàn nhất, nhưng anh cần phải biết. Cô đã đi đâu, và tại sao? Cái gì đã đưa cô tới Virginia khi mọi thứ cô cần đều có thể tìm được trong phạm vi mười sáu cây tính từ nhà cô chứ? Cô đã

được sắp xếp vào ở chỗ này chính vì lý do đó, để thu nhỏ thế giới của cô. Thói quen là bạn của họ. Thói quen giữ cho Lizzy sống. Mỗi ngày của cô thường là có thể đoán trước được đúng tới từng phút, chỉ chờ cho sai số do kẹt đường.

Nhưng không phải hôm nay – hay đúng hơn là chiều hôm qua, khi cô rời chỗ làm. Cô đã đi về hướng ngược lại. Cô lái xe quá nhanh. Cô đi đến tận Virginia, rồi quay đầu trở lại, và trên chuyến đi về, cô ngoặt vào một lối ra mà cô đã vút qua trong nửa đầu chuyến đi của cô. Cô đã không đi một lối ra, như thể cô lỡ đường mất, cô đi qua rất nhiều lối ra. Như thể cô đang cố bỏ rơi một cái đuôi.

Ngoại trừ Lizette thậm chí sẽ không biết làm sao phát hiện một cái đuôi, nói chi tới cắt bỏ nó. Tuy nhiên, Lizzy thì có.

Lizette là một người cuồng sạch sẽ gọn gàng. Lizette sẽ lấy hết đồ trong túi ra và cất mọi thứ đi. Những chi tiết không hợp tính cách này rất nhỏ, nhưng cho anh biết rất nhiều thứ.

Không có đủ ánh sáng cho anh thấy mấy cái túi rõ như anh cần, và anh không dám đụng vào chúng. Tiếng túi nilon sột soạt có thể đủ khiến cô thức giấc, đặc biệt là nếu cô đang hồi phục trí nhớ và bắt đầu cảnh giác hơn. Không chỉ vậy, cô có thể đã ghi nhớ chính xác vị trí của mấy cái túi này và những thứ bên trong. Anh làm điều tương tự, một cách tự động, để có thể biết nếu có ai xâm phạm vào không gian của anh.

Anh lôi ra khỏi túi một cái đèn bút nhỏ. Anh đã dán một miếng băng keo đen cách điện ở trên đầu bút để cho chỉ một tia sáng mỏng chiếu qua. Anh liếc nhìn cửa sổ đằng sau, cái cửa sổ quay ra phía đường. Cô có rèm lật lá ở đây, hai đầu đều có rèm cửa. Bức rèm lật đã đóng, nhưng thậm chí một ánh sáng nhỏ nhất cũng sẽ lọt qua mấy tấm lá rèm, có thể nhận thấy dù trong cơn mưa. Khi thật.

Anh phải làm liều vậy. Anh di chuyển để người mình chắn giữa cửa sổ và mấy cái túi đồ, cúi sát, và bật cái ánh sáng nhỏ lên trực tiếp mấy cái túi. Chỉ trong một giây ngắn, chỉ đủ lâu để xác định được tên cửa

hàng trên túi; rồi anh tắt đèn và đứng đó với nhịp tim phi nước đại trong lồng ngực. Anh, người nổi tiếng là luôn trầm tĩnh dù ở dưới làn đạn, sắp sửa đổ mồ hôi khi ý nghĩa của việc này đập vào anh ngay giữa đầu.

Khỉ thật, khỉ, khỉ khỉ thật. Một cửa hàng dụng cụ thể thao tưởng chừng như rất vô hại, nhưng là một nơi tuyệt vời để mua trữ vài thứ thiết bị đặc biệt, dù cho có yêu thể thao hay không.

Hai cái túi và một hộp giày nằm trống không trên bàn. Cô đã mua gì nữa?

Một cái túi chưa mở có hoá đơn bấm vào trên đó.

Anh sẽ không phải mở cái túi nếu có thể xem được cái hoá đơn. Máy cái túi chứa vài thứ rất cồng kềnh, và anh muốn biết chính xác chúng là gì. Nhưng để đọc cái hoá đơn, anh sẽ phải bật đèn lên trong ít nhất mười, mười lăm giây. Làm thế cũng giống như là mời mọc hãy bắt tôi đi.

Các lựa chọn của anh là, nhặt mấy cái túi lên và mang vào phòng bếp, tránh xa cái cửa sổ, nhưng điều đó sẽ gây ra vài tiếng động dù cho anh có cẩn thận thế nào; hoặc là xé cái hoá đơn ra khỏi cái túi và cầm nó vào phòng bếp để đọc, mà như thế thì chắc chắn sẽ báo động Lizzy rằng có người đã ở đó. Lựa chọn cuối cùng của anh là làm liều và bật đèn bút lên, đọc cái hoá đơn ngay ở đó.

Lựa chọn C. Nếu anh phải cho gã ngoài đường biến mất, thì cũng đành vậy.

Tuy nhiên anh không *muốn* giết gã đó. Gã tội nghiệp chỉ đang làm việc của hắn, và đang cố gắng làm đàn ông bằng cách giữ tỉnh táo. Không thể trách hắn được.

Khăn bếp.

Anh nhớ ra, một cái khăn sọc đỏ trắng treo trên một cái khoen cạnh bồn rửa chén. Nó không được gấp theo một cách cụ thể nào, nó chỉ đơn giản là được treo ở đó thôi. Đi vào nhà bếp, Xavier nghiên cứu cái

khăn một lúc rồi kết luận rằng thứ duy nhất mà cô làm khác thường đó là đảm bảo cho cái khăn treo ngay ngắn với hai bên đầu dài bằng nhau. Và điều đó thậm chí không phải là Lizette; anh đã thấy Lizzy làm y chang trước đây.

Anh kéo cái khăn khỏi cái khoen và trở lại khu vực bàn ăn. Quấn cái khăn trên cái đèn bút để không chút ánh sáng nào từ cái tia mỏng manh kia có thể nhìn thấy được từ bên ngoài, anh bật cái nút và đọc danh sách các món hàng cô đã mua trong cái ánh sáng mờ mờ:

Một cái ba lô. Một con dao. Một sợi dây thừng. Ba bình xịt hơi cay. Và cô đã trả bằng tiền mặt cho chúng, nên mấy món hàng sẽ không thể hiện vào thẻ tín dụng của cô.

Anh tắt cái đèn bút và nhắm mắt, đứng đó trong một lúc khi adrenaline chảy tràn qua anh. Giờ không còn nghi ngờ gì nữa, dù không phải là anh đã nghi ngờ trực giác của mình. Nhưng đây là chứng cứ. Cô đã trở lại, hoặc là trên đường trở lại.

Lizzy đang chuẩn bị bỏ trốn hoặc là đang chuẩn bị để chiến đấu. Liệu cô đã nhớ lại mọi thứ, hay chỉ một vài mảnh nhỏ thôi? Hiện tại cô nhớ được bao nhiêu? Không nhiều. Nếu cô nhớ hết mọi chi tiết, cô sẽ không nằm ngủ trên giường ngay lúc này. Cô hẳn đã biến mất, với chiếc ba lô chất đầy mấy món này và những thứ khác mà có trời mới biết. Liệu cô có điền giấy tờ để làm thủ tục mua vũ khí không? Không, không phải ở một nơi như thế. Nếu cô tìm vũ khí, cô đã đi sâu hơn vào trong Virginia để mua mấy thứ vũ khí lậu, bằng cách tìm một chợ trời hay là mua chợ đen ở một góc đường nào đó. Nếu cô bắt đầu làm vài chuyến đi bất thường một cách thường xuyên, họ sẽ gặp rắc rối.

Không, cô sẽ gặp rắc rối.

Nổi phụ vào hệ thống giám sát hiện cài trên xe, điện thoại và các thiết bị điện tử của cô không còn đủ nữa, không phải bây giờ. Anh phải biết cô đang ở đâu vào mọi lúc; anh không thể đánh liều với rủi ro cô cắt đuôi, vứt cái xe, bỏ lại căn nhà và mọi thứ cô đã biết trong ba năm qua. Dù cho cô chỉ mới khôi phục một phần trí nhớ thì có vẫn có

thể làm việc đó; cô hẳn rất hoảng sợ, và không hiểu chính xác chuyện gì đang xảy ra.

Nếu cô bỏ chạy, cô sẽ lấy cái ba lô; chứ không thì cô mua làm gì chứ? Cũng không phải cô định đi học hay đi leo núi gì. Chết tiệt, anh sẽ phải gây ra vài tiếng động khi anh lấy cái ba lô ra khỏi cái túi nilon. Giờ sau khi đã biết cô mua gì, anh có thể đoán biết nó nằm trong cái túi nào, cũng như biết cái hoá đơn bấm trên cái túi có chứa bình xịt hơi cay.

Anh cần phải lấy cái ba lô đó. Anh có vài lựa chọn khác, nhưng anh muốn tính đến càng nhiều khả năng càng tốt.

Có lẽ anh có thể thò tay vào trong cái ba lô mà không tạo ra tiếng động lớn hơn vài tiếng sột soạt. Nếu có thể mở hẳn cái ba lô ra là tốt nhất, nhưng hoàn cảnh không đứng về phía anh.

Cho tay vào túi áo, anh lấy ra một cái bao nhỏ trong đó có chứa ba cái máy theo dõi nhỏ, gần như không thể phát hiện. Có mấy cái nhỏ hơn, một vài cái vi điểm, nhưng chúng khó cài hơn, và anh muốn giảm thiểu thời gian anh ở đây. Anh lấy ra một cái máy theo dõi. Anh đã cho mỗi cái vào một cái túi nhựa có khoá miết riêng biệt, và đánh dấu từng cái với một con số khác nhau để anh biết anh đang đặt máy nào ở đâu. Lấy ra một cái, anh hướng cái túi nhựa về phía ánh sáng lơ mờ xuyên qua cái rèm lật đang đóng, và vừa đủ đọc được con số 2. Được rồi, số 2 sẽ đi vào cái ba lô.

Cố gắng cẩn thận trong bóng tối, bởi anh không muốn làm rớt cái máy, anh nhẹ cho tay vào trong cái túi đồ. Vải nhựa sột soạt, nhưng anh dịch tay chậm từng chút một và âm thanh khá yếu ớt, không lớn hơn một tiếng cào. Anh sờ thấy quai đeo. Không đủ. Thò tay sâu hơn vào trong, anh sờ qua một cái nắp có thể là che một ngăn túi với khoá kéo. Đủ tốt, dù anh không thể thấy mình đang làm gì. Cẩn thận xoay bàn tay, anh gấn cái máy vào mặt dưới cái nắp túi.

Rồi anh rút tay ra khỏi cái ba lô cũng chậm như lúc này.

Xong một, còn hai cái.

Anh mang cái khăn trở lại phòng bếp và treo lại vào cái khay, cẩn thận chỉnh cho hai đầu khăn đều nhau.

Giờ thì tới phần phức tạp hơn.

Cô không lưỡng lự, chỉ đơn giản bước tới, cởi đồ trong khi tiến tới anh. Không có suy nghĩ sâu xa hơn, không suy nghĩ gì cả, chỉ có bản năng và nhu cầu. Cô cần da chạm da. Cô cần anh trong cô. Cô muốn cảm nhận cơn cực khoái lớn dần lớn dần cho đến khi cô hét lên khi cô lên đỉnh, và cô sẽ làm như vậy. Trong căn phòng này cô có thể hét lớn nếu cô muốn. Cô có thể làm thứ cô muốn, sống tự do tùy ý. Ở đây cô có thể sống thực sự.

X vòng tay trước ngực và đứng đó chờ đợi, không cởi đồ của anh, chỉ đứng đợi cô thôi. Anh luôn đợi cô. Cô đẩy cái quần trong xuống chân và bước khỏi nó không chần chừ, không xấu hổ hay sợ hãi. Cô tới được chỗ anh, ngẩng mặt mỉm cười vào đôi mắt sẫm của anh, và bắt đầu cởi đồ anh. Khi cô cởi áo anh ra, cô dành vài phút để vùi mặt vào hơi ấm của lồng ngực trần của anh và hít một hơi sâu. Anh có mùi thật tuyệt, rất thật, và cô có thể cảm nhận sức nóng của da anh dưới má cô, yêu cái cảm giác lông ngực anh cù vào mũi cô.

Mặc dù cô biết đây là một giấc mơ, nó vẫn là giấc mơ tuyệt nhất mà cô từng có.

Nhưng dù cho nó đã rất tuyệt, cô muốn nhiều hơn là chỉ mùi hương của anh – nhiều hơn nữa.

Giật mạnh cái thắt lưng của anh, cô mở khoá, rồi kéo khoá kéo quần jeans của anh xuống, trượt tay vào bên trong, quấn ngón tay quanh anh và cảm thấy anh đang cứng lên, thúc vào các ngón tay cô. Anh phát ra một tiếng trầm trầm trong cổ họng, lớn hơn một tiếng ngâm nga, nhưng không hẳn là gầm gừ.

Cô đẩy quần jeans anh xuống và cởi nó hẳn ra. Trong đời thực thì họ sẽ còn phải xử lý đôi giày boots của anh nữa, nhưng đây là giấc mơ

của cô, và cô không muốn đám giày cản trở cô. Cô đã ướt rồi, sẵn sàng, trống vắng vì thiếu anh. Cô muốn đẩy anh xuống và cười anh, đón lấy anh mạnh và sâu, nhưng nếu vậy thì cô sẽ lên đỉnh và kết thúc quá nhanh. Cô sẽ tỉnh dậy, run rẩy và thở hổn hển. Chưa đâu! Cô chưa muốn tỉnh dậy. Còn quá sớm. Cô muốn cảm nhận anh, hít vào mùi hương của anh, nhấm nháp từng centimet trên người anh.

Hai tay anh quấn vào tóc cô, giữ cô thật gần, để đảm bảo cô không trượt đi mất. Cô yêu đôi tay anh. Bàn tay anh to lớn, mạnh mẽ, có thể gây đau đớn hay mang tới sung sướng, làm đau hay chữa lành. Vài người thấy sợ điều đó, nhưng cô thì không.

X nhắc cô khỏi sàn và bước về phía chiếc giường. Đây là cách mà cô thích anh nhất: người trần, cương cứng, nóng vội. Khi X nóng vội, khi cô là cả thế giới của anh cũng như anh là cả thế giới của cô, anh có thể khiến cô cảm thấy... bị tàn phá, được chiều chuộng, và được yêu thương.

Chân Lizette đu đưa cách sàn vài phân. Cô như bay vút lên. Cô muốn anh thật nhiều, và anh đang ở ngay đây, anh đang ở bên cô, cô có thể quấn tay cô quanh cổ anh và bám chặt vào ngay cả khi cô đang bay, thực sự bay. Và bởi vì đây là một giấc mơ, có lẽ cô có thể bay. Cô khẽ bật cười, đu đưa trên cánh tay anh khi anh di chuyển tới giường... và rồi cô nhìn sang bên hông và thấy mặt cô trong một chiếc gương. Tiếng cười cô tắt đi khi cô nhìn vào mình. Đó là gương mặt cũ của cô, gương mặt đã bị lấy đi khỏi cô. Cô nhắm mắt lại thật chặt, và khi cô mở mắt ra lại, mặt cô là gương mặt mới, cái cô biết không phải là của cô.

Hay là phải nhỉ?

Cái nào mới là gương mặt thật của cô? X muốn gương mặt nào?

X yêu gương mặt nào?

Một câu hỏi lớn hơn: Liệu anh có yêu cô chút nào không? Sau mọi thứ cô đã làm?

Rồi anh đặt cô nằm trên chiếc giường và cô không thể thấy mặt mình trong gương nữa. Như vậy cũng tốt. Cô không muốn nhìn, cô muốn cảm nhận. Cô không muốn chất vấn bản thân, cô chỉ muốn ôm X và đi theo chỉ dẫn của cơ thể mình.

Trong một lúc họ chỉ nằm đó trên chiếc giường lớn, ngực kề ngực, chân quấn vào nhau, tim đập mạnh. Mắt họ nhìn vào nhau, và trong một lúc Lizette thấy mình như bị hút hơi. Lạy Chúa, anh thật đẹp! Không phải xinh đẹp, không có thứ gì xinh đẹp ở anh hết, nhưng khi nhìn bằng trái tim cô, anh thật... đẹp.

Và dù cho cô có mang gương mặt nào, anh cũng không quan tâm. Đằng sau gương mặt này cô vẫn là cô, và chỉ điều đó là quan trọng với anh. Phải, anh yêu cô. Anh vẫn yêu cô.

Anh hôn cổ họng cô như thể họ có thời gian của cả thế giới, nhưng Lizette đột nhiên thấy chắc chắn rằng không phải vậy. Họ không có chút thời gian nào, ở cạnh nhau. Cô sẽ sống trong thế giới của cô và anh sẽ sống trong thế giới của anh, và sẽ không còn những lần như *thế này* nữa. Có thể thỉnh thoảng sẽ có vài giấc mơ, nếu như cô may mắn. Nhưng sẽ không còn giấc mơ nào về anh nữa, nếu cô không gặp may.

“Ngay đi anh,” cô thì thầm.

Anh nửa cười nửa găm gù. “Chưa đâu.”

Lizette mở miệng, bắt đầu nói lời *năn nỉ*, nhưng cô ngăn lại. Nài nỉ sẽ chỉ khiến anh thêm quyết tâm thông thả từ từ mà thôi.

Họ không có thời gian.

Lizette rùng mình, từ đầu tới chân. Cô không muốn giấc mơ này kết thúc, nhưng cô lại không thể chờ tới lúc có anh trong cô. Cô có thể ở đây cả đêm, chỉ để ôm anh thôi. Cơ thể cô đập rộn ràng, và cô biết cô có thể làm việc tốt bằng cách chờ thêm một phút nữa.

Hơn bất cứ thứ nào khác, hơn cả sự thôi thúc lôi kéo cô tới trước càng lúc càng nhanh hơn... cô không muốn để X đi, không bao giờ nữa.

Xavier đi dọc hành lang tới phía phòng ngủ của cô, chuyển động của anh nhanh nhẹn như một bóng ma, bước chân anh lặng lẽ như thể anh đang lướt trên sàn nhà. Điều cuối cùng mà anh muốn là cô thức dậy. Trong nhà rất tối. Không thể thấy anh, cô sẽ tự động nghĩ anh là một tên cường hiếp hay giết người; bất kỳ phụ nữ nào cũng sẽ nghĩ vậy. Quý thật, thậm chí dù cô có nhìn thấy anh, cô cũng sẽ nghĩ vậy. Dù sao thì cô cũng đã không nhận ra anh trong hiệu thuốc. Nếu cô thức dậy và bật đèn lên, thấy anh trong nhà cô ăn mặc như hiện tại, quần áo tối màu và có trang bị vũ khí, liệu trí nhớ của cô có vụt quay trở lại không, hay cô chỉ đơn giản là sẽ hoảng loạn và bắt đầu hét lên? Anh cá vào khoản hoảng loạn và la hét.

Cửa phòng ngủ cô để mở. Dù sao thì cô cũng sống có một mình, không cần phải đóng cửa trong nhà. Anh nhẹ lách người vào trong và đứng im một lúc, nhìn về phía giường, nhìn cô.

Đồng hồ báo thức, và ánh sáng xanh trên một chiếc điện thoại bàn không dây khác, phát ra đủ ánh sáng cho anh nhìn. Cô đang cuộn tròn trên giường, mái tóc sẫm màu trải trên một cái gối gần như là lép kẹp, chân kéo lên tới cổ cô – và một cái chân trần chìa ra khỏi cái chăn. Vài thứ không bao giờ thay đổi. Dù cho họ đã làm gì với khuôn mặt của cô, não của cô... cô vẫn là Lizzy, tận sâu bên trong. Đáng ra anh nên biết, họ nên biết, rằng sẽ có một ngày cô chạy trốn khỏi cái nhà tù mà họ giam giữ cô.

Trên cái bàn cạnh giường ngủ, cách cái đồng hồ sáng vài phân, có một cái chai cao cao gì đó. Anh nhe răng cười. Anh dám cá đó là cái bình xịt ong hay cái gì tương tự. Không có súng ngắn, ít ra là chưa, nhưng cô cũng đã trang bị vũ khí cho mình. Bên cạnh đấy cái bình là chiếc điện thoại di động của cô – và gần cái điện thoại là pin máy. Chừng nào cô còn để pin ở ngoài, thì cái điện thoại không thể bị truy dấu được. Phải, cô đang tỉnh dậy, chạy trốn.

Một thứ khác về cô vẫn giữ nguyên. Lizzy là một kẻ nghiện giỏ xách. Cô yêu thích mấy cái giỏ xách tay, và thà dành dụm tiền để mua một cái giỏ da tốt hơn là mua nhiều cái rẻ hơn. Những người phụ nữ khác mà anh từng huấn luyện cho, và huấn luyện cùng, sẽ bỏ giỏ xách để chọn mấy cái túi đeo chéo hay túi đeo ngang hông; nhưng Lizzy thì không. Cô trung thành với mấy cái giỏ xách. Cô cũng không tiện tay vứt cái giỏ yêu thích của cô bất kỳ chỗ nào trong nhà; cô luôn mang nó vào trong phòng ngủ và đặt nó trên một cái ghế. Cô có thể chuyển cái ghế loanh quanh, nhưng cái giỏ luôn nằm trên đó.

Hiện tại, cái ghế phòng ngủ nằm cách đầu Lizzy tầm hơn một mét, phía bên kia của cái bàn cạnh giường ngủ. Cái giỏ màu trắng, nên anh có thể dễ dàng nhận thấy nó, và nó có quai dài. Giờ thì tới phần rắc rối đây. Có thể là cô không có súng, nhưng Lizzy luôn rất thiện xạ, và nếu cô nhắm trúng mắt anh với cái bình xịt ong thì anh sẽ bị mù mắt tạm thời. Và có trời mới biết cô sẽ làm gì với anh sau đó khi anh đang ở thế bất lợi.

Anh móc cái quai vào một ngón tay và nhấc cái giỏ lên không một tiếng động, lấy chiếc di động từ cái bàn bên cạnh giường, rồi đi trở ra khỏi phòng lặng lẽ như lúc anh đi vào. Phòng bếp, nơi có nhiều ánh sáng hơn, là nơi tốt nhất để anh làm việc này.

Khi đã vào đó, anh đặt cái giỏ xách lên kệ bếp và bắt tay vào việc. Anh chỉ mới bắt đầu đặt một cái máy theo dõi – cái này được đánh dấu bằng số 1 – vào cái ngăn túi có khoá kéo bên trong, khi anh dừng lại. Đây là Lizzy, một kẻ nghiện giỏ xách. Cô có thể có nhiều hơn một cái giỏ. Cô thường xuyên thay đổi giỏ xách để kết hợp với trang phục của cô hay là với tâm trạng hay với bất kỳ thứ gì mà cô cần cho ngày hôm đó. Cô có thể dễ dàng đổi sang một cái giỏ mới vào ngày mai.

Không nên đặt vào cái giỏ vậy. Anh để ý chỗ để cái ví tiền của cô, rồi cẩn thận lôi nó và mở ra. Cái ví bằng da, quá khổ, kiểu phụ nữ thường thích dùng, có một chỗ để mấy cuốn sổ séc nhưng không có tờ séc nào cả. Những thứ mà cái ví đó có là tiền mặt, trị giá khoảng vài

trăm đô la. Còn có vài tấm thẻ tín dụng, bằng lái xe, thẻ bảo hiểm, và vài tờ hoá đơn. Anh cố đọc ngày tháng trên một tờ hoá đơn, nhưng không có đủ ánh sáng, và anh đang dần hết thời gian.

Có khả năng cao là dù cô mang cái giỏ xách nào thì cái ví tiền này cũng sẽ nằm trong đó. Anh lôi đám hoá đơn ra và bỏ sang một bên, đặt cái máy tí xíu vào dưới lớp vải lót đã hơi sờn và để đám tiền giấy vào lại đúng chính xác như khi anh thấy ban nãy, rồi trượt cái ví vào lại trong cái giỏ.

Tiếp theo: điện thoại di động. Nếu cô đủ thông minh để tháo pin ra, nghĩa là cô định mang nó theo cô. Chiếc điện thoại mới này, thay thế cho cái cô đã làm rơi và phá hỏng vào hôm thứ Sáu, là một cái điện thoại bật mở đơn giản. Lizzy không dùng điện thoại thông minh, và đó là một quyết định đúng đắn. Thông thường anh hay đặt máy theo dõi trong chỗ chứa pin, nhưng nếu cô tháo pin ra sau mỗi lần cô dùng, thì làm vậy tăng khả năng cô sẽ thấy nó hoặc làm nó trật ra.

Xavier nghiên cứu chiếc điện thoại trong vài giây. Ánh sáng ở đây tốt hơn trong phòng bếp, nhưng vẫn không đủ sáng, nên anh làm chủ yếu dựa vào xúc giác hơn là thị giác. Có vài góc ngách nhưng không cái nào đúng cả. Cuối cùng anh kiểm tra chỗ cạnh vỏ bọc bàn phím. Nó làm bằng cao su, không phải nhựa cứng. Anh đẩy móng tay vào dưới cái cạnh, nhấc lên và đặt cái máy theo dõi vào dưới cái vỏ bọc, rồi ấn xuống. Một sự thay thế không tuyệt hảo lắm, nhưng lựa chọn của anh bị giới hạn bởi không thể sử dụng chỗ để pin.

Giỏ xách và điện thoại di động trên tay, anh dò bước đi ngược trở lại phòng ngủ và đặt hai món vào đúng chỗ mà anh đã thấy, cẩn thận để chiếc điện thoại không đánh cạch trên mặt bàn khi anh thả nó ra.

Anh hít vào một hơi sâu, lặng lẽ, và nhìn xuống cô.

Nếu cô thức dậy, anh sẽ không có chỗ nào để trốn. Nếu cô mở mắt ra, cô sẽ nhìn thấy anh, trong ánh sáng của chiếc đồng hồ báo thức. Anh nên rời đi, nhưng giờ khi ở gần cô thế này, anh không thể dứt mình ra khỏi cô được, vẫn chưa. Nhìn thấy cô trong hiệu thuốc chỉ

khiến cho khao khát trong anh thêm mãnh liệt. Để có niềm vui xa xỉ là được nhìn thấy cô thực sự, nhìn cô ngủ, anh sẵn sàng chịu một cú xịt vào mắt với cái bình xịt ong.

Lizzy. Mái tóc dày sẫm màu, xoắn nhẹ, và giờ bị làm rối trong giấc ngủ. Hình dáng khuôn mặt cô giờ đã khác đi, nhưng viền cong môi cô vẫn như trước. Cái chân trần kia vẫn như trước.

Mùi hương của cô vẫn như trước.

Bàn tay anh nhớ cảm giác về cô.

Có những lần anh giữ cô bên dưới anh và làm tình cho tới khi cô hét lên. Và khi đó cô sẽ làm tương tự với anh, mặc dù cô trêu chọc anh và nói rằng, bởi anh là một người đàn ông nam tính, tiếng hét của anh nghe giống một tiếng gầm dài hơn.

Mấy ngón tay anh co lại khi anh kiềm nén cơn thôi thúc vươn ra và chạm vào cô. Phần dưới anh co thắt, ham muốn nhiều hơn như thế. Chết tiệt, anh phải ra khỏi đây trước anh làm chuyện gì tệ hơn cả ngu ngốc.

Không đến hai mươi phút từ lúc lách mình vào trong căn nhà, Xavier lách mình trở ra. Trời vẫn còn mưa, một may mắn trời cho. Chiếc xe giám sát vẫn ở nguyên vị trí cũ, nhưng anh không thể thấy chuyển động nào bên trong. Có lẽ cơn mưa đã ru anh chàng ngủ mất, dù cho đã uống cà phê. Có lẽ hẳn đang tập trung tề vào một cái chai. Bản thân Xavier đã từng làm giám sát nhiều lần, nên anh biết công việc đó ra sao. Anh mừng vì mình không phải là người phải ngồi trong chiếc xe đó.

Anh lặng lẽ khoá cái cửa bếp, cả hai khoá, rồi nhẹ nhàng lướt quanh đằng sau căn nhà, di chuyển từ bóng tối này sang bóng tối khác. Khi đã cách chiếc xe giám sát một vài căn nhà, anh tăng tốc vì anh muốn quay lại chiếc xe tải của anh và kiểm tra laptop, đảm bảo rằng mấy cái máy theo dõi hoạt động tốt. Sau đó, nếu mọi thứ đều ổn đúng như ý, anh sẽ về nhà và ngủ một giấc lấy sức trước khi Lizzy thức dậy và bắt đầu ngày mới của cô.

Anh phải chuẩn bị sẵn sàng. Lizzy đang tỉnh dậy, theo nhiều nghĩa, và mọi thứ sắp bung bét hết cả. Anh biết anh phải nhảy hướng nào để tránh. Anh đã chọn từ mấy năm trước rồi, và có đúng hay sai, anh sẽ làm đúng vậy.

Lizzy còn sống, nhưng cô đã không sống.

Quý, cả anh cũng không.

Trong giấc mơ, anh dùng gối tách hai chân cô ra rộng hơn, và rồi anh ở đó, đâm vào thật sâu. Cô thở hỗn hển, không phải do đau mà do nhẹ nhõm và sung sướng và một cảm giác được kết nối mà cô chưa từng biết đến trước đây. Cô là một phần trong anh, anh là một phần trong cô.

Một cái gương cô không để ý lúc này – cô khá chắc là nó không có đó lúc này – đột nhiên nằm phía trên giường. Nó cũng lớn cỡ cái giường, phản chiếu giấc mơ lại phía cô. Gương mặt... cô đang mang gương mặt nào? Cái cũ hay cái mới? Điều có có quan trọng không?

Cô có thể nhắm mắt lại để trốn thoát khỏi cái hình ảnh không thoải mái đó, nhưng thay vào đó cô tập trung vào X, vào bờ vai rộng và cái lưng cơ bắp cứng rắn, bờ hông tròn. Anh có bờ hông đẹp nhất mà cô từng thấy. Cơ thể họ quấn vào nhau trên giường, làn da rám nắng của anh khiến da cô trông thật nhợt nhạt, cơ thể rắn chắc của anh khiến cơ thể của cô trông thật mềm mại, những điều cô thấy về bản thân mình. Anh to lớn hơn, rộng hơn, anh gần như che phủ cô. Nhưng dù họ rất khác biệt, họ lại phù hợp với nhau.

Cô nghiên cứu đôi chân dài của anh, cái cách anh di chuyển... giờ khá nhẹ nhàng, gần như dịu dàng. Đẩy ra vào trong một nhịp điệu chậm rãi và dần dần, thật là chậm, tăng tốc độ và cường độ.

Lizette nhắm mắt lại khi cô buông trôi và để mình lên đỉnh hết lần này đến lần khác. Cô hét lên, lưng cong lên khi cô bám lấy X, cảm thấy anh lên đỉnh thật sâu trong cô...

Anh thì thầm gì đó, nhưng cô không thể nghe được anh nói gì. Cô nhìn mặt với anh, mở miệng ra để nói, “Gì cơ?” Bất cứ điều gì anh nói đều là quan trọng, bởi anh không phải là người nói chuyện phiếm để nghe tiếng mình, nhưng trước khi cô có thể nói ra câu hỏi ấy, trước khi anh có thể trả lời...

Cô mở mắt ra. Cơ thể cô lão đảo, từng cơ bắp đều căng cứng... và rồi cô thư giãn, thả lỏng từng cơ một cho đến khi cô tan chảy ra trên tấm nệm. Từng cơ bắp trong người cô đều thấy yếu ớt và nặng nề.

Cô cần phải đi tới tiệm Walgreens đó thường xuyên hơn. Nếu X hay mua sắm ở đó, có thể cô sẽ đụng phải anh lần nữa. Có thể lần này cô sẽ không hoảng lên và bỏ chạy như một con thỏ sợ hãi. Cô có thể cho anh số điện thoại của cô, mời anh đi uống cà phê, và rồi...

Ừ, *phải rồi*. Lizette Henry, một kẻ đeo bám cuồng sex. Làm như đời thực có thể giống như trong mơ vậy. Làm như một người như anh chưa có vợ hay bạn gái vậy. Hay là cả hai.

Trời đang mưa. Cô nhắm mắt lại và lắng nghe tiếng hạt mưa trên cửa sổ. Mưa trên nóc nhà và trên cửa sổ tạo ra một âm thanh rất dễ chịu, có thể ru cô vào giấc ngủ, mặc dù buổi sáng chập choạng tinh mơ đang dần tới, bình minh đang chuẩn bị lộ dạng. Cô tự hỏi liệu cô có mơ về X lần nữa hay là phần đó của buổi tối đã hết. Cô tự hỏi liệu cô có quên đi những chi tiết của giấc mơ đó khi trời sáng không.

Ngay lúc này giấc mơ dường như rất thật, cô gần như chắc chắn là vẫn ngửi thấy mùi hương của anh.

Chương mười bốn

Felice McGowan không bao giờ tốn thời gian lo lắng về địa vị hay lợi lộc, hay bất cứ cái bẫy bản ngã nào khác mà phần lớn mọi người ở thủ đô bận tâm tới. Trong một thế giới hoàn hảo, bà hẳn sẽ có một tài xế riêng đưa rước bà tới ngay cửa mọi nơi mọi lúc bà cần, và sẽ không ai chất vấn quyền lực của bà. Đó là hai điều ước cá nhân của bà, nhưng thế giới này không được hoàn hảo, nên bà phải quên chúng đi mà đối phó với thực tại.

Thực tại, trong trường hợp này, là việc bà phải đi ra ngoài trong trời mưa giống như những người khác, là việc hầu hết những kế hoạch tốt thường là hư bọt hồng đường trong quá trình thực hiện, và bởi vì bản chất của trò chơi mà bà phải đi tới chỗ Al Forge thay vì kêu ông tới chỗ bà. Bà không nghi ngờ gì là ông sẽ sẵn sàng làm điều đó, nhưng bà giờ làm việc cho NSA và bà không muốn ông đến đó, không muốn mấy kẻ siêu tọc mạch nhìn thấy họ cùng nhau. Mỗi quan hệ của họ hoàn toàn bí mật, và phải được giữ như vậy, vì lợi ích của cả hai bên.

Chuyện đó có phần dễ dàng cho bà hơn là Al. Bà không tham gia vào hoạt động theo dõi hàng ngày và bí mật đối với Đối tượng C. Al không chỉ giám sát việc đó mà ông còn làm việc chính thức dưới trướng của Bộ An ninh Quốc phòng. Những gì ông thực sự làm được quần dưới nhiều lớp nhiều tầng thông tin cực mật mà chỉ những người cần biết mới được cho biết và chỉ những người cần thấy mới được cho thấy, thậm chí ngay cả Tổng thống có thể cũng không có hồ sơ hoàn chỉnh về Al. Ông bắt đầu sự nghiệp từ Ngân khố, với Sở Mật vụ, rồi chuyển sang Bộ Tư pháp, và sau đó thì chỉ có trời mới biết mọi thứ ông đã làm.

NSA có thông tin về mọi người trong mạng lưới – nghĩa là tất cả mọi người ngoại trừ có lẽ là người vô gia cư và vài kẻ ẩn dật – nhưng bà không thể truy cập vào mọi thứ trong hồ sơ của Al. Có vài lỗ hổng có thể là tương ứng với vài sự kiện quốc tế thú vị, nhưng bà không cố lắp ghép chúng. Vào các tình huống gay go, đất nước cần người như Al. Ngày xưa bà cũng có vài lỗ hổng trong hồ sơ của chính bà.

Những gì Al từng làm, Xavier hiện đang làm. Nhưng Al luôn giữ cho chiếc la bàn cá nhân của ông nhắm thẳng hướng Bắc – nghĩa là lợi ích tốt nhất của đất nước – trong khi Xavier là một quân bài khó đoán. Khi y mới bắt đầu, bà đã nghĩ y cũng trung thành như Al, và có Chúa biết trình độ tài nghệ của y vượt qua cả kỳ vọng, nhưng rồi dần dần y trở nên mất kỷ cương. Mức tín nhiệm của bà đối với y đã bị bào mòn trong bốn năm qua. Nhưng Al vẫn tín nhiệm y, vẫn tin vào y, và điều đó cho biết nhiều điều hơn là Al có thể nhận ra.

Bà không cố hợp lý hoá điều họ đã làm. Bà không thể. Mỗi lần bà nghĩ về điều đó, bà vẫn có cảm giác bồn chồn muốn bệnh trong lòng. Đầu bà chấp nhận sự cần thiết phải làm, nhưng tim bà vẫn cay đắng hối hận từng hành động họ đã làm, và than khóc về cái kết quả. Ngày hôm đó tất cả bọn họ đã mất đi vài mảnh trong tâm hồn, những mảnh mà họ không bao giờ lấy lại được dù cho họ có dồn hết tâm trí vào công việc bao nhiêu.

Và giờ còn có chuyện với Đối tượng C nữa. Không ai muốn tiêu diệt cô ta, nhưng mọi người đều nhận thấy rằng cô ta là mấu chốt, là điểm yếu không chỉ có thể lôi tất cả bọn họ xuống và còn có thể huỷ hoại cả đất nước theo cách vô phương cứu chữa. Dù cho Al có nghĩ gì, thì Felice cũng không hẳn là háo hức xuống cái lệnh đó; tuy nhiên, bà hiểu rằng hành động đó có thể sẽ cần thiết, trong khi Al dường như không thể chấp nhận như vậy.

Vấn đề là, họ đã trở nên thân thiết trong một thời gian, cả đội họ, và những người đã trải qua một sự kiện dữ dội như vậy cùng nhau thì thường phát triển một mối liên kết gần gũi như gia đình. Lòng trung

thành của AI đối với đội của ông đã trở thành truyền thuyết. Nhưng Đối tượng C không phải là một phần của *đội*; cô ta chỉ là một công cụ mà đội họ sử dụng.

Họ đã dự định sẽ tiêu diệt *mỗi nguy* mà cô ta mang lại cho họ, ngay từ lúc ban đầu. Miễn cô ta không phải là một mối nguy, Felice bằng lòng cho cô ta sống.

Miễn cô ta không phải là một mối nguy.

Hiện xuất hiện những chi tiết đáng lo ngại, mỗi chi tiết đều rất nhỏ và có thể dễ dàng giải thích xua đi. Tuy nhiên, nếu nhìn tổng thể, những chi tiết đó hình thành một bức tranh hoàn toàn khác, một bức tranh mà Felice không nghĩ họ có thể bỏ qua được. Bức tranh đó nói rằng Đối tượng C đang trở thành một mối nguy.

Căn cứ theo dõi Đối tượng C là một toà nhà gạch đỏ hai tầng bình thường; trên cửa đề chữ *Dịch vụ thời vụ Capitol*. Nếu có ai vô tình lạc vào đây tìm người làm thời vụ để tạm thế cho một nhân viên văn phòng bị bệnh hay đi nghỉ, thì ở đó có một khu vực tiếp tân, một nhân viên tiếp tân, một “quản lý”, và, nếu cần, có thể tìm thấy cả một nhân viên thời vụ thực sự nữa. Nhưng xét tới việc công ty cổ lỗ này không có một số điện thoại được kê trong danh bạ, không làm quảng cáo, và kinh doanh trực tiếp thì không tồn tại, nên việc đó không bao giờ xảy ra. Thi thoảng có một gã không được sáng sủa cho lắm tưởng nhầm cái “dịch vụ thời vụ” là cách nói trại của “gái gọi” và đi vào để thương lượng giá, nhưng cũng chỉ vậy. Có hai lần người ta bước vào để hỏi đường.

Bên trong, an ninh được canh giữ cẩn mật. Bà gật đầu chào nhân viên tiếp tân, người bà biết là được trang bị vũ khí. Dấu vân tay giúp bà mở cánh cửa cường lực đầu tiên, và từ đó bà tiến qua nhiều lớp cửa khác nữa cho tới khi bà lên tới tầng trên. Đương nhiên, không toà nhà nào là hoàn toàn bất khả xâm phạm. Luôn có cách để vào trong hoặc là phá huỷ nó. Nhưng toà nhà này không nằm ở trung tâm quyền lực

hay đầu não hoạt động, và nó có vẻ nhạt nhẽo đến mức gần như vô hình.

Ở mức cơ bản nhất, tòa nhà hoạt động với chức năng tình báo và hỗ trợ. Al Forge điều hành mấy phi vụ mật của ông, và một phần rất nhỏ, hoàn toàn cô lập khỏi phần còn lại, được dành riêng để theo dõi Đối tượng C.

Al không có thời gian ngay lúc ấy, nên Felice nhắn lại cho biết bà đang ở đó rồi đi tới phòng kín để đợi. Trong thế giới của bà có rất ít dịp được tận hưởng sự tĩnh tại, và phòng kín hoàn toàn im lặng ngoại trừ tiếng thở của chính bà, tiếng bước chân của bà, những âm thanh nhỏ của chính bà và không ai khác. Không ai nhìn theo bà, không ai đánh giá phản ứng của bà, không ai chờ bà quyết định – ừm, ít nhất là ngay lúc này. Bà chọn một viên nén cà phê French roast và làm một ly cà phê, rồi ngồi xuống thưởng thức khoảng thời gian một mình. Al sẽ không để bà đợi lâu, nên bà phải tranh thủ tận hưởng trong lúc có thể.

Bà có vài quyết định cần phải ra, những quyết định mà bà thấy không nhẹ nhàng gì. Lời cảnh báo của Al về việc Xavier biết bà sống ở đâu và con gái bà sống ở đâu không phải là điều bà có thể ngó lơ. Al nói thế để cảnh báo bà, và bà xem nó chính là như vậy.

Bà có thể nhún vai khinh thường mọi nguy hiểm tiềm tàng đối với bà, bởi bà chấp nhận khả năng đó ngay từ ban đầu, nhưng khi con bà bị đe dọa... không thể nào nhún vai bỏ qua được. Ashley là trái tim của bà. Bà không thể chịu nổi ý nghĩ rằng có chuyện gì có thể xảy đến với con gái bà, rằng Ashley sẽ không được sống một cuộc đời trọn vẹn, yêu và được yêu, có một sự nghiệp thành công. Bà muốn tất cả những thứ đó, và hơn nữa, cho con bà. Bà muốn mọi thứ. Một cách ích kỷ, bà cũng muốn được gặp mấy đứa cháu của chính bà một ngày nào đó.

Bà sẽ không, không bao giờ trong đời này, cho phép một mối đe dọa nào xảy đến với cuộc đời quý giá của con gái bà.

Bà không thể mang Ashley giấu đi, che chở khỏi mọi nguy hiểm. Ashley đang ở một lục địa khác, học khoá cao học tại Stanford. Con bé là một sinh viên ưu tú, có thành tích xuất sắc và ý chí phấn đấu, sẵn sàng làm hết mình để đạt được mục tiêu. Nhưng nó cũng còn quá trẻ, và dù cho Felice có giải thích về mối nguy hiểm cho con bé, Ashley cũng sẽ không hiểu hết tính nghiêm trọng của tình hình, sẽ không hợp tác với một gián đoạn lớn cho các kế hoạch của nó.

Vì thế, phải làm gì đó với Xavier.

Đúng lúc đó Al bước vào phòng kín. Bất cứ suy nghĩ nào của ông về sự xuất hiện của bà ở đây, liền kề sau chuyến thăm gần đây của bà, cũng đều không thể hiện trên mặt ông. Ông sẽ kiếm được cả khối tiền ở mấy bàn poker ở Vegas nếu ông có bao giờ quyết định chuyển qua cờ bạc. “Có chuyện gì vậy?” ông hỏi một cách bình thường khi ông cũng bước tới chỗ máy pha cà phê và chọn một viên nén.

Al không phải kiểu người bình thường. Ông có thể tỏ thái độ nếu ông muốn, nhưng ông luôn suy nghĩ, luôn tính toán, luôn cố lái các sự kiện khỏi đường ông. Ông biết vì sao bà ở đây.

Tuy nhiên, Felice bắt đầu tóm tắt tình hình và các dự định của bà một cách hệ thống – một vài dự định của bà. “Đối tượng C đang thể hiện thêm nhiều dấu hiệu cho thấy... bất ổn,” bà đáp. “Không có gì quá kịch tính, nhưng chệch khỏi thói quen bình thường của cô ta.”

Ông đợi cho tới khi ly cà phê của ông đầy, rồi nhắc nó ra, nhấp một ngụm trước khi nói một cách hờ hững, “Như là gì?”

Bà cảm thấy một tia khó chịu vì ông đã hỏi, bởi họ có máy theo dấu trên xe của Đối tượng C; họ biết chính xác cô đã đi đâu vào buổi chiều hôm qua. Bà không bao giờ nghĩ Al khờ khạo, và ông cũng đối lại với bà như vậy. Nếu ông chơi trò này, hẳn phải có lý do.

“Ông không nghĩ việc lái vài cây số tới Virginia để vào một khu mua sắm, bỏ qua nhiều trung tâm mua sắm khác gần nhà hơn và có những cửa hàng giống vậy, là phá vỡ thói quen của cô ta sao?” Bà chỉ cho giọng bà tỏ ra một chút tò mò nhẹ.

Ông thở dài. “Cô ta có làm gì đáng ngại ở mấy cửa hàng này không?”

“Cô ta đã vào một cửa hàng dụng cụ thể thao.”

“Thật đáng sợ,” ông nói, giữ giọng buồn chán khiến lời mỉa mai không nói ra thật gay gắt, ông có quát vào bà có khi còn đỡ hơn. Dầu vậy, Felice thấy mình mỉm cười, bởi bà thích một đối thủ tương xứng. “Thẻ tín dụng cho thấy cô ta đã mua vài đôi giày chạy bộ, một bộ đồ chạy bộ, và vài bình xịt ong.”

Bà làm một động tác xua đi. “Tôi biết chuyện đó. Tôi cũng biết không có khoản tiền trả cho cửa hiệu nào khác, nên cô ta đã trả tiền mặt cho mấy món cô ta mua hoặc là cô ta đã đặc biệt tới cửa hàng đó và không chỗ nào khác. Lần nữa, cô ta đã bỏ qua những cửa hàng dụng cụ thể thao khác, gần hơn. Tại sao lại tới đó? Tại sao lại đi xa đến tận Virginia?”

“Có thể cô ta đã không định dừng ở đâu cả; có thể cô ta chỉ lái xe hóng gió trong một cơn bốc đồng thôi.”

“Làm ơn đi,” bà nói, bỏ lửng ý *Đừng có mà ngốc*. “Cô ta được lập trình để không bốc đồng. Nếu cô ta trở nên bốc đồng tùy hứng, thì nghĩa là quá trình không được giữ nguyên. Và làm một chuyến lái xe ngẫu hứng không phải là điều duy nhất khác lạ mà cô ta làm.”

“Như là?”

“Cô ta chạy bộ lúc tối muộn ngày hôm qua khi cô ta về nhà. Theo ấn tượng mà người tôi cử có được, đúng từng lời anh ta nói, thì nó như thể cô ta bắt đầu tập luyện vậy.”

“Đó chỉ là ấn tượng của một người thôi, và tôi cho là bà đã dùng những người không biết gì về cô ta cả. Cô ta mua đôi giày chạy bộ và một bộ đồ mới ngày hôm qua, rồi cô ta đi chạy bộ. Chuyện đó không hẳn là bất ngờ. Làm sao chúng ta biết được, nhiều khi mấy người ở chỗ làm cô ta bắt đầu nói về ăn kiêng, giữ dáng, và cô ta quyết định làm theo thôi.”

Felice xem xét chuyện đó. “Có khả năng,” bà cuối cùng đồng ý, bởi nó đúng vậy. Nằm trên giới hạn ngoài, nhưng vẫn trong ranh giới có khả năng. “*Nếu* cô ta đã kích hoạt chiếc điện thoại di động mà cô ta mới mua, một việc mà cô ta chưa làm. Cô ta đã cất công đi mua một chiếc di động mới sau khi làm hư cái cũ, nhưng cô ta vẫn chưa bỏ pin vào. Quỷ, tại sao cô ta không để cho họ kích hoạt ở trong cửa hàng? Hôm đó là thứ Bảy. Hôm nay đã là thứ Ba rồi. Tất cả những việc nhỏ nhặt đó nếu xem xét chung lại thì sẽ tạo thành một bức tranh mà tôi không thích chút nào.”

Ông im lặng, nghĩa là chuyện với chiếc điện thoại cũng làm ông lo ngại. Đó không phải là một hành vi bình thường. Lái xe một vòng, mua sắm trong cơn bốc đồng, có thể là ra ngoài chạy bộ sau giờ làm – những thứ đó, bản thân chúng, đều không giống cô ta, nhưng không đủ khiến ai bật cái nút hoảng loạn.

Nhưng ông không thể giải thích về chiếc điện thoại. Ai mà mua một chiếc điện thoại mới nhưng không bỏ pin vào chứ? Chỉ có những người như họ, những người biết rằng bỏ pin vào sẽ kích hoạt GPS, giương lên một cái biển báo để cho người khác theo dấu. Khắp thế giới, người ta tự nguyện mang theo mấy cái thiết bị theo dõi tự động mà một ngày nào đó chúng sẽ được sử dụng để truy bắt và kiểm soát họ, bởi đó là bản chất của thế giới này và các chính phủ.

“Xét rằng tất cả những điều này bắt đầu xảy ra khi sếp cô ta có lẽ đã báo cho cô ta hay về sự chênh lệch trong thời gian,” bà tiếp tục, đưa ra luận điểm của bà, “chúng ta chỉ có thể suy đoán rằng điều đó đã gây ra một thứ kiểu... điều chỉnh trong trí não.”

“Dù cho một vài phẩm chất cá nhân trước đây của cô ta đang bắt đầu xuất hiện trở lại, thì điều đó cũng không có nghĩa là trí nhớ của cô ta cũng vậy,” Al nói. “Cô ta không có cách nào truy cập vào bất kỳ hồ sơ nào, không cách nào biết bắt đầu từ đâu. Tất cả mọi giấy tờ đều đã khoá lại, dẫn tới đường cụt. Bà biết vậy. Chúng ta đã tính tới mọi khả năng rồi.”

“Trừ khi trí nhớ của cô ta cũng đã quay lại.”

“Xác suất cho điều đó là bao nhiêu chứ? Có khi khả năng bị sét đánh trúng khi đi dạo ngoài trời còn cao hơn cũng nên.”

“Phải, đương nhiên, bởi dù sao khả năng bị sét đánh trúng thật ra cao hơn nhiều người tưởng. Nhưng ông nói tôi nghe xem: xem xét bản chất vấn đề, chính xác là chúng ta có xác suất là bao nhiêu để bỏ qua cho Đối tượng C?

Bà buộc ông phải chịu thua ở điểm đó. Câu trả lời hợp lý duy nhất là một con số không. Không gì cả.

Thứ bà muốn là Al chấp nhận thực tế của hoàn cảnh và ngừng bảo vệ Đối tượng C. Bà có nguồn lực riêng của bà, nhưng không gì sánh bằng những gì Al có thể thực hiện. Nếu ông lo vấn đề nhân lực và để bà lo vụ xoay chuyển thì họ có thể vượt qua chuyện này – có thể bị thiệt hại, với ngờ vực và hồ nghi theo đuổi họ trong suốt quãng đời còn lại, nhưng những mạng sống đó ít nhất cũng sẽ không phải trải qua trong tù, và bị xử tử.

“Tôi nghĩ bà đang chuốc lấy phiền phức không cần thiết,” ông cuối cùng nói. “Dù cho cô ta có nhớ mọi thứ đi nữa, thì cô ta sẽ làm gì chứ? Hơn bất cứ ai, cô ta là người muốn điều chúng ta làm được giữ im lặng nhất.”

“Một câu hỏi khác về xác suất: khả năng cô ta khôi phục *tất cả* trí nhớ của cô ta là bao nhiêu? Xem xét tới quá trình, thì việc nhớ lại một phần là có khả năng cao hơn.”

“Xem xét tới quá trình, thì việc cô ta có thể hoạt động như một con người đã là kỳ tích rồi,” Al gay gắt nói.

“Cô ta đồng ý với việc đó.”

“Chỉ bởi vì lựa chọn còn lại là một viên đạn vào đầu thôi.”

Felice bắt đầu có một cơn nhức đầu, và bà xoa xoa trán. Không gì về hoàn cảnh này sẽ dễ dàng cả. Al rõ ràng sẽ không đứng ra hành

động, dù cho họ thực tế đang bị mấy cái biến cảnh báo nguy hiểm quất vào mặt. Bà sẽ phải lo việc này.

Được thôi, vậy thì bà sẽ làm theo cách của bà.

Nhưng vì nể Al, bà nói, “Tốt. Chúng ta sẽ chỉ để mắt tới cô ta thêm ít lâu nữa. Ông nên cầu là ông đúng, không thì tất cả chúng ta đều sẽ ngã xuống.”

Chương mười lăm

Khám phá ra rằng thể lực của cô thật ra cũng không đến nỗi tệ mang lại một niềm vui bất ngờ, Lizette nghĩ vậy khi đang chuẩn bị đi làm vào sáng hôm ấy. Hai đùi cô hơi đau một chút, nhưng không quá tệ. Khi cô đi làm về chiều hôm đó và ăn một bữa tối nhiều hơn là chỉ một thanh protein, cô sẽ chạy tiếp – và lần này sẽ xa hơn một chút, có thể là nhanh hơn. Cô có lẽ không nên. Cô có lẽ nên để cho cơ bắp nghỉ ngơi một ngày, nhưng chưa gì cô đã thấy háo hức được chạy tiếp rồi.

Cô đang chuẩn bị leo vào trong xe trên lối ra vào thì Maggie, trong quần thể thao và áo thun, bước ra từ hiên trước nhà.

“Lizette, đợi cô chút!”

Một chút khó chịu, một chút vội vã – dù sao thì tán gẫu sáng sớm cũng không phải là thói quen của cô – Lizette ngừng lại và nhìn người hàng xóm qua mui xe. “Cháu phải đi làm...”

“Cô biết, cái này nhanh thôi.” Maggie vội bước tới rìa hiên và vẫy Lizette lại. Lần đầu tiên bà không có con chó ăng ăng nhỏ bên người, mặc dù ngay khi Lizette nhận ra điều đó thì cô cũng nghe thấy tiếng con chó bắt đầu sủa phía trong nhà, phản đối việc bị để lại một mình.

Chịu thua, Lizette bước tới chỗ hiên nhà, chần chừ bước qua đám cỏ ướt sương. Cô thật không muốn đi làm với đôi chân ướt. “Có chuyện gì hả cô?”

“Có thể lắm.” Lizette nhận ra Maggie không trang điểm, và bà trông trẻ hơn khi như thế này. Thật là lạ. “Nghe này – cháu đừng nhìn nha, làm gì cũng đừng quay đầu nha, nhưng mà có một cái xe lạ đậu trên đường từ qua tới giờ. Một chiếc đã rời đi khoảng bảy giờ sáng nay, rồi một chiếc khác tới thế chỗ. Y như là bọn chúng đang theo dõi ai vậy

đó. Cô không thích điều này chút nào, làm cô thấy kỳ lạ lắm. Cô nghĩ không biết là bọn chúng có phải đang do thám nhà cửa trong khu này để kiếm một căn mà vào trộm không.”

Kỳ lạ là khi ai đó nói ta đừng nhìn đâu đó thì lại khó mà làm như vậy. Lizette tập trung vào việc không nhìn. Vài cơn ớn lạnh chạy khắp người cô. Vậy đó không phải là cô tưởng tượng; ai đó *đang* theo dõi cô. Cô không biết nên hài lòng hay là sợ hãi.

Đừng nhìn, đừng nhìn. Cô cố nghĩ xem nên nói gì. “Mình có nên gọi cảnh sát để nhờ họ kiểm tra thử không cô?”

“Cô không biết nữa.” Maggie không nhìn đâu ngoài Lizette. “Cô thấy đáng lo lắm đó.”

Nếu đó là một băng trộm cướp đang do thám khu vực, Lizette biết chính xác cô nên làm gì – và đột nhiên cô cũng biết nên đối phó với khả năng còn lại như thế nào.

“Để cháu lo cho,” cô nói một cách kiên quyết. “Cám ơn cô đã để ý cảnh chừng xung quanh.”

Maggie trông hơi giật mình. “Cháu định làm gì?”

“Lấy biển số xe.”

Cô đã làm như vậy. Cô không phải lùi ra khỏi lối xe ra vào sáng nay bởi cô đã quay đầu vào chiều hôm trước, làm theo kiểu đậu xe mới của cô. Khi nổ máy, cô cẩn thận xem xét tất cả các chiếc xe đậu trên đường và phát hiện kẻ xâm nhập gần như ngay tức khắc, mặc dù chiếc xe trông rất bình thường, một chiếc sedan nội màu be. Cô biết hết những chiếc xe thuộc con phố này, và chiếc này không nằm trong số đó. Và có một người đàn ông trong xe, một người đang hơi ngồi sụp về một phía như thể để tránh ánh mắt. Nếu cô chưa được cảnh báo, và không đang tìm kiếm ông ta, cô có lẽ đã lái ngang qua luôn mà không nhận thấy có gì bất thường cả.

Hắn đậu xe theo kiểu để cho nếu cô đi làm theo hướng thường đi thì cô sẽ rẽ ở hướng ngược lại với chỗ hắn đậu; hắn sẽ có thể chạy ra

đường ngay sau cô. Điều đó có nghĩa là cô không thể dễ dàng lấy được bằng số xe của hắn.

Còn có một mối lo ngại khác là hắn có thể lôi ra một cây súng và bắn vào cô, nhưng cô không nghĩ vậy. Bất kỳ ai đang theo dõi cô đã không làm gì ngoài theo dõi; cô không biết tại sao, cô không biết là ai, nhưng cho tới giờ không ai cố làm hại cô cả. Và nếu Maggie đã phát hiện một vài kẻ trộm cướp khả nghi, họ không có khả năng là được trang bị vũ khí, bởi hình phạt tù tẻ hại hơn rất nhiều nếu bị bắt với vũ khí.

Cẩn thận, cô ngừng lại ở cuối lối ra vào, nhìn cả hai hướng xe di chuyển – không có gì trong tầm mắt hết – và lái xe ra đường. Cô ngay lập tức đạp thắng, kéo mạnh hộp số vào chế độ chạy lùi, bánh xe kêu rít lên khi chiến đấu với sức kéo, và cô vụt ngược tới chỗ chiếc xe khả nghi. Cô phóng qua ở chế độ lùi và thấy gương mặt hoảng hốt của gã trong xe nhìn ra cửa sổ.

Ngay khi chạy vượt qua hắn, cô đạp thắng lần nữa, nhanh chóng viết xuống biển số xe của hắn, và chạy lên ngang bằng với hắn, ngừng lại, nhấn cái nút để hạ cửa sổ phía ghế hành khách xuống. Một cách cẩn trọng, hắn của hạ cửa sổ xuống. “Này,” cô giận dữ hét, giơ lên cho hắn thấy tờ giấy mà cô đã ghi biển số xe của hắn. “Nếu anh đang do thám nhà cửa ở khu phố này để mà trộm cướp, thì anh bạn à, anh nên nghĩ lại đi, bởi tôi đã có biển số xe của anh rồi đó.”

Hắn không thể nào trông ngạc nhiên hơn nữa, như thể cô đã đâm vào xe hắn thay vì lấy biển số xe hắn. “Tôi... cái gì? *Không*. Tôi không có, thật tình, cô gái à, chuyện này không phải...”

“Vậy thì anh nên biến khỏi con phố này đi,” cô quát. “Và đừng nói với tôi là anh đang đợi người, đợi suốt tới giờ. Anh nghĩ là người ta không để ý anh hả? *Đồ điên!*”

Hắn biến đi.

Tim cô đập nhanh hơn, cô nhận thấy, khi cô nhìn chiếc xe rẽ ở ngã tư đầu tiên và biến mất, nhưng đó là một cảm giác dễ chịu, như thể cô

đang say men chiến thắng vậy. Cô kéo cửa sổ ghế hành khách lên và hạ cửa sổ phía tài xế xuống, giơ ngón cái lên với Maggie và nhe răng cười khi lái ngang qua bà. Maggie cũng chào lại.

Một mũi tên trúng hai con nhạn, Lizette nghĩ một cách hài lòng. Nếu gã đó là một tên trộm đang do thám, thì hẳn đã phải cuốn gói đi mất. Nếu gã là một thám tử tư hay cái gì tương tự vậy đang theo dõi cô, thì hẳn cũng đã cuốn gói đi, nhưng hẳn sẽ báo cáo rằng hàng xóm đã để ý hẳn và cô có biển số xe của hẳn và buộc tội hẳn là trộm cướp. Cô vẫn bay dưới tầm ra-đa.

Ngay khi đi khỏi tầm mắt, người đàn ông trong chiếc xe màu be nhấn số trên chiếc điện thoại di động. “Tôi bị bắt phải đi,” hẳn nói ngắn gọn. “Một người hàng xóm phát hiện tôi. Tôi thấy họ nói chuyện. Rồi đối tượng lấy biển số xe của tôi và buộc tội tôi là đang do thám mấy căn nhà, nói là cô ta sẽ đưa số cho cảnh sát nếu có vụ trộm nào trong khu.”

Có một khoảng lặng khi người bên kia suy tính các tình huống phức tạp có thể xảy ra. “Anh có chắc là cô ta không nhận ra anh trước không?”

“Tôi không chắc được, nhưng mà tôi có thấy người hàng xóm nhìn ra cửa sổ nhiều lần, và ngay khi đối tượng ra khỏi nhà để đi làm, bà hàng xóm vội nhảy ra khỏi nhà và kêu đối tượng tới để nói với cô ta.”

“Được rồi. Dù sao đi nữa thì anh cũng bị để ý rồi. Tôi sẽ gọi điện báo cáo cho khách hàng biết.”

Ba mươi giây sau, Felice nói, “Hủy bỏ theo dõi.”

Bà ngắt máy, rồi xóa lịch sử cuộc gọi khỏi điện thoại. Từ giờ trở đi bà sẽ làm theo cách của bà.

Chương mười sáu

Diana lại phải chạy đi công chuyện vào bữa trưa – một đôi giày bata mới cho đứa nhỏ nhất, đứa vì một lý do nào đó đã quyết định xả một chiếc giày xuống toilet, làm cần phải gọi thợ sửa ống tới thăm nhà một chuyến – và Lizette cũng có công chuyện phải đi, nên mỗi người họ đi đường riêng.

Đường sá vào giờ trưa đông đúc như mọi khi. Cô mất gấp đôi thời gian để đi tới ngân hàng so với khi không phải giờ cao điểm. Lizette khá vui mừng khi bị trì hoãn, bởi điều cô sắp làm có cảm giác hoặc là quan trọng hoặc là ngu ngốc, mà cô vẫn chưa chắc là cái nào.

Cô nên rút ra bao nhiêu tiền mặt? Cô đã tiết kiệm được một ít từ tiền lương và đã tiết kiệm đều đặn, nhưng cô còn có tiền vay mua nhà và tiền điện nước phải trả, và bất động sản ở khu vực thủ đô, ngay cả ở mấy vùng xa xôi hơn, không hề rẻ. Cô có một ít tiền bằng chứng chỉ tiền gửi, mặc dù lãi suất thấp tới mức cô gần như đang trả tiền để ngân hàng lấy tiền của cô, chỉ bởi vì nó an toàn. Hầu hết tiền tiết kiệm của cô đều nằm trong tài khoản hưu trí 401(k).

Cô có khoảng năm ngàn đô-la trong tài khoản thanh toán, nhưng thanh toán tiền vay mua nhà được trừ tự động từ tài khoản này, nếu cô rút hết tiền đi thì cô sẽ không trả được tiền nhà. Cái suy nghĩ đó khiến cô hoảng sợ. Cô chưa bao giờ có séc bị gửi trả lại, chưa bao giờ chậm trễ thanh toán các khoản phải trả.

Nhưng nếu cô cần tiền mặt để sống sót, nếu cô đột nhiên cần phải chạy trốn...

Rút ra hai ngàn có vẻ là một thỏa hiệp đủ tốt. Cô sẽ có đủ tiền để hoạt động, nhưng sẽ vẫn chừa lại đủ tiền trong tài khoản cho tiền nhà,

ít nhất là cho lần thanh toán kế tiếp. Sau đó thì cô không biết.

Có thể cô đang dần biến đổi thành một người bốc đồng hơn và biết đủ thứ thuộc kiểu điệp viên, nhưng cô vẫn không thể khiến mình bỏ lỡ một hoá đơn.

Kiểu điệp viên? Suy nghĩ đó như một luồng điện giật. Khi thật! Có phải nó không? Có phải đó là thứ cô đã dính vào không?

Nghe khá hợp lý, nhưng lại thật đáng sợ. Cô không thể tưởng tượng ra bản thân làm điệp viên thì như thế nào. Nhưng ngược lại, nếu cô đã trải qua thứ kiểu như tẩy não biến cô thành một người khác, thì tất nhiên cô không thể tưởng tượng ra rồi đúng không?

Đầu cô bắt đầu đau, một tín hiệu báo cho cô biết là nên ngừng suy nghĩ về điều đó và làm cho xong việc cần làm. Ít nhất cơn đau đầu có cảm giác như một cơn đau bình thường và không đột kích cô. Có thể đó là dấu hiệu cho thấy cô đã điều chỉnh, hay... hay gì đó. Cô thở dài. Như thể mọi thứ đều có thể giải thích được bằng vô số cách khác nhau, và làm sao cô có thể đoán được câu trả lời đúng khi cách giải thích hợp lý nhất là cái cho cảm giác không đúng nhất?

Ngân hàng khá đông người. Cô kiểm tra thời gian; nếu cô muốn ăn chút gì cho bữa trưa thì cô sẽ phải mua món gì đó và ăn trên đường trở về văn phòng.

Đến khi cô hoàn tất giao dịch và có hai ngàn đô-la tiền mặt được xếp gọn gàng an toàn trong ví thì cô chỉ còn nửa tiếng trước khi phải quay trở lại bàn làm việc. Có một cửa hàng thịt nướng cách văn phòng không xa; đó không phải là món yêu thích của cô, nhưng ít nhất nó cũng nhanh, và tiết kiệm được thời gian bởi cô sẽ đi ngang qua đó trên đường về.

Cô định gọi trước và đặt món, nhưng điều có nghĩa là cho pin vào điện thoại, và cô cảm thấy lo ngại tới mức không thể sai khiến bản thân làm điều đó. Điện thoại giờ khiến cô có cảm giác bất an, nghĩ rằng có lẽ ai đó đang lắng nghe từng lời cô nói.

Đến khi cô cho xe vào bãi đậu của nhà hàng thì cô còn hai mươi phút. Nhà hàng khá đông khách, bởi mặc dù thức ăn chỉ ở mức chấp nhận được nhưng được cái nhanh. Một vài thực khách đang ngồi ăn ở vài cái bàn – gọi món ở quầy, nhận thức ăn trên một khay, rồi chọn bàn cho riêng họ – trong khi vài người khác khác đang rời đi với hộp đồ ăn mang đi trên tay. Có ba nhân viên đứng sau quầy, và khác với cô gái ở chỗ tiệm dụng cụ thể thao, họ có vẻ khá thích công việc của mình, thậm chí còn nói đùa với mấy người khách quen.

Lizette gọi bánh sandwich để mang đi, thứ cô có thể ít nhất ăn trên đường quay về chỗ làm. Người đàn ông đứng sau quầy, bụng bia với râu quai nón, trông cỡ tuổi ba cô, nháy mắt với cô khi đưa tiền thối cho cô. Có lẽ mọi người phụ nữ bước qua cửa đều nhận được một cái nháy mắt và nụ cười như thế. Cô đánh giá ông ta, xếp ông ta vào nhóm vô hại, và đi thẳng tới cửa ra. Một người phụ nữ lớn tuổi tới trước và giữ cửa cho cô. Lizette mỉm cười, gật đầu, và tiếp tục bước đi trong cái ấm áp của buổi chiều mùa hè và mùi thơm của thịt xông khói.

Cô bước chưa được hai bước trước khi cô phát hiện ra một chiếc xe màu đen di chuyển chậm chậm qua bãi đậu xe, hai người đàn ông, và họ có vẻ như đang xem xét các chiếc xe bởi mỗi người nhìn về một phía, người tài xế nhìn bên trái, người bên cạnh nhìn bên phải. Cô dừng phắt lại, nhìn theo, tóc gáy dựng đứng. Có thể chỉ là cô tưởng tượng, nhưng khi họ đi tới xe của cô thì người tài xế có vẻ đã đạp thắng một chút, như thể để nhìn kỹ hơn.

Đánh giá nguy hiểm.

Ồi không, không, không phải một cơn đau đầu chứ, không phải bây giờ!

Cô bắt mình chỉ nhìn vào hai người đàn ông, tập trung vào họ.

Cô làm vậy, và cơn đau dịu xuống một mức chịu đựng được – vẫn còn đau, nhưng cô có thể cử động được. Và, chết tiệt, cô sẽ đánh giá nguy hiểm nếu cô muốn, cô nghĩ một cách tức giận.

Việc *đánh giá* chỉ mất một lúc. Người ngồi ghế hành khách giờ cúi đầu xuống. Cả hai người đều mang áo thun có nón hoodie, và cái nón sau đầu được dựng lên về phía trước như thể để che mặt đi. Mặc áo hoodie đó nhìn thật không ổn trong một thời tiết nóng nực thế này, rất không ổn.

Cô không phải là khách hàng duy nhất để ý cái xe, bởi cái cách mà nó bò chậm chạp qua bãi đậu và hai người ngồi trong đó không hề hành động giống với người đang tìm một cái sandwich hay là một hộp đồ ăn trưa nhanh. Vài người đang trên đường ra xe và một người đàn ông đã dừng lại giữa chừng, ngôn ngữ cơ thể của ông hét lên sự cảnh giác khi ông nhìn cái xe bò ngang qua, cách một dãy xe. Khu vực thủ đô nổi tiếng với mấy vụ lái xe ngang qua rồi xả súng, gần như luôn luôn liên quan tới mấy băng nhóm, nhưng thiệt hại ngoài dự kiến vẫn là thiệt hại.

Người tài xế nhìn quanh, ánh mắt hẩn có vẻ dừng ở chỗ cô. Có lẽ hẩn ta đã nói gì đó với người ngồi kế bên, bởi người kia ngẩng đầu lên và có vẻ cũng nhìn thẳng vào cô.

Rồi hẩn nghiêng người ra khỏi cửa sổ, và cô thấy vũ khí trên tay hẩn.

Cô vút bữa trưa của cô xuống và nhào người qua một bên, tự động với tay tìm thứ vũ khí mà cô không có. Phát đạn đầu tiên bay cao, trúng vào cửa sổ bằng kính dày đằng sau cô; tấm kính vỡ vụn, mảnh kính bay khắp nơi. Tiếng la hét xuyên qua màn không khí. Người đàn ông này đứng lại theo dõi hai gã đàn ông trên xe quăng mình xuống đất.

Lizette lăn người đi, rồi sụp xuống sau một cái máy bán báo đồ sộ. Nó sẽ không ngăn được đạn, nhưng có nhiều xe chặn giữa cô và tên bắn súng, nên có thể hẩn không thấy được cô ở đâu. Tim cô đập thành thạch, đánh trống trong lồng ngực, máu chảy rần rật qua các mạch máu tạo âm thanh to đến mức cô không nghe rõ tiếng la hét xung quanh mình.

Hầu hết mọi người đều nằm sát xuống nền bê tông hoặc chạy đi kiếm bất cứ thứ gì có thể che chắn được, nhưng một người đàn ông đứng đóng băng phía trước máy bán báo. Ông tầm tuổi trung niên, nhìn quanh quất với đôi mắt hoang dại, tay vẫn cầm một cái túi lớn với bữa trưa ở trong. “Nằm xuống!” Lizette la lên với ông.

Một phát bắn nữa. Người đàn ông hét lên, quăng cái túi đồ ăn khi ông quay người, tay ôm lấy vai. Ông trượt chân, ngã xuống.

Lizette vụt đầu nhanh quanh cái máy bán báo nhìn với tốc độ ánh sáng – và thấy tên bắn súng đang nhắm vào cô.

Cô quăng mình qua một bên. Phát đạn thứ ba giết chết cái máy bán báo.

Cô đã nhìn thấy mặt của hắn – ít ra là một phần. Nam da trắng, tầm ngoại tam tuần, nặng ít nhất chín mươi ký. Hắn không phải bắn không có mục đích; hắn nhìn thẳng vào cô. *Lái xe ngang qua con khi ấy.*

Cô lăn người, và một viên đạn khác trúng nền bê tông đằng sau cô. Cô lăn hướng ngược lại, và cái máy bán báo lăn thêm một viên khác. Cô quăng người trở lại hướng kia; phát tiếp theo bay ngay qua đầu cô và trúng vào cái tường gạch nhà hàng. Mấy mảnh gạch vỡ cắt trúng cánh tay cô, đau nhói nhưng không gây thương tích.

Chết tiệt! Cô bị ghìm chặt ở đây, không vũ khí, và tất cả những gì tên bắn súng phải làm là ghìm cô ở đây cho tới khi có một tầm bắn thông thoáng.

Chiếc xe chậm chậm tiến tới trước, tên bắn súng đang có được góc bắn tốt hơn vào cô theo từng giây. Hắn có loại vũ khí nào? Hắn đã bắn sáu lần. Hắn có một khẩu rulô hay là tự động? Còn có bao nhiêu đạn trong băng?

Thông tin phân tích bay qua các suy nghĩ của cô, có chút lãnh đạm với dòng adrenaline đang chảy rần rật trong tĩnh mạch. Chuyện này sẽ không hay rồi. Cô không có chỗ nào để trốn cả.

Người đàn ông bụng bia, râu quai nón ban nãy nháy mắt với cô bỗng chạy ra khỏi cửa trước với một khẩu súng hoa cải đặt trên vai. Ông không còn cười nữa. Ông giật cò súng, một tiếng nổ đécc tai ở một cự ly gần.

“Quân mất dạy khốn kiếp!” ông hét lên, mặt đỏ au, nhanh chóng nạp thêm một lượt đạn khác và đưa cây súng lại lên vai với một chuyển động nhẹ nhàng.

Tên bắn súng hét lên và thụp đầu xuống, tên lái xe liền nhấn ga. Chiếc xe loạng choạng trong bãi đậu, đuôi xe đụng vào xe một khách hàng.

Cây súng hoa cải nổ đùng một phát nữa, ngay trên đầu Lizette. Một tràng chửi rủa đầy sáng tạo vang lên. *Giỏi lắm anh bạn! Bắn cho mông chúng xịt khói luôn đi!*

Tai cô bị ù ù vì tiếng súng. Không, đợi đã – có lẽ là tiếng hú còi. Cô không nói chắc được.

Chiếc xe đen bay ra khỏi bãi đậu xe chạy vào đường, xem chút nữa là đụng trúng vài chiếc xe đang chạy tới. Bánh xe rít lên khi mấy tài xế xui xẻo bẻ tay lái, bị mắc vào một cảnh phim đang diễn ra và không thể làm gì để tránh khỏi.

Không phải vấn đề của cô.

Cô phải ra khỏi đây.

Cô đã đi gần tới xe, chìa khoá trong tay, khi cô bỗng đông cứng người giữa chừng. Chiếc xe – cô sẽ phải để lại nó. Cô không thể đánh liều mang theo nó. Họ đã tìm thấy cô, không chỉ một lần, mà... bao nhiêu lần? Cửa hiệu tạp hoá, cùng một chiếc xe mà cô thấy suốt trong kính chiếu hậu trước khi gạt bỏ cái ý tưởng cho đó là trí tưởng tượng, những lần mà cô cảm thấy như mình đang bị theo dõi. Họ biết cô lái xe gì, biển số xe của cô là gì – quý thật, có thể thậm chí có cả một thiết bị theo dấu trên xe nữa. Cô cần một chiếc xe khác.

Cô phát hiện một khách hàng mới chạy xe vào, không biết chuyện gì đang xảy ra, ngoài việc anh ta vừa bỏ lỡ một tai nạn khi giao thông phía trước anh ta gần như va chạm vào nhau khi một chiếc xe rời bãi đậu xe. Cô chạy tới chỗ anh ta khi anh ta mở cửa xe và bước ra, rồi chần chừ khi cuối cùng cũng nhận thấy mớ hỗn loạn phía trước nhà hàng.

“Có chuyện gì vậy?” anh ta hỏi cô, giọng lo lắng. Anh ta không cảm thấy bị cô đe dọa; hầu hết đàn ông không cảm thấy bị đe dọa bởi một người phụ nữ.

“Có một vụ bắn súng,” cô nói khi tiến tới gần. Cô làm cho giọng cô kiểu đứt hơi, hỗn hển. Cô đánh giá xe anh ta. Một chiếc Chrysler, màu xám bạc giống xe cô, có lẽ là V-6.

“Sao? Có ai bị chết không?” Anh ta bước lùi lại, trông như thể sẽ vào lại trong xe.

“Tôi không nghĩ vậy.” Cô chậm lại, nhìn qua vai. Có một đám đông xung quanh người đàn ông bị thương. Người đàn ông bắn súng hoa cải – quản lý, chủ tiệm, hay là bất cứ thứ gì – đang nhìn chăm chăm xuống đường như thể chờ chiếc xe đen quay lại.

“Cô không định rời khỏi đây trước khi cảnh sát tới đó chứ?” anh ta hỏi, nhăn mặt với cô. “Mọi người phải ở lại. Tôi không thấy gì hết nhưng mà... này, cô không sao chứ?”

Không có thời gian để làm việc này một cách dễ dàng, không có cách nào để nói anh ta cho cô mượn xe được.

“Xin lỗi,” cô nói một cách chân thành, và đâm vào cổ họng anh ta – không đủ mạnh để giết, nhưng đủ để khiến anh ta khụy gối xuống, đánh rơi chìa khoá, tay ôm lấy cổ họng trong khi cổ thở hỗn hển hợp lấy không khí. Cô chụp lấy chùm chìa khoá từ vỉa hè và lăn anh ta sang một bên, rồi trượt người vào ghế tài xế và nổ máy, tất cả trong một chuyển động nhẹ nhàng.

Cô cẩn thận để không cán qua anh ta khi cô lùi xe vào dãy xe đậu, một phần trong não cô nghĩ rằng việc đậu xe sẵn sàng bỏ chạy cũng chẳng giúp ích gì cho cô nếu như cô rốt cuộc phải bỏ lại chiếc xe và cướp một chiếc xe khác hoàn toàn chẳng được đậu đúng ý cô chút nào.

“Xin lỗi,” cô nói lại lần nữa, liếc qua kính chiếu hậu và nhìn thấy người đàn ông đang ráng vật lộn để đứng lên. Anh ta sẽ ổn thôi. Cô có thể đá vào giữa hai chân anh ta, nhưng anh ta đã chẳng làm gì sai cả nên cô đã chọn làm cách duy nhất mà cô chắc chắn là có hiệu quả. Làm sao cô biết điều đó... làm sao cô biết cách chính xác để đâm một đâm đủ khiến một người đàn ông sẽ ngã quỵ không chống cự được nhưng không phải chịu tổn thương vĩnh viễn... cô không có chút manh mối nào.

Cô không thể giữ xe của anh ta lâu được. Cảnh sát đã trên đường tới rồi. Họ sẽ ở đây vài phút nữa, nếu không phải là vài giây, và giờ họ không chỉ có một vụ lái xe xả súng mà còn có một vụ cướp xe để điều tra nữa. Cô đoán là cảnh sát sẽ vào bãi đậu xe từ đường chính, nên cô vòng quanh tòa nhà và ra từ lối ra sau lưng, lục tìm trong trí nhớ xem đường nào là tốt nhất.

Tốt nhất cho điều gì? Chạy trốn. Tự do. Sống sót.

Và rồi cô thấy chúng, hai tên bắn súng trong chiếc xe đen, đang vòng ngược lại như thể chúng định thử lại lần thứ hai với cô trước khi cảnh sát tới nơi.

Và chúng thấy cô.

Lizette nhấn ga và chạy vào đường nhánh đầu tiên mà cô thấy. Và cô thấy đám đèn xanh chớp nháy đang chạy thẳng hướng cô. *Tuyệt*. Cô đang lái một chiếc xe cô cướp thẳng về phía cảnh sát.

Cô có một suy nghĩ thoáng qua rằng có lẽ cô nên nhá đèn ra hiệu cho cảnh sát dừng lại – không, điều đó có thể cứu cô trong một lúc, nhưng cô cuối cùng sẽ bị kẹt trong tù ít lâu, bởi vì cô vừa đâm một anh chàng và cướp xe anh ta. Cô sẽ không an toàn ở trong đó; cô sẽ bị mắc bẫy.

Ít ra thì cảnh sát chưa tích cực tìm kiếm cô.

Có thể. Điện thoại di động và radio nhanh hơn xe nhiều.

Từ giây đó trở đi, Lizzy ngừng suy nghĩ và hành động theo bản năng. Có một phút kinh hãi khi cô rờ máy xông vào xe trên đường, giống như cách chiếc xe đen đã làm ban nãy. Tiếng bánh xe rít trên đường, tiếng còi xe rú òm sòm về phía cô. Một chiếc bán tải trắng xém chút nữa là đâm vào hông xe cô. Người phụ nữ trong chiếc xe ngay bên cạnh chiếc xe tải đã lấy tay ra khỏi bánh lái và che mắt, một điều không quá hữu ích mà bà có thể làm. Cảm ơn trời là cô cũng đạp ga cùng lúc.

Lo lắng, cô liếc nhìn kính chiếu hậu. Chết tiệt, cái kính được chỉnh cho vừa với người chủ xe cao hơn cô nhiều. Cô với tay chỉnh lại kính, rồi chỉnh ghế ngồi cho gần bánh lái hơn bởi cô chỉ vừa đủ chạm tới cái bàn đạp ga. Chiếc xe đen có đang đuổi theo cô không? Ngay lúc này cô không phát hiện được nó, nhưng điều đó không có nghĩa là nó không ở đó, mà chỉ là nó có thể bị che chắn bởi mấy phương tiện ở giữa họ. Liệu bọn chúng có làm liều với cảnh sát ở gần vậy không? Có thể có, có thể không. Bọn chúng muốn cô chết đến cỡ nào? Bọn chúng đang tức điên cỡ nào khi cô không ở trong một chiếc xe mà chúng có thể dễ dàng theo dấu được dù cho cô có may mắn thoát khỏi chúng trong một lúc?

May mắn khi ấy. Ít ra cô cũng lái xe được. Cô nhận ra điều đó vào cái ngày mà cô trốn thoát gã đàn ông từ bãi đậu xe cửa hiệu tạp hoá, và một lần nữa tối qua, khi cô tìm thấy niềm vui ở việc chạy xe xuyên bang. Nếu cô có thể thoát khỏi bọn họ bây giờ, bọn họ sẽ không có cách nào tìm thấy cô.

Rồi sao nữa?

Cô đang chạy trốn để giữ lấy mạng sống; chỉ một cái rẽ sai, một tính toán sai cũng khiến cô chết. Với tốc độ này, cô có thể lấy mạng người khác đi cùng cô luôn, hay có thể là nhiều người. Cô không

muốn điều đó, không muốn ai phải bị thương, nhưng cô phải trốn thoát.

Nó kia rồi, chiếc xe đen, đang luồn lách trên đường tương tự như cô, mặc dù có phần liều lĩnh hơn. Một chiếc chặn đường bọn chúng và thế là bị ép khỏi đường, cát bay mù mịt.

Chuyện này sẽ không kéo dài lâu được. Đến giờ thì cảnh sát đã có bản mô tả chiếc xe cô đang lái rồi, và họ có thể đã gọi hỗ trợ trước rồi. Họ có đủ thứ đồ chơi: dải gai, rào chặn đường, trực thăng. Cô không chỉ cướp xe một người, mà còn dính líu tới một vụ xả súng, và họ sẽ cố gắng tìm cho ra cô giống như mấy tên trên chiếc xe đen vậy. Một khi họ có tai mắt phía trên đầu cô thì cô sẽ bị đánh chìm.

Giao thông bắt đầu thông thoáng, dọn đường cho cô và chiếc xe đen.

“Không thể nào mà chuyện này trông như là ngẫu nhiên được,” cô lẩm bẩm. “Đuổi theo tôi khắp vùng ngoại ô và ép cho xe tôi văng ra khỏi đường hoặc là bắn tôi sau chuyện này... không đời nào mà mọi người không biết là mấy người đang hành hình tôi. Không đời nào.” Hành hình? Phải, chuyện này chính là như vậy. Cô không biết mình đang nói chuyện với ai, nhưng dù cho đó là ai, cô chắc chắn là nổi điên với bọn họ.

Cô rẽ vào đường dốc ramp kế tiếp dẫn cô lên đường lộ chạy liên bang, hai bánh xe gần như bay khỏi nền đường khi cô làm một cú ngoặt gấp. Cô đang tiến tới Virginia lần nữa. Chỉ mới vài phút trôi qua từ khi cô chạy khỏi bãi đậu xe trên một chiếc xe đánh cắp, và cô không có nhiều thời gian. *Đừng có trực thăng, làm ơn, đừng vội.*

Chiếc xe đen chạy theo cô vào đường đi liên bang. Động cơ của họ mạnh hơn của cô – chắc chắn là một chiếc V-6 rồi, quý cái đám xi lanh nhỏ xíu này – và bọn chúng đang đuổi sát cô không chút khó khăn. Chân cô đạp sát xuống sàn, nhưng chúng vẫn gí sát theo cô. Cô theo dõi kính chiếu hậu, nắm chặt bánh lái, đánh giá tình hình. *Gần hơn, gần hơn.* Chiếc xe đã lên sát bên cạnh cô, phía tay trái. Họ đang bay

dọc đường liên bang ở tốc độ hơn một trăm sáu mươi kilomet trên giờ, xe kè xe, chiếc V-6 ổn định nhưng không cho cô thêm xíu công suất nào. Gã đàn ông ngồi ghế hành khách đẩy nón sau đầu xuống, chìa một cây súng ngắn đen ra ngoài cửa sổ để mở để nhắm vào cô.

Cô đạp mạnh thắng, giựt cái bánh lái đột ngột sang một bên, và quay xe để cô hướng về chiều đường ngược lại trên bốn làn xe đường đi liên bang. Kinh thật. Làm hay lắm. Cô đã học chiêu đó ở chỗ quái nào vậy nhỉ? Chiếc xe đen cũng ngừng lại, nhưng giờ ánh đèn nhấp nháy từ đằng xa báo hiệu cảnh sát đang trên đường tới.

“Chết tiệt!” cô nói một cách dữ dội, tầm nhìn của cô bị mờ đi bởi các phương tiện đang đi về phía cô, rồi cô nhấn ga. Chạy một trăm sáu mươi kilomet trên giờ trên đường đi liên bang thật đáng sợ. Chạy ngược chiều trên đường đi liên bang ở *bất kỳ* tốc độ nào cũng đã đủ khiến cho một kẻ nghiện adrenaline chịu chơi nhất phải lên máu rồi.

Cô rời khỏi đường lộ nhanh hơn là cô dự tính, nhưng cô phải ra khỏi đó không thì sẽ đâm đầu vào một chiếc sômi rơmoóc. Cô lao thẳng ra khỏi lề đường, chiếc xe bay trên không một lúc trước khi đáp xuống một gò cỏ dốc thoải và hướng thẳng tới một hàng cây. Khỉ thật! Cây chọi xe – cây luôn thẳng. Cô thật sự không muốn mình thoát khỏi đám người xấu kia để rồi cơ bản là tự sát bằng cách đâm xe vào một cái cây chết tiệt.

Cô buột miệng, “Chết đi.”

Trong một khắc ngắn ngủi khi thời gian như ngừng đọng lại, cô nhận ra điều đó là điều cô khó có khả năng làm nhất trong mười lăm phút đầy kinh hoàng vừa qua.

Cô ngoặt tay lái, nhả ga ra, và cho chiếc xe ngừng lại một cú mạnh, choáng váng đến mức răng cô va lập cập. Chiếc ghế phía hành khách méo mó sau khi va vào một thân cây.

Sau đó cô bỏ chạy. Cô chụp lấy cái giỏ xách và chạy, chạy hết tốc lực khỏi con đường đi liên bang. Tiếng còi xe vẫn còn cách một quãng xa, nhưng cô đâu thể nào giấu chiếc xe đi được. Dầu bánh xe in rõ trên

đám cỏ, chưa nói tới việc giao thông bị rối beng hỗn loạn ngay đằng sau cô, và, à phải rồi, còn chiếc xe bị đâm nát ở đây nữa.

Liệu họ đã có được bản mô tả về cô chưa, cô trông như thế nào, cô mặc đồ gì? Hầu hết các nhân chứng đều cho những lời khai tệ hại, hoàn toàn bỏ mất màu tóc, ước tính sai chiều cao, tuổi tác một người, nhưng người đàn ông có cây súng hoa cải gây cho cô ấn tượng là một người có cái đầu rất tốt và một đôi mắt cực tinh. Không cách nào biết được, và cũng không có thời gian để lo lắng về điều đó. Cô cần phải chạy xa khỏi cái tình huống này.

Khi cô chạy băng qua đám cỏ cao ngang đầu gối, cô nhớ ra rằng cô đã không dành ra thời gian để chùi dấu vân tay trên xe. Nhưng – liệu điều đó có tạo ra khác biệt nào không chứ? Bất kỳ ai đang cố giết cô thì cũng đã biết rõ cô là ai, và nếu dấu vân tay của cô được lưu trong hồ sơ nào đó... ha, cô đang giỡn với ai chứ? Đương nhiên là dấu vân tay của cô được lưu trong hồ sơ ở đâu đó rồi. Câu hỏi lớn là liệu chúng có nằm trong hồ sơ AFIS, hay những thứ tương tự mà cảnh sát có thể truy cập hay không.

Xét tới địa điểm và địa hình, cô không mong có thể giữ cho không bị phát hiện được lâu. Cây cối rất thưa thớt, nhường chỗ cho đường nhựa và một sân chơi có lẽ trước đây trông khá khăm hơn hiện tại, và một con đường chạy dọc một khu căn hộ. Có nhiều người đang dạo bên ngoài, trong công viên và gần đó. Họ có lẽ thường xuyên thấy nhiều người chạy bộ, nhưng họ thấy một người chạy bộ trong trang phục công sở, mang theo một giỏ xách thường xuyên cỡ nào? Từ khoảng cách xa, thậm chí qua tiếng thở nặng nề của mình, cô có thể nghe tiếng phành phạch của một chiếc trực thăng, có lẽ là của một nhóm đưa tin nhưng cũng có thể là trực thăng cảnh sát. Những người khác cũng nghe thấy tương tự, đưa tay che mắt tránh ánh mặt trời chói chang khi họ ngược nhìn lên. Một chiếc máy bay có thể lượn lơ trên đầu mà không có ai ngược nhìn lên cả, nhưng trực thăng thì luôn khiến người ta chú ý.

Bất kỳ ai ở trên chiếc trực thăng, dù là phóng viên hay cảnh sát, cũng đều đang tìm kiếm một người đang chạy, vì vậy người đó không thể là cô. Cô dừng lại, nắm chặt cái giỏ xách, và nhìn lên, một tay che mắt khi cô bắt chước làm theo những người khác. Có rất nhiều phụ nữ trong công viên, nhiều người đi cùng trẻ em. Chỉ cần cô không chạy, thì cô trông giống như mọi người khác.

Trốn ngay trước mắt.

Lizzy đứng tại chỗ và nhìn lên. Cô tự hỏi có ai trên đường thấy cô là người lạ không, liệu họ có để ý là cô đã chạy trước khi tới đây, và cô đang thở hổn hển với hai má đỏ bừng lên không. Nhưng có rất nhiều căn hộ trên con đường này, và không cách nào mà ai đó nhận ra một người lạ không thuộc về khu này cả, giống như cách mà Madison – con bé khôn lanh đã giúp Lizzy bơi bẩn cái xe của chính cô – đã nhận ra ở cái khu phức hợp nhỏ kia. Trời, chuyện đó tưởng như đã lâu lắm rồi, vậy mà nó chỉ cách đây... có ba ngày?

Chiếc trực thăng bay thấp xuống, nghiêng mình qua phía con đường liên bang nơi mà Lizzy biết giao thông đang ùn tắc như một cơn ác mộng. Tuy nhiên, từ chỗ này, không ai có thể thấy được đường cao tốc và biết giao thông trên đó hỗn loạn thế nào.

Một người đàn ông hỏi, “Có chuyện gì vậy?”, câu hỏi của ông ta không hướng vào ai cụ thể.

Dường như cũng không ai biết câu trả lời. Chiếc trực thăng quay đầu, hướng ngược lại về phía nó đã xuất hiện. Lizette nhìn vào người phụ nữ cạnh cô, nhún vai, và bước đi như thể cô biết chính xác mình đang đi đâu vậy.

Ha. Sự thật là, cô không có ý tưởng nào vượt quá bước chân kế tiếp cả.

Chương mười bảy

Xavier có được giấc ngủ vài giờ mà anh đang rất cần trong phòng an toàn ở căn hộ condo thuộc sở hữu của “J. P. Halston”, ngả ghế ra đằng sau, đôi mắt gác lên bàn. Anh có thể ngủ trên giường của mình, nhưng việc ở một nơi mà người ta có thể tìm thấy anh – và khi nói người ta, ý anh là người không thuộc nhóm của anh – theo anh là khá nguy hiểm ngay lúc này.

Một tin nhắn báo cho anh biết về cuộc đối đầu giữa Lizzy và một gã trong đội giám sát. Lạy Chúa, đó đúng là kiểu của Lizzy, nhanh trí và gan lì.

Nhưng không ai trong bọn họ biết Lizzy như anh biết. Theo cái cách mà cô chơi thì vẫn còn nhiều cách giải thích hợp lý cho mọi chuyện. Cô vẫn giữ cho họ tiếp tục suy đoán, người của anh đang theo dõi và sẽ cho anh biết nếu có chuyện gì bất thường xảy ra. Anh đã biết Felice tới gặp Al lần nữa sáng sớm nay, và anh cũng biết rằng, sau cuộc đụng độ giữa Lizzy với đám giám sát, bất kỳ ai đã được Felice thuê làm cũng đã bị rút đi.

Làm vậy là thông minh, không dồn ép Lizzy, để cho cô tự quay trở lại thói quen thường ngày của cô. Câu hỏi lớn nhất là, liệu Felice có biết cách để *không* dồn ép không? Bà ta quá tự tin vào trí thông minh của mình, nghĩa là bà ta luôn đánh giá thấp những gì người khác có thể làm và sẽ làm để phá hỏng mấy cái kế hoạch và dự tính của bà ta. Trong thế giới của bà ta, tất cả những gì bà ta phải làm là ra lệnh và đợi chúng được thi hành. Trong thế giới thực tế, người ta vẫn bất tuân mệnh lệnh suốt thôi. Nếu bản thân không được lợi lộc gì thì người ta có thể bất hợp tác một cách đáng kinh ngạc.

Vậy nên bà ta có thể đang nổi điên vì Lizzy đã phá đám đội giám sát mà bà ta thuê theo cô. Al sẽ... Có trời mới biết. Chẳng dễ gì đoán được Al sẽ làm gì trong một trường hợp cụ thể nào, chính vì thế mà ông ta làm công việc của mình rất giỏi.

Felice thì hoàn toàn dễ đoán. Al thì ngược lại. Vậy tại sao anh lại tin Al hơn tất cả?

Bởi vì Al đã trải qua nhiều chuyện giống như anh đã từng phải đối phó, đó là lý do vì sao. Al biết việc phải hứng chịu lửa đỏ là như thế nào, và đáp trả lại như thế nào. Al biết việc phải giết một ai đó như thế nào. Những gì họ làm đều thật với ông, không phải một thứ trừu tượng. Năm năm trước, tất cả bọn họ đều dính vào một tình huống tệ hại; bốn năm trước, tình huống tệ hại đó biến thành một cơn ác mộng. Cách họ đối phó tình huống đó là thứ đã trói buộc họ trong một thứ liên minh đầy bất an.

Tất cả bọn họ đều phải sống với việc họ đã làm. Tất cả bọn họ trừ Lizzy. Cô là người ngoài, người có vẻ không đáng tin. Xét tới việc cô đã ở cùng họ ngay từ những bước ban đầu của kế hoạch, anh không hiểu làm sao cô có thể không đáng tin, nhưng anh phải thừa nhận rằng cô đã trải qua một quãng thời gian khó khăn đối phó với mọi chuyện sau đó, và điều đó khiến cán cân nghiêng về phía bất lợi cho cô. Cô đã rất quẫn trí, thu mình lại, khóc rất nhiều. Giải pháp là một viên đạn vào đầu hoặc trải qua quá trình biến đổi. Lizzy đã chọn việc bị biến đổi. Phải, các lựa chọn rất hay. Mất mạng hoặc là mất chính mình.

Bản thân anh vẫn chưa lựa chọn, ngay lúc đó thì chưa. Bởi cách nào thì anh cũng đều mất Lizzy, và anh đã điên lên vì chuyện đó.

Nhưng anh luôn nhận thức đánh giá tình hình theo chiến lược, nên mặc dù anh không thể ngăn hòn tuyết lăn xuống dốc, ngay từ ban đầu anh đã bắt tay chuẩn bị đám dây bẫy của mình. Đến khi Felice nhận ra anh không tuân theo lệnh của bà ta như một chàng lính nhỏ ngoan ngoãn và bà đã sẵn sàng trừ khử anh luôn thì mới phát hiện ra rằng

nếu anh ngã xuống, thì bà cũng vậy, tất cả những người khác đã từng trong nhóm cũng vậy.

Ban đầu vốn chỉ có tám người bọn họ. Hai trong số họ giờ đã chết. Một người chết cái chết tự nhiên; người thứ hai thì được giúp sức chút ít. Xavier biết, bởi anh là người có công giúp đỡ đó.

Anh. Lizzy. Al. Felice. Charlie Dankins. Adam Heyes. Bọn họ là những kẻ gây ra tội lỗi, và là những người sống sót. Charlie và Adam đều đã nghỉ hưu, sống cuộc đời riêng của mình, an tâm biết rằng những gì họ làm là đúng đắn và bằng lòng để Felice và Al xử lý bất cứ tình huống nào có thể xảy ra trong tương lai.

Xavier có thể làm điều tương tự... nếu không vì Lizzy. Anh đã luôn canh chừng cho cô kể từ khi cô được sắp xếp vào cuộc đời mới, tất cả nhiệt huyết và tính bốc đồng đều bị hủy diệt – hay ít nhất là họ đã nghĩ vậy. Cảm ơn trời là những người khác đã tin rằng quá trình đã thành công, và cảm ơn trời là họ đã sai.

Anh đã từ bỏ hy vọng, chấp nhận rằng quá trình tẩy não hóa học đã thành công vĩnh viễn, rằng Lizzy của anh đã đi mãi mãi, và chỉ còn lại một cái bóng mờ mờ của cô. Al và Felice hẳn cũng đã rất tự tin rằng sẽ không có gì thay đổi. Thế rồi cô bị bệnh, và người đàn bà Winchell kia đưa một manh mối rằng mọi thứ trong thế giới không giống như Lizette nghĩ, một Lizette không tò mò, tuân thủ theo thói quen.

Không – *khoan đã*. Chết tiệt, đáng lẽ anh nên nhận ra trước đây. Những lần buồn nôn. Cơn đau đầu kinh khủng. Đó không phải là do virus; đó là não cô bắt đầu quá trình khôi phục của nó, chiến đấu lại quá trình xóa trí nhớ. Đó là lý do vì sao cô đã không phản ứng lại câu nói của Winchell chút nào: cô đã nhận thấy có chuyện gì đó xảy ra rồi. Và ngay khi có cơ hội đầu tiên, cô tiêu hủy cái điện thoại di động của cô.

Cô có lẽ không nhớ hết mọi thứ; cô có lẽ sẽ không bao giờ lấy lại hết ký ức. Nhưng tính cách căn cơ của cô đang dần quay trở lại, nghĩa là quá trình đang tan rã. Anh vui khi biết điều đó, xét tới việc áp dụng

quá trình trong tương lai – bởi vì nó sẽ được sử dụng nữa, có thể đã được sử dụng rồi.

Al cần phải biết điều đó, vào một ngày trong tương lai, nhưng chắc chắn là không phải bây giờ. Nếu họ biết rằng quá trình đang tan rã, Lizzy sẽ không sống được hết buổi sáng.

Nhưng tạm thời lúc này, mọi thứ đang ổn định. Lizzy đang ở chỗ làm, không ai trong mạng lưới theo dõi của anh báo cáo điều gì bất thường, và anh có thể chợp mắt một lúc.

Anh bị đánh thức vào giữa trưa bởi một tín hiệu báo động. Anh quăng chân xuống khỏi bàn, ngồi thẳng trên ghế, và nghiên cứu màn hình máy tính. Lizzy đang ở trên xe, và di chuyển. Đang là giờ ăn trưa, nên điều đó cũng không có gì bất thường. Mọi thứ khác cũng bình thường. Còn dư ít cà phê cũ, nên anh cho nó vào lò vi sóng, làm một cái sandwich, rồi nuốt xuống cả hai trong khi theo dõi cô.

Mấy cái máy theo dõi cho biết cô đã dừng lại, và màn hình hiển thị một cái địa chỉ. Một màn hình khác cho anh xem ảnh thực của vị trí của cô. Khỉ thật, cô lại tới ngân hàng lần nữa. Một tiếng còi báo động lớn vang trong đầu anh. Cô đã dừng lại ở một cây ATM hôm qua trên đường về nhà từ cửa hàng dụng cụ thể thao. Tại sao cô quay lại ngân hàng chưa tới hai mươi bốn giờ sau đó?

Tiền mặt. Cô đang rút thêm tiền mặt. Cô biết tốt hơn là không nên dùng thẻ tín dụng, biết rằng nó sẽ bị truy dấu ngay lập tức. Không phải bởi cảnh sát bình thường, không, mà bởi người của Felice, người của Al, của anh... phải, chính vậy.

Liệu có phải cô đang lên kế hoạch chạy trốn?

Anh gửi một mã cảnh báo, mắt nhìn theo di chuyển của xe Lizzy trên bản đồ. Giờ cô đang hướng ngược về văn phòng. Cô dừng lần nữa; anh lấy được địa chỉ một nhà hàng thịt nướng. Cô đang mua đồ ăn trưa. Được rồi, mọi thứ hầu như vẫn bình thường, ngoại trừ vụ ngân hàng. Các nhân viên phân tích của Al có thể nhận ra điều đó hoặc không, bởi bây giờ một nhân viên phân tích khác đang trực và anh ta

không nhất thiết là biết rằng cô đã dừng lại ở một cây ATM tối hôm trước. Dữ liệu giám sát được xóa bỏ hàng ngày. Al nhận được báo cáo cập nhật, và ông chắc chắn sẽ nhận thấy điều bất thường *nếu* – một cái nếu lớn – nhân viên phân tích hiện đang trực có báo cáo việc cô đã đi tới ngân hàng.

Anh chỉ vừa mới nuốt xuống ngụm cà phê đắng nghét cuối cùng khi mọi chuyện bắt đầu bung bét.

Màn hình máy tính của anh nổ tung với một tin nhắn gấn cờ đỏ, và gần như cùng lúc đường dây điện thoại bảo mật của anh bắt đầu reo lên.

“Chết tiệt!” Anh gầm lên và phóng ra khỏi ghế. Anh biết *chính xác* chuyện gì đang xảy ra: mẹ Felice chết tiệt đó đã phốt lờ Al và hành động một mình. Nếu bà ta thành công, nếu có chuyện gì xảy ra với Lizzy, anh sẽ cho thế giới của bà ta nổ tung thành trăm mảnh.

Anh trả lời cái điện thoại đang kêu inh ỏi trong khi đọc tin nhắn: *Tấn công bằng súng thất bại.*

“Anh có ở đó không?”

“Gần tới. Vừa đọc tin nhắn.”

Một tin nhắn khác tới: Ông chủ tiệm xông ra bắn trả bằng một cây súng hoa cải.

“Anh có nhận tin chưa?” Xavier hỏi. Anh lôi cây Glock của anh ra và kiểm tra ổ đạn, trượt nó trở lại. Anh không thể ngồi đó đọc tin nhắn trong khi Lizzy đang bị đạn bắn được. Cái lạnh mà anh luôn cảm thấy bắt đầu thấm vào trong mạch máu anh, vào dạ dày anh. Nếu họ giết cô, trong vòng một giờ cả thế giới sẽ biết họ đã làm gì, nhưng cái mạng của Felice là của anh. Bất kể bà ta đã thiết lập những biện pháp phòng ngừa nào, bất kể bà ta đến đâu, anh sẽ có được bà ta – và anh sẽ bắt bà ta trả giá.

“Ừ, tôi sắp tới rồi. Đám bắn súng đang tháo chạy.”

“Anh có thấy cô ấy không?” Đó là chi tiết quan trọng nhất, điều quyết định mạng sống của anh, và của nhiều người khác.

“Chưa. Tôi chỉ mới tới thôi. Chết tiệt! Cô ấy kia rồi! Cô ấy đang tới thẳng chỗ tôi!”

Cô vẫn còn sống. Năm tay đang siết chặt tim anh nới lỏng vòng kìm kẹp như sắt của nó.

Thế giới vẫn chưa kết thúc.

“Tôi đang trên đường tới,” Xavier nói ngắn gọn. “Báo cho tôi biết tình hình bằng điện thoại bảo mật.” Anh ngắt kết nối và đi ra khỏi cửa.

Felice sẽ không chỉ giết Lizzy. Bà ta không hề ngu xuẩn. Câu hỏi lớn là, liệu người của bà ta có cố tóm lấy anh ngay tại căn hộ condo này, hay nhắm tới một khu vắng vẻ hơn, như là đoạn đường cách đây vài cây số, con đường ngắn nhất để đi tới chỗ Lizzy?

Bọn chúng không thể nào biết được Lizzy sẽ ngừng ở đâu để mua đồ ăn trưa, nhưng nhà hàng đó nằm trên đường quay lại văn phòng của cô, nên ban đầu có lẽ bọn chúng định bắt cô ở đó, nhưng khi cơ hội ở nhà hàng tự xuất hiện nên bọn chúng đã chớp lấy. Cài người ngay trên tuyến đường ngắn nhất để tóm được anh sẽ là một nước cờ hợp lý.

Felice đang không dùng người của Al; anh đã biết nếu bà ta làm vậy. Chính bản thân Al cũng sẽ – có thể – ngăn chặn điều này. Câu hỏi lớn là: liệu bà đang dùng các đặc vụ khác, hay là đã đi ra ngoài thuê dân thường?

Dân thường. Bọn họ sẽ chỉ biết những gì bà ta nói, bọn họ sẽ không biết bất kỳ mối liên lạc nào để có thể khiến cho bà ta bị sảy chân, và chi phí cũng có khả năng là rẻ hơn, giúp bà ta che đậy khoản tiền đó dưới mấy hạng mục không liên quan dễ dàng hơn.

Điều bà ta sẽ làm là cử tai mắt theo dõi anh, để cảnh báo đội khi anh rời căn hộ condo.

Anh có vài lựa chọn. Anh có thể lấy chiếc xe tải của anh, rời khỏi nhà từ gara riêng của anh trên tầng một của căn condo – hoặc là anh

có thể lấy xe của “J. P”, và rời đi từ căn hộ đó. Anh còn có một chiếc xe mô tô được cất ở một chỗ an toàn khác. Nhưng những chiếc xe đó không được biết tới, và đó có thể không phải là thứ anh muốn. Lựa chọn tốt nhất có lẽ là lái chiếc xe của anh, chiếc mà đám theo dõi anh biết và đang chờ sẵn, xử lý luôn ngay bây giờ. Như thế sẽ dọn chúng khỏi đường và khiến Felice phải vội vàng kiếm người thay thế.

Hơn nữa, lái chiếc xe tải có thể sẽ khiến chúng nghĩ anh không cảnh giác, rằng anh không chờ một cú đánh nào vào anh. Felice sẽ không ngoan hơn, và Al cũng vậy: anh không bao giờ mất cảnh giác. Nhưng đám người mà bà ta thuê thì không biết vậy, và đó sẽ là lợi thế của anh.

Anh phát hiện đám theo dõi ngay khi cánh cửa gara mở lên và anh lái xe ra: một chiếc Chevrolet Malibu, đậu cách năm hay sáu căn nhà phía trên, phía bên kia đường. Một người.

Bọn ngu. Bọn chúng có thể hiền hơn nữa không? Được rồi, nói lại: có lẽ không phải là bọn ngu, nhưng chắc chắn là dân thường. Anh không nên đánh giá thấp chúng, mà nên đối phó như thể bọn chúng là những đặc vụ dày dạn kinh nghiệm trong các phi vụ mật.

Cách căn condo không quá một cây rưỡi, anh phát hiện một cái đuôi. Không phải là gã trong xe Malibu trắng, mà là một chiếc xe tải xám, một chiếc Dodge. Nước cờ thông minh; xe tải sẽ giúp cho tên bắn súng ở tầm ngang bằng với anh nếu hắn có thử bắn một phát trong khi phóng nhanh trên đường, hai chiếc xe tải chạy cạnh nhau. Một cách khá nguy hiểm, nhưng là một khả năng bọn họ nên xem xét, và khá quái lạ nhưng anh đánh giá cao là bọn chúng đã xem xét chuyện đó.

Hai người đàn ông, anh để ý khi chiếc tải xám tiến tới gần hơn. Anh không phát hiện thấy yểm trợ, thậm chí không thấy cả gã trong chiếc Malibu trắng. Chỉ hai thôi à? Quỳ thật, anh cảm thấy bị sỉ nhục.

Nhưng giờ anh có thể xử lý đám đó theo cách của anh, theo ý của anh. Anh luồn lách ra vào giữa các xe trên đường nhưng vẫn chạy nhẹ

nhàng, thoải mái, như thể anh không đang cố cắt một cái đuôi, mà chỉ như đang vội đi đâu đó. Bọn chúng rút lại phía sau, nhưng không quá xa.

Số trời sao mà đoạn vắng của con đường này lúc này lại không vắng; vài xe hơi và một chiếc sômi rômoóc phóng vượt qua, cách đủ xa để chiếc xe tải xám không thể chạy lên ngang bằng với anh. Khi thật, giờ anh lại phải kéo dẫn bọn chúng ra. Anh có thể dễ dàng ép chúng vắng khỏi đường với chiếc xe nặng nề hơn, được gia cố mạnh hơn của anh, và xử lý vấn đề ngay tại đó, nhưng giờ anh và chúng bắt đầu đi vào một khu dân cư đông đúc hơn, và cơ hội để cho cả hai bên hành động đều bị mất đi.

Trong thời gian đó, Lizzy đang làm gì? Chiếc điện thoại bảo mật của anh rung lên vài lần, nhưng anh đang bận tay ngay lúc này.

Anh chạy tới một quãng đường đông đúc với một dãy xe dài, ngăn không cho tay súng tiếp cận tới anh, và chộp lấy cái điện thoại. Phải, phải, đừng có vừa nhắn tin vừa lái xe. Nhưng anh làm những gì phải làm.

Tin nhắn khiến anh bật cười thành tiếng. “*Cô ấy đánh và cướp xe tôi.*”

“Tuyệt.”

Mấy người của anh toàn là người giỏi nhất. Vụ bị đánh này đáng bị chọc suốt vài tháng tới. Anh nhắn tin trả lời: “*Có 2 tên theo đuôi. Tôi sẽ xử chúng. Anh theo cô ấy được không?*”

“*Không, không làm được*” tin nhắn trả lời tới gần như ngay lập tức.

“OK. Tôi sẽ bắt tín hiệu cô ấy sau khi xử xong hai thằng ôn này.”

Anh đặt điện thoại xuống, cảm giác nhẹ nhõm chảy khắp người anh. Lizzy không chỉ vẫn ổn, mà cô còn phản ứng theo một cách mà không ai trong họ ngờ tới, ngay cả anh. Cô đã đánh gục một người của *anh*? Được rồi, đúng là không ai trong đám người của anh sẽ đung một ngón tay vào cô, nhưng mà dẫu sao... phải, thật tuyệt.

Và anh vẫn còn hai gã theo sau đuôi phải xử lý.

Công viên mà anh thích tới để chạy bộ sẽ là nơi hoàn hảo cho anh lúc này, một phần bởi vì anh biết từng phân trong đó. Địa thế của nó phù hợp với những ai chạy bộ nghiêm túc và thích một vài thử thách trong phần rèn luyện thể lực của họ. Giao thông giờ ăn trưa đang thưa dần, nhưng anh vẫn mất gần mười phút để đi tới chỗ công viên. Những người cuối cùng tranh thủ chạy trong giờ ăn trưa cũng đang hoàn thành cho xong đường chạy, và có rất nhiều chỗ đậu xe. Đường mòn chạy bộ đông người nhất là vào sáng sớm và chiều muộn, khi thời tiết không nóng cháy da cháy thịt, vì vậy với một ít may mắn thì anh sẽ không phải xử lý chuyện này với nhân chứng nào.

Hai gã theo đuôi anh có lẽ tự hỏi anh đang làm cái quái gì ở đây, nhưng bọn chúng nghĩ gì không quan trọng miễn là chúng vẫn theo anh. Bọn chúng có thể xem việc anh dừng tại công viên là một món quà trời cho, giúp chúng dồn anh vào một khu vực vắng người. Anh nén một cái khịt mũi. Ờ, đúng rồi. Mơ đi cưng.

Nếu bọn chúng muốn anh ở một nơi không có camera, không nhân chứng, thì điều ước của chúng sắp trở thành sự thật.

Anh đậu cái xe tải của anh gần đầu một con đường đất và chạy khỏi đó, biến mất vào bụi cây rậm rạp khi chiếc xe tải xám chạy tới bãi đậu xe.

Bên trái anh là một hàng cây rậm rạp; nhánh cây chìa ra ngoài con đường. Địa điểm anh có trong đầu là quăng cây cối um tùm trên con đường đất này, chỗ nó uốn lượn quanh co khúc khuỷu, tạo ra vài điểm mù, với đá tảng và bụi cây rậm che chắn thêm vào.

Anh lao ra khỏi lối đi, núp mình sau mấy thân cây lớn, rút vũ khí ra và đợi. Vị trí này rất tốt, cho phép anh nhìn thấy đường chạy cũng như các lối đi khác nếu bọn chúng có quyết định chơi cẩn trọng và đi theo cánh rừng bên cạnh con đường chạy.

Chiến thuật hay nhất cho bọn chúng là làm cả hai: một người đi theo đường chạy, người kia đi trong rừng.

Đúng ngay lúc đó, anh nghe tiếng bước chân nện trên đường, rồi chậm lại, di chuyển tới trước một cách cẩn thận hơn. Xuyên qua một khoảng hở giữa lùm cây, Xavier nhìn thấy một người đi ngang qua. Tầm khoảng ba mươi mấy, bắt đầu rụng ít tóc dọc thái dương, hăn ta trông giống hàng ngàn đàn ông khác trong khu vực – trang phục bình thường, không có gì có vẻ đe dọa cả.

Xavier đã biết gã đó ở đâu. Anh chuyển sự chú ý của anh sang khu vực rừng, căng tai lắng nghe tìm một tiếng sột soạt, tiếng gậy rắc, tiếng đá va vào nhau. Gã còn lại đang ở đâu?

Tên đầu tiên di chuyển vào tầm mắt của anh, đầu quay qua quay lại. Xavier đứng bất động, quần áo màu nâu xám của anh hòa vào phong nền xung quanh. Mắt người, đặc biệt là người không qua huấn luyện, nhận thấy chuyển động tốt hơn là chi tiết. Anh chờ đợi, nghiên cứu con mồi qua một kẽ hở nhỏ trong bụi rậm và hàng cây, để ý thấy bộ phận giảm thanh trên vũ khí nằm trong tay phải của gã.

Cám ơn nhé anh bạn, Xavier nghĩ khi tên đàn ông đi ngang qua anh, và anh lặng lẽ bước ra con đường mòn ngay sau lưng gã.

Anh hạ hăn xuống bằng một cú đâm mạnh vào gáy gã. Gã kêu lên một tiếng rồi ngã xuống, âm thanh duy nhất mà gã có thể tạo ra khi Xavier giật cây súng giảm thanh khỏi tay gã, ấn vào gáy gã và nổ súng.

Gã giật người một cái, và chỉ có thế.

Ngay cả một cú bắn giảm thanh cũng không hoàn toàn im lặng; gã còn lại trong nhóm có lẽ đã nghe thấy, tùy vào khoảng cách bao xa. Xavier cho là hăn ở gần đây; không thì bọn chúng là hai tên dốt chiến thuật tàn tệ. Có khả năng là hăn nghĩ phát súng xuất phát từ vũ khí của đồng đội hăn – mà đúng là như vậy – nhưng hăn không cách nào biết được liệu vũ khí của Xavier có phải cũng được giảm thanh hay không. Chỉ có một kẻ ngờ nghệch hết thuốc chữa mới la lên, “Mày tóm được rồi hả?”, và mấy gã này không ngờ nghệch. Quá thiếu kinh nghiệm để chơi trò này với anh, nhưng không ngờ nghệch.

Xavier bước trở lại vào phía rừng cây, nhanh chóng, cẩn trọng, nghiên cứu khu vực khắp mọi hướng, chờ đợi...

Một viên đạn găm vào cái cây cách đầu anh khoảng mười lăm phân.

Xavier nằm phục xuống và lăn người đi, giơ vũ khí của anh lên và tìm kiếm khu vực rừng cây phủ bóng râm bất kỳ chuyển động nào, bất kỳ hơi thở nào không im lặng và kiểm chế như nó nên thế.

Không gì cả.

Gã nằm trên đường mòn có khi là được chỉ định làm mồi nhử ngay từ đầu, gã bắn súng từ trong rừng cây đã sử dụng đồng đội của gã để dụ Xavier ra.

Không tệ, anh nghĩ. Không hiệu quả, nhưng không tệ.

Tay súng thứ hai không thể ở xa. Xavier ngồi xổm xuống, thở chậm và nhẹ. Anh có thể chờ cho tới khi tên kia mất kiên nhẫn, nhưng anh có việc phải làm, và anh đang dần nóng ruột. Có thể chiêu cổ xưa nhất trái đất sẽ có hiệu quả. Di chuyển một cách lặng lẽ, cẩn thận để giữ cho anh luôn được che chắn hoàn toàn, Xavier nhặt một viên đá nhỏ và quăng nó về phía bên trái. Nó không tạo ra một tiếng động lớn, nhưng anh cũng không muốn vậy. Thay vào đó, nó tạo một tiếng khe khẽ giống như tiếng một cái trượt chân.

Một phát súng nổ; anh thấy ánh chớp, và anh nghe gã bắn súng bước tới, một bước chân gần như lặng lẽ trên đất cát và lá rụng. Vậy là đủ.

Xavier bắn hai phát, và gã thứ hai ngã xuống nền đất. Để phòng hờ, anh cúi người, di chuyển về phía gã đã ngã xuống, mắt dán chặt vào mục tiêu của anh.

Gã đó chưa chết hẳn. Sớm thôi, nhưng vẫn còn chưa. Khi gã thấy Xavier, gã cố giơ vũ khí lên một cách yếu ớt.

Xavier giẫm chiếc bốt xuống cổ tay gã, rồi cho một viên đạn vào giữa hai mắt. Anh chỉ mất ít phút để trở lại con đường mòn và lôi thi thể của tay súng đầu tiên vào trong rừng trước khi dân tình la hét ồn ào

và Felice biết được đội của bà ta đã thất bại. Nó có thể cho anh thêm một ít thời gian mang tính quyết định. Anh cạo giày vào đám đất trên đường, lau dấu vân tay khỏi vũ khí, và nhét trả lại vào tay gã số một. Điều này có thể giúp mấy cảnh sát điều tra giải trí một chút, đặc biệt là nếu vũ khí đó có thể truy dấu ngược lại gã đã chết.

Anh đi trở lại chiếc xe tải của anh. Phòng hờ việc có ai đã thấy cái xe và liên hệ nó với hai gã đã chết trong cánh rừng – anh không thấy có cách nào, nhưng người ta vẫn hay làm nhiều chuyện kỳ lạ, như là chụp hình mấy cái xe bằng điện thoại di động chẳng hạn – anh cần phải cất cái xe ở một vị trí an toàn khác ngoài căn hộ condo của anh và phải dùng một phương tiện khác trong ít lâu.

Khi anh rời khỏi bãi đậu xe, anh dùng điện thoại, mở ra một chương trình giúp anh biết chính xác Lizzy đang ở đâu.

Chương mười tám

Thay vì tìm đường ra khỏi thành phố, Lizzy tìm đường đi vào. Thủ đô là một thành phố rộng lớn và đông đúc, luôn đầy người là người: khách du lịch, chính trị gia, cư dân sống cuộc đời thường ngày. Cô có thể hoà vào dòng người nếu cần. Có đủ loại phương tiện giao thông công cộng, đặc biệt là ở trung tâm thành phố, nhưng không đời nào cô liều đi Metro. Có quá nhiều camera và quá ít lối ra nếu cô bị vây bắt.

Cám ơn trời là cô có một ít tiền mặt. Chứng hoang tưởng của cô – thứ hoá ra là chẳng phải hoang tưởng tí nào – đã giúp ích cho cô.

Cô sai bước trên vỉa hè như thể cô biết mình đang đi đâu vậy. Tâm trí cô xáo trộn. Đám đồ dự trữ cô mua sẵn giờ có ích gì khi cô để chúng ở nhà chứ? Chết tiệt, đáng lẽ cô nên bỏ hết mọi thứ vào trong cái ba lô và thả vào trong xe. Phải, cô phải quăng cái xe, nhưng mà... ôi, quý thật, cô đang trách móc bản thân. Liệu cô có cơ hội để mà quay trở lại xe, chụp lấy cái ba lô, và bỏ chạy lần nữa không? Theo như cách mọi việc diễn ra thì không. Cô làm hỏng cả. Đáng lẽ cô nên mang cái ba lô vào trong nhà hàng cùng với cô. Rất nhiều người mang ba lô trong thành phố; cô sẽ không bị nổi bật chút nào.

Nhưng giờ cô đã mất mấy thứ đó rồi, giống như chúng đã bị khóa trong một ngăn hầm đâu đó, và cô đã tốn tiền mua chúng. Cô không dám đi về nhà. Nếu mấy gã kia không tới tìm cô ở đó, thì cảnh sát cũng sẽ tới. Cô là một tên trộm xe, và, à phải, cô còn phạm phải tội tấn công trong khi cướp xe của anh chàng kia nữa, nên cô khá chắc là chuyện đó đã đưa cô vào một loại tội phạm khác hẳn. Cô không chỉ là một tên cướp, cô là một tên cướp nguy hiểm. Phải, về nhà khá là viễn vông.

Điều này dẫn tới một câu hỏi: liệu *bọn họ* là người xấu, hay là cô? Nếu cô không thể nhớ gì, làm sao cô biết được? Cô có thể đã làm điều gì đó khủng khiếp trong quá khứ. Dẫu sao thì, cô có vẻ khá là giỏi mấy trò lái xe bỏ trốn, và cô bị thu hút bởi dao săn và súng và bình xịt cay còn gì. Tại sao?

Cô đợi câu hỏi đó kích hoạt một cơn đau đầu, nhưng không có gì xảy ra cả.

Không, cô cần phải suy nghĩ một cách logic. Bọn họ rõ ràng là biết chính xác tìm cô cách nào. Nếu cô là người xấu, tại sao họ không làm điều gì cho đến bây giờ?

Thay vào đó họ chờ đợi, và theo dõi. Không có gì xảy ra cho tới khi cô bắt đầu nhớ ra. Dù cô đã cố hết sức để tỏ ra bình thường, cô đã làm nhiều thứ không giống bình thường, như là bỏ rơi đám người theo đuôi cô, phá hủy điện thoại và không bật cái mới lên, và phải rồi, đừng quên chuyển đi chơi bất ngờ lên Virginia nữa. Với bất kỳ ai đang cảnh giác tìm kiếm những manh mối như vậy, thì cô thực sự y như một cái bảng yết thị.

Nhận thức muộn màng quá rõ như ban ngày, và khiến cô cảm thấy thật tuyệt vời luôn. Cô đáng lẽ *không* nên làm gì trong nhiều ngày, hay thậm chí là khoảng một tuần. Tệ thật.

Rên rỉ than thở chẳng giúp ích gì cho cô. Cô cần phải tìm hiểu xem bây giờ cô cần làm gì, trong hoàn cảnh hiện tại thay vì hoàn cảnh mà cô ước là đã diễn ra.

Bản năng đầu tiên của cô là bỏ chạy, đi khỏi khu vực này càng xa càng tốt, nhưng không phải họ cũng sẽ đoán như vậy sao? Người tốt hay kẻ xấu gì thì họ cũng sẽ đoán rằng cô sẽ bỏ chạy.

Cô cần thời gian để suy nghĩ, thời gian để định hướng và lên kế hoạch.

Người phụ nữ mà cô đã trở thành, người buồn chán, dễ đoán, với gương mặt mà cô không nhận ra ấy, hẳn giờ sẽ hoảng loạn lắm. Nhưng

người phụ nữ là cô trước đây, người phụ nữ đang cố thoát ra, người phụ nữ đó sẽ không hoảng loạn. Cô ta biết giá trị của việc giữ kiểm soát, bình tĩnh... một kế hoạch.

Cô cảm thấy như cô được chia ra làm hai người: Lizette, người không bao giờ làm gì, và... ai? Cô thực ra là ai?

Lizzy.

Cái tên vang lên trong đầu cô như một tiếng vọng từ xa xôi, mơ hồ tới mức cô gần như không nghe thấy. Ngay lập tức một cơn đau xuyên qua đầu cô, nhưng nó dịu xuống gần như trước khi cô bắt đầu tập trung vào thứ gì khác.

Điều có nghĩa là... quý thật, cô không biết điều đó có nghĩa là gì cả. Cô nhớ ba mẹ cô thỉnh thoảng gọi cô là Lizzy, nên đó không hẳn là một ký ức bị mất. Hồi đại học thì cô là Liz, nhưng... một lúc nào đó cô đã biến đổi thành Lizzy, nên liệu có phải một lúc nào đó cô đã biến đổi trở lại thành Lizette? Tại sao cô không thể nhớ chính xác là khi nào?

Bởi vì nó là một thứ thay đổi từ từ, một thứ chỉ vừa xảy ra, thay vì một sự kiện. Tuy nhiên, “Lizzy” mang cảm giác rất đúng đắn. Giờ “Lizette” cho cảm giác như một chiếc giày bó quá chặt vậy. Thật tệ là cả hai vẫn đang chiến tranh với nhau; cô biết cô cần phải làm gì đó, nhưng làm *gì*?

Đi theo trực giác của mình. Chúng đã dẫn mình đi xa đến tận lúc này.

Cô là một mục tiêu; cô biết vậy. Cô không biết ai đang nhắm vào cô, hay tại sao, nhưng cô biết cô phải tìm cách để trốn đi. Sẽ không có đi về nhà, không gọi cho bạn bè, không đi lấy lại xe. Cô sẽ không bao giờ đi làm nữa, không bao giờ đi hay chạy bộ quanh khu phố quen thuộc nữa. Bất kỳ ai đang nhắm vào cô cũng đều biết cô trông như thế nào, nhưng ngay lúc này họ không biết cô ở đâu. Bao lâu trước khi điều đó thay đổi?

Theo trực giác, cô ngoặt vào hiệu thuốc tiếp theo mà cô đi ngang qua. Cô mỉm cười với nhân viên tính tiền gần cửa ra vào, chộp lấy một cái giỏ và bắt đầu mua sắm. Thuốc nhuộm tóc? Không. Tóc cô màu nâu, một màu thông thường. Tóc nhìn thấy rõ là tóc nhuộm thì sẽ rất nổi bật, và bọn họ sẽ tìm kiếm điều đó, họ có thể đoán cô sẽ nhuộm vàng hay đỏ. Thay vào đó, cô mua kẹp tóc để có thể kẹp tóc cô lên. Như thế có thể nguy trang được độ dài và kiểu dáng, và vẫn hay hơn là một kiểu tóc xấu tệ do tự cắt với một cái kéo trước gương trong khách sạn.

Tuy nhiên, kéo có thể sẽ tiện lợi. Cô chọn một cái tốt, nhìn chắc chắn, và bỏ vào trong giỏ. Kéo không tốt bằng con dao cô để lại nhà, nhưng vẫn tốt hơn là không có gì. Hiệu thuốc không bán dao săn hay bình xịt hơi cay, chết tiệt.

Cô còn mua một cái nón rộng vành, cái có thể có ích không chỉ cho việc che mặt cô đi mà còn bảo vệ cô khỏi sức nóng của mặt trời mùa hè. Cô mua một cái áo thun quá khổ, một đôi giày tennis rẻ tiền, và vớ. Cửa hàng này không bán quần, nhưng cảm ơn trời là cô mang quần đi làm vào sáng hôm đó thay vì váy. Cô cũng quăng vào giỏ một cái túi to rẻ tiền, cùng với vài món đồ vệ sinh cá nhân dạng nhỏ gọn tiện cho đi du lịch, và một cái kính mát to cộp.

Bọn họ – dù cho bọn họ có là đám người quái nào – đang tìm kiếm một nữ nhân viên công sở trung lưu hoảng sợ trên đường chạy trốn. Điều đó nghĩa là cô phải trở thành một người khác.

Cô có thể làm điều đó, cô nghĩ với một niềm tự tin dâng tràn. Cô có thể trở thành một người khác.

Cô đã từng làm như vậy trước đây.

Bởi anh biết Lizzy đang ở đâu, nhờ vào đám máy theo dõi trong ví tiền và điện thoại của cô, Xavier không vội xông tới ngăn cản cô. Cô ổn, tạm thời là vậy; cô hần là sợ hãi và rối trí, nhưng xét tới các chứng cứ cho thấy cô đang lấy lại trí nhớ, cô có lẽ không sợ hãi như một

công dân bình thường khác sẽ bị. Cô đã trốn khỏi đám người của Felice, và đủ thông minh để vớt lại chiếc xe của cô, nên giờ bọn họ không có cách nào theo dấu cô được. Cô không bị thương, và cô hành động vô cùng quyết đoán. Cho cô thời gian để ổn định chút ít có vẻ là một ý hay. Mà anh cũng sẽ không bao giờ thoát khỏi mấy lời lải nhải nếu cô xoay sở hạ được anh – và cô đã từng, trong quá khứ; không thường xuyên nhưng anh biết tốt hơn là không nên mất cảnh giác quanh cô.

Anh phải vớt cái xe tải và tìm lấy một phương tiện di chuyển khác, và điều đó khá tốn thời gian. Xe của J.P nằm ngoài danh sách lựa chọn bởi người của Felice sẽ lại bám lấy anh nếu anh quay lại căn hộ condo. Anh có thể thoát ra bằng cách đi từ gara nhà J.P thay vì căn hộ bình thường của anh, nhưng tại sao phải làm liều khi anh có thể lấy chiếc mô tô với cùng khoảng thời gian chứ? Bằng mô tô, anh có thể đi nhanh hơn và vào được những nơi chật hẹp, hoàn toàn vô danh, và một chiếc nón bảo hiểm sẽ ngăn bất kỳ chương trình nhận dạng khuôn mặt nào nhận ra anh.

Theo những gì anh biết về Felice, thì thất bại của đội ám sát của bà ta – cả hai đội – sẽ khiến bà tăng gấp đôi nỗ lực. Việc Al có làm cùng bà hay không thì vẫn còn phải bàn cãi; có thể là không, không thì mấy nhóm người bên ngoài đã không được sử dụng, nhưng với Al, tốt nhất không bao giờ nên cho là mình biết được ông ta sẽ làm gì trong một trường hợp cụ thể. Anh có nghĩ trong một thoáng về việc gọi cho Al, nhưng cuối cùng quyết định rằng cuộc gọi sẽ chỉ là tốn thời gian mà thôi. Dù cho Al có tham gia vào phi vụ ám sát hay không, tới giờ thì ông ta hẳn đã biết về chúng, và sau đó ông ta làm gì hoàn toàn do ông quyết định. Dù cho ông ta có chung hội với Felice hay không, những gì ông sẽ nói với Xavier cũng sẽ đều giống nhau mà thôi, bởi vậy anh sẽ chẳng đạt được điều gì. Dù trong trường hợp nào, Xavier cũng thà để bọn họ lo lắng vì mất liên lạc hoàn toàn với anh. Felice sẽ cuống cuồng lo tăng cường lớp bảo vệ cho bà ta, cho con gái bà ta, nghĩa là

một vài nguồn lực của bà sẽ bị lôi đi khỏi việc thực sự định vị Lizzy. Cũng tốt. Felice sẽ phải trả giá, nhưng không phải ngay bây giờ. Lizzy là ưu tiên hiện tại của anh. Anh sẽ tóm Felice khi anh muốn.

Anh kiểm tra vị trí của Lizzy lần nữa; cô đã trên đường thẳng về phía trung tâm thành phố, nhưng cuối cùng cô cũng dừng lại. Anh chạm vào một nút, zoom vào vị trí của cô. Hiệu thuốc.

Một hiệu thuốc lớn ngày nay cũng giống như một cửa hàng bách hoá vậy. Cô có thể tìm thấy đủ thứ mà cô cần, như là quần áo để thay, kính mát, có thể không có dao bếp nhưng chắc chắn là có kéo, cây dũa móng, những thứ kiểu vậy. Cô có thể đổi màu tóc. Có rất nhiều khả năng, và anh đã dạy cô hầu hết những điều đó, mặc dù cô có thể tự mình nghĩ ra vài thứ khác. Trốn chạy rất mệt mỏi; không chỉ về một mối thể xác mà nhiều hơn nữa là mệt mỏi về tinh thần khi phải thường xuyên ở trong tình trạng cảnh giác cao độ, theo dõi mọi người xung quanh, đánh giá từng cử động, xem mọi thứ như là mối đe dọa tiềm tàng. Bản thân anh có thể kéo dài trong vài ngày, với một ít giúp đỡ từ hóa chất, nhưng Lizzy đã thiếu luyện tập quá lâu. Cô sẽ kiệt sức nhanh chóng, và tìm một chỗ để dưỡng sức. Anh theo dõi hai chấm chớp nháy hiển thị vị trí của cô.

Cô lại tiếp tục di chuyển. Anh sẽ đi lấy xe mô tô, làm vài chuyến do thám cho riêng anh để biết chính xác Felice đang làm gì, rồi anh sẽ đi tới chỗ Lizzy.

Cô không thể dừng và thay đổi diện mạo ở ngay giữa đường, nhưng cô đội cái nón rộng vành và đeo mắt kính lên. Như thế sẽ giúp che đi mặt cô khỏi mấy cái camera cô đi ngang qua. Cô đã thấm mệt, nhưng cô phải tiếp tục di chuyển. Chân cô đau nhức, người cô đầy mồ hôi, và cơn sốt adrenaline đã biến mất, để lại cô cảm thấy rã rượi và cạn kiệt. Cô không muốn gì ngoài kiếm một nơi để ngủ.

Mạnh mẽ lên nào cô gái. Giờ không phải lúc để yếu đuối. Cô phải giữ tỉnh táo, không để cơn kiệt sức dẫn cô đi đường tắt và có thể

khiến cô dễ bị tấn công.

Nhưng cô quả thực cần một nơi để nghỉ lại, vì vậy cô tập trung vào tình cảnh của cô. Có rất nhiều khách sạn gần các điểm tham quan du lịch, nhưng không chỗ nào sẽ cho cô thuê phòng mà không có chứng minh và thẻ tín dụng. Cô cần một chỗ cho cô thuê phòng bằng tiền mặt. Không khách sạn nào chấp nhận như vậy, trừ khi...

Trừ khi cô tìm được một nơi có một nhân viên lễ tân dễ bị thuyết phục hoặc có thể mua chuộc. Chỗ đó phải nhỏ thôi, không thể là khách sạn tốt nhất trong vùng được – thậm chí không phải là một khách sạn đẳng hoàng tầm trung. Cô cần tìm một khách sạn một sao hoặc không sao nào dạng kinh doanh cá thể và đang cần khách trọ một cách tuyệt vọng. Cô đi thêm chút nữa, cho tới khi khu vực mà cô đang đứng không hẳn là sạch đẹp cho lắm – nhưng cũng không hẳn là tệ lậu. Cụm nhà nghỉ motel không-được-lộng-lẫy này cách khu mua sắm khoảng tám cây số.

Mặc dù cô đã mệt tới mức xém chút nữa là trượt chân, cô vẫn bắt mình đi vòng quanh các nhà nghỉ, xem xét cách bố trí phòng, bãi đậu xe, các lối ra vào. Không có chỗ nào là hoàn hảo cả, nhưng có một căn gạch đỏ, cũ kỹ là đáp ứng được hầu hết các điều kiện của cô. Một là, không có nhiều xe trong bãi đậu, nên có thể họ sẽ chịu nhận tiền mặt để giữ bí mật. Tất cả các phòng cho thuê đều mở hướng ra phía bãi đậu xe; cô không muốn bị kẹt trong một căn phòng không có gì ngoài một hành lang hẹp ngoài cửa. Và việc chỗ đó khá cũ kỹ có nghĩa là họ có cửa sổ thật sự ở trong phòng tắm. Cửa sổ cao và nhỏ đủ để khiến cô gặp ít khó khăn khi chui qua, nếu phải tới mức ấy, nhưng nếu mọi việc tuyệt vọng đủ khiến cô phải ra ngoài bằng cửa sổ, thì cô sẽ làm vậy cho dù có phải cời đồ và thoa dầu gội khắp người để trườn qua.

Một thứ khác thêm điểm cộng cho cái nhà nghỉ nữa là: nó ở ngay đây. Cô mệt, cô đói bụng, và hai cánh tay đau nhức bởi mang cái túi đồ mua ở hiệu thuốc. Ban đầu cái túi có vẻ không nặng gì lắm, nhưng trọng lượng của nó dần khiến cô mỏi nhừ. Và nếu cô ở bên ngoài càng

lâu, trong bộ dạng giống như là, ừm – giống chính cô – thì cô càng bị nguy hiểm.

Cô nhìn qua cửa sổ văn phòng. Nhân viên lễ tân là một cô gái trẻ, cảm ơn trời. Phụ nữ có thể sẽ dễ cảm thông hơn với một câu chuyện bi đát, và sẽ không mong đợi cô sẽ thối kèn để đền đáp cho sự giúp đỡ. Cô lễ tân trông có vẻ buồn chán và dễ bị thuyết phục. Cả hai yếu tố đều có lợi cho Lizzy.

Cô mở cửa và lấy nón xuống, thốt ra một tiếng thở dài nhỏ trong khi tiến tới gần cái quầy.

“Em có thể giúp gì cho chị không?” cô nhân viên hỏi, mặt sáng bừng khi thấy cơ hội có một khách hàng thực sự.

“Có, chị cần thuê một phòng. Tầng trệt, nếu như được.” Từ số lượng xe ít ỏi trong bãi đậu thì hẳn là họ có một căn phòng tầng trệt còn trống.

Cô nhân viên – bảng tên đề là Cindy – mỉm cười và nhấn mấy cái phím máy tính. “Chị muốn ở bao nhiêu đêm ở đây ạ?”

Giờ sắp tới phần phức tạp rồi đây. “Chỉ một thôi.”

“Được ạ! Em chỉ cần bằng lái xe và thẻ tín dụng của chị thôi ạ.”

Lizzy cắn vào môi dưới. Ảnh chụp của cô bây giờ có lẽ đã được chiếu trên tivi rồi. Có lẽ không. Liệu họ có mất công đưa tin nóng về một chiếc xe bị đánh cắp và một vụ truy đuổi xe không? Liệu họ có đưa ảnh bằng lái của cô không? Liệu cô đã bị xác định danh tính chưa? May mắn là không có tivi trong cái sảnh đợi nhỏ xíu này, và nếu mà có đi nữa, thì Cindy trông không có vẻ là quan tâm về tin tức. Mấy phim tình cảm suốt mướt thì còn có thể, hoặc là chương trình chiếu lại mấy game show.

“Tiền mặt,” cô trả lời, lục lấy cái ví tiền. “Chị không có thẻ tín dụng.”

Cindy ngừng lại, nhăn mũi. “Chủ em nói là cần phải lấy thông tin thẻ tín dụng, để phòng hồ trường hợp phòng ốc bị hư hại gì.”

Lizzy ngừng lại, như thể xem xét vấn đề hơn là gạt bỏ nó. “Chị có thể đưa em thêm tiền đặt cọc,” cô cuối cùng nói. Cô không muốn xài nhiều tiền hơn mức cần thiết, nên cô nói, “Hai mươi đô la? Ba mươi? Khi chị trả phòng vào buổi sáng, em có thể kiểm tra phòng và trả lại tiền cọc cho chị, nên chị không ngại làm vậy đâu.” Nghĩa là cô không định làm gì có thể gây hư hại cho toà nhà cũ kỹ.

“Dạ... có lẽ vậy cũng được. Vậy em chỉ cần bằng lái xe của chị thôi.”

Đây là phần rắc rối thực sự. Lizzy căng người và làm một biểu cảm lo lắng trên mặt. “Chị – ừm – chị thực sự không muốn tên chị được lưu lại.”

Cindy lập tức lắc đầu và thở dài. “Chỗ em không làm vậy được. Xin lỗi chị.”

Lizzy để môi dưới cô run run. “Chị hiểu mà. Chỉ là... tại chồng chị. Chị không thể để chồng chị tìm thấy chị được. Chị có cách trốn khỏi thành phố, và một khi chị đi khỏi thủ đô, chị nghĩ chị có thể được an toàn, nhưng... nhưng mà chuyện đó không xảy ra cho tới ngày mai lận.”

Đôi mắt xanh của Cindy mở lớn. “Chồng chị á?”

Lizzy gật đầu. Cô để cho nỗi sợ hãi và lo lắng thực sự của mình thể hiện ra ngoài.

“Chị có thể gọi cảnh sát...”

Cô cười một tiếng cay đắng. “Anh ta là một chính trị gia trong thành phố. Anh ta biết... quá nhiều người. Chị không thể tin cảnh sát được.” Và điều đó không phải là sự thật sao, cô nghĩ một cách mỉa mai.

Cindy nhìn vào máy tính, mím môi, rồi thở dài lần nữa. Lizzy bắt đầu tự hỏi cô nên thử nơi nào tiếp theo – cô không thể đi xa hơn nữa – thì cô gái nói, “Có thể là... phòng 107 giờ không cho thuê được ngay lúc này vì người khách trước ở đó đã đâm thủng một lỗ trên tường và

giặt thanh treo khăn tắm ra khỏi tường luôn, và mấy hư hại vẫn chưa được sửa chữa. Em có thể cho chị ở đó, chỉ một đêm thôi. Chỉ một thôi,” cô gái lặp lại, lúc lắc một ngón tay để nhấn mạnh.

“Ôi trời, vậy hay quá! Cám ơn em!” Lizzy nói một cách tha thiết, mở ví tiền ra và cẩn thận giữ cho nó quay đi để Cindy không thấy được mấy cái thẻ tín dụng trong mấy cái khe ví. Tuy nhiên, trước khi cô có thể lấy tiền ra, Cindy nói, “Thôi, chị cứ giữ lấy.”

Lizzy khẽ nhướn mày khi nhìn qua quầy.

“Chồng thứ hai của mẹ em là một tên khốn thực sự. Em hiểu mà.”

Có thể đó là triệu chứng của sự mệt mỏi của cô khi mắt cô bỗng dâng trào những giọt nước mắt nóng bỏng trước lòng tốt của cô gái trẻ. Dù vậy, cô lôi ra một tờ một trăm đô la và đẩy qua quầy. Cô không tin vào lòng trung thành mà cô không mua, không muốn nợ ai điều gì. “Cám ơn em, nhưng em cầm đi.” Cô lau mắt và gượng nở một nụ cười yếu ớt. “Dù sao đó cũng là tiền của anh ta. Chị muốn vùng tiền khắp nơi khi còn có thể.”

Cindy nhún vai và cầm lấy tờ tiền. Nó có thể là vào túi riêng của cô gái, mà vậy cũng được; công việc của cô ấy có lẽ chỉ được trả mức lương tối thiểu, và từng đồng đều có giá trị. Cô gái trượt một tấm thẻ khoá phòng qua cho Lizzy. Cô nhét cái thẻ vào trong túi áo khi gửi cô nhân viên thêm một nụ cười cảm ơn và đi về phía cánh cửa.

Cô vẫn chưa đạt được gì đáng kể, nhưng cô có một chỗ để nghỉ tối nay, và như thế là đã tốt hơn năm phút trước rồi.

Tức giận không phải là một cảm xúc mới đối với Felice, nhưng sự kiểm soát vô cùng cần thiết trong công việc của bà, và đã lâu lắm rồi bà chưa cho phép mình thể hiện ra chút cảm xúc gì. Bình thường thì bà không gặp vấn đề gì với chuyện đó; tuy nhiên, ngay lúc này, cơn giận của bà là một luồng lửa trắng và dữ dội tới mức bà gần như không thể kiềm hãm nó bên trong bà. Nó cứ phập phồng một cách

nguy hiểm ở gần bề mặt. Bà phải làm như không có chuyện gì xảy ra; bà phải mỉm cười với thư ký của bà khi bước ra khỏi văn phòng – đó là một nụ cười gượng, nhưng vẫn là một nụ cười – và gật đầu với nhân viên bảo vệ ở cổng khi bà lái ra khỏi bãi đậu xe. Bà lờ đi mọi người khác ở khoảng giữa.

Chết tiệt! Làm sao một việc đơn giản như thế lại có thể hỏng bét như vậy chứ? Tất cả những gì bà nhận được là một tin nhắn vô thưởng vô phạt trên di động ẩn danh của bà: *Kế hoạch thất bại*. Bà không có được chi tiết, và đó là thứ bà cần biết càng sớm càng tốt. Bà không thể nghĩ mọi chuyện đều bị hỏng, vậy thì phần nào trong đó thất bại? Lizette hẳn là dễ dàng; khả năng cao là đội phía Xavier đã thất bại, và việc xử được hẳn là nhiệm vụ quan trọng nhất. Bà đã rõ ràng nhấn mạnh rằng, bà yêu cầu những người thật giỏi. Giờ thì, nếu kịch bản xấu nhất trở thành sự thực, thì một Xavier rất giận dữ đã thoát ra và đang trên đường đi săn.

Bà chợt nhận ra là ngay lúc đó bà dễ bị tấn công như thế nào, khi lái xe về nhà một mình, không người bảo vệ. Bà có các kỹ năng lái xe phòng thủ, nhưng cây súng ngắn của bà đang nằm ở nhà. Công việc bình thường của bà không cần tới súng đạn. Dù cho bà có mang theo súng lúc này, thì nếu Xavier đuổi theo bà, cơ hội duy nhất để bà sống sót chỉ là do vận may mà thôi. Felice không tin vào vận may. Bà tin vào sự kiểm soát, lên kế hoạch tỉ mỉ, và chuẩn bị.

Bà nắm chặt tay lái đến mức các đốt ngón tay trắng bệch. Bà phải vận dụng hết khả năng tự kiểm soát bản thân mà bà có để chạy trong giới hạn tốc độ cho phép. Bà cần phải về nhà càng sớm càng tốt, nhưng nếu bà bị dừng lại vì chạy quá tốc độ thì sẽ khiến bà bị chậm trễ và mất nhiều thời gian hơn là cái tốc độ khá chậm này. Bà cần gọi điện thoại, và bà không dám làm vậy nếu có một khả năng dẫu xa xôi là có ai đó nghe thấy được. Nhà bà, văn phòng, và xe bà đều được kiểm tra thường xuyên để chống thiết bị nghe trộm, nhưng bà không ngu xuẩn

tới mức tin rằng bà có thể nói chuyện thoải mái bất cứ nơi nào trong thành phố này, đặc biệt là bây giờ.

Bà đã hài lòng với cái kế hoạch và quá trình chuẩn bị. Tuy nhiên rõ ràng là cái kế hoạch đã hỏng bét khi được triển khai. Chết tiệt! Bà đã được đảm bảo rằng họ sẽ chỉ sử dụng những người giỏi nhất. Rõ ràng là thay vì một đội ưu tú, bà đã nhận được một đội toàn những tên ăn hại.

Dù bị căng thẳng, bà về tới nhà mà không bị sự cố nào. Tuy nhiên, cái cảm giác căng cứng giữa hai bả vai không giảm đi cho tới khi bà đã đậu xe vào trong gara và hạ cửa xuống. Thậm chí sau đó, bà còn cẩn thận kiểm tra từng ngõ ngách trong gara trước khi ra khỏi xe. Bà biết năng lực của Xavier, và bà không coi thường bất cứ khả năng nào. Khi bà mở cửa bước vào, hệ thống báo động bật lên một tiếng bíp cảnh báo; bà nhấn mã, khóa cửa lại, rồi đi thẳng vào trong phòng riêng lấy vũ khí ra khỏi ngăn kéo bàn. Bà kiểm tra từng phòng trong nhà trước khi dám hạ cảnh giác xuống. Cho đến khi chuyện này xong, bà phải thật cẩn trọng.

Rồi bà lấy cái điện thoại di động ẩn danh ra khỏi giỏ xách. Bà sẽ phải mua một cái mới; mục đích của mấy cái điện thoại này là chỉ để sử dụng một lần – cho nên mới có thể “ẩn danh”, mặc dù đương nhiên vẫn có mấy kẻ ngu ngốc luôn không làm theo quy tắc. Bà không bao giờ nghĩ có ngày bà trở thành một kẻ như vậy, nhưng bà không có thời gian để mua một cái điện thoại mới và bà cần phải biết chính xác chuyện gì đã xảy ra.

Bà mang cả khẩu súng và điện thoại vào trong phòng tắm. Bà mở nước trong bồn sục khí, rồi bật công tắc kích hoạt chức năng hiện đại tạo tiếng nước trên đá ở một góc. Bình thường tiếng nước chảy làm cho bà thấy dịu lại, nhưng giờ bà không để ý gì tới nó ngoài việc đó là một công cụ phục vụ cho bà. Khi bồn đã đầy nước vừa đủ, bà bật công tắc sục khí. Bà đứng giữa bồn và suối nước; bất kỳ ai cố lắng nghe sẽ

phải mất một đồng thời gian để cố hiểu được lời nói giữa những âm thanh nền này.

Bà nhấn gọi đi. Khi người kia trả lời, bà nói vắn tắt, “Đã xảy ra chuyện gì?”

Có một khoảng ngừng ngắn. Có lẽ hẳn ta đang cố nghĩ ra một lời biện minh hợp lý cho thất bại của hẳn, nhưng rồi cuối cùng hẳn nói đơn giản, “Hai kế hoạch đều thất bại.”

Felice kinh ngạc. “Cả hai?” Lạy Chúa, làm sao có chuyện đó? Xavier luôn là một vấn đề khó nhằn, nhưng người kia đáng ra phải dễ như ăn bánh. Chuyện này còn tệ hơn cái kịch bản xấu nhất nữa. “Làm sao có thể như vậy, trừ khi người của ông hoàn toàn bất tài?”

“Vụ tấn công xảy ra ở một nhà hàng. Chủ tiệm quyết định làm anh hùng với một cây súng hoa cải. Người của tôi trốn thoát, nhưng bị lỡ mất mục tiêu.”

“Ông thật là tên ăn hại khốn kiếp.” Bà giận tới mức khó có thể nói chuyện. Bà ít khi phải vận tới lời lẽ thô tục, nhưng bà sẽ là người phải trả một cái giá rất lớn cho thất bại của ông ta. Hẳn có thể nhún vai và chuyển sang khách hàng khác, trong khi bà bị bắt phải ở lại xử lý một tai họa.

“Vụ súng hoa cải không ngờ tới được. Đôi khi chuyện như thế cũng xảy ra.”

“Tôi hy vọng người của ông đã làm theo hướng dẫn.” Lizette đáng lẽ phải chết. Trời đất, cô ta còn không phải là một người bình thường! Được rồi, nói thế hơi quá. Nhưng một người bị xoá đi một phần ký ức và một mớ trang điểm thì không thể hy vọng người đó có thể tiếp tục hành động ở mức trước đây được. Xử cô ta đáng ra phải dễ như giỡn chơi. “Nói với tôi là bọn họ xử cô ta sau đó.”

“Vẫn chưa. Cô ta trộm một cái xe ở bãi đậu và trốn mất.”

“Vậy giờ cô ta không trong xe của chính cô ta?” Felice ấn vào sóng mũi. “Không có lý nào. Xe cô ta ở ngay đó, tại sao phải trộm xe

khác?”

“Tôi không chắc, trừ khi cô ta hoảng quá nên không suy nghĩ.”

“Trường hợp đó cô ta sẽ quay trở lại xe mình sau khi bình tĩnh trở lại. Chuyện đó có xảy ra không?”

“Không, xe cô ta vẫn nằm ở chỗ nhà hàng.”

Felice nhìn lên trần nhà khi hít vào một hơi sâu. Vậy là bà đã đúng về mọi chuyện. Những chuyện nho nhỏ khác thường mà Lizette làm là vì cô ta đang hồi phục trí nhớ, bất chấp xác suất cho việc đó cực nhỏ. Chuyện đó đáng ra không thể xảy ra – nhưng tất cả bọn họ hàng ngày đều làm những thứ mà một trăm năm trước được coi là không thể làm được. Ngay cả Al cũng sẽ không thể biện minh cho việc bỏ lại một chiếc xe hoàn toàn chạy tốt để đánh cắp một xe khác.

“Còn có tin xấu khác,” giọng trầm phía bên kia đường dây tiếp tục.

“Tôi cũng nghi vậy.” Giọng bà căng thẳng.

“Cả hai người trong đội tôi gửi theo đối tượng kia được tìm thấy đã chết trong một công viên khoảng hơn một tiếng trước.”

Mặc dù bà đã dự đoán trước điều đó, bà vẫn cảm thấy như thể mặt đất dưới chân bà bỗng sụp xuống. Bà vịn một tay lên bồn rửa mặt phòng tắm. “Tôi không nghe gì về thi thể nào được tìm thấy vào chiều nay.” Và bà hẳn phải biết. NSA nghe được mọi thứ.

“Bà sẽ không nghe đâu. Chúng tôi theo dấu xe bọn họ khi họ không gọi báo cáo, tìm thấy xác và dọn dẹp đi rồi.”

“Còn mục tiêu?”

“Anh ta không về nhà. Chúng tôi chưa tìm thấy anh ta, nhưng sẽ làm được.”

Cảnh trong phim *Kẻ hủy diệt* hiện lên trước mắt bà. Xavier sẽ như con rô-bốt; hẳn sẽ liên tục tấn công dù cho họ có làm gì đi nữa, giết tất cả những người ngáng đường hẳn. Đó là bất lợi của việc đào tạo cao cấp tập trung cho người như hẳn; rất tuyệt khi hẳn ở cùng phe, nhưng nếu hẳn quay sang phía chống lại thì...

Bà có một căn phòng tránh nạn; bà đã cho xây năm năm trước. Nhưng bà sẽ không thể sống ở đó mãi mãi, và còn con gái bà thì sao? Việc này có thể kéo dài trong ít lâu, nếu Xavier đang chạy trốn. Ngoài ra, tính bà không phải kiểu trốn tránh rắc rối. Bà phải xử lý chuyện này; bà phải nghĩ ra một kế hoạch để hoàn thành nhiệm vụ. Felice kiềm chế các cảm xúc đang dấy lên trong bà và dần nỗi sợ hãi mà bà không thể chìm vào.

“Con gái tôi, Ashley – tôi muốn nó được đón đi và giữ an toàn.”

“Nếu cô ta phản đối thì sao?”

“Nó có thể phản đối bao nhiêu tùy thích; tôi muốn nó phải được giam lại cho tới khi chuyện này xong.” Ashley sẽ không thích vậy, và nó chắc chắn là con gái của mẹ nó, Felice nghĩ; nó có thể sẽ giận bà một thời gian dài. Nhưng bà phải chấp nhận để con gái giận bà còn hơn là phải đem chôn đứa con duy nhất của bà, bà sẽ làm vậy không chút lưỡng lự. Xavier rất tàn nhẫn. Nếu hắn không thể đụng tới bà cách nào khác, hắn sẽ sử dụng con gái bà để chống lại bà. Bất cứ điều gì cũng có thể: bắt cóc, tra tấn, giết hại. Nếu tình hình đổi ngược lại, Felice không nghi ngờ gì bà cũng sẽ làm bất cứ điều gì cần thiết. Và nếu chính bản thân bà làm vậy, bà đoán rằng Xavier cũng sẽ làm tương tự.

Bà sẽ bảo vệ con bà bằng mọi giá.

Cái giá sẽ rất cao. Ashley rất tự lập, hay là cố tự lập, và nó sẽ không thích bị giấu đi, bỏ lỡ hai lớp mùa hè nó đang học, bị tách khỏi bạn bè và tất cả các hoạt động xã hội.

Chịu thôi. An toàn của Ashley quan trọng hơn bất cứ điều gì trên thế giới này.

“Tôi giao anh hai nhiệm vụ, một dễ và một chấp nhận là không quá dễ. Anh đảm bảo với tôi là cả hai sẽ được xử lý xong xuôi, và thay vào đó người của anh hoàn toàn bất tài. Tình hình giờ hòng bét. Anh định sửa chữa thế nào đây?”

“Tôi có một người trong đầu,” người bên kia trả lời. Giọng hăn thậm chí nghe không hề thấy cấp bách. Có thể là hăn đã quen với việc công việc bị hỏng hết rồi, một điều không tốt chút nào. Mặt khác, hăn có một danh tiếng hoàn hảo không tỳ vết. “Nếu bà muốn trả tiền để thuê anh ta, anh ta là một tay cừ thật sự, một chuyên gia trong nghề. Anh ta không thường được nhờ đến, nhưng trong vài tình huống đặc biệt anh ta... là vô giá.”

Felice không hỏi ông ta đang nói tới bao nhiêu tiền, bởi tới lúc này rồi thì mọi chuyện không còn về vật chất nữa. Và nếu gã này là giỏi nhất, tại sao hăn ta không được thuê để làm việc này ngay từ đầu? Vô cùng bức mình, bà quát, “Tôi không quan tâm anh làm thế nào, cứ làm đi.” Bà sẽ không an toàn, con gái bà sẽ không an toàn, cho tới khi Xavier chết. Và không ai trong họ an toàn cho tới khi Lizette nằm dưới lòng đất. Cô ta đáng lẽ nên bị hạ từ ba năm trước.

“Rõ, thưa bà. Tôi sẽ đi tìm anh ta.”

“Gọi tôi khi con gái tôi được an toàn.” Bà ngắt cuộc gọi và đứng đó chìm trong suy nghĩ trong một lúc, xem xét các kịch bản và khả năng trong đầu. Có một cái đặc biệt nổi bật: nếu bà phải nhúng tay vào tự mình lo liệu vụ này, bà sẽ bắt đầu với ông ta – và bà không nghi ngờ gì là ông ta biết rõ điều đó.

Chương mười chín

Phòng 107 đã lâu không có ai ở. Ngoài việc có một cái lỗ trên tường và một cái thanh treo khăn tắm xiêu vẹo thì căn phòng còn có mùi mốc và đầy bụi bặm, điều này cho cô biết cái khách sạn nhỏ này có vấn đề trong dòng tiền. Một tấm phủ giường thấy góm màu vàng đồng và cam trải trên cái giường đơn, và – cô để ý, kéo một góc tấm phủ giường trở lại – không có drap bọc giường. May mắn cho cô là có một cái khăn để quên trong phòng tắm.

“Tuyệt,” cô lẩm bẩm. “Mình vẫn chưa hoàn toàn hết may mắn.”

Các ưu tiên. Cô đang đói ngấu. Lizzy vớ lấy vài tờ một đô từ trong ví, cùng với vài đồng xu tiền thối từ hiệu thuốc, và đi tới cái máy bán hàng tự động cách cô ba phòng. Chìa khoá phòng một tay, tiền một tay, đeo nón và kính mát, cô sải bước tới chỗ dây máy. Mấy món ăn vặt không phải là thứ cô có trong đầu cho bữa tối, nhưng vì cô đã không được ăn cái bánh sandwich thịt nướng nên dạ dày cô giờ đang cố trườn lê khắp xương sống. Cô đói tới mức không quan tâm cho dù mấy thứ đồ ăn có sắp hư đi chẳng nữa.

Không có nhiều thứ để chọn lắm: soda, nước, khoai tây chiên, bánh quy bơ, bánh quy giòn. Cô gom đồng đồ ăn, quay trở lại phòng, và ngay khi cửa phòng đóng lại đằng sau, cô vút “bữa tối” của cô lên cái bàn đơn, cởi nón và kính, rồi ngồi xuống cái ghế duy nhất trong phòng.

Trong một lúc, một giây kinh hoàng ngăn ngui, cô nghĩ cô đã chịu thua, chỉ muốn vỡ òa ra và khóc. Cô nuốt mạnh xuống, nhìn lên trần nhà trong khi bắt bản thân không được mất kiểm soát.

Cô đã mãi chạy trốn từ khi cô nhận ra bọn người kia đang bắn vào cô, nên cho đến giờ phút này cô chưa thật sự có thời gian để xem xét xem mọi chuyện tệ như thế nào. Nhưng cô sẽ không khóc. Cô từ chối để cho bọn họ thắng được cô. Cô tập trung vào bước tiếp theo, đó là nạp nhiên liệu cho bản thân. Rồi cô sẽ đi tắm, ngủ một chút. Cô phải nghỉ ngơi không thì cô sẽ không thể tiếp tục được. Cô có thể làm được những việc đó. Sau đó, cô cần một kế hoạch... và cô chưa có kế hoạch nào cả.

Cô phải ra khỏi thành phố, nhưng bằng cách nào? Các phương tiện công cộng đều được giám sát. Xét tới số lượng camera ở Metro, nón và mắt kính không đủ để ngụy trang. Xe buýt? Có thể. Đó là một khả năng. Cô có thể trả tiền mặt và hy vọng rằng cô có thể thay đổi bề ngoài đủ để không giống lên hồi chuông báo động nào. Nhưng đầu sao, cái ý tưởng đó khiến cô lo lắng. Xe của cô – thứ rõ ràng không phải là một lựa chọn an toàn – đã không thể xem xét tới rồi. Và cô không thể đi bộ khỏi thủ đô được.

Chết tiệt, cô nghĩ một cách bức tức, cô sẽ phải ăn cắp một chiếc xe khác. Lần này sẽ kín đáo hơn một chút, để vụ trộm không bị báo cảnh sát trong vài giờ đồng hồ. Điều đó có nghĩa là cô không thể giựt chùm chìa khoá khỏi tay người tài xế, trừ khi cô sẵn lòng dùng tới chiêu bắt cóc. Lizette Henry, tay chuyên cướp xe.

Có thể.

Tuy nhiên, tốt hơn là phá khoá một chiếc xe cũ. Xe mới với hệ thống máy tính và chống trộm không phải là một lựa chọn, nhưng một thứ cũ hơn, có thể là với một động cơ cực xịn: một cái ngón xăng, động cơ nổ ầm ầm. Tại sao cái suy nghĩ đó lại khiến cho cô thấy hơi rợn rợn nhỉ?

Chính xác là người ta phá khoá một chiếc xe thế nào? Lizzy nghĩ về chuyện đó khi mở một gói bánh quy phô mai với một lớp bơ đậu phộng mỏng ở giữa. Cô cắn một miếng lớn. Cái bánh sắp bị hư rồi. Cũng không ngạc nhiên gì. Chết tiệt, đáng lẽ cô nên mua ít đồ ăn ở

hiệu thuốc. Ở đó hẳn phải có mấy thanh bánh protein, ngon hơn cái mớ này nhiều. Nhưng cô lúc đó bị hoảng loạn và không suy nghĩ mình mất – không đủ mình mất. Đó là một loại sai lầm ngu ngốc có thể khiến cô bị giết chết. Phải, cô có thể bị chết vì đói.

Trở lại câu hỏi trước mắt: liệu cô có biết cách phá khóa một chiếc xe không? Cô tự hỏi mình câu hỏi này một lần nữa khi ăn ngẫu nhiên phần còn lại của cái bánh quy hư đầu tiên và chuyển sang cái tiếp theo, nuốt chúng xuống với một hộp dài coca ngọt lạnh.

Có. Có, cô biết! Cô có thể gần như thấy tay mình bắt dây, xoắn dây một cách tự tin. Cái quy trình hiện rõ trong đầu cô, y như cô vừa mới làm ngày hôm qua. Không, không phải ngày hôm qua, mà hơn ba năm trước, trong cái điểm mù hai năm đó.

Cô đợi cơn đau đầu nhức nhối, cơn buồn nôn, lời cảnh báo rằng cô không thể chạm vào chỗ đó. Không gì cả. Cô nhắm mắt lại trong nhẹ nhõm. Với mọi thứ đang diễn ra khác, cô không nghĩ bây giờ cô có thể đối phó với mấy cơn đau đầu. Nếu một cơn đau đầu xuất hiện không đúng lúc, nó có thể khiến cô mất mạng.

Hai gói bánh quy, hai lon coca, và sau đó là một bịch khoai tây chiên, cuối cùng cô cũng thấy no bụng. Một mõi, cô lê mình vào phòng tắm. Căn phòng bị bỏ bê lâu ngày này không được để sẵn dầu gội đầu và xà phòng, nhưng cô đã mua mấy món đồ vệ sinh cơ bản, nên cô ổn. Có lẽ trong khi cô đang tắm, cô có thể nghĩ ra một kế hoạch gì đó tốt hơn là “ăn cắp một chiếc xe”, một thứ mà nếu nghĩ một cách chi tiết thì có rất nhiều điều không mong muốn. Phải tìm một chiếc xe ở đâu? Cô nên rời căn phòng này khi nào? Cô nên đi đâu sau khi ăn cắp một chiếc xe?

Dưới làn nước vòi hoa sen, cô cố không nghĩ tới việc gì khác ngoài tắm cho sạch sẽ, gột rửa một ngày mệt mỏi khỏi cơ thể và mái tóc cô.

Thật tình là một ngày tệ hại nhất từ trước tới nay.

Ít nhất là trong khoảng thời gian mà cô có thể nhớ được, nghĩa là – ha ha – không nhiều nhận gì cho lắm.

Cô bước ra khỏi vòi sen và lấy chiếc khăn tắm duy nhất để lau cả người và tóc, rồi mặc vào chiếc áo thun rộng quá khổ. Cô lau hơi nước trên chiếc gương và nhìn lại vào khuôn mặt mới của mình. Cô nhớ đã nhìn nó trong gương mỗi sáng trong suốt ba năm qua, nhưng giờ cô cũng nhớ ra rằng đây không phải là khuôn mặt của cô. Và cô nhớ mà không bị đau đớn gì. Chắc chắn rằng cô đang có tiến triển, nhưng cô lại không chắc liệu cô có bao giờ thực sự làm quen được với khuôn mặt này hay không, như thể sâu thẳm trong cô vẫn đang than khóc cho thứ cô đã mất.

“Bọn họ đã làm gì với cô vậy?” cô hỏi khuôn mặt trong gương, một câu hỏi đương nhiên không có câu trả lời mà chỉ có hàng loạt câu hỏi khác.

Cô bật chiếc tivi trước giường lên. Nhà nghỉ này không có nhiều kênh, và chiếc tivi cũng không được tốt cho lắm, nhưng tất cả những gì cô muốn là xem qua tin tức. Liệu họ đã có tên, có hình của cô chưa? Đến sáng mai liệu mọi người trong thành phố có đang tìm kiếm cô không?

Thực tế lên nào, một giọng nhỏ vang lên giễu cợt. Điều gì khiến cô nghĩ rằng vụ cướp xe nho nhỏ của cô có tầm quan trọng đến thế trong một thành phố có tỉ lệ giết người cao như thủ đô này chứ?

Trong khi cô chờ tin tức được chiếu, Lizzy ngồi ở góc giường và thu gom đồ đạc của cô vào trong cái túi lớn rẻ tiền mà cô đã mua ở hiệu thuốc. Cái giỏ xách nhỏ hơn được cho vào đáy túi, mọi thứ khác nằm ở giữa, và chiếc kéo được đặt sao cho tay cầm nằm ở ngay trên đầu để dễ dàng lấy ra được nếu cô cần đến. Cô lại ao ước có chiếc ba lô của cô, đám thanh bánh năng lượng, con dao, và đôi giày chạy mới.

Cô sẽ không lặp lại sai lầm tương tự mà cô đã mắc phải với cái túi này; từ giờ trở đi cô sẽ mang mọi thứ cô có đi theo cô bất cứ nơi nào. Cũng không phải là cô sẽ thò theo một cái vali khổng lồ hay gì.

Bản tin về vụ được cho là lái xe xả súng ở nhà hàng thịt nướng là một trong những tin đầu tiên được đưa trên chương trình tin tức. Lizzy

nín thở chờ nghe tin về chiếc xe bị đánh cắp và vụ tấn công tài xế. Nhưng không có tin đó. Người phát thanh viên đề cập tới một người qua đường đã bị thương, nhưng ông ta đã được chữa trị tại bệnh viện và đã được cho ra về, rồi họ chuyển sang tin tức khác.

Hở. Quả như cái giọng nhỏ giễu cợt đã nói: một chiếc xe đánh cắp không hẳn là tin tức đáng đưa ở thủ đô, nhưng cái cách mà nó xảy ra, nơi chốn và thời điểm... Cô cảm thấy có chút bất mãn. Làm cô ở đây lo lắng, tốn bao nhiêu là năng lượng, và rõ ràng là cô đã không được coi là một đốm trên màn hình radar tội phạm nguy hiểm.

Cô không chuyển kênh mà tiếp tục lắng nghe, phòng hờ họ đưa thêm tin bổ sung sau đó cho vụ này. Nhưng – không gì cả. Cũng không có chút đề cập nào tới cuộc rượt đuổi và cố giết người – với cô, nhân tiện nói luôn – trên đường cao tốc đi liên bang.

Không, bọn họ không muốn ai khác tìm thấy cô. Bọn họ muốn cô cho chính họ thôi.

Quên cảnh sát đi. Chuyện đó còn đáng sợ hơn nhiều so với việc bị cảnh sát truy nã.

Có khả năng là họ đã chiếu mặt cô trên một chương trình tin tức khác, hoặc là một kênh khác, nhưng cô không nghĩ vậy. Đám người “bọn họ” bí ẩn kia kiểm soát mọi thứ, thậm chí là tin tức được phát đến công chúng. Một lần nữa cô tự hỏi liệu cô là người tốt hay kẻ xấu. Cô không biết, và ngay lúc này cô cũng không quan tâm lắm. Mỗi quan tâm duy nhất của cô, ưu tiên duy nhất của cô, là sống sót.

Tuy nhiên, xem xét một cách logic, cô nghĩ rằng cô phải là thuộc phe thiện. Cô không thấy mình có khuynh hướng giết người hay là muốn hạ đo ván một chiếc xe bọc thép. Nếu cô là kẻ xấu, thì cái xấu của cô giới hạn trong ăn cắp xe, một thứ quá nhỏ để mà có người cố truy lùng và giết hại cô. Phải có gì đó hơn nữa. Cô chỉ không biết cái “hơn” đó là gì.

Vẫn còn quá sớm trong ngày để cô đi ngủ – ít nhất là với một ngày bình thường. Nhưng đây không phải là một ngày bình thường; cô còn

không biết bình thường là gì nữa. Cô mệt nhoài, và cô cần phải nghỉ ngơi bất cứ khi nào và chỗ nào có thể. Sau khi đã mặc quần áo đầy đủ, phòng hờ trường hợp cô phải chạy đi trong lúc vội vã, với cái túi chất mọi thứ cô hiện có nằm trên sàn bên cạnh giường, cô nhắm mắt lại.

Và ngủ.

Khi cô mới nhắm mắt, cô đã cho rằng, nếu cô có nằm mơ thì giấc mơ của cô sẽ đầy sợ hãi, một cơn ác mộng về những điều cô chưa biết, về bọn họ.

Thay vào đó, cô mơ về X một lần nữa: X trong căn phòng màu sắc của cô, và trên chiếc giường lớn đó. Ngay cả trong giấc mơ cô cũng hơi ngạc nhiên khi thấy anh xuất hiện lần nữa. Lần này cô nằm ở trên và anh là người mang còng tay. Anh thích điều đó. Không nhiều bằng lúc anh nằm hoàn toàn kiểm soát, nhưng... anh vẫn thích điều đó. X khá thích chút lập dị. Anh thích cô. Và ồ, sex giữa họ rất tuyệt. Đó là sex trong cơn mơ, nhưng vẫn tốt hơn là không có gì gấp vạn lần. Và cô đã sống không có gì trong suốt bao nhiêu năm nay. Không có gì. Không có gì và không có ai.

Cô thì thầm vào tai X, khi cô di chuyển chậm chậm, đưa hết anh vào trong, cười anh như thể đó là lần cuối, lần duy nhất. Đáng ra em nên để họ giết em... Như thế sẽ tốt hơn thế này, dễ dàng hơn... Không, không, họ thực đã giết em, và anh để cho họ làm vậy...

Lizzy tỉnh dậy với hai tay nắm chặt và tim cô đập thành thịch. Bên ngoài tối đen. Cô không đeo đồng hồ, chiếc đồng hồ trên bàn cạnh giường đang nhấp nháy giờ sai, và cô không dám cho pin vào điện thoại chỉ để kiểm tra giờ. Cô có lẽ nên quăng cái điện thoại, nhưng cô vẫn chưa thể bắt bản thân làm điều đó được. Lỡ như có trường hợp khẩn cấp và cô cần tới nó thì sao? Như là gọi tới 911, la lên kêu cứu bởi có ai đó đang cố giết cô? Ừ, cô sẽ giữ cái điện thoại thêm ít lâu nữa, ít nhất là cho tới khi cô có một kế hoạch cụ thể.

Cô không dám bật đèn lên, bởi bây giờ có thể có một nhân viên lễ tân mới đang trực và nếu anh ta hay cô ta nhìn về hướng này và thấy

có đèn trong phòng 107... ừm, cô không muốn đánh liều làm vậy. Nhưng với cái rèm dày đóng chặt, cô đánh liều chút xíu và bật tivi lên. Chỉ xem coi chương trình nào đang chiếu sẽ giúp cô thu hẹp phạm vi lại để biết khoảng mấy giờ. Cô bật lướt qua các kênh cho tới khi cô tìm thấy một đài tin tức phát cả ngày và dừng lại. Đây rồi, ở góc dưới bên tay trái, có hiện giờ chính xác.

Cô cần có giờ chính xác. Thời gian rất quan trọng. Ngón cái cô nhấn một cái và chiếc tivi lại tắt tối đen.

Cô đã ngủ được năm giờ, một điều thật tuyệt, xét tới hoàn cảnh mọi thứ. Một hoặc hai giờ nữa là cô có thể thử đi ra ngoài, tìm một chiếc xe cũ, và phá khóa nó. Không đời nào cô có thể ở đây cho tới sáng. Cô nhân viên lễ tân có ý tốt, nhưng lỡ như Cindy suy nghĩ lại thì sao? Lỡ như cô gái kể cho một người bạn, người kể cho một người bạn khác, và người này lại kể cho một người bạn khác không tốt lành gì lắm thì sao?

Cô không thể tin ai được.

Nếu cô ăn cắp một chiếc xe đậu qua đêm, thì nó sẽ không bị phát hiện trong vài giờ đồng hồ. Sau đó cô nên tìm một căn nhà, hoặc một khu căn hộ. Có thể một nhà nghỉ motel giống chỗ này, nơi có lẽ có ai đó bất cẩn đến mức bỏ quên chìa khóa trong ổ đề máy. Chuyện đó vẫn xảy ra suốt. Nhưng cô sẽ không làm chuyện đó ở nhà nghỉ này, bởi nó sẽ gây ra nhiều chú ý tới chỗ này. Cindy nhất định sẽ nói ra nếu cô ta nghĩ người phụ nữ mà cô giúp đỡ đã ăn cắp xe của một khách trọ.

Đến sáng ngày mai cô có thể đã trên đường tới Virginia, thậm chí có thể Bắc Carolina. Cô có thể quăng cái xe trước khi mặt trời lên, và ở một nơi xa khỏi thành phố, đi xe buýt sẽ đủ an toàn. Phải, an toàn như bất kỳ thứ nào khác.

Cuối cùng thì cô cũng có một kế hoạch.

Và cho tới lúc đó? Cô không nghĩ cô có thể ngủ thêm nữa. Nếu cô thử, cô lo rằng cô sẽ ngủ quá lâu, và điều đó khiến cô tỉnh táo. Bởi cơn đau do nhớ lại chuyện cũ dường như đã biến mất, cô ngồi dậy và cố

gắng nhớ lại... điều gì đó, bất cứ thứ gì. Chỉ vài thứ nhỏ, như là cô đã sống ở đâu, cô đã để tóc ngắn hay dài, cô có đi chích ngừa cúm hàng năm hay không. Cô có đi chích ngừa trong ba năm qua, nhưng còn trước đó thì sao? Khoảng trống hai năm ấy vẫn trống rỗng một cách ngoan cố.

Không đến một giờ đồng hồ sau, cô nghe tiếng gầm của động cơ công suất lớn khi một chiếc mô tô chạy vào bãi đậu xe. Người nào đó đi vào trễ thì có lẽ cũng sẽ ngủ trễ, và cái ý tưởng trộm một chiếc mô tô để phóng ra khỏi thành phố với tốc độ tung bay trong gió bỗng dưng hấp dẫn cô một cách kỳ lạ. Liệu cô thậm chí có biết lái mô tô không? Ồ, có đó. Cô không thể lôi ra một kỷ ức cụ thể nào, nhưng cô đột nhiên chắc chắn rằng cô không lạ lẫm gì với mô tô cả. Cô đã quyết định rằng cô sẽ không trộm xe trong bãi đậu xe này, nhưng cô thấy tò mò. Cô phải nhìn thử.

Với đèn đóm trong phòng tắt hết, sẽ không ai có thể biết được là cô vén tấm rèm chỉ đủ để nhìn he hé ra bãi đậu xe. Đèn đậu xe của chiếc mô tô vừa tắt đi khi cô nhìn ra, nên cô biết chính xác nên chú ý vào chỗ nào.

Chiếc xe máy nằm về phía bên kia của bãi đậu xe hình chữ L, đậu dưới một cột đèn đường bị hỏng trong khu vực. Người đàn ông bước ra khỏi cái xe và đứng chìm trong bóng tối trong một lúc lâu đến mức cô hầu như không thể nhìn ra được hình dáng anh ta, nhưng rồi anh ta di chuyển sang một khu được chiếu sáng, và tìm cô ngừng đập.

Anh ta. Người đàn ông ở Walgreens.

X.

Được rồi, chuyện này đã quá tình cờ rồi.

Anh ta ở trong bóng tối nhiều nhất có thể, mặc dù bãi đậu xe được chiếu sáng khá tốt. Là do cô tưởng tượng, hay đúng là anh đang đi thẳng về phía cô? Dáng vẻ của anh rất uyển chuyển, mạnh mẽ, tự tin, như thể anh biết đúng nơi cô ở – và anh ta đang tới để tóm cô.

Chết tiệt! Anh ta cùng phe với bọn họ!

Lizzy di chuyển thật nhanh. Cô quăng cái dây đeo túi xách lớn qua một vai, nhẹ nhàng rút cái kéo ra, và vọt vào phòng tắm. Có đủ ánh sáng chiếu vào qua cửa sổ nhỏ giúp cho cô ít nhất có thể xác định được phương hướng. Cô có thể ra ngoài lối cửa sổ, nhưng có lẽ có một cách còn tốt hơn. Cô lẹ làng mở khoá và đẩy cửa ra, nâng người lên, và dùng đầu cái kéo để làm vỡ một ô kính mờ sương. Tiếng kính vỡ không to khủng khiếp, nhưng vậy là... đủ rồi. Có thể. Nhẹ nghiêng người qua cửa sổ, cô tạo ra một âm thanh nhỏ, một tiếng kêu, và rồi cô nắm tay lại, đâm vào khung cửa sổ.

Và cô đợi.

Anh ta không để cô đợi lâu. Ở đây tối hơn, đằng sau khách sạn, nhưng cô biết nơi anh ta sẽ xuất hiện và tia nhìn của cô canh ở ngay đó khi anh ta hiện ra lượn lờ đằng sau tòa nhà nghĩ rằng sẽ tìm thấy cô ở đó, đang leo khỏi cái cửa sổ phòng tắm hoặc là ngồi chờ dẫn trên mặt đất sau khi ngã đập đầu xuống. Tệ hại.

Cô dịch người xuống, đi nhón chân về phía cửa, và rời khỏi phòng im lặng nhất có thể. Cô chạy dọc lối đi bộ xi măng bao quanh cái nhà nghỉ. Trong một giây ngắn ngủi, cô nghĩ tới việc trộm cái xe máy của anh ta. Không, như thế sẽ không hay. Người đàn ông này, những con người này, rõ ràng là có một cách tinh vi nào đó để theo dấu cô. Anh ta chắc chắn là có cách để truy tìm xe của anh ta, có lẽ là qua mấy hệ thống vệ tinh GPS gì đó mà có thể vô hiệu hóa xe khi anh ta ra lệnh.

Cô không có nhiều thời gian trước khi X nhận ra rằng cô đã không ra ngoài theo lối cửa sổ và đi ngược lại hướng này, nên cô phải di chuyển. Hướng đi của cô được chọn bởi những mảng tối, bởi những lối đi giúp cô có thể tránh khỏi tầm nhìn.

Lizzy tìm thấy một bóng tối dọc tường khách sạn, nơi cô dừng lại, nín thở và lắng nghe. X có lẽ sẽ tìm kiếm cô bên ngoài một lúc, anh ta có thể nghiêng cứu khu vực gần ngay ngoài cái cửa sổ bị vỡ và cố truy tìm dấu vết cô từ đó, nhưng anh ta sẽ không tốn nhiều thời gian làm

việc đó. Chỉ chưa đến một phút, hoặc có thể sớm hơn, anh ta sẽ nhận ra việc cô đã làm và chạy về phía này. Và cô đang đi bộ, ít nhất là lúc này.

Chỉ để cho công bằng, cô nghĩ anh ta cũng nên đi bộ.

Đánh liều rằng anh ta đi một mình, rằng không có ai ở gần theo dõi, Lizzy chạy thật nhanh về phía chiếc mô tô của X. Ý nghĩ đầu tiên của cô là chạy đi, hướng về phía ngược lại, nhưng đây là cơ hội quá tốt để bỏ qua. Cô chưa có dự tính gì, nhưng cô nhanh chóng học được rằng nên tin theo trực giác của cô, nên nghe theo cái tiếng nói bên trong đã giúp cô giữ được mạng sống cho tới giờ. Khi cô tới được chiếc mô tô, cô thấy vui mừng trong một chốc vì anh đã đậu nó ở chỗ tối nhất trong bãi đậu xe, cô dành ra vài giây để xem xét nó. Cô phải dẫn lại sự ngưỡng mộ dành cho cái cỗ máy ngon lành đó để làm việc phải làm.

Cô ngồi xổm xuống, lấy cái kéo, và cắt đám dây bugi. Làm sao cô biết đó là dây bugi? Ai biết được? Cô không hiểu cái kiến thức đó đến từ đâu, nhưng cái đó cũng không quan trọng. Ngay khi xong việc, cô cảm thấy một cơn nhẹ nhõm ngăn ngủi. Rồi cô đứng dậy và bước đi. Cô rất muốn bỏ chạy, nhưng nếu có ai đó đang nhìn thì đi nhanh sẽ ít gây chú ý hơn.

Cô không dám đi ngược lại về phía phòng cô, nên cô tiếp tục bước đi trên dải đường hẹp dành cho người đi bộ giữa cái nhà nghỉ và căn bên cạnh, rồi hướng về phía đường chính. Cô để một tai lắng nghe âm thanh đằng sau cô nhưng không nghe gì cả. Cô để bản thân tận hưởng niềm vui xa xỉ của một nụ cười nhỏ. Anh ta sẽ tức điên khi không thể nổ máy.

Không may là cô không thể bỏ thời gian để thực sự tận hưởng niềm vui từ hành động phá hoại của cô. Từng mảnh kiến thức nhỏ lẻ đang dần quay trở lại với cô, và trong khi cô đã thấy xe được phá khóa nhanh chóng và dễ dàng trên tivi, thì tivi thường là không được chính xác. Cô có nhớ đã từng phá khóa một chiếc xe, có thể thấy tay cô đang làm việc đó, nhưng trí nhớ nói với cô rằng chuyện đó không phải dễ

như vậy. Cô phải chui xuống nắp capô xe hoặc là cần một cái máy khoan cầm tay để tháo bộ đánh lửa. Cả hai cách đều cần có đồ nghề; cái túi của cô thấy cực nặng, nhưng không may là không có đồ nghề nào trong đó, trừ khi tính cả cái kéo tiện lợi vạn năng. Nhưng cái kéo sẽ không giúp cho cô có được một cái xe, trừ khi cô dùng nó để uy hiếp tài xế và cướp chìa khoá.

Cô tới được con đường chính và rẽ trái, thở ra một hơi nhẹ nhõm vì đã đi được xa tới đây mà không bị tấn công từ đằng sau. Cô đã không nghe tiếng bước chân nào, nhưng cô bắt đầu đoán rằng không có gì nằm ngoài khả năng của X. Cô đánh liều nhìn về đằng sau, và gần như khụy xuống với nỗi nhẹ nhõm khi cô không thấy ai theo sau cô. Trong thâm tâm, cô thực sự đã trông chờ thấy anh đi về phía cô, bước chân gần như lạng lẽ, một bóng người đầy đe dọa trong bóng tối.

Anh ta là ai chứ? Cô đột nhiên nổi điên một cách vô lý vì cô đã có những giấc mơ gợi tình tuyệt vời về một gã đàn ông đang cố giết cô. Như thế là tiềm thức của cô đã chơi một trò đùa bệnh hoạn với cô vậy.

Quên chuyện đó đi. Anh ta là ai, và tại sao anh ta theo cô, quan trọng hơn nhiều. Điều đó có nghĩa là cuộc gặp gỡ đầu tiên của họ ở Walgreens không phải là tình cờ, và, nếu cô phải đưa ra một suy đoán, thì đó cũng không phải là cuộc gặp gỡ đầu tiên nốt. Anh ta là người đến từ trong hai năm biến mất đó. Ở một mức độ nào đó, cô đã nhận ra anh ta, và đó là lý do vì sao cô đột nhiên hoảng loạn và bỏ chạy. Việc cô bỏ chạy đã báo cho anh ta biết rằng một phần trí nhớ của cô đang quay trở lại và cô bây giờ là một mối đe dọa với anh ta, bằng một cách nào đó.

Thứ không hợp lý là việc theo dõi. Tại sao phải theo dõi cô làm gì? Nếu anh ta định giết cô, anh ta đã có nhiều cơ hội khác trước sáng nay.

Bởi vì anh ta không phải là sếp. Một người khác, ở đâu đó, đã phân tích thông tin về cô và ra quyết định. X là một thành viên trong cái đội ám sát đó.

Đội ám sát. Đầu cô nhói lên, và cô loạng choạng dừng lại, tầm nhìn của cô bị nhòe đi... và rồi cơn đau dịu xuống.

Lizzy hít vào một hơi sâu, gồng mình, và cố tình bắt mình nghĩ, “đội ám sát”.

Không đau đầu. Cô bắt đầu tiếp tục bước đi.

Như thế mỗi lần những suy nghĩ một cách chủ ý của cô dò dẫm vào trong một khu vực đã bị khóa lại trước đây, não cô sẽ bị sốc, giống như cô chạm vào một hàng rào điện vậy. Nhưng một khi cái hàng rào điện đó ngã xuống, cô có thể đi vào khu vực đó lần nữa mà không bị điện giật.

Được rồi, so sánh có phần khập khiễng, nhưng mà có lý với cô. Khi có thời gian, cô sẽ tự hỏi xem thậm chí làm sao cô biết một đội ám sát là gì, nhưng ngay bây giờ cô có những mối bận tâm cấp bách hơn.

Sau khi đi dọc theo con đường được khoảng một khu phố, cô thấy ánh đèn neon từ một quán bar. Cô bắt đầu băng qua phía kia đường để tránh ánh đèn sáng có thể khiến cô dễ bị phát hiện, nếu có ai nhìn vào đó, nhưng rồi cô chợt nghĩ rằng đây chính là nơi tốt nhất để tìm một chiếc xe với chìa khóa bên trong. Mấy tay say rượu đôi khi cũng khá có ích.

Cô vội đi nhanh trên lối vỉa hè, chốc chốc nhìn xung quanh, nhưng vận may vẫn đang ở bên cô. Cô thậm chí mỉm cười một chút, nghĩ tới X ở bãi đậu xe nhà nghỉ, vẫn đang cố khởi động cái xe mô tô. Không, lúc này anh ta hẳn đã tìm thấy đám dây bugi bị cắt đứt rồi, trừ khi anh ta dành thời gian để lục soát kỹ lưỡng cái nhà nghỉ cũ kỹ. Cô chỉ có thể hy vọng rằng vận may của cô thật tốt. Cô cho phép bản thân hy vọng, nhưng cô sẽ không đánh cược vào đó. Cô sẽ tiếp tục với kế hoạch của mình.

Cô ngừng lại trước khi tới cái quán bar và nghiên cứu bãi đậu xe, tìm xem có ai ra ngoài hút một điếu thuốc không, một tình huống mà cô muốn tránh. Không nhìn thấy ai, cô tiến tới trước. Cô sẽ bắt đầu từ phía cuối bãi đậu xe và đi dần về phía trước, để cô có thể ẩn mình

trong bóng tối nhiều hơn trong quãng thời gian dài hơn; cô sẽ bị thấy ở phía ngoài đường chỉ trong một khoảng thời gian đủ lâu để cô kiểm tra dây xe cuối, và thậm chí đến lúc đó có lẽ cũng không cần nếu như tất cả đều là xe đời mới.

Cô chỉ kiểm tra mấy chiếc xe đời cũ mà có vẻ như không có hệ thống báo động đang hoạt động, nhìn vào cửa sổ để xem coi chúng có được khóa không, hay thậm chí là có chìa khóa ở ổ đề máy hay chỗ giữ ly nước không. Người ta làm mấy thứ đó suốt. Cô không có cả đêm, và vận may không ở với cô. Ngay cả mấy tay say rượu cũng cẩn thận khóa cửa xe lại ở khu vực này của thành phố.

Thất vọng, Lizzy tìm bóng của một xe chứa rác và đứng tựa vào một bên xe, lờ đi mùi hôi, lờ đi việc đôi giày tennis rẻ tiền mua ở hiệu thuốc đang bắt đầu cọ xát một vết giộp lên gót chân phải của cô, cảm thấy sự hiện diện của X một cách mãnh liệt như thể anh ta đang thờ xuống gáy cô. Cô đã khiến anh ta chậm lại, nhưng cô chưa làm được gì có thể coi là ngăn chặn được anh ta. Cô không biết bằng cách nào, nhưng bọn họ rõ ràng có cách nào đó định vị được cô. Giờ mà anh ta bắt được cô, anh ta hẳn sẽ điên dữ lắm.

Và anh ta sẽ bắt được cô, nếu cô không tìm thấy xe bây giờ.

Cửa quán bar mở ra và cô lúi sâu vào trong bóng tối. Cô nghe giọng thì thầm, dần to lên khi họ tiến về phía cô, nhưng cô đứng yên tại chỗ. Cô đang ẩn nấp một chỗ kỹ hơn bất kỳ chỗ nào khác. Một cặp đôi đi ngang qua cô, tay trong tay. Có thể – Không. Cô gạt bỏ cái ý tưởng gần như ngay lập tức. Nếu cướp xe, cô không muốn phải xử lý đến hai người. Phải, bọn họ đi ra từ quán bar, nhưng không ai loạn choạng hay lão đảo, hay nói chuyện to tiếng. Nếu bọn họ say thì cô đã có thể đánh thẳng cả hai người trong cuộc chiến sức mạnh, nhưng họ không say. Cô nhìn theo khi họ bước vào một chiếc crossover màu đỏ đậm, vẫn mãi nói chuyện, và thậm chí không liếc mắt về phía cô. Họ chạy ra khỏi bãi đậu xe, và cô lại ở một mình.

Một sự thật bỗng đánh vào nhận thức của cô như một tấn gạch đá. Cô hoàn toàn một mình theo đúng nghĩa đen. Cô không có ai để gọi nhờ giúp đỡ, bởi cô không thể tiết lộ nơi ở của cô hay đặt người sẵn sàng đưa tay giúp đỡ cô vào vòng nguy hiểm. Trong một đêm ẩm ướt như đêm nay, thu mình bên một cái xe rác, cô cảm thấy thật sợ hãi, nhỏ bé và bất lực.

Ngay lập tức cô phản kháng cái ý tưởng đó. Cô thừa nhận việc bị sợ hãi – cô sợ kinh khủng – nhưng cô không bao giờ chấp nhận mình bất lực. Cách này hay cách khác, cô sẽ trốn thoát hoặc chiến đấu chống trả. Và nếu cô chống trả đủ mạnh, dù cho cô có bị thua trong trận chiến, thì cuộc ẩu đả hỗn loạn có thể sẽ thu hút đủ sự chú ý để khiến bọn họ không thể thoát tội với bất cứ điều gì mà họ đang làm.

Thật là một niềm an ủi.

Cánh cửa quán bar lại mở ra, và một người đàn ông loạng choạng tìm đường đi qua các hàng xe. Anh ta đang tự hát cho bản thân nghe một bài hát đồng quê gì đó, không lớn, nhưng đủ để cô biết rằng anh ta sẽ không bao giờ có thể kiếm tiền bằng nghề hát. Ít ra thì anh ra là một tay say rượu vui vẻ, và anh ta chỉ có một mình.

Anh ta hát đi hát lại hai câu trong khi lê chân xiêu vẹo qua bãi đậu xe đầy sỏi đá. Anh chàng còn lắc leng keng chùm chìa khoá theo nhịp.

Lizzy nhanh chóng xem xét các lựa chọn. Cô có thể đợi cho đến khi anh ta đi tới xe để cô biết chiếc nào là của anh ta, hạ gục, lấy chùm chìa khoá, và lái đi, nhưng cô có được bao nhiêu thời gian trước khi một cuộc gọi báo cảnh sát được tiếp nhận? Không lâu, và cô cần thời gian trên hết mọi thứ. Cô có một phương pháp khác, và anh chàng vui vẻ này có vẻ phù hợp.

Cô bước ra khỏi bóng của chiếc xe rác và nở một nụ cười trên môi khi bước về phía anh ta. “Hi.”

Anh ta lùi một bước, ngạc nhiên, rồi cũng mỉm cười. “Hi. Em tới từ chỗ nào vậy?”

Anh chàng xin rượu này khoảng dưới ba mươi, ốm, cao ít nhất một mét tám, và mang quần jeans, giày thể thao, và một chiếc áo thun sờn cho thấy anh ta gầy guộc thế nào ở bên dưới. Mặc dù anh ta cao hơn cô rất nhiều, cô có thể đấu với anh ta một trận công bằng... dù cô không thường được biết đến là đấu công bằng cho lắm...

Cô nhanh chóng xua đi cái suy nghĩ lạ lùng kia đi. “Em đang đi chơi thôi, và em để ý thấy anh thực sự không nên lái xe trong tình trạng vui vẻ như bây giờ đâu.”

Anh ta lắc lắc bàn tay cầm chùm chìa khoá về phía cô. “Anh vẫn lái được.”

“Em chắc là anh lái được, nhưng mà không cần phải vậy, sao anh không để em lái xe chở anh về cho?”

Khuôn mặt anh ta sáng bừng lên. Anh ta có một nụ cười rất dễ mến. “Này! Phải em là thành viên trong mấy nhóm tình nguyện lái xe chở người khác về khi họ hơi chệnh choáng không?”

Chệnh choáng á? Anh chàng này say tới mức sắp sửa ngã phịch xuống đất.

“Phải, đúng rồi,” cô trả lời, bắt lấy cơ hội mà anh ta đưa cho cô.

“Đội... không, khoan...Nữ Tài xế Tình nguyện.”

“Anh nói đúng rồi đó,” cô nói một cách chắc chắn. “Em ở trong Đội Nữ Tài xế Tình nguyện đó, và chúng ta thực sự nên đi thôi để lát nữa em còn quay lại đây và giúp người khác tối nay nữa.”

Anh ta lại nở một nụ cười dễ mến đó với cô. “Ok.” Rồi anh ta đưa cô chùm chìa khoá – với một cái bấm điều khiển từ xa, tạ ơn trời – và chờ đợi.

“Quyết định đúng đắn,” cô nói, và nhấn nút mở khoá trên cái điều khiển. Đèn loé sáng ở một chiếc xe gần cuối dãy.

“Ồ, thông minh đó,” anh ta nói khi cô nắm cánh tay anh ta và dẫn về phía xe mình. Anh ta dựa người nặng nề vào cô, loạng choạng,

khiến cô bắt đầu tính toán xác suất cả hai người họ cùng ngã sóng xoài trên vỉa hè. Nếu anh ta ngã xuống, anh ta sẽ lôi cô theo.

Nhưng họ tới được cái xe. Cô để anh ta dựa vào cái xe, một chiếc compact màu trắng, ngoại nhập nhưng cũng phổ biến, đủ để hoà lẫn vào dòng xe trên đường đi liên bang.

“Anh tên là gì vậy?” cô hỏi trong khi mở cửa sau cho anh ta. Anh ta gần như ngã người vào bên trong và nằm xuống cái ghế, vặn vẹo để thu vừa vào khoảng không chật hẹp.

“Sean,” anh ta nói. Anh ta nói thêm họ của mình nữa, nhưng lú lú trong miệng đến mức cô thực sự nghe ra là “subwoofer”. Gần như chắc chắn một trăm phần trăm là cái tên đó không đúng, nhưng cô cũng không quan tâm tới họ của anh ta nên không hỏi lại để xác nhận.

“Xe anh đẹp quá ha, Sean.” Cô quăng cái túi của cô lên sàn xe chỗ ghế hành khách bên cạnh, chỉnh ghế và mấy cái kính. “Anh giữ xe sạch ghê luôn.”

“Đây là xe em gái anh.” Anh ta cười khúc khích; một âm thanh lạ lùng phát ra từ một người đàn ông đã nửa trưởng thành. “Đáng ra anh không lái nó đâu, nhưng xe nó đẹp hơn xe anh nhiều, mà nó đi khỏi thành phố rồi nên nó sẽ không bao giờ biết được.” Rồi anh chàng làm một tiếng kiểu suýt suýt đẩy cường điệu.

“Em sẽ không nói đâu, hứa luôn. Đó sẽ là bí mật nho nhỏ của chúng ta. Giờ thì anh ngủ một giấc đi trong khi em chở anh về nhà.”

“Ok,” anh ta dễ chịu nói, rồi chìm vào im lặng.

Lizzy lái ra khỏi bãi đậu xe và rẽ vào hướng ngược lại phía cái nhà nghỉ. X đang làm gì nhỉ? Chắc chắn là tới lúc này anh ta ít nhất đã cố khởi động cái xe mô tô.

“Chúc may mắn,” cô lẩm bẩm.

“Sao cơ?” Sean hỏi từ ghế sau.

“Không có gì đâu anh, anh cứ ngủ tí đi. Chúng ta sẽ tới nơi liền thôi.”

Anh ta đã quá xin đến mức thậm chí không thèm nghĩ tới chuyện đưa cô địa chỉ nhà anh ta. Hiển nhiên là thành viên đội Nữ Tài xế Tình nguyện được cho là có năng lực siêu nhiên để coi biết được địa chỉ.

Chỉ trong vòng vài phút, Sean đã ngáy khò khò. Anh ta có lẽ sẽ ngủ trong vài giờ, nếu cô để mặc vậy. Cô có thể chỉ việc lái đi, với anh ta ngủ trong cơn say mềm ở ghế sau. Nhưng nếu cô làm vậy, anh ta sẽ tỉnh táo hơn khi thức dậy, và do đó sẽ khó đối phó hơn. Không chỉ vậy, vị trí của anh ta sẽ là mũi tên chỉ hướng cho những người đang tìm cô.

X đã tìm thấy cô khá dễ dàng trước đây. Cô không muốn làm gì để giúp bọn họ.

Họ làm điều đó bằng cách nào? Cô bị cám dỗ bởi ý nghĩ quăng hết mọi thứ cô đã không mua ở hiệu thuốc chiều hôm đó ra ngoài cửa sổ. Bất cứ thứ gì cô có từ trước có thể là mang một thiết bị theo dõi trên đó. Thủ phạm khả nghi nhất là chiếc điện thoại di động, mặc dù nó đang được để riêng từng phần. Nó là thứ duy nhất mà cô luôn có bên mình. Cô không biết làm sao mà họ có thể đụng tay vào nó; cô đã không để nó ở đâu... trừ khi có ai đó đã đột nhập vào trong nhà cô trong khi cô ngủ.

Ồi lạy Chúa, chỉ nghĩ như vậy cũng đủ khiến cô hoảng sợ. Cô nên quăng cái của nợ đó ra ngoài cửa sổ cho rồi.

Nhưng vẫn chưa. Phải có cách tốt hơn, một cách có thể khiến họ bối rối và phải tiêu tốn thời gian quý giá. Và chỉ bởi vì chiếc điện thoại là món đáng nghi nhất không có nghĩa là cô có thể giả định rằng đó là phương tiện mà họ đang sử dụng.

Lizzy lái về hướng Tây trên I-66, tâm trí cô chạy đua trong khi từng dặm đường lướt qua. Nghĩ về chiếc điện thoại khiến cô nghĩ tới những người cô đã gọi. Danh sách đó rất ngắn: Diana. Đó là một minh chứng buồn cho ba năm qua trong cuộc đời của cô, rằng cô không có một ai để gọi ngoài một người bạn. Và cô không dám gọi cho cô ấy, bằng cái điện thoại tai ương đó.

Khoan đã. Sean phải có một cái điện thoại chứ đúng không? Thời nay ai cũng có điện thoại di động hết.

Cô đã đi đủ xa rồi. Lizzy rẽ vào lối ra kế tiếp và chạy vào bãi đậu xe của một trạm nghỉ đã đóng cửa. Ngừng ở bên hông toà nhà, gần sau lưng, cô ra khỏi xe và mở cửa sau, lôi và kéo cho tới khi đưa được anh chàng Sean lão đảo ra khỏi xe và đứng trên hai chân. Anh ta trông gầy gò nhưng lại rất nặng.

Cô vòng cánh tay quanh anh ta, dẫn anh ta tới trước, và nhân cơ hội lấy cái bóp tiền từ túi sau quần.

“Phía này anh à,” cô thủ thỉ, dẫn anh ta về phía xe chứa rác ngay sau toà nhà.

“Đây không phải nhà anh,” anh ta nói, có vẻ bối rối.

“Không, chúng ta chỉ dừng lại đổ xăng thôi.”

“À. Được rồi.”

“Anh biết không Sean,” cô nói khi thả anh ta xuống nền đất nhẹ nhàng nhất có thể, đằng sau xe rác, nơi sẽ không ai thấy anh ta từ phía đường lộ và trạm xăng, ít nhất là cho tới sáng, “anh thực sự nên bỏ uống rượu đi. Anh không hợp với nó chút nào đâu.”

“Ừa, ừa,” anh ta nói như thể đã nghe mấy lời này trước đây. Anh chàng thở dài và ngả ra sau, rồi lại chìm vào giấc ngủ, đầu uể oải tựa vào một mặt cái xe rác.

Cô lẹ làng, nhẹ nhàng vỗ vỗ vào túi quần trước của anh ta và xác định được cái điện thoại. Cô dùng hai ngón tay để lôi nó ra. Rồi cô ngồi lại vào trong xe của em gái anh ta và lái đi.

Cô lái đi xa hơn về phía Tây trong vài phút trước khi bấm cái điện thoại, làm nó sáng lên. Đó là một chiếc điện thoại thông minh đắt tiền; thật tiếc là cô không thể giữ nó lâu hơn. Không đời nào cô có thể gọi Diana ở nhà vào giữa đêm chỉ để nói lời tạm biệt, hay thứ gì khác, nhưng cô ghét việc đột nhiên biến mất.

Cô nhấn số điện thoại làm việc của Diana, và sau khi nghe lời nhắc tự động, cô nhấn nút và để lại lời nhắn.

“Hi, Diana,” Lizzy nói, và trong một lúc giọng nói... là của cô. Đó là giọng nói thoải mái của người phụ nữ mà cô đã từng là trong suốt ba năm qua, không phải là giọng của người sẽ cướp một tên say rượu và phá hỏng một chiếc xe mô tô. “Tui chỉ muốn nói cho bà biết là hôm nay tui sẽ không đi làm.” Thật là một lời nói giảm siêu hạng. “Hay là ngày mai.” Cô ngần ngại nói tiếp, không muốn để bọn họ biết Diana có ý nghĩa gì với cô, nhưng rồi nhận ra nếu bọn họ đã theo dõi cô trong suốt thời gian qua, nếu điện thoại của cô bị nghe lén, thì bọn họ đã biết từ trước rồi. Tới lúc này thì giấu diếm cũng chẳng ích gì. “Cám ơn bà vì đã làm bạn tốt của tui. Tui sẽ nhớ bà lắm, nhưng giờ có nhiều chuyện xảy ra quá, và tui... tui phải rời đi. Nếu tui có bao giờ có thể liên lạc lại thì nhất định tui sẽ làm. Giữ gìn sức khỏe nha.” Cô ngắt cuộc gọi trước khi bắt đầu khóc.

Chết tiệt, bọn họ không chỉ đánh cắp một phần của cuộc đời trước đây của cô, giờ bọn họ còn khiến cô mất nhà, việc làm, và bạn bè nữa. Nếu cô có bao giờ mà bắt được cái đám mất dạy làm điều này với cô thì...

Cô cho xe chạy vào làn phải, hạ cửa sổ bên phía hành khách xuống, và giận dữ vứt cái điện thoại của Sean ra ngoài xe. Nó có thể sống sót qua cú đáp xuống, nhưng có thể không. Nếu bọn họ định vị cuộc gọi, họ sẽ có thể biết được cô đã ở khu vực này, và, giống như Sean người đang bất tỉnh kia, các manh mối sẽ dẫn họ về phía Tây.

Cô giống như Gretel, nhưng không có Hansel rắc vụn bánh mì để dẫn họ về nhà.

Chương hai mươi

Cái mảnh khỏe nho nhỏ đó đã hoàn toàn lừa được anh. Xavier bị giằng xé giữa nỗi điên và lăn ra cười. Một mặt cô thực sự chọc anh tức điên vì đã phá chiếc Harley của anh, nhưng mặt khác, giả vờ thoát ra ngoài qua lối cửa sổ phòng tắm thực sự là một nước cờ tài tình. Anh thấy tự hào vì cô. Cáu tiết kinh khủng, nhưng tự hào.

Cô đang đi bộ, anh đoán anh có thể dễ dàng bắt kịp cô, nhưng sau đó thì sao chứ? Cô sẽ chiến đấu như một con mèo hoang, trường hợp mà trong đó anh có hai lựa chọn, hoặc hạ gục cô và vắt cô qua vai – không phải một thứ hay ho để làm giữa chốn công cộng – hoặc là anh có thể *không* hạ gục cô và quăng một Lizzy vật lộn la hét qua vai, cũng không hay lắm. Cớm sẽ bao vây anh trong vòng năm phút. Được rồi, mười phút, nếu xét tới khu vực trong thành phố mà họ đang ở. Dù cách nào thì anh giờ cũng phải đi bộ và không có cách nào để mang cô đi đâu cả.

Lựa chọn tốt nhất của anh là cứ để cô đi; cũng không phải là anh không thể bắt kịp cô sau đó, miễn là cô không phát hiện ra rằng có máy theo dõi cô gần đâu đó, và vứt hết mọi thứ cô có đi, kể cả quần áo. Lizzy mà anh biết sẽ không ngần ngại làm chính xác như vậy. Việc cô vẫn còn một phần nào đó là Lizette quăng vào một yếu tố không xác định, khiến việc dự đoán những thứ cô sẽ làm và không làm trở nên khó khăn hơn.

Anh còn phải xử lý chiếc xe mô tô của anh nữa, phải sửa đám dây bugi. Chiếc mô tô vẫn là cách tốt nhất để anh di chuyển một cách vô danh.

Anh cũng cần phải nghĩ ra một kế hoạch, dời vài người vào vị trí. Nếu Felice nghĩ anh sẽ không đánh trả thì bà ta điên vô phương cứu chữa. Không đời nào anh để chuyện này trôi qua mà không đáp lại.

Khỏi cần phải nói là anh sẽ chặt hết đường lùi của mình ở đất nước này. Hạ một nhân viên cấp cao của NSA sẽ mang lại đủ thứ phiền toái về phía anh, đặc biệt là nếu Al tán thành với kế hoạch của Felice trong vụ ám sát. Anh đã nghĩ thêm về điều đó và cho rằng, mặc dù Al hẳn sẽ sử dụng người khác và phương pháp khác, điều đó không có nghĩa là ông ta đã không đồng ý để Felice xử lý vụ này. Xavier không thể cho rằng Felice đang hành động một mình tùy ý.

Nếu bà ta có thể sử dụng nguồn lực của NSA để theo dõi cả anh và Lizzy, bọn họ có thể nói là chết chắc. Những công dân bình thường không biết được rằng chính phủ của chính họ đang theo dõi do thám họ đến mức độ nào. Nhưng nếu bà ta có sử dụng NSA, đó sẽ là mắt xích chính thức giữa họ và điều đó có thể làm dấy lên nhiều câu hỏi. Bà ta có thể sẽ phải dùng tới cách đó sau này, nhưng tạm thời Xavier cá rằng bà ta vẫn sẽ sử dụng nguồn bên ngoài. Khi bà ta thua từng trận đánh, bà ta sẽ leo thang sang bước tiếp theo.

Đó không phải là cách của Xavier. Thực hiện từng bước một là ngu ngốc. Nếu là anh, anh sẽ chơi thẳng luôn bằng mấy cây súng bự, tiêu diệt mỗi đe dọa và chuyển sang cái khác. Tại sao phải tốn thời gian chạy vòng vòng làm gì?

Nhưng sẽ không dễ tóm được bà ta. Bà ta giờ hẳn đã thực hiện mấy biện pháp đề phòng, sau khi nỗ lực đầu tiên của bà ta thất bại. Anh có thể phải diệt luôn Al cùng một lúc, một điều nhất định là khó khăn vô cùng. Và anh phải xử lý Lizzy nữa.

Nghĩ theo chiến lược thì anh nên tháo gỡ mỗi đe dọa trước, sau đó sẽ đuổi theo Lizzy. Đó là điều cả Felice và Al đều đoán anh sẽ làm, theo đúng những gì được huấn luyện và xử lý mỗi đe dọa trước mắt. Nhưng mặc dù anh đã bảo vệ Lizzy suốt mấy năm nay, không ai trong bọn họ biết anh và Lizzy đã là người yêu của nhau trong gần suốt

quãng thời gian tập huấn và thực hiện nhiệm vụ. Al nghĩ Xavier khó chịu vì một người phụ nữ đã bị giết chết trong lúc thực hiện nhiệm vụ, và sau đó anh trở nên che chở hơn, giận dữ bác bỏ việc cần thiết phải xóa sạch trí nhớ, một việc mà cuối cùng họ vẫn làm. Khi anh và Lizzy ở bên nhau, họ đã làm mọi cách để giữ bí mật mối quan hệ của họ; quan hệ yêu đương vẫn thường xảy ra giữa các đặc vụ, nhưng bởi tính chất vô cùng nhạy cảm của nhiệm vụ, cả hai bọn họ đã nghĩ nên giữ cho mối liên hệ của họ được kín đáo.

Đó là hồi trước. Còn đây là bây giờ. Khi chuyện có liên quan tới Lizzy, dẹp hết mấy cái chiến lược đi. Cô đang chạy trốn, cô đang sợ hãi, và Felice sẽ vẫn tiếp tục tìm kiếm cô. Xavier muốn tới chỗ cô trước. Dù cho cô có chưa nhớ ra anh, dù cho bây giờ cô muốn chạy trốn khỏi anh cũng nhiều như khỏi Felice, anh có thể khiến cô dịu xuống và mang cô tới một nơi an toàn, thuyết phục cô rằng anh sẽ không bao giờ khiến cô tổn thương. Anh muốn biết cô nhớ được bao nhiêu, bao nhiêu phần Lizzy đã xuất hiện. Bản chất của Lizzy đã trở lại, dù cô chỉ nhớ được một phần thì cũng đã hơn cả sự mong đợi của anh.

Anh gọi một cuộc gọi, biết rằng sắp sửa phải chịu trận. “Tôi cần một chuyến cầu xe cho chiếc Harley.” Anh đưa địa điểm, và đợi cuộc vui bắt đầu.

Một khoảng ngừng. “Anh bị tai nạn hả?”

Anh có thể nói là cái xe tự dừng tắt máy, nhưng anh sẽ không đổ lỗi cho một chiếc xe ngon lành như vậy. “Cô ấy đã cắt đám dây bugi.”

Anh nghe thấy một tiếng khịt mũi cười bị nén lại. “Thiệt hả? Quý. Tôi thích rồi đó.”

“Đừng có mà tơ tưởng, đồ khỉ. Cô ấy là của tôi. Chỉ việc lo sắp xếp cho xong đi.”

Ngồi trong xe em gái của Sean trong bãi đậu xe của một tiệm Walmart mở 24/24 ở Leesburg, Virginia, Lizzy nhìn theo những người xung quanh cô, tìm kiếm xem có bất cứ gì khả nghi không, và điên cuồng suy nghĩ.

Cô phải tìm hiểu làm sao mà X tìm thấy cô.

Cô đã quăng cái xe; đó là phương tiện có khả năng theo dõi cô nhất. Nhưng anh ta vẫn tìm thấy cô trong vòng vài giờ. Vậy là *phải* có một thiết bị theo dấu gắn trên cái gì đó mà cô mang theo. Nhưng cái gì chứ?

Cô lôi cái giỏ xách từ dưới đáy cái túi đồ ra, lấy ra cái điện thoại và pin, và nhìn chăm chăm vào chúng. Cái điện thoại vẫn chưa được bật lên, thậm chí còn chưa được kích hoạt. Cô đã rất cẩn thận, liệu có cách quái nào mà X có thể theo dấu cô qua cái điện thoại này không? Nhưng còn cách nào khác để anh ta tìm thấy cô nhanh đến vậy?

Có thể “Bọn họ” đã cài chip vào trong sọ của cô, hay gì đó. Có thể bọn họ không theo dấu điện thoại cô; có thể họ theo dấu cô.

Tuy nhiên cái ý tưởng đó không khởi động một chút đau đầu nào, không giống như các ký ức cô đã đi đến chấp nhận là có thực trong một cuộc sống mà cô không biết. Dù vậy, cô vẫn dành vài phút cào mấy ngón tay qua tóc, lần mò trên đầu cô tìm một phần nhỏ nhô lên. *Không gì hết*. Cuối cùng cô lắc lắc mái tóc lại, và ngồi đó cảm thấy như một con ngốc mà cô chắc chắn là ai cũng nghĩ vậy nếu vô tình trông thấy cô.

Điều đó không loại bỏ khả năng là họ đã cấy trên lưng cô, nhưng không cách nào cô có thể tự kiểm tra điều đó được. Hoặc là có thể phẫu thuật nội soi đã gắn chip vào gan cô, hay là cái gì tương tự.

Không, không có vết sẹo nào cỡ một cái bằng cá nhân trên bụng cô.

Cô đang dần cạn kiệt ý tưởng, và quay trở lại với cái điện thoại. Ngoại trừ việc điều đó thật vô lý. Chiếc điện thoại đã không rời khỏi

tầm tay cô từ khi cô mua, và chưa bao giờ được lắp pin vào, đừng nói chi tới thực sự bật lên và sử dụng.

Cô có thể đã quăng cái điện thoại ra ngoài cửa sổ ở vài cây số trước, chỉ để cho an toàn, nhưng cô đã không làm vậy. Tuy nhiên, nhìn dòng người đến và đi ra vào Walmart cho cô một ý tưởng hay hơn.

Cô nhìn một cái thật lâu xem xét cái giỏ xách tay của mình, rồi thở dài. Cô thực sự rất thích cái giỏ, và cô đã xách nó đi rất nhiều. Cô thích nó tới nỗi, thực sự, cô có lẽ đã không đổi giỏ xách trong ít nhất một tháng, một khoảng thời gian dài đối với cô. Điều đó khiến cái giỏ cũng trở thành một nghi phạm.

Cô thở dài lần nữa, rồi túm cái giỏ và dốc ngược nó xuống, đổ hết mọi thứ bên trong vào cái túi nilon ở hiệu thuốc. Cái giỏ xách bằng da, mềm mại, và có kích thước vừa đúng để chứa mấy thứ cô cần, nhưng nó không phải là không thể bị gắn máy theo dõi – không có khả năng, nhưng không phải không thể. Nó phải ra đi. Nếu cô có thời gian thì cô đã lục soát nó, tháo ra từng lần chỉ mỗi nỗi, để cho chắc chắn, nhưng thời gian không cùng phe với cô. Mỗi một trì hoãn đều có khả năng dẫn tới thảm họa. Cô phải tiếp tục lên đường.

Cô đã khiến X chậm lại bằng cách cắt dây bugi xe mô tô của anh ta, nhưng cô không lừa bản thân mình rằng sự trì hoãn này có gì hơn ngoài tạm thời. Tất cả những gì cô đã làm là mua cho bản thân thêm một ít thời gian – nếu cô may mắn, nếu anh ta hoạt động một mình. Nếu không phải, một điều rất có khả năng, thì anh ta đã có yểm trợ, có thể ở gần ngay bên. Anh ta có thể đang tiếp cận sát cô ngay bây giờ.

Không, nếu anh ta có yểm trợ gần đó, thì giờ X đã tìm thấy cô rồi và cô đã sẽ... làm sao? Chết? Bị bắt giam?

Nằm dưới anh ta ở trên giường, hai chân quăn lấy anh...

Lạy Chúa! Cô xua cái ý nghĩ đó đi. Cô hẳn phải là một con cún mất trí khi có suy nghĩ tình dục về một người đang cố giết cô. Quỷ tha ma bắt mấy giấc mơ đó; nếu cô có một giấc mơ nữa, cô có lẽ sẽ phải đâm vào mặt mình, chỉ để cho đỡ tức.

Cô lấy tiền mặt ra – không đến sáu mươi đô – từ cái bóp của Sean và nhét sâu vào trong cái túi đồ, vừa làm vừa ước phải chi anh ta giàu có hơn và mang theo nhiều tiền trong người hơn. Cô cân nhắc cái thẻ tín dụng của anh chàng, gạt bỏ nó vì quá nguy hiểm, rồi quăng cái bóp vào trong giỏ xách của cô.

Mặc dù bãi đậu xe sáng đèn là một ốc đảo ánh sáng trong bóng tối, cô mang nón và kính mát vào. Cứ để cho người khác nghĩ cô là kiểu người quái đản, hay là vợ của một tay chính trị gia nào đó định làm một chuyện không hay ho gì, mặc dù tại sao mà có ai gặp gỡ tình nhân ở Walmart thì cô không biết. Người ta vẫn làm mấy thứ quái đản hàng ngày, đặc biệt là tại Walmart. Có camera ở *khắp nơi*, và cô chưa sẵn lòng bị phát hiện.

Trong khi bước tới cái cửa hàng được thắp sáng choang, cô mò mẫm cái điện thoại, tìm kiếm vài manh mối để biết X đã tìm ra cô như thế nào. Cô lần mò đầu ngón tay dọc cái điện thoại, vỏ bọc, thậm chí là cục pin. Sự chú ý của cô chia ra giữa cái điện thoại và môi trường xung quanh cô, bởi cô không thể để cho thứ gì qua mắt cô được, nhưng cô cũng muốn biết *bằng cách nào*. Cô muốn biết tại sao nữa, nhưng ngay lúc này thì bằng cách nào quan trọng hơn.

Rồi cô sờ thấy nó. Đây rồi, dưới phím 7 trên bàn phím, một chỗ nhô lên cực nhỏ. Cô hầu như không cảm thấy nó, sẽ không bao giờ chú ý tới nếu không phải cô đang tìm kiếm thứ gì đó, bất cứ thứ gì, bất thường.

“*Khốn kiếp*,” cô nói dưới hơi thở khi đang bước vào trong Walmart. Một nhân viên đứng gần mấy giỏ mua hàng đột ngột nhìn lên, và Lizzy mỉm cười với anh ta. “Không phải anh.”

Anh ta gạt đầu đáp lại cô nhưng vẫn còn cảnh giác. Tốt. Anh ta sẽ nhớ cô. Khi X xuất hiện có thể anh ta sẽ tốn chút thời gian tìm kiếm cô ở mấy dãy hàng, bởi anh ta sẽ chắc chắn rằng cô ở đó. Anh ta sẽ sai.

Nhưng anh ta đã mó tay vào điện thoại của cô lúc quái nào vậy chứ? Câu trả lời có khả năng duy nhất là anh ta, hoặc một ai khác, đã đột

nhập vào nhà cô trong lúc cô ngủ và gắn cái thiết bị theo dõi. Lạy Chúa, suy nghĩ đó thật khiến rợn người, nhưng còn có thể là gì khác nữa chứ?

Điều đó cũng đưa tới một câu hỏi khác: nếu ai đó đã vào trong nhà cô, và người này muốn cô chết, thì tại sao cô không bị giết trong giấc ngủ?

Bởi vì điều gì đó đã thay đổi – và thứ duy nhất cô biết là đã thay đổi chính là bản thân cô. Bằng việc thực hiện những bước nhỏ nhỏ mà cô đã làm, cô đã rung một hồi chuông báo động tình hình. Cái suy nghĩ đó đã từng tới với cô trước đây, nhưng thiết bị theo dõi trên điện thoại cô là một bằng chứng rõ ràng.

Tìm thấy cái máy theo dõi thật là nhẹ nhõm. Giờ cô đã biết anh ta đã làm việc đó thế nào, và cô biết chắc chắn phải làm gì. Cô đặt cái giỏ xách vào trong chỗ ghế em bé trên xe mua hàng và đẩy về phía hàng tạp hoá, cố di chuyển nhanh mà không nhìn như thể cô đang quá vội. Cô chụp lấy một gói kẹo cam lát từ một đầu dây hàng trưng bày và quăng vào trong giỏ, chỉ để làm cho ra vẻ cô đang thực sự mua sắm. Một đám đĩa giấy bay lên trên đám kẹo.

Những người đi mua sắm giờ này buổi sáng rõ ràng là không phải vội vàng. Tại sao họ ở đây vào giờ này? Họ làm việc một ca giờ giấc quái lạ, hay là muốn tránh đám đông, hay là có thể họ chỉ là cú đêm thôi. Họ đi lang thang dọc các lối đi, dừng lại với xe đẩy quay sang một bên, chặn đường bất cứ ai muốn đi qua trên cùng lối đi. Và trời ạ, thật là một quân đoàn đủ mọi thành phần: dân hút chích, người trên đường về nhà từ quán bar, người trông như kiểu không bao giờ rời khỏi nhà trong ánh sáng ban ngày. Người nhìn như kiểu sống trong xe. Cô không nên phán xét, sắp tới cô có thể cũng giống vậy. Nhưng, khi thật – đằng kia có một phụ nữ mang một cái quần ôm rần rần màu hồng nhỏ hơn hai hay ba size thật của mình, phối với một chiếc áo tank top màu xanh đọt chuối và không mang áo ngực. Lizzy chớp mắt và vội bước ngang qua, không thì cô sẽ bị lóa mắt mất.

Cô đi qua một người đàn ông có một mắt bầm đen, một chân khập khiễng, trong xe đẩy đầy khô bò và bia. Tuyệt. Với nón, kính mát, và cái áo thun rộng thùng thình ở hiệu thuốc, Lizzy quá hợp với bọn họ luôn. Cô thậm chí còn được xếp vào nhóm những người khách ăn mặc đẹp ở đây đó chứ.

Nghĩ lại thì cô cũng muốn mua ít khô bò cho mình, chỉ để có gì đó ăn mà không phải là đồ mua từ máy bán hàng tự động, nhưng cô không thể dành thời gian để thực sự đi qua hàng người đang tính tiền được. X sẽ ở ngay sau cô, và cô không biết anh ta đang gần tới mức nào. Lần này, anh ta có thể không phải là người duy nhất.

Tim cô nhảy lên với cái ý tưởng đó. Nỗi sợ có thể đã khiến cô dừng lại giữa chừng nếu cô cho phép, vì vậy cô xua đi cái cảm giác hoảng sợ. Cô phải đẩy về phía trước, từng bước một.

Có vài người ở khu vực tạp hoá của cái cửa hàng rộng lớn này, nhưng cô thấy một dãy đang vắng người trong ít phút. Cô lắp cái pin vào trong điện thoại và bật lên, sau đó nhanh chóng đẩy xe mua hàng của cô sang dãy bên cạnh, nơi có một người phụ nữ gốc Mỹ Latin dáng thấp tròn đang chăm chú nghiên cứu nhãn của hai lon súp khác nhau. Giống Lizzy, người phụ nữ để giỏ xách, một chiếc tote khổng lồ màu đỏ, trên chỗ ghế ngồi dành cho một em bé hoặc một ổ bánh mì – hoặc là một cái giỏ không được trông chừng. Và, thần thánh ơi, cái giỏ được mở banh ở trên đầu. Lizzy thậm chí không phải giảm tốc độ khi đi ngang qua và bỏ cái điện thoại vào bên trong cái giỏ to màu đỏ. Xét tới chiều sâu và độ rộng của cái giỏ xách, có khi phải vài tuần sau thì cái điện thoại mới được phát hiện – nếu nó không reo.

Cô di chuyển sang khu vực đồ đông lạnh, kéo cái bóp của Sean ra khỏi giỏ xách của cô, và với tay vào trong một ngăn lạnh lấy một cái pizza, để lại cái bóp tiền đằng sau khi cô lấy ra một miếng pepperoni lớn và thả nó vào trong giỏ xe của cô. Thêm một mảnh ghép nữa. Giải mã chuyện đó đi, anh X.

Ở đây kể tiếp, cô để lại cái xe mua hàng của mình, với một cái giỏ xách rỗng, kẹo và mọi thứ vẫn ở trong đó, và đi thẳng về phía cửa ra. Khi cô đi ngang mấy hàng tính tiền, cô giật cái nón và mắt kính ra, vuốt phồng tóc, và hy vọng là anh nhân viên kia, người đã để ý lúc cô đi vào, sẽ không để ý khi cô đi ra, phòng hồ trường hợp X đến đây khi người phụ nữ giờ có cái điện thoại của Lizzy vẫn còn đang mua sắm.

Cô nghĩ tới mọi thứ mà cô muốn mua ở đây: giày boots, một cái nón khác, vài thanh bánh protein, nước, một hay hai hay ba con dao. Nhưng không phải ở đây, và nhất định là không phải bây giờ. Sẽ có một cửa hàng Walmart khác, xa hơn dọc con đường. Hay tốt hơn nữa là một chuỗi cửa hàng nhỏ hơn và ít có khả năng là có camera an ninh hoạt động hơn. Có lẽ cô có thể tìm thấy một cái chợ trời, mặc dù cái đó cô có lẽ phải chờ tới cuối tuần. Cô nhất định cần một chiếc xe mới trước lúc đó. Quý, cô cần phải quăng chiếc xe của Sean trước khi trời sáng, bởi ngay khi anh ta thức dậy và tìm được một chiếc điện thoại, vụ trộm xe em gái anh ta sẽ được báo cảnh sát.

Ngay khi cô quăng cái xe, cô sẽ đi về hướng Nam. Mọi manh mối sẽ dẫn về hướng Tây, và thay vào đó cô sẽ đi về phía Floria. Liệu có được không? Liệu như thế có đủ động tác giả để giải phóng cô không?

Cô vẫn còn kế hoạch cần phải lên, còn quyết định cần phải đưa ra, nhưng lần đầu tiên trong cái ngày dài đằng đẳng này, Lizzy có thể thực sự tưởng tượng ra mình đạt được mục đích trong tương lai.

Từng bước một.

Trong khi người của anh lăm bằm than thở vì bị gọi giữa đêm để chở xe về và sửa chữa, Xavier tựa vào tường của cái gara không cửa sổ và nghiên cứu bản đồ trên điện thoại anh một lần nữa. Tay thợ máy – Rick – là một trong những người của anh, một phù thủy với đủ mọi loại động cơ cũng như là một lính bắn tỉa ngon lành cảnh đào.

Thay dây bugi không phải là một việc khó hay mất thời giờ. Anh đã có thể tự làm nếu anh có mấy thứ phụ tùng, nhưng dù sao đó cũng là

điểm lợi khi một người làm nhận lương của anh có một nơi yên tĩnh để làm cái việc này cùng với đủ cả linh kiện và tay nghề.

Xavier đã thường xuyên kiểm tra tình hình tiến triển phía Lizzy sau khi gọi cho Rick. Anh theo dõi di chuyển của cô từ khách sạn, rồi đi về phía Tây trên I-66. Hai chấm chớp nháy, tương ứng với điện thoại và ví tiền của cô, đã ở cùng nhau – cho tới lúc này.

Lần đầu tiên kể từ khi anh gấn chúng, hai chấm nhỏ tách rời nhau ra. Xavier đẩy người khỏi bức tường, cau mày khi anh theo dõi và xem xét các khả năng. Anh đưa ngón cái chạm vào màn hình và zoom gần để biết chi tiết. Walmart. Cái điện thoại vẫn ở trong cửa hàng, nhưng cái ví tiền thì đang đi ra.

Anh nhanh chóng lướt qua các phương án. Có phải cô đã đặt cái ví tiền vào ai đó rời khỏi cửa hàng trong khi cô ở lại trong đó, hay là cô đã đặt cái điện thoại vào ai đó vẫn còn trong cửa hàng rồi lên đường chạy trốn? Anh sẽ đặt tiền vào khả năng là cái ví tiền vẫn ở bên cạnh cô. Cái máy theo dõi đó sẽ khó tìm ra hơn, và một chiếc điện thoại, với kích thước nhỏ như vậy, sẽ dễ dàng quăng vào trong một cái túi hay giỏ xách khi đi ngang qua hơn.

Mặt khác, tất cả những gì cô phải làm là đặt cái ví tiền lên một cái kệ rồi bỏ đi, và một người khác sẽ nhặt lên.

Trường hợp tệ nhất là cô đã tìm ra cả hai cái máy theo dấu, hoặc đơn giản là vứt bỏ mọi thứ cô đã mang theo khi bỏ trốn và bắt đầu lại từ đầu. Nếu cô làm vậy, thì anh sẽ lạc mất cô. Anh dữ dội gạt phăng ý nghĩ đó. Dù cho thế nào đi nữa, anh sẽ tìm thấy cô. Anh đã có một điểm khởi đầu, cửa hàng Walmart đó ở Leesburg. Cô sẽ bị ghi hình lại trong camera bãi đậu xe, và anh sẽ tìm ra cách để truy cập được vào bản ghi đó. Ít nhất anh sẽ biết được cô đang lái xe gì.

Tất cả những gì anh có thể làm là theo dõi cái máy theo dấu. Nếu một – hoặc cả hai cái – di chuyển tới một khu vực gần đó và ở lại, cái đó có khả năng hơn cả là không đi theo Lizzy. Nếu một món ngừng tại

một căn nhà hay căn hộ gần đó trong khi cái kia tiếp tục đi, thì anh sẽ có được cô.

“Bao lâu nữa?” anh hỏi một cách gay gắt.

“Sắp xong rồi,” Rick gầm gừ. Anh ta vẫn cau có vì giấc ngủ bị gián đoạn.

Xavier nhấn số, đưa điện thoại lên tai. “Có gì không?” anh nói khi Maggie trả lời.

“Bọn họ đang theo dõi nhà cô ấy,” Maggie nói. Mặc dù đã khuya, bà nghe vẫn tỉnh táo như thể đang giữa trưa. “Mấy chiếc chạy chậm chậm lướt qua, một chiếc xe thỉnh thoảng đậu trên đường khoảng một giờ đồng hồ trước khi di chuyển đi. Chiều nay có một gói hàng được giao tới. Ủm, gần giống vậy. Người giao hàng nhấn chuông, nhìn vào cửa sổ, rồi bắt đầu đánh hơi xung quanh. Tôi đi ra ngoài và đề nghị ký tên nhận hộ gói hàng cho Lizette, nhưng hắn ta bị hoảng sợ rồi bỏ đi – cùng với gói hàng, nhìn cái cách mà anh ta cầm thì chắc không có gì ngoài một thùng rỗng, chỉ là một cái cớ để lại gần, phòng khi có ai theo dõi thôi. Chưa có ai đi vào trong cả, nhưng sẽ xảy ra sớm thôi.”

“Cô ấy sẽ không quay lại đó,” Xavier nói.

“Đương nhiên là không rồi. Cô ấy đâu có ngốc.” Maggie nghe như kiểu bị xúc phạm thay cho Lizzy. “Có dặn dò gì thêm không?” bà hỏi.

“Nếu bọn họ tiếp cận căn nhà, hãy gọi cảnh sát. Như một người hàng xóm thấy lo lắng,” anh nói thêm.

“Tôi có thể tự mình xử lý bọn chúng, nếu cậu để tôi...”

“Không.” Anh không cần có thêm xác chết chất đống trước cửa nhà Lizzy. “Tôi chỉ đang cố giữ cho bọn họ bận rộn thôi.” Và bức tức. Bọn họ phải tự hỏi làm sao mà một nhân viên văn phòng có thể lẩn tránh bọn họ một cách hiệu quả như vậy và khiến họ phải chạy khắp nơi như lũ khỉ.

Maggie thở dài, rõ ràng là thất vọng. “Nhiệm vụ kế tiếp của tôi tốt hơn là thú vị hơn cái này. Nhân tố thú vị vừa mới tăng lên trong vài

ngày qua, nhưng mà theo dõi một căn nhà trống không thì thật là chán chết đi được.”

Xavier nhìn Rick hoàn thành công việc sửa chữa. “Nhưng bà thích con chó mà,” anh nói.

“Phải, Roosevelt là một điểm cộng.” Rồi bà nghiêm túc trở lại. “Tôi sẽ cho cậu biết nếu tình hình leo thang ở đây, nhưng tôi đoán là khi bọn họ không thấy kết quả từ việc theo dõi bí mật, bọn họ sẽ rời đi thôi.” Bà ngừng lại. “Cô ấy ổn chứ?”

“Theo như tôi biết là vậy.” Xavier ngắt cuộc gọi và dựa người lại vào bức tường gara, theo dõi hai cái chấm chớp nháy đang tách nhau xa dần. Nếu anh may mắn, không tới một hay hai giờ nữa anh sẽ có thể xác định được cái máy theo dấu nào còn ở lại với Lizzy. Nếu cô đã vượt cả hai cái... thì anh sẽ mệt lắm đây.

Chương hai mươi một

Ánh mặt trời buổi sáng tạo nên những vệt hồng trên bầu trời khi Lizzy đến được Front Royal. Cô tìm thấy một cửa hàng McDonald's và đậu chiếc xe em gái Sean vào đằng sau, nơi nhiều nhân viên đã đậu, de chiếc xe compact vào trong một khoảng nhỏ để biển số không nhìn thấy được từ bãi đậu xe. Sẽ có ai đó đi tìm nó, sớm hay muộn. Cô dành vài phút để lau chùi mọi thứ cô đã chạm vào, rồi ra khỏi xe và khoá xe lại. Cô thậm chí còn lau chùi chìa khoá bằng áo thun của cô, sau đó, vẫn sử dụng đuôi áo để giữ chúng, để chùm chìa khoá nằm ngang mu bàn tay và quăng chúng vào xe chứa rác, xốc cái túi qua vai và bắt đầu bước đi.

Cô thấy mệt. Giấc ngủ trong năm giờ mà cô có được vào lúc ban đầu của cái đêm dài này đương nhiên đã giúp ích cho cô, nhưng căng thẳng và adrenaline đã rút hết năng lượng của cô. Cô không thể giữ tốc độ này lâu hơn được nữa. Cô cần phải ăn, và bằng cách nào đó cô cần phải ngủ một giấc, dù cho chỉ ngắn ngủi. Cơ thể mệt mỏi sẽ làm cho cô trở nên vụng về, cả về thể chất lẫn tinh thần.

Cô nghĩ tới việc đi vào McDonald's – cà phê ngon – nhưng cô đã để lại cái xe ở đây, nên việc tìm một nơi khác để ăn có lẽ là hay hơn. Cô ăn ở đâu có thể không quan trọng, nhưng tới lúc này không ai biết được ai đã ăn cắp chiếc xe, và cô nhất định là không muốn mình liên hệ với vụ này. Liệu McDonald's có camera an ninh không nhỉ? Cô biết chắc chắn là một số cửa hàng có. Cô không muốn đánh liều.

Cô bắt đầu bước đi, và một lần nữa nguyên rửa đôi giày rẻ tiền mà cô đang mang. Mặt khác, ít nhất là cô có giày để đi.

Cô không có ý tưởng gì về nơi mình sẽ đi, nhưng cô cứ đi về phía một khu có vẻ là nhộn nhịp trong thành phố. Lựa chọn của cô là đúng đắn. Qua một vài con phố cô thấy một toà nhà đơn giản, hình hộp với một cái biển neon “Mở cửa”, và khi tới gần hơn cô có thể đọc được dòng chữ trên cửa sổ: “Cafe Sam”. Dưới đó là thông tin chào khách, cho biết quán có phục vụ bữa sáng, trưa và tối. *Hay lắm Sam*, cô nghĩ khi bước vào bên trong.

Cô đứng lại vài giây để xem xét xung quanh. Không có người xếp chỗ, vậy là nơi này khách tự chọn bàn để ngồi. Ngay khi vào cửa cô thấy nhà vệ sinh ngay phía trước mặt. Cô đi thẳng về phía phòng vệ sinh nữ. Cô thèm đồ ăn thực sự chết được, nhưng một vài nhu cầu cấp bách hơn những thứ khác.

Trong khi ở trong nhà vệ sinh, cô lau mặt và rửa tay, chải tóc bằng mấy ngón tay, rồi rửa tay lần nữa. Cô nhìn mặt với chính mình trong gương. Tạ ơn trời là cô có thể tắm ở chỗ nhà nghỉ, nhưng cô lại bắt đầu thấy người dinh dính, mặc dù cô đã không làm gì ráng sức ngoài việc lôi Sean ra khỏi ghế sau xe. Cô cần phải mua ít đồ lót mới nữa. Cô không mang theo quần áo nào để thay, nên cô thậm chí còn không thể dừng lại và giặt đồ trừ khi cô muốn đứng quanh quần chờ quần áo giặt sấy trong khi trần truồng. Chỉ cần có một bộ quần áo để thay thôi cũng đủ để tạo nên một trời khác biệt.

Tuy nhiên, phải theo thứ tự đã. Việc tiếp theo là: thức ăn.

Nhà hàng này rõ ràng là được người dân trong vùng ưa chuộng vì nó khá đông với hầu hết các khoang và bàn đều đã đầy. Một nỗi bất an chạy dọc sau gáy khi cô nghiên cứu những cái bàn trống ít ỏi còn lại. Cô muốn một chỗ gần nhà bếp và cửa sau hơn. Khi cô lượn lờ tìm chỗ, một người đàn ông trượt ra khỏi một khoang về phía đằng sau. Cô vội tới trước để lấy chỗ ông ta trong khi cô phục vụ vẫn còn đang dọn dẹp cái bàn.

Cô không chỉ đói ngẫu ngay lúc này mà cô còn sẽ cần rất nhiều năng lượng cho vài giờ đồng hồ tới, vì vậy cô gọi một bữa sáng khổng

lồ: thịt nguội và trứng, bánh quy bơ, cà phê. Cô được mời grit nữa, nhưng cô từ chối vì mặc dù cô đã từng nghe về nó, cô vẫn không chắc lắm “grit” là gì, và cô phục vụ hỏi cô có muốn thay thế bằng khoai tây chiên không. Khoai tây á? Ồ, chắc chắn rồi. (*Grits: bột bắp/ngô được nấu thành món giống cháo, ăn cùng các món khác trong bữa sáng*)

Trong khi ăn, cô suy nghĩ. Cô không biết rõ khu vực này, nhưng cô đang ở một thành phố đủ lớn để có thể có mọi thứ cô cần cho bước tiếp theo.

Cô không rõ làm sao cô biết, nhưng cô khá chắc rằng có một trạm xe buýt ở Charlotteville, nằm ở đâu đó cách đây khoảng... một trăm mười hay một trăm ba cây số đi bằng đường phụ. Cô cần phải lấy một tấm bản đồ và nghiên cứu nó, để đảm bảo trí nhớ của cô, thứ không được tốt cho lắm, đang không lừa cô.

Nếu lấy khoảng giữa phần cách biệt thì là khoảng một trăm hai mươi cây số. Cô có thể đi bộ đến đó, nhưng mặc dù việc đó không phải không thể làm được, nó cũng không thực tiễn. Cô không có thời gian để mà la cà dọc đường. Cô có thể thử xin đi nhờ xe, nhưng liệu cô có thể tin bất cứ người nào cho cô đi nhờ không? Không đời nào. Cô không thể tin bất cứ ai, chấm dứt. Hãy nhìn thử coi việc tin người đã khiến anh chàng say rượu Sean tội nghiệp phải trả giá những gì: xe em gái, thứ anh ta có thể lấy lại được, nhưng anh chàng sẽ phải trả giá rất đắt khi cô em gái phát hiện ra; bóp tiền, thứ anh ta có thể lấy lại, tùy vào người tìm thấy nó trong tủ đông lạnh ở Walmart; điện thoại, thứ đã bị nướng chín; và sáu mươi đô.

Cô có tiền, cô có nhiều hơn sáu mươi đô của Sean, nhưng cô không biết số tiền cô có sẽ giúp cô trụ được bao lâu, và từng đồng một đều đáng giá trước khi chuyện này chấm dứt. Đó là nếu giả định rằng chuyện này có bao giờ chấm dứt, rằng cô cuối cùng sẽ có thể tìm thấy một nơi để ở lại, xây dựng một danh tính mới, và có được chút gì giống với một cuộc sống thực sự. Trừ khi và cho tới khi cô hoàn toàn lấy lại được trí nhớ và biết chính xác chuyện gì đang xảy ra, cô sẽ

không thể ngừng lại lâu hơn một khoảng nghỉ ngắn. Tuy nhiên, cô sẽ phải tiêu một ít trong khoảng tiền đó, bởi cô có một ý tưởng về cách đi tới được Charlotteville.

Mấy cửa hàng cô cần có lẽ sẽ không mở cửa cho tới chín hay mười giờ, và cô không muốn tới một cửa hàng Walmart khác mặc dù cô có thể mua được mọi thứ cô cần ở đó trong cùng một chỗ. Có quá nhiều camera, và cô không muốn lặp lại theo một khuôn mẫu. Магазины cửa hàng nhỏ sẽ tốt hơn.

Cô phục vụ rất thân thiện, nhưng cảm ơn trời là quá bận để bắt chuyện. Lizzy ăn, lên kế hoạch, rồi cô trả tiền và rời đi.

Ngày hôm nay sẽ rất vất vả, nhưng cô sẽ phải vượt qua nó. Cô sẽ không có cơ hội để ngủ trong ít lâu. Khi cô tới Charlotteville và lên được chuyến xe buýt đi về phía Nam, lúc đó cô sẽ ngủ. Việc cô có thể ngủ trên một chuyến xe buýt ngon thế nào thì còn chưa biết được, nhưng bất cứ giấc ngủ nào cũng vẫn tốt hơn là không chút gì.

Trước mắt, cô phải tiếp tục lên đường, tiếp tục đi về trước.

Đi được khoảng một cây rưỡi dọc con đường, cô tìm thấy một khu mua sắm nhỏ nhỏ sạch đẹp. Một vài cửa hàng mở lúc chín giờ, nên cô gặp may. Ở một hiệu Dollar General, cô mua khô bò, bánh quy bơ đậu phộng, một con dao bếp – vẫn tốt hơn là không có gì – một hộp băng cá nhân, và ba chai nước. Thêm nhiều nước thì sẽ tốt hơn, nhưng chỗ chứa và cân nặng là một vấn đề. Ngay lúc này, cô phải cầm mọi thứ cô có, và nước thì lại nặng. Dọc đường sẽ có chỗ để mua nước.

Đi qua hiệu Big Lots, cô còn tìm thấy một cái ba lô; không có nhiều mẫu mã, nhưng tới lúc này cô không quan tâm. Chủ yếu là nó đủ to để chứa hết mọi thứ cô có. Cô lấy một cái màu xanh lá đậm, cùng mới một cái nón kết, kem chống nắng, vớ dày, đồng hồ đeo tay, vài cái quần lót sạch, và một hộp giấy ướt. Tiếp theo cô đi tới một cửa hàng tiện lợi và sử dụng phòng vệ sinh để lau rửa chút ít, thay quần lót, dán băng cá nhân lên chỗ bị phỏng rộp trên gót chân, và mang đôi vớ dày để bảo vệ chân tốt hơn.

Sau đó cô sẵn sàng cho trạm cuối cùng: một tiệm xe đạp.

Cô nhét tóc vào dưới cái nón kết và trượt cặp mắt kính mát lên. Ngay trang xong xuôi, cô bước qua cánh cửa tiệm và ngay lập tức nhìn xung quanh kiểm camera an ninh. Cô phát hiện ngay một cái camera đen nửa tròn gắn trên tường với đèn chớp nháy. Cô căng người trong một giây, rồi để ý rằng ánh đèn đỏ trên camera chớp quá nhanh.

Camera đó là giả. Cô thả lỏng người, dịch cái ba lô, và để quai quanh vai. Cô đã chất đầy mọi thứ đồ cô mới mua trong đó, cũng như mọi thứ mà cô đã luôn mang, và nó nặng chết được, nhưng cô sẽ đối phó được. Tới lúc này thì một cái ba lô nặng trĩu là vấn đề nhỏ nhất của cô.

Tiệm xe đạp thì thường không mua bán tập nập lắm vào một buổi sáng thứ Tư. Người duy nhất khác trong tiệm là một người đàn ông lớn tuổi đứng đằng sau quầy; ông nhìn lên và chào cô khi cô đi ngang qua. “Cháu có muốn thứ gì cụ thể không để bác chỉ cháu xem?”

“Cháu chỉ xem qua thôi,” cô nói. Cô nghĩ ông ta có thể là chủ tiệm, xét tới tuổi tác và việc ông dường như đang xem xét một cuốn sổ séc, nhưng cô không thể nói chắc.

Cô tìm thấy chỗ bán hàng giảm giá ở trong tiệm. Cô không thể mua chiếc xe đạp đắt nhất ở đây, một chiếc xe đạp xịn chạy đường trường có thể tiêu tốn hơn một ngàn đô, nhưng cô cũng không cần một chiếc cà tàng. Nếu hàng giảm giá chỉ có những chiếc xe rẻ tiền thì cô sẽ phải moi ra nhiều tiền hơn là cô muốn, nhưng cô cần một chiếc tốt có bộ truyền động đủ mạnh để vượt qua được địa hình. Có phải là năm ngoái có kiểu xe như vậy không nhỉ?

Chỉ có một vài chiếc xe đạp đang giảm giá; có nhiều mẫu mã, nhưng chỉ có một mẫu xe là trông có vẻ hợp với yêu cầu của cô. Nó màu đen và nhìn khá nhàm chán, mặc dù có phần đuôi màu xanh dương, cô thấy vậy cũng được; cô không muốn thứ gì quá sặc sỡ. Cô lật cái bảng giá và hơi rụt người lại. Dù là đã giảm giá, cái xe vẫn đắt

hơn mức mà cô muốn trả. Đi dọc xuống dãy xe, cô kiểm tra mấy chiếc xe khác, chúng rẻ hơn nhưng không có bộ truyền động mà cô cần.

Khi người đàn ông lớn tuổi nhận thấy cô có hứng thú với một chiếc và không phải chỉ xem lướt qua, ông bước ra khỏi quầy và đến chỗ cô. “Cháu có thích chiếc nào trong đây không?”

Lizzy gỡ mắt kính xuống. “Cháu thích chiếc màu đen, nhưng mà nó hơi mắc. Bác có giảm giá cho khách hàng khi trả bằng tiền mặt không?”

Vào sáng sớm tinh mơ, tín hiệu chiếc điện thoại di động ngừng lại ở một tòa chung cư cách Walmart ở Leesburg chưa tới một cây số; tín hiệu của cái ví tiền thì tiếp tục di chuyển.

Xavier xem xét vấn đề trong khi vút trên đường vào giờ sáng sớm mát mẻ chỉ ngay trước bình minh với con Harley bên dưới anh. Không phải không có khả năng là Lizzy đã quăng cả cái ví tiền và điện thoại, một điều khiến việc bắt kịp cô sẽ khó khăn hơn nhiều. Không phải không thể, nhưng chắc chắn là khó hơn, và nguy hiểm hơn cho cô. Nếu những gì cô được tập huấn đã quay lại, cô có lẽ đã nghĩ tới việc vút hết mọi thứ cô có từ trước, nhưng anh dám đánh cược là cô vẫn chưa lấy lại được toàn bộ hiểu biết có thể vận dụng. Trực giác, phải, và trí thông minh bẩm sinh, nhưng phần còn lại... có thể là chưa. Cô rõ ràng đã tìm thấy máy theo dấu trên chiếc điện thoại, và sau đó hầu hết mọi người sẽ nghĩ là họ đã an toàn rồi; họ sẽ không xem xét khả năng còn có một máy theo dõi thứ hai nữa. Anh *gần như* tự tin là cô đang giữ cái ví tiền với cô, trước mắt là vậy.

Nhưng trong bao lâu nữa?

Có vài mối nguy hiểm khác. Tạm thời, cô an toàn khỏi Felice; bọn họ đã hoàn toàn mất dấu cô khi cô quăng cái xe. Mối nguy đầu tiên là việc cô đã lấy lại được những kỹ năng được huấn luyện đủ để có thể trốn thoát khỏi *anh*. Khi cô ở tình trạng tốt nhất, Lizzy cực giỏi, và không bao giờ dễ để đoán trước hành động của cô. Mối nguy thứ hai

là việc cô hồi phục lại được trí nhớ nhiều hơn và nhớ ra anh – nhưng cô không biết làm sao để liên lạc với anh, nên cô có thể sẽ quay ngược trở lại về khu vực thủ đô trong khi cố gắng tìm anh. Nếu cô làm vậy, camera trên đường và đủ thứ thiết bị khác của NSA sẽ xác minh và định vị được cô, và cô có thể sẽ y như có một bia ngắm laser vẽ trên lưng vậy.

Tuy nhiên, miễn là cô đi xa khỏi thủ đô, anh bằng lòng đi theo.

Ở Front Royal, tốc độ của cô – hay đúng hơn là tốc độ của cái ví cô mang theo – thay đổi. Khả năng cao là Lizzy đã vứt bất cứ cái xe nào mà cô đã ăn cắp để trốn khỏi thủ đô, và giờ đang đi bộ, một nước đi khiến anh an tâm là cô vẫn mang theo cái ví tiền.

Miễn là cô còn giữ cái ví tiền với cô, anh sẽ ở gần ngay sau cô.

Anh có thể đã bắt kịp cô vào buổi tối, không lâu sau khi chiếc mô tô của anh được sửa xong. Nhưng sau đó thì sao? Nếu anh rồ ga chạy đằng sau hay bên cạnh cô trên đường liên bang, cô sẽ chỉ bị hoảng loạn thôi. Có lẽ cô đã kiếm được một cây súng và sẽ cố bắn anh; cũng không phải là anh có thể bắn lại. Có thể cô sẽ chỉ đơn giản là hoảng sợ và chạy lẩn ra khỏi đường, tông xe, khiến cô bị thương hay mất mạng.

Cách tiếp cận của anh cần phải nhẹ nhàng hơn thế. Tạm thời, anh chỉ cần biết cô ở đâu. Anh muốn có mắt theo dõi trên cô. Không, điều đó không hẳn đúng. Anh muốn mắt *của anh* trên cô.

Dễ dàng để tìm thấy cô, nhờ vào cái máy theo dấu, nhưng anh phải đảm bảo là cô không phát hiện ra anh. Theo như cái máy theo dấu và bản đồ chi tiết lòng ghép, cô đang ở một cửa hàng Dollar General trong một khu mua sắm. Anh đậu chiếc xe máy của mình ở cuối khu mua sắm, gần như hoàn toàn bị che chắn bởi một chiếc xe van, và vài phút sau anh nhìn theo khi cô bước ra khỏi một cửa hàng, tay ôm đồng hồ vừa mua. Điều đó trả lời cho câu hỏi: cô vẫn giữ cái ví tiền.

Anh không thể đối đầu với cô ngay lúc này và ở đây. Có quá nhiều nhân chứng, quá nhiều cách để sự việc đi chệch hướng. Biết rằng cô vẫn còn cái ví tiền trên mình là tất cả những gì anh cần, trong lúc này.

Trước mắt, anh đang đói, và anh cần phải bổ sung caffeine một cách tệ hại. Anh nhìn theo cho tới khi cô an toàn vào bên trong một cửa hàng khác, rồi nổ máy chiếc Harley và đi ngược lại về phía một nhà hàng mà anh đã lái ngang qua. Anh sẽ để cho Lizzy tiếp tục tin rằng cô đã giũ bỏ được anh, rằng cô đã chạy thoát, và khi cô ở một khu vực hẻo lánh hơn, anh sẽ tìm cách để nói chuyện với cô. Cô không thể cứ tiếp tục chạy trốn; cuối cùng cô sẽ phạm phải một sai lầm và Felice sẽ ở đó.

Anh không ăn vội bữa sáng mà cứ thong thả từ từ, để cho Lizzy có một ít không gian. Sau khi cô phục vụ đã dọn đám đĩa dơ đi, anh nhăm nháp ly cà phê cuối trong khi theo dõi thiết bị theo dấu trên điện thoại của anh khi nó di chuyển khỏi Front Royal.

Cái quỷ gì thế này?

Có cái gì đó rất vô lý. Cái máy theo dấu không cho anh biết tốc độ chính xác của cô, nhưng cũng gần đúng. Cô đang di chuyển với tốc độ quá nhanh để là đi bộ, nhưng lại quá chậm để là đi bằng ô tô. Có thể là nếu có giao thông đông đúc trên con đường đó, hay là đường đang thi công khiến giao thông bò chậm chạp, nhưng... không có khả năng. Giao thông trên đường anh quan sát thấy di chuyển khá ổn định, và cô không cách quá xa. Nếu đường cô đi có chỗ thi công, thì người dân địa phương đã biết và tránh nó, nhưng anh không thấy nhiều xe hơn trên đường này. Đương nhiên là anh không thông thuộc thói quen của người dân vùng này, nên khi cô phục vụ quay lại để hỏi anh có cần châm thêm cà phê không, anh hỏi, “Tôi đủ rồi. Có thể là cô cho tôi biết một việc được không. Khu vực này có đoạn đường nào đang thi công không? Tôi đang đi về phía Nam, và cần phải tiết kiệm thời gian.”

“Theo như tôi biết thì không, mà nếu có thì đã có ai đó ở đây than thở cả ngày rồi,” cô nói.

“Ok, cảm ơn nhé.” Khi cô ta bỏ đi, anh kiểm tra hình ảnh trên điện thoại anh lần nữa. Anh theo dõi thêm một lúc, ngồi phân vân suy nghĩ

trong khi uống hết ly cà phê. Sau vài phút, tốc độ của cô thay đổi. Cô di chuyển khá chậm trong vài phút, rồi tốc độ của cô tăng lên, trước khi nó ổn định đều trở lại.

Một suy nghĩ chợt nảy ra trong đầu anh. Có một khả năng khá khó tin và thực sự khiến anh mỉm cười. Anh chuyển chế độ sang hiển thị địa hình và bật cười. Cái tốc độ chậm đó xuất hiện ở một bên sườn đồi, và tốc độ tăng vút khi qua phía bên kia đồi.

Cô đang đi xe đạp.

Anh phải ấn tượng với cách cô suy nghĩ. Không cần tới chứng minh để mua một chiếc xe đạp, không phải lo về biển số đăng kiểm, cô có đủ tiền mặt để mua một chiếc, và cô sẽ không phải lo lắng về việc chạy một chiếc xe ăn trộm hay xin đi nhờ xe và bị dính phải một tay điên khùng. Và ai mà nghĩ tới chuyện tìm kiếm cô trên một chiếc xe đạp chứ? Cô khiến anh cũng phải ngạc nhiên. Đó là một phần trong lối tư duy linh hoạt của cô, bởi gần như hoàn toàn không ai ngờ là cô sẽ chạy trốn bằng xe đạp hết. Với một cái nón bảo hiểm và kính mát, cô lại còn có được một lớp nguy trang quá tốt nữa. Sẽ không ai ngoái đầu nhìn lại phía cô.

Con đường cô đi cuối cùng sẽ dẫn tới Charlotteville. Anh kiểm tra vài thứ bằng điện thoại và phát hiện ra có một bến xe buýt ở đó. Cô có thể vứt cái xe đạp và mua vé đi bất cứ đâu. Cái bến xe đó cách thủ đô đủ xa để nó không bị theo dõi, đủ gần để cô có thể nhớ được địa điểm đó từ thời gian tập huấn. Cô đã ghi nhớ vô số tuyến đường thoát thân, và một trong số đó có thể bao gồm bến xe Charlotteville.

Anh chắc chắn là không phải lo lắng về việc bắt kịp cô, miễn là cô còn ở trên chiếc xe đạp. Anh đã lo lắng về thời điểm và nơi chốn để đối đầu với cô, phản ứng của cô khi gặp lại anh, khó khăn nếu có nhân chứng nào xung quanh. Nếu anh để cô tự làm kiệt sức mình, thì cuộc đối đầu sắp tới sẽ dễ dàng hơn... cho anh, đúng vậy. Đó không phải là một mối quan tâm nhỏ. Khi anh huấn luyện cô, thỉnh thoảng cô đã khiến anh phải chịu thua. Không nhiều người có thể hạ anh, nhưng cô

đu lấu cá để khiến anh bất ngờ vài lần, và cô không ngại chơi dơ. Trong đầu anh, anh vẫn có thể thấy được niềm vui trong nụ cười của cô khi lần đầu tiên cô xoay sở hạ anh nằm vật ra trên lưng.

Rốt cuộc, anh vẫn cần tới một ly cà phê nữa. Xavier nhắc ly cà phê rỗng không lên, im lặng ra dấu châm thêm. Không có lý do gì mà anh không thể ngồi đây chút nữa và để Lizzy chạy xa thêm chút nữa trên đường. Anh thậm chí còn coi đó như một sự trả thù cho việc cô đã làm với chiếc mô tô của anh.

Cô có xe của cô, anh có xe của anh. Cuộc rượt đuổi sắp tới không hẳn là một cuộc đua.

Ôi lạy Chúa lòng lành, phải, cô đã để cho bản thân tuột dốc với một thể lực cực kỳ tệ hại. Lizzy vừa nhấn bàn đạp vừa nguyên rửa mỗi một cái bánh quy mà cô đã ăn trong năm vừa qua, mỗi một cân dư ra. Cám ơn trời là không nhiều lắm, nhưng mà, phải chi cô bắt đầu chạy bộ vài tháng trước thay vì chỉ vừa mới tuần này. Phải chi cô giữ được thể lực như ngày xưa.

Cô dừng lại với cái suy nghĩ đó. Chính xác thì ngày xưa đó là ngày nào? Cô không biết, nhưng cô có biết là cô đã từng có thể vượt qua được chuyến đi này mà không cảm thấy như bị tra tấn.

Hai quai của cái ba lô rề tiền, với lớp đệm mỏng dính, đang hằn vào vai cô. Hai chân cô đau nhức. Mông cô như tê liệt. Đôi khi cô đạp đứng trên bàn đạp để cho mông đỡ mỏi, nhưng làm vậy lại khiến chân cô mỏi thêm.

Cô đã đạp xe trong khoảng một giờ. Hiện giờ có khá ít xe trên con đường hai làn này, nên cô nhân cơ hội liếc nhanh một cái vào cái đồng hồ đeo tay. Nếu như cho là cái đồng hồ chạy đúng... thì này giờ mới có bốn mươi lăm phút. Rõ ràng bị tra tấn khiến thời gian trôi qua chậm hơn. Theo tính toán của cô thì cô còn khoảng bốn giờ mười lăm phút đạp xe nữa, và đó là chưa tính tới thời gian nghỉ giữa đường.

Cô đau nhức khắp người, và cô cần phải đi vệ sinh nữa. Có lẽ đáng ra cô nên từ chối ly cà phê thứ ba ở bữa sáng. Nếu cần, cô có thể đi một chuyến vào đám bụi rậm ở một bên đường, nhưng đó là phương án cuối cùng. Đằng sau đám cây dọc theo con đường không chỉ có nhà cửa, mà còn có thể có cây thường xuân độc, bọ, rồi muỗi.

Cô hẳn đã cười, nếu như cô không sợ là tiếng cười sẽ chuyển thành những giọt nước mắt. Ai đó đang cố giết cô, và trong suốt hai mươi bốn giờ đồng hồ vừa qua, cô đã phải dùng tới cách ăn cắp xe – hai lần – ăn cắp tiền mặt của anh chàng say rượu Sean, nói dối một cô gái trẻ dễ mủi lòng để thuê một phòng trong nhà nghỉ, và có thể dẫn mấy tay sát nhân máu lạnh tới cửa nhà một người vô tội đi mua sắm trong đêm muộn. Cô không còn biết cô là ai nữa, và cô thậm chí không có thời gian để nghĩ về điều đó, không cho tới khi cô được an toàn, vậy mà giờ đây, cô lo lắng vì tính e lệ ngại ngùng và các mối nguy hiểm giữa nơi hoang dã dọc đường Virginia.

Cô không thể để bản thân chìm đắm trong suy nghĩ đó. Cô phải tập trung vào việc di chuyển, vào việc sống sót. Khi cô được an toàn, lúc đó cô sẽ nghĩ về mọi chuyện.

Từng bước một.

Mỗi trận chiến leo dốc khó khăn đều đi cùng với niềm vui thả dốc sau đó, nhưng thực tình, làm sao Virginia có thể toàn là dốc như vậy chứ? Tại sao đoạn đường xuống dốc dường như lại không dài bằng đoạn lên dốc? Thật là sai trái quá mức. Cô trân trọng từng phút giây được ngồi lên và lấy lại hơi thở, để gió vút qua mặt, để đám cơ bắp được thả lỏng. Giao thông trên đường hai làn này khá thưa thớt, nhưng thỉnh thoảng cô bị ép phải di chuyển vào bên mép đường bên phải trong cùng, đi men theo mép đường khi một chiếc xe ô tô phóng qua. Thường thường mấy chiếc xe đó sẽ dịch qua để cho cô một khoảng nhỏ để thở, nhưng lâu lâu lại không, lấn qua gần tới mức sức mạnh của luồng khí cũng khiến cô phải rung rinh. Vài người thật sự là khốn kiếp.

Cô không quên đi cái khả năng là X có thể đang chạy một trong những chiếc xe đó. Tất cả những gì anh ta phải làm là khiến cô ngã xuống, đâm sầm xe vào cô rồi lái đi, để cô nằm đây không gì hơn là một vệt ướt trên con đường chốn đồng quê này.

Bản năng của cô đã cố nói với cô về anh ta, ngay lúc đó trong Walgreens khi cô hoảng sợ và bỏ chạy. Sau đó thì hormone của cô chơi khăm cô một trò kinh khủng với mấy giấc mơ gợi tình đó, và cô để cho chúng làm rối tung suy nghĩ của cô. Thực sự giờ cô tức điên lên, vì đã lãng phí mấy giấc mơ đẹp hoàn hảo vào một tên khốn kiếp đang cố giết cô.

Nghĩ về X khiến cô phân tâm trong thoáng chốc, nhưng không đủ lâu. Chẳng mấy chốc hai chân đau nhức của cô lại chiếm lấy quyền ưu tiên trong suy nghĩ của cô, chết tiệt.

Khi cô đi cua theo một góc đường thoai thoải trên đường và thấy một trạm xăng ngay trước mắt, cô mừng đến mức sắp khóc. Nhà vệ sinh, thêm nước, thứ gì đó để ăn, vài phút nghỉ ngơi, dù ngần thế nào. Cô phải tiếp tục di chuyển, và cô đã đau nhức tới mức cô biết nếu cô ngừng lại quá lâu, cô sẽ không bao giờ tiếp tục lên đường nữa.

Hai cuộc họp với Felice trong phòng kín trong vòng không tới một tuần là một điều đáng chú ý. Al hy vọng rằng không ai trong toà nhà thực sự ghi chú lại. Ông ngạc nhiên là bà tới nhanh như vậy khi ông liên lạc với bà, nhưng xét tới những việc bà đã làm...

Lần này ông đợi bà tới, đứng với hai tay khoanh lại. Ngay khi cánh cửa đóng lại sau lưng bà, ông nói.

“Bà thật ngu ngốc.”

Bà đứng khựng lại; hai vai đưa ra đằng sau và mặt bà căng ra. Ông đã khiến bà phải vào thế phòng thủ.

“Tôi đã làm những gì cần làm,” bà đáp lại. “Tôi làm những gì ông sẽ không làm.”

“Không, bà đã phá hỏng mọi thứ. Việc bà tự đưa ra quyết định này một mình bà và đi thuê người ngoài là đã đủ tệ rồi, nhưng còn đi thuê một nhóm người ngoài bất tài vô dụng nữa thì khiến cho người khác phải nghi ngờ năng lực của chính bà. Thật là một nước đi ngu ngốc.”

Gọi Felice ngu ngốc hai lần trong vòng vài phút không phải là khôn ngoan, nhưng tới lúc này nếu ông có làm bà tức điên thì ông cũng không quan tâm. Nếu bà có định gửi một nhóm người truy sát ông thì bà đã làm rồi. Thậm chí tệ hơn là, nếu Xavier nghĩ dù chỉ trong một phút là Al cũng tham gia vào cái kế hoạch đó, thì anh ta cũng sẽ gia nhập vào nhóm luôn. Al luôn biết rằng những gì họ đã làm rồi sẽ quay lại tấp vào người ông, và giờ đây, ông đang ngồi chờ một viên đạn hoặc tệ hơn. Xavier chính là điều “tệ hơn” đó.

Felice khôi phục lại sự bình tĩnh và bước tới cái máy pha cà phê. “Tôi đã cho người xử lý rồi.”

“Người của bà,” ông nói, “không phải của tôi.” Bà tiếp tục làm theo trình tự pha cho mình một ly cà phê. Al đã không nghe tin gì từ Xavier kể từ khi cuộc tấn công Lizzy thất bại, không một lời. Và điều đó có nghĩa là Felice đã không chỉ cho người theo Lizzy, mà bà còn thử hạ cả Xavier nữa. Rõ ràng là bà đã thất bại, không thì bà ta đã khoe khoang việc bà thành công hạ gục Xavier khét tiếng kia.

“Tôi hiểu đây không phải là điều ông muốn, nhưng giờ mọi việc đã triển khai rồi, ông phải đồng ý với tôi là chúng ta không thể hoãn nó lại được. Trái bóng đã được tung lên rồi. Giờ chúng ta phải hoàn tất nó thôi.”

“Đồng ý,” Al nói cộc lốc.

Felice nhắm ngum cà phê, cố gắng giữ cho sự thoả mãn của bà trước lời đồng thuận của ông không thể hiện lên trên mặt; như thế thì có vẻ hả hê quá. “Tôi đã yêu cầu tiêu diệt cả Đối tượng C và Xavier. Xét tới mối quan tâm của anh ta đối với cô ấy, tôi không thấy còn cách nào khác.”

“Bà đáng ra nên tìm tới tôi.”

Cái nhìn của bà đầy khinh miệt. “Ông sẽ không bao giờ đồng ý. Ông ít nhất là đã cố thuyết phục tôi không làm như vậy. Tôi thấy những việc cần phải làm, và tôi đã lo liệu việc đó.”

“Không, bà đã cố lo liệu việc đó và đã thất bại.”

Một lần nữa, ánh mắt khinh bỉ đó. Felice không thích bị thất bại, và còn ghét việc những thất bại ít ỏi của bà bị lôi ra hơn nữa. “Tôi đã thuê một chuyên gia để hoàn thành công việc đó.”

“Như thế rất tốt, nhưng bà trông đợi là chuyên gia này của bà làm cách nào để *tìm thấy* Xavier?” Nếu Xavier đã biến mất, họ sẽ không bao giờ định vị được anh ta – trừ khi và cho đến khi anh ta muốn được tìm thấy. Và nếu anh ta muốn, đó sẽ là tin xấu cho bọn họ.

“Đó là vấn đề của anh ta.” Felice cầm cái ly cà phê, đỡ lấy nó và nhấp một ngụm.

Al nhìn chăm chăm vào bà ta trong một lúc lâu, chôn sâu cơn giận của ông. Bọn họ biết rằng Xavier có đặt bẫy để công bố chi tiết những việc họ đã làm cho mọi người biết, để bảo vệ anh ta và Lizzy. Sẽ là một thảm họa cho đất nước nếu điều đó xảy ra. Dù cho họ có xoay sở để gieo nghi ngờ về anh ta và câu chuyện đi chẳng nữa, để dọn sạch mớ lộn xộn, để tô vẽ Xavier như là kẻ không gì ngoài một tay lý luận chỉ toàn thuyết âm mưu đi chẳng nữa, thì những chi tiết mà anh ta tiết lộ vẫn sẽ tồn tại. Thuyết âm mưu sẽ tồn tại, có lẽ là vĩnh viễn. Và nếu có đủ người tin vào nó...

“Không, đó là vấn đề *của bà*. Anh ta sẽ truy đuổi bà.” Al cố giữ vẻ ngoài bình tĩnh. “Tối nay, hai năm sau, bất kỳ thời điểm nào.” Ông để ý thấy hai vai bà lại căng ra. “Tôi đề nghị là bà đưa tay chuyên gia của bà tới nhà của bà. Nếu bà may mắn, Xavier sẽ xuất hiện sớm thay vì trễ sau này. Anh ta sẽ tìm thấy Đối tượng C, đảm bảo an toàn cho cô ấy, rồi anh ta sẽ đuổi theo bà. Nếu anh ta quyết định đợi, nếu anh ta dành nhiều thời gian hơn để lên kế hoạch và không hành động trong khi anh ta vẫn còn tức giận, thì bà khỏi phải mơ gì hạ được anh ta. Nhưng nếu anh ta hành động trong cơn giận dữ và tấn công ngay bây

giờ, có thể là tay chuyên gia của bà có thể chặn đứng anh ta ở nhà bà và kết thúc chuyện này.”

“Còn Đối tượng C?”

“Nếu tôi là bà, tôi sẽ đối phó với Xavier trước rồi hẵng lo về những tổn thất mà thất bại của bà mang lại liên quan đến Đối tượng C.”

“Ông có thể ngỏ lời giúp đỡ,” bà nói. “Ông có nhân lực.”

Bà đang giởn mặt với ông đó hả? Al nghiêng chặt răng, nhưng ông phải giữ bình tĩnh, càng nhiều càng tốt, xét tới cái hoàn cảnh này. “Như thế sẽ không ngôn ngoan đâu, ở thời điểm này.”

Tuy nhiên, cuối cùng ông cũng hiểu lý do bà nhanh chóng đồng ý gặp mặt vào sáng nay: bà muốn ông giúp bà dọn mớ lộn xộn mà bà ta gây ra. Bà ta không hiểu ông chút nào nếu bà nghĩ rằng ông sẽ hy sinh bất cứ ai trong những người của ông để truy lùng một người khác trong nhóm của ông bởi vì bà ta làm hỏng chuyện.

“Nếu anh ta liên lạc với ông...”

“Bà sẽ là người đầu tiên được biết,” Al nói một cách khô khốc.

Felice để cái ly cà phê còn đầy một nửa của bà trên bàn và rời khỏi phòng kín mà không quay lại nhìn.

Al theo sau bà, lấy lại vũ khí và điện thoại của ông, và hướng về căn phòng nơi Dereon Ashe đang trực, lắng nghe các hoạt động ở nhà của Đối tượng C, theo dõi các màn hình theo dõi xe của cô ta, lắng nghe các hoạt động ở văn phòng cô ta. Nếu nhiệm vụ đó trước đây đã nhàm chán rồi thì bây giờ nó còn hơn cả buồn tẻ. Không có gì để nghe cả. Nếu Lizzy đã hồi phục lại đủ, không đời nào cô ta đánh liều quay lại bất cứ nơi nào hay người nào mà cô ta được biết tới dưới tên Lizette. Câu hỏi đặt ra là, cô ta đã khôi phục bao nhiêu? Chỉ đủ để cô ta bỏ chạy, hay đủ để cô ta trở nên nguy hiểm?

Felice sẽ nghe lời khuyên của ông và đặt tay chuyên gia của bà ta ở nhà riêng của bà. Có thể bà ta thậm chí cho rằng anh ta là một nhân viên bí mật với hai nhiệm vụ, vừa là vệ sĩ cho bà vừa là người có thể

hạ Xavier khi anh ta truy đuổi bà. Xavier sẽ tìm kiếm nước đi như thế; khi anh ta truy đuổi Felice, anh ta sẽ tìm kiếm người giống như tay chuyên gia của bà. Nếu anh ta không làm vậy, thì anh ta đã không phải là người mà Al đã tự mình huấn luyện mấy năm trước.

Felice nghĩ rằng bà ta nắm kiểm soát được mọi thứ, nhưng Al luôn sẽ đặt tiền vào Xavier.

Chương hai mươi hai

Ba giờ đồng hồ. Ba giờ mười lăm phút đầy khổ sở và quyết tâm. Tạ ơn trời là đoạn đường này khá bằng phẳng, nhưng giờ cô thực muốn có một đoạn dốc xuống ghê. Cơ bắp của cô như bị thiêu đốt, từ cổ cho đến mắt cá. Mông cô đã vượt qua cả tê liệt.

Cô đang chạy ngang qua một vài cửa hàng nhỏ có vẻ tạo thành một chốn kiểu như thị trấn, nhưng nếu có một cái biển báo thì cô đã bỏ lỡ nó. Cô đã nhìn thấy một cái biển cho biết tốc độ giới hạn là 5.0, nó khiến cô phân tâm cho tới khi cô nhận ra cái dấu thập phân là một lỗ đạn.

Suốt một giờ đồng hồ qua, toàn bộ sự chú ý của cô dồn vào việc đi về phía trước trong khi cơ thể cô gào thét bắt cô phải ngừng lại. Những câu chửi thề mà cô thậm chí còn không nhận ra là cô biết thoát khỏi môi trong khi cô nhấn bàn đạp. Bất cứ ai đang nhìn cô, với ba lô, nón bảo hiểm, quần áo mua từ hiệu thuốc, và miệng liên tục lầm bầm chửi rủa, có lẽ đều nghĩ cô trông như một bà điên trên một chiếc xe đạp thay vì là một cái xe đẩy mua hàng, và cô cũng chẳng quan tâm.

Có lẽ là do việc đạp xe liên tục, nhịp điệu, âm thanh đều đều của bánh xe trên đường, hay đơn giản là việc lần đầu tiên trong suốt một thời gian dài, tâm trí cô không hoàn toàn bận bịu nghĩ cách sống sót từ phút này qua phút khác, nhưng khi cô ráng sức đạp lên một con dốc và vút xuống phía bên kia dốc, một vài ký ức đột nhiên ủa tới. Cô căng người đón đợi cú quật của một cơn đau đầu có thể khiến cô ngã khỏi xe, nhưng... không gì cả. Không đau đớn, không buồn nôn. Cô thả lỏng và để cho các ký ức ủa tới.

Những ký ức đó không có gì là long trời lở đất, và thực sự không cụ thể rõ ràng, chỉ là những hiểu biết chung chung. Cô không phải luôn làm việc trong một văn phòng, không phải luôn là một nhân viên làm giờ hành chính dễ đoán, luôn làm theo thói quen, không bao giờ lấy một ngày nghỉ. *Chicago. Một công ty bảo vệ.* Không phải kiểu một văn phòng thám tử tư nho nhỏ đáng ngờ, mà là một công ty bảo vệ hàng đầu có văn phòng nằm trong một tòa nhà cao tầng ở trung tâm Chicago, với cửa sổ nhìn ra thành phố. Công ty đó thu hút được rất nhiều khách hàng danh giá. Cô đã làm việc với vai trò vệ sĩ không dưới một lần; đàn ông đặc biệt thích cô bởi cô trông không giống vệ sĩ, nhưng cô lại có thể bắn súng như vậy.

Và lái xe. Tìm cô lẽ một nhịp. Vậy ra đó là nơi mà cô đã học cách lái xe lẩn trốn, cách phát hiện và cắt một cái đuôi. Công việc đó cũng giải thích vì sao cô thường với tay tìm một cây súng ngắn không có ở đó. Ngày xưa đã có thời cô không bao giờ đi đâu mà không có vũ khí.

Vẫn không có gì giải thích lý do vì sao cô bị mất trí nhớ về khoảng thời gian đó hay tại sao có ai đó muốn cô chết, nhưng nghề nghiệp trước đây của cô giải thích rất nhiều điều. Thật nhẹ nhõm khi biết rằng những kỹ năng mới mà cô có được này là đến từ một công việc đáng hoàng chứ không phải... ừm, *không phải*.

Khi cô chủ động cố gắng nhớ lại, một thứ gì đó chặn cô, một thứ gì đó ngáng đường. Vì vậy khi cô đạp xe dọc con đường, cô không cố nghĩ về thứ gì cụ thể cả, để cho tâm trí cô tự do, và đó là khi những hình ảnh được chiếu qua trong đầu cô.

Có những gương mặt, hình ảnh của những người cô đã làm việc cùng; một số rõ nét hơn những người khác. Cô không ráng tìm kiếm tên, không muốn thúc ép gì hết, nhưng ở thời điểm này bất kỳ ký ức nào về cuộc đời trước kia của cô cũng đều được chào mừng hết. Cô đau nhức, cô mệt mỏi; đôi khi cô chỉ muốn dừng lại và tấp vào bên lề đường, ngồi đó cho tới khi có ai đó tìm thấy cô. Những ký ức này giúp cô tiếp tục.

Nếu cô chỉ việc đạp xe và để tâm trí rong ruổi, sẽ có thêm nhiều ký ức đến với cô. Và thực vậy: một trường bắn nơi cô mài giũa kỹ năng của mình. Cũng có một văn phòng nữa, nhưng cô không ở đó nhiều. Cô nhớ có lên máy bay để đi... đâu đó. Nếu những ký ức không tới một cách dễ dàng thì cô cũng không thúc ép, vì vậy khi chiếc máy bay không đi đâu cả, cô thư giãn và để nó lại ở đó trong khi nghĩ tới những thứ khác, những nơi khác, ký ức khác.

Một trận đấu bóng ở Soldier Field, theo dõi đội Bears; cười qua ly bia với... ai đó. Có thể là một đồng nghiệp, có thể chỉ là một người bạn. Cô nhớ bị tóm lại từ đằng sau, bị bắt ngờ bởi một người đàn ông rất cơ bắp và rất cao trong khi đang làm việc, nhưng cô vẫn thoát ra và đề lên anh ta được, nhờ vào khóa tập võ của cô. Cô đã theo vài lớp vào thời đại học và phát hiện ra niềm yêu thích với chúng. Làm sao cô lại quên đi điều đó chứ?

Câu hỏi ngớ ngẩn. Làm thế quái nào mà cô đã quên đi *mọi thứ* chứ?

Vậy là, cô đã làm vệ sĩ. Cô thậm chí còn từng giống như một thần đồng, dễ dàng học được cách sử dụng vũ khí mới và kỹ năng mới, có thể tỏ ra vô hại một cách dễ dàng khi cần thiết, trong khi không bao giờ mất đi sức tập trung. Cô còn hơn là một vệ sĩ, mặc dù đó là sở trường chính của cô. Đôi khi cô theo đuôi một vài đối tượng, xâm nhập vào một công ty để tìm hiểu thêm về một CFO (*Giám đốc tài chính*), cô...

Một chiếc xe bấm còi, quá gần và quá to, lôi cô trở về thực tại. Cô đã dạt quá xa về bên trái và khiến người tài xế muốn vượt qua kia hoảng hồn hoặc bức bối. Cô ngoặt chiếc xe đạp về bên phải, giơ một tay ra dấu với chiếc xe ô tô, rồi kéo trí não trở về hiện tại. Sau khi đã rũ bỏ được X, nghĩ ra được một kế hoạch, bắt đầu nhớ lại, rồi lại bị cản bởi một chiếc xe ngẫu nhiên, vậy thì không phải quá ngu ngốc hay sao? Như thế thật là *quá* bất công.

Một chiếc xe vượt qua, và Lizzy còn lại một mình trên đường. Có lẽ tốt nhất là cô nên chấp nhận những gì cô nhớ được và không thúc ép bản thân – ít nhất là chưa nên. Bản tính của cô không thích cho qua

những chuyện như vậy, nhưng giờ không phải lúc. Cô không muốn đối phó với cơn đau và buồn nôn, và cô biết cô không nên để bản thân bị phân tâm. Cô vẫn chưa được an toàn.

Trong những thứ cô đã nhớ được, không có gì giải thích cho việc bị mất trí nhớ hay tại sao ai đó đang cố giết cô. Có một vài cách có thể giải thích cho chứng mất trí nhớ có lựa chọn kia và thậm chí cả việc tái tạo khuôn mặt: một vụ tai nạn xe, một viên đạn vào đầu – mặc dù nếu vậy chắc chắn phải có chứng cứ hữu hình về việc đó, một vết sẹo mà không phẫu thuật nào có thể che giấu hoàn toàn. Cô có thể nghĩ ra vài cách giải thích cho việc phẫu thuật và mất trí nhớ, nhưng ít có cái nào giải thích được cả hai thứ. Còn về việc tại sao ai đó giờ đang cố giết cô... cô cần thêm thông tin trước khi có thể hiểu được điều này.

Ít nhất cô giờ có một lời giải thích cho việc tại sao đôi khi cô biết những thứ cô biết, như là lái xe chạy trốn và phá khóa xe ô tô.

Đúng rồi! Những lần đi thu hồi! Giờ cô đã nhớ ra. Trước khi cô trở thành một vệ sĩ, cô đã thu hồi lại một hay hai chiếc xe, hay mười. Những chiếc xe cô đã phá khóa không phải bị ăn cắp; chúng được thu lại bởi một công ty có quyền sở hữu chính đáng đối với chúng khi người mua xe ngừng thanh toán tiền. Đương nhiên, một vài vụ thu hồi không có gì phức tạp ngoài việc đưa xe tới cầu chúng trên đường, nhưng một vài vụ khác thì khá là... thú vị, có thể nói vậy.

Cô đã thích công việc vệ sĩ hơn nhiều. Tiền lương cao hơn nhiều và cô không bao giờ được gửi đi làm một công việc bắt cô phải vật lộn với dầu mỡ dính đầy dưới móng tay. Ít nhất là không, theo như cô nhớ được.

Khi cô thả dốc xuống một đồi nhỏ, cô tận hưởng niềm vui ngắn ngủi khi cảm nhận gió thổi qua mặt và lờ đi cái sự thật đáng buồn là một đoạn đường lên dốc đang lù lù trước mắt. Chết tiệt. Cô không biết chân cô có thể chịu đựng được bao lâu nữa.

Ôi trời, cô sẽ chết mất thôi.

Lizzy không nghĩ cô đã từng mệt đến thế này trước đây, thậm chí ngay cả lúc tập huấn. Đôi ba lần, khi chân và lưng đau tới mức cô không nghĩ mình có thể đi thêm một phân nào nữa, cô xuống xe và đẩy nó đi. Ít nhất cách đó sử dụng những cơ bắp khác, và đi bộ vẫn dễ hơn đạp xe vạn lần. Dù sao thì cô cũng đã đi bộ mỗi ngày trong đời. Khi chuyện này kết thúc, cô sẽ trả tiền để không bao giờ phải đặt mông lên một cái xe đạp nào nữa.

Mà nhắc tới mông, thì *chỗ đó* cũng ê ẩm luôn.

Cô không nhớ đã từng bị đau nhức thậm chí khi còn là một đứa nhóc, khi cô chạy xe đạp mỗi ngày. Làm sao tụi nhỏ *làm* được vậy nhỉ? Tại sao mông tụi nó không bị ê ẩm nhỉ? Thật là không công bằng. Giờ cô đang phải chạy để giữ mạng mình đây, không phải là dạo chơi quanh khu phố đâu.

Tới một lúc khi cô đẩy chiếc xe, cô nghĩ cô nghe thấy tiếng gầm gừ của một chiếc mô tô đang chạy tới ngay sau cô, bị che khuất bởi khúc quanh trên đường, và tim cô gần ngừng đập. Nhanh chóng cô rời khỏi đường, đẩy cái xe đạp qua đám cỏ cao bên vệ đường cho tới khi tới được một bụi rậm. Cô để cái xe đạp trên nền đất phẳng sau bụi rậm, rồi bản thân nằm mọp xuống đám cỏ bên cạnh. Tới lúc đó cho dù có nằm giữa một vạt thừng xuân độc đi chăng nữa, hay thậm chí có một con rắn bò lên chân cô đi nữa cô cũng không quan tâm. Tim cô đang đập mạnh tới mức mấy xương sườn cô rung lên.

Cô vùi mặt vào đất, mùi cỏ và đất tràn ngập mũi cô, lá cây chọc vào da cô, và lắng nghe tiếng gầm gừ như hổ kêu, trầm, khục khặc, báo hiệu một chiếc Harley, khi nó tiến tới càng lúc càng gần hơn. Xe mô tô của X là một chiếc Harley. Không có chiếc xe máy nào khác trên đời có tiếng giống vậy, theo cô nghĩ.

Từng cơn ớn lạnh chạy dọc cả người cô. Lạy Chúa, làm sao anh ta tìm thấy cô nhanh như vậy? Cô đã vứt xe cô. Cô đã vứt điện thoại. Cô đã vứt cái giỏ xách. Cô đang đi một chiếc *xe đạp*.

Ít ra thì cô cũng đã chọn một cái nón bảo hiểm màu đen thay vì cái màu hồng tươi đã thu hút mắt cô. Màu hồng sẽ rất nổi bật, thậm chí ngay cả giữa đám cỏ này. Màu đen thì sẽ lẫn vào. Đám nan xe sáng màu trên bánh xe đạp... liệu chúng có chiếu sáng dưới ánh mặt trời không? Nếu có thời gian cô đã lúi cúi để phủ cái xe đạp, nhưng cô lại không có; chiếc mô tô ở ngay đó và cô không dám nhìn, không dám cử động...

Nó gầm vút qua khi người lái thậm chí không giảm bớt ga, và Lizzy sụp người xuống vì nhẹ nhõm. Rồi cô nhanh chóng nhấc đầu lên để nhìn theo cái bóng đang nhanh chóng đi xa dần để xem coi cô có thể biết chắc đó là X hay không, đó là cùng một chiếc Harley hay không.

Không cách nào biết được, từ đằng sau và với cái tốc độ mà anh ta đang đi, biến mất sau một khúc quanh. Thứ cô có thể biết chắc nhất là tay tài xế trông có vẻ là một người rất to lớn.

Vậy nên... không kết luận được. Có thể là X, có thể chỉ là một người khác đi mô tô. Có rất nhiều Harley trên đời.

Nhưng, nếu đó là anh ta... ôi khi thật. Anh ta giờ ở ngay phía trước cô, và cô có thể đụng phải anh ta ở bất cứ khúc quanh nào trên đường. Tất cả những gì anh ta phải làm là chọn một chỗ tốt và đợi cô.

Mặt khác, vị trí này ngay đây khá là hẻo lánh. Cô cẩn trọng ngồi dậy và nhìn xung quanh: thôn dã, không thấy nhà nào trong tầm mắt, một điều có lẽ là may mắn, không thì cú nhảy bổ vào bụi cỏ của cô đã có người chứng kiến. Cô có thể tưởng tượng ra cảnh một đứa trẻ tò mò nào đó hăm hở đi qua đám cỏ tiến về phía cô, báo động cho X biết sự hiện diện của cô.

Và, ngẫm nghĩ về chuyện này, nếu đó là X, anh ta phải đang theo dấu cô bằng cách nào đó và đã thấy cô ngừng lại, và anh ta hẳn cũng đã ngừng lại. Do vậy, đó hoặc không phải là X hoặc anh ta không có thiết bị theo dõi trên cô. Và nếu anh ta không có máy theo dõi trên cô, xác suất anh ta chạy trên con đường hai làn này đi sâu vào Virginia,

ngay đằng sau cô, là bao nhiêu? Gần như là bằng không. Vậy thì, một cách logic, đó hẳn không phải là X.

Cô hóp vào một hơi thở sâu, run rẩy. Cô đã cảm thấy an toàn trên con đường này, trên chiếc xe đạp, danh tính của cô được che dưới cái nón bảo hiểm và kính mát. Trực giác của cô đã đúng... cô hy vọng vậy. Nhưng nếu cô nghe thấy thêm tiếng xe mô tô nào tới ngay đằng sau nữa, cô vẫn sẽ xuống khỏi đường và ẩn nấp.

Sau chuyển đi bộ và vụ mới này, cô đã tốn đủ thời gian rồi. Cô phải trở lại cái yên xe và đi tiếp. Đứng lên, cô xốc lại cái ba lô vào đúng vị trí, siết cái quai chặt hơn một chút bởi quãng mình xuống đất đã làm mọi thứ xộc xệch. Cô dựng đứng cái xe đạp lên, đẩy nó qua bụi cỏ cao để lên trên đường, rồi leo lên xe.

Đợt “nghỉ ngơi” ngắn, mặc dù căng thẳng, vẫn giúp ích cho đám cơ bắp mỗi một của cô. Đương nhiên, luồng adrenaline gây ra bởi cơn hoảng loạn thuần túy đã đóng góp nhiều cho việc ấy, nhưng cô sẽ nhận lấy bất cứ lực đẩy nào mà cô có được để đưa cô đi tiếp trên đường.

Nếu cô có thể sống sót đi tới trạm xe buýt, cô sẽ không bao giờ leo lên một chiếc xe đạp lần nữa. Đó là một thứ dụng cụ tra tấn.

Đạp một cách đều đều, cô cố làm mình phân tâm bằng cách nghĩ về những cách loại bỏ chiếc xe đạp khiến cô thoải mái nhất. Chỉ đơn giản bỏ nó lại trên vỉa hè thì không có gì là trả thù hết; cô muốn làm gì đó mang ý nghĩa phục thù và kết liễu. Cô muốn bắn nó. Không có súng, nên coi như bỏ qua. Cô muốn châm lửa đốt. Cô muốn lấy một cây búa và đập nó tan thành từng mảnh vụn. Cả hai cách đều có khả năng hết, bởi cô có thể mua xăng và diêm hoặc cô có thể mua một cái búa. Cách nào hay hơn nhỉ, và cách nào ít có khả năng khiến cô bị bắt vì là mối đe dọa cho bản thân và người khác hơn? Có lẽ là cái búa. Người ta thường hay để ý thấy hoả hoạn, dù cho nhỏ đi nữa.

Giao thông rất thưa thớt. Có vài chiếc xe chạy ngang qua cô, nhưng thường là nhiều phút trôi qua mà không có ai trong tầm mắt. Ngay trước mặt cô nhìn thấy một ngã ba, với một trạm nghỉ nằm ngay góc

trước mặt. Tấm biển chỉ đường mà cô đang đi theo cho cô biết cô nên rẽ trái.Ồ, phải rồi, cô nhớ từng thấy một chỗ rẽ giống hình chân chó thể này trên bản đồ; con đường sẽ quay lại về phía bên phải sau đoạn giao nhau này tầm một cây rưỡi.

Nhưng cái trạm nghỉ đó là cảnh cô mừng nhất được nhìn thấy từ này tới giờ. Đám cơ trên hai đùi đang giết cô. Cô muốn một ít aspirin, một chai nước lạnh, một thanh protein, và cô muốn tiểu. Thật ra trước tiên là đi tiểu.

Trạm nghỉ này khá đàng hoàng, với nhà vệ sinh công cộng bên trong. Cô lái chiếc xe đạp qua một bên, và cẩn thận đút nó vào sau thùng rác để không bị thấy từ phía đường. Sau đó cô gỡ mắt kính ra, lê bước về phía trạm nghỉ.

Người nhân viên, một phụ nữ trung niên với mái tóc xù và giọng nói ấm áp, đang nói chuyện với một phụ nữ trẻ hơn bằng một em bé trên hông và nắm tay một bé trai khoảng ba tuổi. “Đừng đi đâu đó, đứng ngay đây”, người mẹ cảnh cáo thẳng bé, bởi cô ta phải thả tay nó ra để trả tiền cho mớ nước ép trái cây của bọn trẻ và chai nước trà ngọt của cô. Thằng nhóc vịn vẹo và nhún nhảy lên xuống, nhưng không lang thang xa khỏi mẹ.

Có hai khách hàng khác, đều là đàn ông; một đang nhìn hàng kẹo, một đang ở đằng sau lòi một két bia sáu chai ra từ một thùng giữ lạnh. Không ai thèm liếc mắt nhìn cô.

Luồng khí lạnh từ máy điều hoà không khí được cô chào đón nhiệt liệt hơn cả một lời cầu nguyện. Lizzy đi vào phòng vệ sinh nữ – phòng đơn, nên cô khoá cửa lại – và thở một hơi dài nhẹ nhõm bởi cái mát lạnh, bởi chỉ cần đi bộ không cần đạp xe, bởi việc cô vẫn còn sống và đã đi xa khỏi khu vực thủ đô. Cái phòng vệ sinh nhỏ cần phải được nâng cấp và nặng mùi thuốc tẩy, nhưng được cái sạch sẽ, vì vậy cô cho nó vào danh sách những điều khiến cô nhẹ nhõm.

Sau khi làm việc cần làm, cô rửa tay và lau khô, rồi cởi cái nón bảo hiểm ra, giữ nó giữa hai đầu gối trong khi cô mát xa đầu. Cái nón có lỗ

thông khí, nhưng cô đã chạy quá rã sức, đầu tóc cô đầy mồ hôi. Cái đuôi gà cũng chịu đựng suốt cả ngày nay, lũng lảng rồi bù một bên với nhiều sợi thoát ra ngoài.

Cô kéo sợi dây buộc tóc ra và lắc lắc đầu, quay cổ từ bên này qua bên kia, thả lỏng hai vai. Cô thấm ướt một tờ giấy lau tay và dùng nó để lau mặt, hân hoan trong dòng nước mát, trước khi chỉnh lại tóc thành một cái đuôi gà gọn gàng hơn và nhét cái nón bảo hiểm lại lên đầu.

Khi cô rời phòng vệ sinh, người phụ nữ với hai đứa con đã trả tiền và rời đi, người đàn ông uống bia đang trả cho két bia, và anh chàng hồi nãy vẫn đang cố quyết định xem muốn mua kẹo gì.

Cô chợt nhận thấy điều đó khá kỳ lạ, bởi đàn ông thường biết mình muốn gì và tới thẳng thứ đó. Phụ nữ mới hay dạo quanh. Cô nhìn anh ta một cách nghi ngờ, nhưng anh ta có vẻ là một người bình thường, mặc quần jeans và áo thun, một cái nón kết trên đầu. Anh ta chắc chắn không phải là X. Cô gom một chai nước lạnh, aspirin, thứ chết tiệt đặt gấp đôi so với mua ở hiệu thuốc, và tìm mấy thanh protein. Không có nhiều lựa chọn lắm – chỉ có một nhãn hiệu, sôcôla hay bơ đậu phộng. Cô lấy mỗi loại một cái.

Khi cô tính tiền, người đàn ông mua kẹo cuối cùng cũng lựa được mấy thứ nhìn có vẻ là vài thanh Hershey, rồi thông thả tiến về khu pretzel và khoai tây chiên. Có thể anh ta thực sự gặp khó khăn trong việc đưa ra quyết định. Có thể anh ta có ít thời gian rảnh rỗi.

Lizzy đeo cái kính mát lên khi bước ra ngoài ánh mặt trời chói chang, và vòng về phía đằng sau. Đứng sau cái thùng rác, cô mở lọ aspirin và cho vào trong miệng, rồi vặn mở chai nước và nuốt xuống. Có thể aspirin sẽ khiến cô thấy đỡ hơn; không hại gì. Cô cũng ăn thanh protein sôcôla trong khi đứng đó, để aspirin không khiến dạ dày khó chịu.

Kiểm tra đồng hồ, cô thấy cô đã mất hai mươi phút. Cô cần phải lên đường.

Đám cơ được thư giãn lại bắt đầu phản đối trong vòng năm trăm mét. Một lần nữa cô bắt đầu cố nghĩ tới những thứ tàn độc nhất cô có thể làm với cái xe đạp khi cô không cần tới nó nữa.

Cô rẽ vào đường bên phải, đạp xe đi sâu hơn vào vùng nông thôn. Có mấy đồng ruộng với những bó cỏ tròn khổng lồ, mấy đồng cỏ với bò trên đó, vài con ngựa. Cô biết là tuyến đường này sẽ dẫn cô đi qua một khu nông thôn, tránh xa khỏi hầu hết các thành phố và khu dân cư, nhưng cô đã không nhận ra rằng nó sẽ vắng vẻ đến thế này. Nếu cô đang đi xe ô tô, cô có lẽ thậm chí không để ý tới. Tuy nhiên khi đi xe đạp, cô đột nhiên nhận thấy một cách mãnh liệt rằng cô đơn độc thế nào và bất lực ra sao nếu lỡ có một tên yêu nào đó cố thử bày trò với cô.

Không, cô *không* bất lực. Đó là cách suy nghĩ của Lizette. Cô là Lizzy, người đã trải qua vài đợt tập võ cực khổ, người biết cách đánh nhau và đánh một cách bẩn thỉu, biết cách bảo vệ thân chủ khỏi bị cướp xe, bắt cóc, hay đơn giản là trộm cắp. Phải, lúc đó cô đã được trang bị vũ khí còn bây giờ thì không, ít nhất là không phải với một cây súng ngắn – một tình huống mà cô dự tính sẽ cải thiện thật sớm. Nhưng cô có một con dao, và sẵn sàng sử dụng nó.

Cô nghe thấy tiếng gầm gừ trầm trầm của một chiếc mô tô, đang chạy tới ngay sau cô.

Trong một giây ngắn ngủi, cô cân nhắc việc chỉ ở yên trên đường. Dù sao thì cô cũng đã kết luận rằng không cách nào X giờ đang theo dấu cô được. Cô đã cắt đuôi anh ta. Đây chỉ là một người chạy xe mô tô khác thôi; mấy ngọn đồi ở Virginia rất được dân chạy mô tô yêu thích.

Không. Cô không thể làm liều được.

Cô điên cuồng nhìn xung quanh; vị trí hiện tại của cô không được tốt cho lắm. Có đồng phơi cỏ khô ở hai bên đường, những cánh đồng vừa mới được cắt và đóng bó cỏ. Về phía bên phải khoảng chín mươi mét là một cái lán bụi trong đó người chủ đám cỏ có lẽ định chứa cỏ

bó, nhưng chỗ đó xa hơn chín mươi mét mà chiếc mô tô thì đang sắp đến gần.

Chết tiệt! Tất cả những gì cô có thể làm gì cố chạy tới chỗ cái lán. Không – những bó cỏ to tròn kia nằm gần hơn, và cô có thể trốn sau đó.

Cô không có thời gian để xuống khỏi xe và đẩy. Thay vào đó cô bẻ lái chạy vào trong cánh đồng cỏ, nảy từng từng khắp cánh đồng gồ ghề, mạnh tới mức rằng cô va lập cập, cúi người về phía trước, đập mạnh nhất có thể. Cô phải vật lộn để giữ cho cái xe thẳng đứng, nền đất quá gập ghềnh.

Cô tới được bó cỏ đầu tiên và nhảy khỏi cái xe đập, khum người xuống, tim cô đánh trống do gắng sức và sợ hãi mặc dù cô biết không có gì cả, biết chiếc mô tô sẽ phóng qua thôi...

Tiếng gầm lớn dần giảm tốc độ. Nó đang đi chậm lại.

Lưng cô dựa sát vào bó cỏ, cô lặn đầu qua để liếc nhìn nhanh. Cô thấy chiếc Harley. Cô thấy người đàn ông to lớn đang chạy nó, dễ dàng giữ chiếc Harley to lớn băng qua cánh đồng gồ ghề mà đã gần như khiến cô văng ra khỏi xe, chiếc áo thun đen dính sát vào phần thân trên cơ bắp của anh ta, mặt che bởi cái nón bảo hiểm đen với tấm chắn nắng che kín mặt.

X.

Chương hai mươi ba

Miếng Lizzy trở nên khô khốc trong khi tầm nhìn bị nhòe đi. Cô hoàn toàn không có chỗ nào để đi, không có nơi nào để trốn. Cô đi xe đạp. Anh ta đi xe mô tô, có lẽ là cách cô khoảng bốn năm chục mét, và đang chạy thẳng về phía cô.

Cô vội mở cái ba lô và lôi ra con dao bếp. Dưới ánh mặt trời buổi chiều, con dao trông thật chán nản và bất xứng, nhưng nó là tất cả những gì cô có. Trừ khi có gì đó trong cái lán, có thể là một cái cuốc, liềm, hay giùi – bất cứ thứ gì có thể cho cô ít lợi thế – không thì cô phải ứng phó với con dao này.

Mặc dù nó có ích gì khi đấu với một viên đạn chứ? Không quan trọng. Cô chỉ không thể đơn giản đầu hàng, sau tất cả những gì cô đã trải qua. Cô phải tiếp tục cố gắng.

Cô đã chạy trước cả khi cô ra quyết định một cách có ý thức là *nên* chạy. Cơ thể cô giành quyền kiểm soát, từ chối đầu hàng. Cô không thèm quan tâm tới chiếc xe đạp nữa; trên cánh đồng gồ ghề, cô có thể chạy bộ nhanh bằng hoặc hơn khi chạy xe đạp, miễn là cô đừng làm vỡ một cái mắt cá. Cô chạy, những cơ bắp mỗi mết bị quên đi, những cơn đau nhức biến mất. Tất cả những gì cô biết là một nỗ lực tuyệt vọng, một nhu cầu cháy bỏng là chạy tới chỗ cái lán trước khi anh ta tới. Và cô cầu nguyện, cầu cho có thứ gì đó ở trong đó mà cô có thể sử dụng để bảo vệ chính mình, cầu nguyện rằng người nông dân đã cắt mấy cánh đồng cỏ này sẽ lái máy kéo chạy vào để bắt đầu chuyển đám cỏ khô vào trong lán. Bất cứ thứ gì.

Cô đang chạy về phía Tây, mặt trời buổi chiều chiếu nóng hổi trên mặt cô, khiến tầm nhìn cô bị nhòe đi. Cô không nhìn lại, không nhìn

xem anh ta đã áp sát cô tới mức nào, chỉ quăng mình đâm đầu băng qua đám cỏ thân lùn. Còn hai mươi mét nữa là tới cái lán... mười... và rồi cô tới nơi, bóng râm của cái lán bao phủ lấy cô. Cô thẳng gấp lại, mắt bị lóa trong phút chốc, những đốm sáng lập lòe trước mắt cô.

Cô nhắm chặt mắt lại, cố lấy lại thị lực. Chết tiệt! Đáng lẽ cô nên nghĩ tới điều này – đáng lẽ cô nên nheo mắt để giảm lượng ánh sáng chiếu vào mắt. Giờ thì cô bất lực trong ít phút quý giá, và cái tiếng gầm trầm trầm của chiếc mô tô đang tới gần hơn, lớn hơn.

Không có thời gian nữa! Cô nắm chặt con dao bếp, nhưng trong thâm tâm cô biết rằng nó không đủ. Cô phải kiếm một vũ khí khác *ngay bây giờ*.

Cô hé mắt mở ra một chút; thị lực của cô đã điều chỉnh lại đủ để cô có thể nhìn thấy và tìm được đi vào sâu bên trong cái lán, hướng về phía tay phải, tìm trong chu vi xung quanh xem có thứ gì có thể dùng được không. Rắn rết... liệu có cuốc hay gì đó để giết rắn không ta?

Phải, cái đó sẽ có ích. Một cây cuốc chống lại một cây súng.

Một cây cuốc sẽ tốt hơn là không có gì cả, và hiện giờ cô chính là không có gì cả. Một con dao chỉ có thể dùng cho những trận xấp lá cà. Cô cần thứ gì đó cho phép cô giữ được chút ít khoảng cách giữa cô và đối thủ.

Tiếng động cơ gầm gừ bỗng ngừng hẳn.

Và kia rồi, nhờ trời, như thể những suy nghĩ tuyệt vọng của cô đã gọi nó lên giữa thình không: một cây cuốc. Lưỡi cuốc đã bị gỉ sét, cây cán thì không phải được tốt lắm, nhưng nó vẫn là một vũ khí. Cô một tay chụp lấy nó, tay kia nắm chặt con dao, và quay người lại đối đầu với Tử Thần khi anh ta tiến lại.

Anh ta đã dừng chiếc mô tô cách đó hai mươi, hai mươi lăm mét, và đang ngồi cười trên chiếc Harley với hai chân mang bốt chống trên đất, bình tĩnh theo dõi cô trong khi cô bối tung cái lán và cuối cùng tìm được cây cuốc.

Tầm chắn mặt màu đen của anh ta phản chiếu ánh mặt trời ngược lại vào ngay chỗ cô.

Cô hoảng sợ tới mức cảm thấy choáng váng, từng đốm sáng lập lờ trước mắt cô. Cô có thể nghe thấy tiếng hơi thở của mình, phổi cô đang đập quá nhanh, và lờ mờ cô nhận ra rằng cô đang bị tăng thông khí. Cô phải ngừng lại, phải kiểm soát được bản thân, không thì cô sẽ không có chút cơ hội nào. Một cách chủ ý, cô hít vào một hơi sâu và giữ nguyên, bắt bản thân bình tĩnh lại.

Cái cảm giác choáng váng dần dịu xuống, và tầm nhìn của cô rõ nét hơn. Cô đứng thẳng lên và căng mình sẵn sàng.

Anh ta thông thả xuống xe, đá chân chống, và dựng chiếc Harley đứng trên cánh đồng. Xét tới việc mặt đất gập ghềnh thế nào, Lizzy có một suy nghĩ thoáng qua rằng anh ta hẳn đã tìm thấy chỗ đất bằng phẳng duy nhất trên cả cánh đồng này. Cử động của anh ta vẫn rất điềm tĩnh và khoan thai. Anh ta kéo lỏng dây cài ở cằm ra, dùng cả hai tay đeo găng để kéo cái nón bảo hiểm ra và đặt nó lên trên ghế ngồi. Rồi anh ta tiến tới chỗ cô.

Nếu anh ta có vũ khí thì cô không nhìn thấy. Hai tay anh ta trống không.

Điều đó không có nghĩa là anh ta không có một cây súng ngắn nhét ở lưng quần bên hông anh ta.

Không, đó không phải là cách anh mang vũ khí. Anh sử dụng dây đeo súng.

Tim cô đã bắt đầu chạy đua, và đột nhiên máu đập dồn dập hai bên tai cô. Cô nghe thấy một tiếng động nhỏ xúu rung trong cổ họng, một thứ gì đó câm lặng và mất kiểm soát. Tầm nhìn của cô thu hẹp lại thành một đường hầm, ở trung tâm là khuôn mặt anh ta, với kết cấu hai gò má được điêu khắc gần như một cách tàn bạo, đôi mắt đen như đêm tối, chăm chú như mắt điều hâu tập trung vào con mồi.

Cách anh ta di chuyển có vẻ ung dung, hai hông thả lỏng, hai vai rộng chuyển động tới lui, sự thăng bằng của anh ta hoàn hảo dù cho anh ta có cần phải nhảy về hướng nào.

Cô nhìn vào mặt anh ta.

Thời gian như quay văng khỏi cô, mọi thứ vững chắc đều như sụp xuống. Choáng váng, cô đưa cái tay đang giữ chặt con dao ra và chạm vào một cây cột trụ, nhưng cô không thể nắm cây cột mà không phải buông con dao ra, mà cô thì không định làm như vậy. Ngược cô thở hỗn hển, cô nhìn chăm chú không chớp mắt vào anh ta khi quá khứ và hiện tại hòa vào nhau thành một cơn lốc xoáy đầy màu sắc, với ngày và đêm, với khi ấy và hiện tại.

Khuôn mặt anh ta.

Cô đã từng nhìn anh trước đây, khi anh tiến về phía cô giống như lúc này, đầy kiêu ngạo như thể anh ta kiểm soát mọi thứ trong thế giới anh ta.

Những đòn ra tay và chân nhanh vun vút, tiếng thạch khi hai cơ thể va vào nhau, tiếng càu nhàu khi những cú đâm trúng đích. Người tập cùng anh đánh trúng một cú vào bả của anh khiến anh ngã xuống, chửi rủa qua hàm răng nghiến chặt, trong khi cô và người tập cùng cô cười phá lên bởi anh gần như không bao giờ thua một trận nào.

Anh cũng không thua trận này. Anh uốn cong lưng và nhảy bật thẳng dậy trước khi đối thủ của anh chiếm được lợi thế, và hai tiếng bộp bộp nhanh chóng, một với khuỷu tay phải của anh, một với gối trái anh, đưa đối thủ xuống sàn. Người đàn ông nằm sõng soài trên tấm đệm, thở nặng nhọc và rên rỉ. Anh ta đập một tay xuống thảm chịu thua.

X chop lấy một cái khăn và đi tới chỗ cô và người tập cùng cô đang đứng nhìn, bước đi của anh vẫn nhanh nhẹn uyển chuyển như lúc nãy, đôi mắt sắc của anh thu hẹp vào khuôn mặt cô. Mồ hôi nhỏ giọt trên mặt anh, thấm đẫm chiếc áo thun màu xanh ô liu. “Tại sao phụ nữ luôn

cười khi một người đàn ông bị đá vào bì vậy?” anh vừa găm gù vừa lau cái khăn qua mặt.

“Bởi chúng thật quý giaaaaá,” Lizzy nói, bắt chước giọng Gollum (trong phim Chúa tể những chiếc nhẫn), vẫn còn cười bởi anh trông hơi bức mình. Cô hiếm khi có dịp chọc tức anh, nên cô luôn tận hưởng hết mức bất cứ khi nào có thể.

“Đúng chết tiệt là như vậy,” anh ta đáp lại.

Anh ta đang lại gần hơn, ánh mắt anh ta vẫn khoá chặt vào cô.

X... Không, không phải X... nhưng gần giống vậy. X...

Xavier.

Tên anh ta là *Xavier*.

Cái tên nổ tung qua não cô, và đột nhiên ngay đó, những ký ức tuôn trào qua bức tường đã bị vỡ nứt. Những ngày. Những đêm. Cô siết chặt cái cán cuốc với tất cả sức mạnh của mình, dùng nó để đỡ trọng lượng của cô trong khi cô vật lộn để đứng thẳng.

Xavier!

Anh trườn lên cô, cơ thể trần của anh chà xát khắp người cô, đôi chân khoẻ mạnh của anh đẩy giữa hai chân cô và mở chúng rộng ra, để anh có thể nằm ổn định vào giữa hông và bụng dưới của cô. Cô thích lúc anh ngừng lại để đưa phần đầu dày đó của anh vào cô, thích lúc hông anh uốn cong để nhích phần nhỏ đầu tiên ở bên trong cô. Anh dày và cứng, và cơ thể cô trong mấy giây ban đầu luôn kinh ngạc bởi kích thích của anh, sau đó cô cảm thấy mình mềm ra và thả lỏng, để anh vào sâu hơn. Anh đợi tới lúc ấy, kìm nén bản thân cho tới lúc cảm thấy cô chấp nhận anh, khi đó anh sẽ đẩy vào thật sâu, và cô không bao giờ có thể ngăn một tiếng kêu thốt ra khi da thịt nóng bỏng của anh trượt vào trong cô.

Xavier. Ôi trời, đó là Xavier.

Anh ngừng lại ngay trong chỗ bóng râm của cái lán, đầu anh khê nghiêng qua một bên trong khi quan sát cô chăm chú. Anh không coi

thường con dao hay cây cuốc, khi chúng đang nằm trong tay cô, tuy nhiên cô không nghi ngờ gì là anh có thể khống chế được cô. Cô đã không luyện tập trong... khoảng thời gian bao nhiêu lâu đó kể từ khi họ tập với nhau lần cuối. Cô yếu ớt, thiếu luyện tập, thiếu ngủ, cộng thêm kiệt sức vì chạy cái xe đạp chết tiệt kia trong mấy giờ đồng hồ dưới cái nắng nóng mùa hè, trong khi anh thong dong trên con ngựa của anh.

Cơn giận nổ tung trong cô. Chết tiệt đám tai mắt của anh! Anh có máy theo dấu cô, ở đâu đó. Anh đã có thể bắt kịp cô bất cứ lúc nào, nhưng thay vào đó anh tụt lại, chơi đùa với cô, để cô xem chút tự giết mình trước khi anh hành động. Đó có thể là anh trên chiếc mô tô trước đó, nhảy cóc lên trước cô, tận hưởng cuộc vui. Cô giận tới mức cô sẽ đá vào đám bi quý giá của anh nếu cô có thể. Ngày vẫn chưa hết đâu.

“Lizzy,” anh nói, giọng trầm bình tĩnh và bí hiểm, một chút cẩn trọng, như thể anh không muốn hù dọa cô. Cô nhận ra có lẽ anh không biết rằng cô đã nhớ ra. “Anh sẽ không làm hại em. Em có nhớ anh không?”

Có. Vẫn còn vài lỗ hổng lớn trong trí nhớ của cô, nhưng cô có nhớ anh.

Cô đã yêu anh. Dù rằng việc anh có yêu cô hay không thì vẫn còn phải xem xét bởi cô không biết chuyện gì đã xảy ra. Nhưng một điều chắc chắn không thay đổi: cô vẫn còn yêu anh, cô nhận ra, nếu không thì tim cô đã không cảm thấy như thể sắp sửa nổ tung. Anh ở đây. Quãng thời gian dài xa cách đó, cô cảm thấy như thể mình đã không phải đang sống, như thể thế giới của cô thật xám xịt và trống rỗng. Nỗi đau và niềm vui và đủ loại giận dữ cuộn cuộn trong cô, và cô nhắm mắt lại trong phút chốc. Chuyện này quá sức chịu đựng của cô; cô không thể kiểm soát được cảm xúc của mình, không thể sắp xếp bất kỳ suy nghĩ xáo trộn nào của cô vào trật tự.

“Có,” cô cuối cùng cũng xoay sở được, dù chỉ gần như thì thầm từ đó. Cô phóng con dao vào cây cột, để nó cắm vào đó. Cô nhìn lại vào

anh, môi run rẩy. “*Thật là quý giaaaa.*”

Ngay khi câu nói vừa thoát khỏi môi cô, anh đã vồ tới, trên cô, sức va chạm của người anh khiến cây cuốc ngã xuống nền đất. Nó đáng lẽ đã khiến cô cũng ngã theo, nếu không phải nhờ vòng kẹp của anh trên cô với hai cánh tay vòng quanh cô, rồi anh nhấc cô khỏi mặt đất và hôn cô. Miệng anh nóng bỏng, kiên quyết, và đói khát; cô không nghĩ cô đã từng được hôn như vậy trước đây; như thế anh thêm khát được nắm lấy cô. Anh nghiêng đầu và lưỡi anh chiếm lấy miệng cô, và tác động lên các giác quan của cô như thể có một lực đâm sâu vào.

Phải. Phải, cô đã từng được hôn như thế này trước đây – bởi anh. Sự đúng đắn của nó, cảm giác thuộc về anh, cắt xuyên qua cô sắc bén như một lưỡi dao.

Hai cánh tay cô quấn quanh cổ anh và cô hôn lại anh theo cách cô từng làm, cách cô đã làm trong những giấc mơ đã luôn cố nói cho cô biết điều gì đó, đã gần như chỉ thẳng vào anh và hét lên *Là anh! Là anh!* Cô hôn anh cũng dữ dội như anh hôn cô, không quan tâm nếu rằng cô có làm rách môi anh, không quan tâm điều gì khác ngoài hương vị của anh, cảm giác về anh, mùi hương nóng bỏng của da anh, việc anh đang ở đây.

Anh ôm cô bằng một tay, tay còn lại kéo cái nón bảo hiểm khỏi đầu cô, quăng nó xuống đất. Sau khi loại bỏ được cái nón, anh bắt đầu cời đồ cô.

Anh làm nhanh tới mức có cảm giác gần như là một cuộc tấn công. Các giác quan của cô xoay dữ dội trong khi cô cố định hướng. Không phải là anh định sẽ... phải không? Có, anh nhất định là sẽ làm vậy. Ngay lập tức cô đi từ cảm giác không tin được tới chấp nhận, tới cần thiết. Với anh nó luôn như thế này, sức hút giữa họ luôn mãnh liệt tới mức cô cảm thấy như thể da cô gần như không thể kiềm hãm cô.

Không đến một phút sau cô đã trần truồng từ eo trở xuống, và cô chẳng quan tâm là họ đang ở trong một cái lán, và cái lán hướng về phía con đường chạy dọc cánh đồng cỏ khô. Dù gì thì trong bóng râm,

ở khoảng cách này, có thể sẽ không ai nhìn thấy được gì. Mà thậm chí nếu họ có thể đi chẳng nữa – cô không quan tâm.

Cô chỉ quan tâm đến anh. Cô đã tìm thấy anh lần nữa, hay anh đã tìm thấy cô. Điều đó không quan trọng. Họ lại ở bên nhau.

Không có gì để ngồi lên, không có gì để nằm lên ngoại trừ nền đất, nhưng anh đủ mạnh đến mức họ không cần đến chúng. Anh mở khoá thắt lưng, tháo khoá quần jeans, và tụt xuống vừa đủ. Kẹp chặt cô vào cây cột, giữ cô ở trên với hai tay ôm chặt lấy hông cô, rồi anh lao vào trong cô. Cô kẹp hai chân quanh anh, nâng người lên, mở mình ra, và anh đẩy vào thật mạnh.

Thời gian lại như xoay tròn. Thế giới như xoay tròn. Ký ức và hiện tại va vào nhau; cảm giác như trước đây, với sức nóng, sự căng giãn, và gần như đau đớn. Không có dạo đầu, không cố kích thích cô, nhưng anh luôn nằm lòng cô và có thể khiến cô lên đỉnh cho dù cô có cố hết sức để không đi nữa, chỉ để chọc tức anh. Cô luôn dễ dàng với anh, theo cả hai nghĩa. Anh hôn cô, và cô bị kích thích. Anh chạm vào cô, và cô đã sẵn sàng cho anh.

Cô đã thiếu vắng anh quá lâu.

Cô cảm thấy sự căng thẳng trong cô lớn nhanh lên, đổ xô tới cô như một dòng nước lũ. Anh thúc nhanh và sâu, di chuyển cô lên xuống trên anh. Cô rên rỉ, âm thanh nghe thô ráp. Nó đang tới, cơn sóng dâng hoàn toàn quá dữ dội để là một khoái cảm đơn thuần, siết chặt mọi cơ bắp của cô cho tới khi cô cảm thấy như thể cả người cô đang cố kẹp chặt lấy anh.

Và rồi cô tới đỉnh, cong người trong tay anh, các ngón tay siết chặt vào lưng anh, mặt cô vùi vào cổ họng anh trong khi cô cố ngăn lại những tiếng rên trong cổ họng mình. Anh thúc vào cô mạnh hơn vào cây cột, hông anh thúc đẩy; rồi nhịp điệu của anh đổi sang một thứ chậm hơn, lăn tròn, sâu hơn. Anh gầm lên – cô nhớ tiếng gầm đó – một tiếng ngắn, mạnh, trước khi một tiếng rên dài thoát ra từ sâu trong lồng ngực anh, và rồi cô cảm thấy sự căng thẳng thoát ra khỏi các cơ

của anh khi anh chậm chậm thả lỏng người, tựa trọng lượng nặng nề của anh trên cô.

Cô nhắm mắt, đưa ngón tay vào đám tóc sẫm dày của anh, nắm chặt sau gáy anh. “Xavier.” Cô đã sống thiếu anh bằng cách nào vậy?

Anh biết chuyện gì đang xảy ra. Anh có thể lấp đầy những khoảng trống tồi tệ đó trong trí nhớ của cô. Điều quan trọng là cô đã nhớ ra *anh*. Cô yêu anh nhiều hơn cô có thể kiềm lại, và giờ đây họ lại ở bên nhau lần nữa, cô không định để anh đi cho tới khi cô hút kiệt anh.

Và sau đó cô sẽ giết anh vì những gì anh bắt cô trải qua ngày hôm nay.

Chương hai mươi bốn

Ngại ngừng không phải là từ diễn tả được tình cảnh này.

Giờ cô ở đây, nửa khoả thân – theo đúng nghĩa đen – với người đàn ông mà cô vừa làm tình cùng, nhưng cô lại không chắc chắn là chuyện gì đang xảy ra. Đáng lẽ cô nên giải quyết ít nhiều tình hình đó trước khi ngã xuống lẫn lộn với anh ta mới phải chứ?

Cô cầm cái quần của cô lên, giữ nó trước cô như thể làm vậy có thể giúp ích gì đó. “Ừm... em có giấy lau ướt ở trong ba lô.” Cô vẫy tay về phía cuộn cỏ khô nơi cô đã để lại mọi thứ trong cơn hoảng loạn chạy về cái lán.

Anh không có vẻ cảm thấy chút gì lúng túng giống cô. Anh trượt một cánh tay rắn chắc và đẩy cơ bắp quanh eo cô và kéo cô ra khỏi anh trong một phút; cô tự động cứng người lại, chủ yếu là do lo lắng hơn là từ chối. Dần dần cô thả lỏng, gò má cô dựa trên vai anh và hai tay ép chặt vào lưng anh, cảm nhận đám cơ cuộn cuộn ở đó, sức nóng chảy trào từ anh. Mặc dù cô vẫn chưa nhớ nhiều chi tiết về quãng thời gian họ bên nhau, mọi thứ về anh đều thật thân thuộc, thật đúng đắn, từ mùi hương cho đến vị của anh, cho đến cách mà cơ thể họ vừa vặn với nhau. Anh hôn lên đỉnh đầu cô. “Để anh lấy cho. Đừng phóng con dao đó vào anh khi anh quay lưng lại, được không?”

Cô đã nghĩ tới chuyện kéo con dao ra khỏi chỗ cô cắm trên cây cột, bởi cô không chắc chắn và không biết có cần vũ khí hay không. Cô nghĩ, bất cứ khi nào nghi ngờ, cứ cầm lấy vũ khí rồi hăng lo chuyện trông có vẻ ngu ngốc ra sao. Liệu có phải điều đó có nghĩa là anh hiểu rõ cô, hay chỉ đơn giản là cuộc đời của anh vốn vậy, rằng anh phải xem xét mọi thứ dưới góc độ một cuộc tấn công tiềm tàng?

Cô vẫn đang vật lộn lấy lại thăng bằng khi anh trở lại, nhưng cô đã để con dao ở nguyên vị trí.

“Em không biết chuyện gì là thật...” cô mở lời.

“Chúng ta là thật,” anh ngắt lời, đưa cô một cái nhìn mãnh liệt bí ẩn. “Chúng ta là thật. Giờ em chỉ cần biết vậy là đủ.”

“Có rất nhiều điều em không nhớ. Em đã không nhớ ra anh cho tới khi anh đi về phía em. X. Em đã nghĩ về anh với cái tên X.”

Anh suy nghĩ về điều đó. “Cũng gần đúng. Em đã đi đúng hướng.”

“Tên anh là *Xavier* đúng không?”, cô hỏi, chỉ để cho chắc.

“Phải, đúng vậy.”

Cô ngừng đưa ra các câu hỏi trong khi quay lưng để lau người; có thể cô thật ngốc vì cảm thấy xấu hổ sau những gì họ vừa làm với nhau, nhưng cô đã không có thời gian để làm quen lại với anh. Một giây trước cô còn nghĩ anh sắp sửa giết cô, thì giây tiếp theo não cô bắn vào cô những hình ảnh gợi tình kia. Không có cây cầu nào, không có mối liên kết nào giữa quá khứ và hiện tại.

Cô nhìn vào tấm giấy lau ướt trong tay cô, và một nhận thức khác đập vào ngay giữa đầu cô: họ vừa quan hệ mà không dùng bao cao su, và cô không uống thuốc tránh thai. Chuyện này có mới không? Cô có từng uống thuốc tránh thai trước đây không? Cô cảm thấy bình thường với việc đơn giản không lo lắng về chuyện đó, như thể bao cao su chưa bao giờ là một phần trong đời sống tình yêu của họ, nhưng cô không biết chắc. Lần này có lẽ là không sao – kinh nguyệt của cô sắp sửa tới trong vài ngày nữa – nhưng từ giờ trở đi họ phải có biện pháp phòng tránh cho tới khi cô có thể uống thuốc trở lại và thuốc bắt đầu có tác dụng.

Đó là giả định nếu họ vẫn còn bên nhau, và cả hai vẫn còn sống, nếu có “từ giờ trở đi”.

Trong thâm tâm, cô không nghi ngờ gì về khoản “bên nhau”. Và giờ khi Xavier ở bên cạnh cô, lần đầu tiên kể từ khi cô thấy bệnh, cô

không còn thấy hoảng sợ và mất phương hướng nữa. À khoan, không hoảng sợ *như trước* nữa, và vẫn còn mất phương hướng, nhưng Xavier thì không. Cô không biết chuyện gì đang xảy ra, nhưng anh thì có.

Anh đã tìm thấy cô. Anh biết cô đang gặp rắc rối, và anh tìm cô.

Cô kéo quần lên, suy nghĩ một cách giận dữ. Cô chỉ có thể đưa ra một kết luận hiển nhiên, và trong mấy phút vừa qua cô đã bị bao nhiêu sự thật đập vào ngay đầu, nhiều tới mức cô bắt đầu cảm thấy mình giống như một cái bao cát. Quay người, cô quát, “Anh *thật* khốn kiếp mà!”

Anh nhướn mày. Đôi mắt tối sẫm của anh có một vẻ ngái ngủ và tự mãn. “VẬY Ừ? Như thế nào?”

“*Như thế nào à?*” Cô nhái lại một cách điên tiết. “Đừng nói là anh đã không thể bắt kịp em bất kỳ lúc nào. Anh đã để em xem tự giết mình trên cái xe đạp chết tiệt, thay vì dừng em lại từ *mấy giờ* trước. Anh đã chạy vượt qua em khi em đang núp trong bụi cỏ có phải không?”

“Phải, nhưng chỗ đó không phải được tốt.”

Cô thấy muốn đánh anh ghê. Không có chút hối lỗi nào trong giọng của anh, nhưng phải nói là, sẽ không có đâu. Anh đã phân tích tình hình, quyết định chiến thuật, và làm đúng như vậy; có bao giờ anh nghi ngờ bản thân mình không? Cô không biết, nhưng cô cá là không.

“Anh cần một chỗ không có nhân chứng, phòng hờ khi em không nhớ anh.”

“Em đã không nhớ,” cô nói, bụng cô hơi thắt lại khi luồng xoáy ngược của cơn hoảng sợ cuốn lấy cô.

“Phải, sẽ không hay ho gì nếu anh cố lôi em lên chiếc mô tô trong khi em chiến đấu như một con mèo hoang, la hét khản cổ,” anh nói khô khốc. Anh móc tay trái quanh cổ cô, kéo cô lại và hôn thật lâu.

Điều đó giúp cô an tâm nhiều hơn bất cứ thứ gì khác, nhưng cô vẫn chưa sẵn sàng để cơn giận trôi đi. Ngay khi miệng cô được tự do, cô

nói, “Có rất nhiều chỗ...”

“Anh muốn em thật mệt, để giảm thiểu mọi phản kháng. Em có mệt không?”

“Kiệt sức,” cô đáp lại. “Anh biết sao không? Đây là một trường hợp mà chiến thuật thì hay nhưng phán đoán lại sai. Bởi vì em không chỉ mệt, em nhức nhối trong từng cơ bắp, và em *tức điên*.”

Miệng anh cong lên trong khi anh xem xét các yếu tố. “Mệt là tốt, tức điên thì cũng không có gì lạ. Anh sẽ làm gì đó để lo vụ nhức nhối.”

“Như là gì?”

“Em thấy một phòng khách sạn với bồn sục khí thì sao?”

Chiếc xe đạp mà cô vừa mua buổi sáng hôm ấy – và tốn một mớ tiền cho nó – đã phục vụ cho cô khá tốt, nhưng chưa bao giờ trong đời cô thấy vui đến vậy khi phải chia tay một thứ gì như với nó. Cô đẩy nó sang bên vệ đường và để nó ở đó, cho rằng sẽ có ai đó nhặt nó trong vòng nửa giờ là cao nhất. Sau đó, với ba lô cài chặt trên vai và nón bảo hiểm trên đầu, cô đợi tới khi Xavier cười trên chiếc Harley, rồi bước lên thanh gác chân và quăng một chân qua cái ghế, ngồi xuống đằng sau anh. Đây không phải một chiếc xe to thùng thùng touring, với ghế sau nâng lên cao và có chỗ tựa lưng; đây là một cỗ máy dành cho cơ bắp và tốc độ, nghĩa là dù anh đã phải dồn về phía trước xa nhất có thể, cô vẫn chỉ có vừa đủ chỗ để ngồi xuống. Chỉ vài phân nữa là cô ngồi trên tấm vè chẵn bụn bánh sau luôn. Cô quấn hai tay chặt quanh eo anh và tựa đầu trên lưng anh, bởi cô sẽ phải ráng ôm chặt để giữ lấy mạng.

Anh nổ máy, và một tiếng rồ mạnh rộn lên giữa hai chân cô.

“Ôi trời,” cô lẩm bẩm. “Nếu phụ nữ mà có được một đứa con thế này thì sẽ chẳng cần tới đàn ông nữa.”

Anh cười và siết hai tay cô, nơi chúng đang quấn vào nhau trước bụng anh, rồi chỉnh hộp số vào ga và phóng vào con đường nhựa.

Bởi vị trí của cô quá chông chênh, cô thực sự cảm kích cách anh điều khiển cái máy, uyển chuyển như thể anh đang cầm một tách sứ tinh xảo. Ghế ngồi chiếc mô tô thoải mái hơn là chiếc xe đạp, không thì cô sẽ không bao giờ chịu nổi. Đoạn đường có lẽ đáng ra đã khiến cô mất thêm vài giờ nữa – bởi cô có thể đã đi bộ đoạn đường còn lại – được giảm xuống còn khoảng nửa giờ.

Khách sạn anh chọn là một trong những nhà khách năm sao lớn, thuộc loại có bề dày lịch sử. Anh không có đặt phòng trước, đương nhiên, nhưng thứ anh có là một cái thẻ bạch kim. Cái tên trên thẻ không có mối liên hệ nào với “Xavier”, không giống chữ cái đầu, tên, hay họ – không gì cả. Làm sao đó mà cô lại không ngạc nhiên với việc anh có giấy tờ giả; họ rõ ràng dính líu vào thứ gì đó khiến cho việc có giấy tờ giả thật ra là ý tưởng hay.

Chẳng mấy chốc chiếc Harley được đưa vào một khu đậu xe an toàn và họ được dẫn tới một phòng suite sang trọng có ban công, lò sưởi, một cái giường cỡ lớn, và những món đồ cổ tuyệt đẹp. Phòng tắm chắc phải rộng gấp đôi phòng tắm ở nhà cô – hay nơi đã từng là nhà cô. Khả năng cao là cô sẽ không quay lại đó nữa, và mặc dù cô biết cuộc đời mà cô đã sống chỉ là một thứ giả dối, cô vẫn cảm thấy một cơn đau nhói trước ý nghĩ sẽ không bao giờ nhìn thấy nhà cô lần nữa. Cô không muốn nghĩ về chuyện đó, nên cô xem xét cái bồn tắm. Nó không phải là bồn sục khí, nhưng cô đoán một buổi ngâm mình thật lâu trong nước nóng, cộng với vài viên aspirin, có thể cũng gần tuyệt vời bằng.

“Em sẽ dùng bồn tắm,” cô tuyên bố, cúi người mở nước.

“Cứ tự nhiên,” anh nói từ đằng sau, vỗ vỗ vào hông cô.

“Quý,” cô lẩm bẩm.

Anh cười lục khục khi quay đi. “Anh sẽ kiểm tra tin nhắn. Có lẽ tâm trạng em sẽ khá hơn sau khi ngâm mình một lúc.”

Có rất nhiều thứ họ cần phải nói với nhau, nhưng không ai trong họ cảm thấy phải vội vàng nhảy vào mấy thứ nặng nề đó, như là tại sao người ta đang cố giết cô, và anh can hệ thế nào – khi, cô can hệ thế nào vào mọi chuyện. Anh dường như bằng lòng đợi, và cô quá mệt mỏi, nên như vậy cũng hợp ý cô.

Lizzy mở nước nóng nhất có thể chịu được, rồi cởi hết đồ và bước vào. Cô hào hứng nhúng cái cơ thể đau nhức xuống bồn tắm, rên lên khi sức nóng thấm vào trong các cơ bắp đã bị hành hạ của cô. Nhắm mắt lại, cô nằm trườn cả người xuống, nhấn chìm cho tới khi tóc cô nổi bông bênh quanh cô và hai gối nhô lên khỏi mặt nước. Cô đau từ cổ tới chân. Có thể phần duy nhất trên người cô mà không đau chính là dải tai phải, bởi cô đã đeo nón bảo hiểm với nút cài dây bên tai trái và nó kéo vào cái chuôi hoa tai cô mang.

Cô chỉ muốn ngâm người thả lỏng, để tâm trí trôi nổi giống như mái tóc cô, nhưng lại không thể. Dù có thế nào, các suy nghĩ của cô cứ tiếp tục lo lắng về tình hình của cô như một con mèo quấn lấy cuộn len. Cô chưa được an toàn; cô có thể sẽ không bao giờ được an toàn nữa. Nhưng ngay lúc này, cô cảm thấy an toàn hơn, *tốt hơn*, hơn bao giờ hết kể từ khi cô nhìn vào trong gương và thấy khuôn mặt một người lạ nhìn lại cô. Tim cô đập ở một nhịp đều đều; cô không ở tư thế sẵn sàng nhảy ra khỏi cái bồn và bỏ chạy. Có lẽ ngày mai cô sẽ lại lên đường chạy trốn, nhưng chỉ tối nay, cô có thể tận hưởng bồn tắm nóng, thức ăn thực sự, và ngủ trên một cái giường đàn hoàng.

Khi cô ngồi thẳng dậy – bởi hai gối cô thực sự cần cái sức nóng hơn là hai tai – cô mở mắt ra và nhìn quanh phòng tắm, tất cả đều bằng cẩm thạch trắng và mạ crôm bóng loáng. Phòng có cái bồn tắm to này và một vòi hoa sen, hai bồn rửa mặt, và một phòng riêng cho toilet, cũng như một đám khăn tắm nhiều hơn số lượng hai người khách có thể dùng tới trong một ngày. Cô phải công nhận một điều về Xavier: khi anh tìm chỗ để ẩn náu cho một đêm, anh gặp nhiều may mắn hơn cô.

Không dám may mắn đâu! Anh luôn sẵn sàng cho mọi thứ và bất cứ thứ gì. Có giấy tờ giả và thẻ tín dụng dưới tên giả rõ ràng hiệu quả hơn là nói dối để thuê được một phòng khách sạn không thể cho thuê, nơi cô phải ngồi với không đèn, không drap giường, và một cái khăn tẻ hại.

Xavier. X. Người đàn ông trong mơ của cô, theo đúng nghĩa đen. Cô vẫn còn cực kỳ bức mình anh vì đã để cô đạp cái xe đạp chết tiệt đó thật lâu trước khi dừng cô lại, giận điên anh vì đã dọa cô chết khiếp, và dẫu vậy – anh đang ở đây.

Không có anh, cô đã đơn độc, và không biết điều đó. Chỉ tới bây giờ khi anh trở lại trong đời cô, cô mới có thể nhìn vào quãng thời gian giữa lúc đó và bây giờ, và thấy nó đã tẻ nhạt và buồn chán thế nào. Xaxier là màu sắc trong cuộc đời vô sắc mà họ nhét cô vào. Bất chấp mọi thứ, cô thấy nhẹ nhõm là giờ cô có thể nhớ ra... một số chuyện đã xảy ra. Cô nhớ rõ nhất là về *anh*.

Cô vẫn không biết mọi việc hiện thế nào. Liệu họ là người tốt hay là kẻ xấu? Xavier rõ ràng không thể xếp vào phe bên nào. Có lẽ là cả hai; có lẽ là không bên nào. Cô nghĩ về điều đó, và nhận ra việc anh không phải là một hiệp sĩ trắng được công nhận cũng không quan trọng. Cuộc đời của cô không phải là một bộ phim trắng đen từ thập niên năm mươi, nơi thiện ác dễ dàng định nghĩa và phân biệt. Nón trắng cho người hùng, nón đen cho kẻ thủ ác. Thế giới đời thực phức tạp hơn nhiều. Thế giới của cô phức tạp hơn nhiều.

Không, *phức tạp* cũng không thể diễn tả hết được. Thế giới của cô là một mớ hỗn độn.

Cửa bật mở và Xavier bước vào – không gõ cửa, đương nhiên, mặc dù cô hơi không thoải mái khi khóa thân trước anh, nhưng cô không vớ lấy một cái khăn tắm, không thì đã thể hiện một sự ngại ngùng thật lạ lẫm giữa họ. Anh đã từng thấy cô như thế này trước đây. Cô có thể không nhớ chính xác là khi nào, nhưng cô biết chuyện đó đã xảy ra.

“Anh gọi thức ăn rồi. Chắc sẽ lên trong bốn mươi lăm phút nữa.”

Cô ngược nhìn anh. Người đàn ông đang đứng sừng sững bên trên cô, mặc quần áo đầy đủ, trang bị vũ khí – cô không biết anh giấu vũ khí ở đâu, trừ khi nó ở trong cái túi da nhỏ mà anh đeo, nhưng cô mừng là anh có một cây súng ngắn lớn. Mặc dù lý trí nói họ đã an toàn, nhưng anh đã tìm thấy cô, nên theo sau là một ai khác cũng có thể tìm thấy cô.

“Anh gọi gì cho em vậy?” Cô bực bội tới mức muốn anh gọi món gì đó cô không thích, để có thể quát với anh.

“Nem cua. Và bánh phô mai cho tráng miệng.”

Cô thích nem cua, và bánh phô mai cũng là một trong những món yêu thích của cô nốt. Anh vẫn nhớ. Cô có biết anh thích ăn gì không? Từ trong màn tối một câu trả lời rõ ràng ngoi lên: beef steak. Anh không phải kiểu người kén chọn thức ăn gì, nhưng anh thích beef steak, tái.

Bởi cô vẫn còn quạu, cô nói, “Em sẽ chọn trước. Có thể em sẽ muốn ăn beef steak. Ngày hôm nay em xứng đáng được ăn, mặc xác calorie.”

Môi anh giật giật. “Rõ, thưa bà. Vậy là em nhớ về beef steak?”

“Không rõ lắm, nhưng nói chung là... phải.”

Anh hạ người xuống để ngồi trên sàn cạnh bồn tắm, khiến cô ngạc nhiên. Anh không còn sừng sững trên cô nữa, một vị trí thể hiện quyền lực rõ ràng. Họ giờ ở ngang tầm mắt nhau, gần như mặt đối mặt. Cô thì khoả thân còn anh thì không, cô có lẽ sẽ ngứa thơ đủ để nghĩ rằng điều đó khiến cô bị đặt vào một thế bất lợi cực kỳ nếu như không phải bởi cái cách mà ánh mắt anh sụp xuống khi anh nhìn vào ngực cô, và khoảng lông sậm giữa chân cô.

Anh cũng sẽ khoả thân thôi, không bao lâu nữa; sex giữa họ luôn tức thì và đòi hỏi. Cô biết điều đó dù không có kỷ niệm cụ thể nào. Họ có thể không ăn xong bữa tối trước khi anh đè trên cô. Giả vờ e thẹn chẳng ích gì, không trong chuyện liên quan đến anh ấy, không khi cô

không biết ngày mai sẽ như thế nào. Nghe thật sến súa, có thể, như thế trong một bộ phim thập niên năm mươi mà cô nghĩ tới vài phút trước, nhưng cuộc đời thật quý giá. Đôi khi nó lại quá ngắn ngủi.

Và cô quá chán ngán ở một mình rồi.

“Nói em biết đã xảy ra chuyện gì,” cô nói một cách lạnh lẽ.

Anh vớ tay vào trong bồn và lướt mấy ngón tay anh qua làn nước.
“Em nhớ được gì?”

“Không đủ. Như thế có một cái hố đen to đùng trong đầu em, và em có thể nhớ những thứ xung quanh miệng hố – cho tới em nhìn thấy anh chiều nay. Anh đến từ hai năm bị đánh mất đó đúng không?”

Thay vì trả lời, anh nói, “Em nhận ra có hai năm bị mất từ khi nào?”

“Thứ Sáu tuần trước.” Cô siết chặt cằm. “Em nhìn vào trong gương và thấy khuôn mặt này, và biết nó không phải của em. Mọi thứ khác đến sau đó.”

“Nó khiến em bệnh.”

“Bệnh, và với một cơn đau đầu như quỷ.” Liếc nhìn anh một cách sắc bén, cô nói, “Vậy là em đã đúng: ngôi nhà đúng là bị gắn máy theo dõi.”

“Mọi thứ đều bị theo dõi. Căn nhà, điện thoại, xe.”

Điều đó nghe thật ghê tởm, nghĩ tới việc có người lạ lắng nghe mọi thứ cô nói và làm khiến cô phải nhắm mắt lại và rùng mình. Anh chạm vào má cô với những ngón tay ướt. “Có lẽ chuyện này nên đợi tới khi em tự mình nhớ ra nhiều hơn.”

Nghe thế cô mở mắt. “Lỡ như em không nhớ ra thì sao? Và tại sao em lại không nhớ? Có phải em bị tẩy não không?”

“Có thể nói như vậy. Nhưng không phải theo nghĩa kinh điển.”

“Tại sao? Chúng ta đã ở trong... cùng một đội, không phải sao? Em có thể nhớ đã từng tập luyện với ai đó, một phụ nữ, nhưng anh cũng có ở đó nữa...”

“Phải, có một đội, kiểu vậy.” Ánh mắt tối sầm của anh dính chặt vào cô. “Tạm thời cứ cho qua đi, Lizzy.”

Cô đưa mắt nhìn anh một cái nhìn mất kiên nhẫn. “Thực tế đi. Làm như là anh có thể bỏ qua nếu chuyện này xảy ra với anh vậy đó? Có người đang cố giết em, và em không biết họ là ai hay tại sao.”

Điều đó không phải là tin mới với anh. Cô nhìn thấy nó trong mắt anh, và đột nhiên cô nhận ra. “Khoan – nếu họ đang cố giết em, và anh đang cố bắt kịp em để bảo vệ cho em – thì họ cũng đang cố giết anh luôn sao?”

“Phải, nhưng anh giỏi hơn bọn họ.”

Anh luôn tự tin vào bản thân một cách ngạo mạn như vậy, và phần tệ nhất là, anh có lý do để ngạo mạn. Cô không có ký ức cụ thể nào, ngoài cái cô đã có ở trong cái lán, nhưng cô *biết*.

Cô xoay cuộc nói chuyện trở lại điểm đầu, lục tìm thứ gì đó anh sẽ nói cho cô biết. Thuyết phục anh sẽ mất nhiều thời gian lắm đây. “Em đã bị tẩy não để mất đi hai năm tròn trong đời mình như thế nào? À, và cả một ít trước đó nữa, bởi mặc dù em biết em đã làm việc ở Chicago, ở một công ty bảo vệ lớn, trí nhớ của em giống như một miếng phô mai Thụy Sĩ vậy.”

“Đó là một quá trình hoá học,” anh nói, giọng hơi xa xôi. “Em là người thứ ba mà nó được thử nghiệm lên.”

Cô đã làm chuột bạch. Chuyện đó cũng gần như ghê tởm bằng việc biết cô bị theo dõi giống như một con thú phòng thí nghiệm vậy – gần như, nhưng chưa hẳn. Bị nghe lén và giám sát từng phút trong cuộc đời vẫn nằm đầu danh sách bởi những cảm giác như bị ma ám, vậy bản. “Chuyện gì đã xảy ra cho hai người kia?”

“Một người chết do bị đau tim. Người kia thì... quá trình không rộng rãi, chỉ có vài tháng thôi. Ông ta cũng ổn.”

“Ông ta còn sống không?”

Anh nhún vai. “Anh không nói vậy.”

“Cái quá trình đó đã giết ông ta sao?”

“Anh cũng không nói vậy.”

Cô với tay ra và véo anh, quắc mắt. “Em mệt với những thứ anh không nói lắm rồi. Hãy xem xét vấn đề như thế này: nếu em không biết chính xác chuyện gì đang xảy ra, thì em sẽ không biết làm gì cả, và em có thể sẽ phạm sai lầm có thể khiến cả hai chúng ta cùng bị giết chết. Em phải biết em – *chúng ta* – đang đối phó với chuyện gì. Không cho em biết gì không phải là một bước chiến thuật hay đâu.”

Cô nhìn thấy ánh lóe lên trong mắt anh, biết rằng cô đã nói trúng yếu điểm có thể khiến anh chú ý nhất. Xavier là một chiến lược gia bẩm sinh, liên tục tính toán các khả năng, xem xét nguyên nhân và kết quả, hành động và phản ứng. Anh có nước phản công cho từng nước đi.

“Anh không muốn làm bất cứ điều gì có thể... làm hại em,” anh cuối cùng nói, lắc đầu, và cô biết rằng cô đã thua trong cuộc tranh luận này, ít nhất là lúc này. “Đây là một lãnh thổ chưa được biết tới. Em đang tự mình lấy lại trí nhớ, và đó có thể là điều tốt nhất cho não của em.”

“Anh không hỏi ai được sao?”

Anh khịt mũi. “Những người mà anh có thể hỏi là những người đang cố giết chúng ta.”

“Chắc, thế thì khốn kiếp thật,” cô nói một cách gay gắt, và khiến anh nhoẻn miệng cười.

“Anh không thể không đồng ý.”

Một ý khác nảy đến với cô, và cô chọt vào anh. “Anh đã tìm thấy em. Anh đã gắn máy theo dõi em luôn có phải không? Em đã bỏ cái điện thoại rồi, vậy anh đã gắn máy theo dấu ở chỗ nào khác nữa?”

“Anh gắn ba cái theo em, khi thấy tình hình chuyển biến xấu đi. Một trên cái ba lô em để lại nhà.”

“Được rồi. Cái đó và cái điện thoại nữa là hai. Gì nữa?”

“Ví tiền của em. Anh đoán rằng đó là thứ có khả năng em sẽ giữ bên người nhất, nếu em có thể. Anh đã sợ là những gì em đã học được trước đây sẽ quay lại, khiến em quăng mọi thứ em đã có và làm lại từ đầu.”

“Ví tiền ư?” Điều đó nghĩa là anh đã ở trong nhà cô, xem qua các đồ dùng của cô. “Khi nào? Anh đã gắn chúng khi nào?”

“Tối thứ Hai, sau chuyến rong chơi mua sắm của em.”

“Anh đã đột nhập vào nhà em sao? Trong lúc em ngủ á?” Cơn phản nộ khiến giọng cô lớn lên. Anh không trông có vẻ hối lỗi một chút nào. Nếu phải nói thì anh thậm chí còn có vẻ thấy thích thú nữa.

“Nếu đột nhập mà làm lúc em thức thì không có lý chút nào đúng không?”

“Anh đã lục lọi giỏ xách của em!”

“Anh nhận tội. Giỏ đẹp đó.”

“Và em đã phải quăng nó ở một cửa hàng Walmart, chết tiệt!”

“Anh sẽ mua cho em một cái khác.”

“Chắc chắn là anh phải làm vậy rồi.” Cô thở ra một hơi để hạ hỏa, chải lại mái tóc ướm bằng tay. Dù cô cảm thấy cái thế nào, sự thật khắc nghiệt là nếu anh không gắn máy theo dấu trên cô, anh có lẽ đã không thể xác định được vị trí của cô và cô sẽ hoàn toàn đơn độc trong mớ hỗn độn này. Không biết chuyện gì đang xảy ra, không có trí nhớ quay lại, cô có lẽ sẽ phạm vài sai lầm nào đó và bị bắt lại. Anh đã cứu mạng cô. Một cách miễn cưỡng, cô nói, “Cám ơn anh.”

Anh nhìn có vẻ còn thấy thích thú hơn. “Anh biết em thà chết cũng không muốn nói câu đó. Không có chi.”

“Em không phải không muốn tới mức *thà chết*. Em chỉ không thích làm gì khiến anh thêm tự mãn thôi.”

“Em nhớ chuyện đó hả?”

“Đủ thôi... Quý giaaaa.” Tổng khứ chuyện đó ra khỏi đầu, bởi anh không bao giờ thích bị nhắc lại những lần ít ỏi mà anh để người khác

vượt qua được lớp phòng vệ của mình, cô khoanh tay trên thành bồn tắm và tựa cằm trên đó. “Tuy nhiên, có một thứ thực sự làm phiền em, hơn cả chuyện theo dõi rừng mình đó nữa.”

“Đó là gì?”

“Mặt của em. Tại sao họ lại đổi khuôn mặt của em?” Cô nghe thấy vẻ phiền muộn trong giọng nói của mình và cúi mặt xuống, không muốn anh biết cô cảm thấy cô đơn thế nào. Thật ngốc nghếch, than khóc vì một khuôn mặt. Cái khuôn mặt này cũng không phải xấu; cô trông vẫn rất thu hút. Vài người có lẽ còn thích khuôn mặt này hơn là cái cũ. Nhưng đây không phải là cô; cô muốn nhìn vào trong gương và thấy bản thân mình, cảm thấy một cảm giác thân thuộc.

Anh im lặng trong ít phút, như thể tính toán xem anh nên nói với cô bao nhiêu. Cuối cùng anh nói, “Để giữ em được an toàn.”

“An toàn? *An toàn*? Chính những người đang cố giết chúng ta là những người đã cho em khuôn mặt này, vậy thì làm sao điều đó giữ cho em an toàn được?”

Lại một sự im lặng, một phút ngừng. “Bởi những người đang cố giết chúng ta không phải là vấn đề lớn nhất ngoài kia.”

Cô nhắm chặt hai mắt lại, cảm thấy những giọt nước mắt đang thiêu đốt. Ồ chết tiệt, đó chắc chắn không phải là thứ mà cô muốn nghe. Cô đã dính vào cái chuyện quái gở gì vậy không biết?

Anh rõ ràng đã kết thúc phần trả lời câu hỏi, bởi anh vụt đứng lên. “Thức ăn sẽ được dọn lên ít phút nữa. Em nên lau khô người đi. Em có thể ngâm mình lần nữa nếu lần này chưa đủ.” Anh đi ra cửa, rồi ngừng lại. “Nhân tiện...”

Cô ngược lên, ngoan cổ chớp xua đi những giọt nước mắt. Cô sẽ không đời nào khóc lóc.

“Anh thích khuôn mặt của em,” anh nói nhẹ nhàng. “Điều đó không quan trọng. Anh thích khuôn mặt trước đây của em, và anh cũng thích cái bây giờ. Em vẫn là em.”

Chương hai mươi lăm

Anh chưa từng nói yêu cô.

Họ nằm khoả thân bên nhau trên giường, mấy tấm rèm được kéo lại che đi màn đêm, che đi cả thế giới. Căn phòng không tối đen; một chiếc đèn cạnh giường vẫn để sáng, bởi cô muốn nhìn thấy anh cũng nhiều như anh muốn nhìn thấy cô. Lần này họ đã làm tình chậm hơn, lâu hơn, nhưng cũng vẫn say mê như trước bởi một phần trong cô chưa thể vượt qua được sự thật rằng đây là Xavier, và cô đã thiếu vắng anh quá lâu. Lòng cô vẫn ngổn ngang mọi thứ, cảm thấy vừa mới lạ lại vừa thân quen. Đầu cô tựa trên vai anh, một tay vòng quanh cô, một tay lơ đãng vuốt ve người cô, cánh tay cô, rồi lướt mu ngón tay qua núm vú cô. Họ đã nằm bên nhau thế này bao nhiêu lần rồi? Cô không biết, nhưng có thể đó là điều khiến ký ức ấy trôi lên.

Tim cô thắt lại đau đớn. Có lẽ anh không yêu cô. Dù là với những lỗ hổng khổng lồ trong trí nhớ, cô biết rằng cô yêu anh; tình cảm ấy vẫn tồn tại rõ ràng rành rành, bất chấp mọi thứ.

Anh quan tâm đến cô; điều đó hiển hiện trong từng nụ hôn, trong cái cách mà anh chạm vào cô, nhìn theo cô, trong sức mạnh dữ dội được kiềm chế mỗi lần họ làm tình. Nhưng quan tâm không phải là yêu, và bao nhiêu phần trong đó xuất phát từ cảm giác muốn bảo vệ che chở, từ mặc cảm tội lỗi? Dù trong quá khứ đã xảy ra chuyện gì, họ cũng đã trải qua cùng nhau, nhưng cô là người đã trả một cái giá quá lớn.

“Đừng cảm thấy phải có trách nhiệm với em,” cô thì thầm, biết rằng dù cho thứ họ có là gì đi nữa, thì cô cũng không muốn anh cảm thấy bị ràng buộc với cô bởi lý do đó.

Anh căng người bên cô, cánh tay cơ bắp dưới đầu cô cứng lên như thép. Vài giây trôi qua. “Em đã từng nói như vậy trước đây.” Giọng anh sắc lạnh khi anh kéo cánh tay ra và gặp người ngồi dậy.

“Trước đây?” Cô cau mày với anh trong khi nâng người lên trên một khuỷu tay, kéo khăn trải che ngực – không phải do e lệ, mà vì cô thấy hơi lạnh, với cái máy điều hoà thổi qua người cô. “Có ư? Khi nào?”

“Trước khi em để họ xoa trí nhớ,” anh nói cộc lốc. “Anh phản đối chuyện đó. Có nhiều... vấn đề, nhưng không gì là anh không đối phó được. Em tổng anh đi xa trong một cuộc rượt đuổi vô vọng, và tới khi anh quay lại thì đã quá trễ rồi.” Ánh mắt đen tối anh nhìn cô cho cô biết anh vẫn còn tức giận và không phải chỉ một chút.

“Khoan đã.” Cô lồm cồm bò dậy chuyển sang tư thế ngồi bên cạnh anh, nhìn vào anh kinh ngạc. “Em đã *chọn* điều này sao? Em đồng ý làm vậy sao?” Không thể như thế được; cô không thể tưởng tượng được chuyện cô đã bằng lòng để ai đó xóa đi một mảng lớn trong con người cô. Mặc xác việc nó đã được thực hiện một cách khéo léo, cô đã sống một cuộc đời hoàn toàn bình thường, với những ký ức trước đó được giữ nguyên vẹn, cho đến buổi sáng hôm ấy không tới một tuần trước. Lạy Chúa – không tới một tuần, và cuộc đời cô đã bị đảo lộn hoàn toàn.

“Anh không thể làm gì ngoài việc làm những bước cần thiết để giữ em an toàn.”

Chết tiệt, cuộc nói chuyện này đang đi theo hai hướng khác nhau, và cô muốn cả hai. “Những bước gì? Giữ em an toàn? Và tại sao em lại chọn để cho não bị phá rối? Cái *quái* gì đang xảy ra vậy?”

Anh quăng tấm khăn trải ra và bước xuống giường, hiên ngang khóa thân đi tới chỗ bàn ghế và quay lại với một chai nước. Anh vặn nắp và uống một hơi dài, rồi im lặng đưa chai nước mời cô. Cô cầm lấy và uống một ngụm, rồi đưa trả lại. “Nói em biết đã xảy ra chuyện gì. Em

không muốn bị giấu giếm mọi chuyện thêm nữa, dù cho đã xảy ra chuyện gì đi nữa.”

“Em muốn đánh liều với việc không để trí nhớ của em tự nó hồi phục và có thể gây nên những tổn thương thực sự sao?”

“Em không nghĩ làm sao mà như vậy được. Tổn thương nào là một thứ hữu hình.”

“Còn tổn thương tâm lý thì sao?” anh hỏi một cách giận dữ. “Anh không biết chuyện gì có thể xảy ra. Kể cho em nghe mọi chuyện có thể sẽ cản trở em thực sự nhớ lại.”

Điều này có cảm giác quen thuộc một cách lạ lẫm. Cô có cảm giác là anh ít khi giận dữ, nhưng cô lại luôn có thể chọc tức anh. Cô thích điều đó; cô không thích khiến anh giận dữ, nhưng cô thích việc cô có thể chọc tức anh trong khi không ai khác có thể.

“Cho em hỏi một điều. Chính xác là anh dự tính làm gì trong hoàn cảnh hiện tại?”

Nét mặt anh lập tức được che đậy, mọi tức giận được xoá sạch. Như thể khuôn mặt anh đã hóa đá. Nếu anh biết cô rõ như cô nghĩ, thì anh có lẽ đã biết chuyện này sẽ đi tới đâu – và anh không thích điều đó chút nào.

“Anh sẽ quay lại chứ?” cô thăm dò. “Tới thủ đô, hoặc bất cứ chỗ nào mà anh phải đi để lo cái vấn đề nho nhỏ là có người đang cố giết anh đó?”

“Phải.” Chỉ một từ, môi anh gần như không cử động, ánh mắt anh thu hẹp và gay gắt. “Đây không phải là chuyện mà chúng ta có thể chạy trốn. Cần phải xử lý nó.”

“Anh đã định là làm gì với em? Nhét em đâu đó, rồi quay trở lại đón khi mọi chuyện xong xuôi à?”

“Chính xác.” Anh nói với không chút hối lỗi trong giọng.

“Lỡ như có chuyện gì đó xảy ra với anh thì sao? Em sẽ không bao giờ biết được, có đúng không? Anh sẽ không quay lại, và em sẽ ngồi

đó chờ chết, bởi sớm hay muộn gì em cũng phải cần có một công việc, một nơi để ở, và rồi họ sẽ tóm được em.”

“Em sẽ được lo liệu. Anh có những người sẽ đảm bảo chuyện đó.”

“Làm sao em biết họ? Thôi nào, anh biết là làm vậy không ổn đâu. Khả năng cao là trí nhớ của em quay lại nhiều hơn, và nếu anh nghĩ là em sẽ cho qua việc ai đó đã giết anh, thì anh thật là khủng điên.”

“Anh không cần em bảo vệ anh,” anh quát, rồi quắc mắt với cô bởi anh đang làm thứ anh vừa nói với cô rằng anh không muốn cô làm. “Chết tiệt!” anh bùng nổ.

“Nếu em biết chuyện gì đang xảy ra, em sẽ đưa ra những quyết định khôn ngoan hơn.”

“Chết tiệt em đi, em không bao giờ có thể cho qua chuyện gì phải không?”

“Em chịu. Em đâu có nhớ.” Cô khẽ nhún vai, biết rằng làm vậy sẽ khiến anh khó chịu thế nào.

“Chúng ta đang ở trong hoàn cảnh này bởi trước đây em đã không thể đối phó được.”

Được rồi, giờ thì tới lượt cô *khó chịu*. “Anh nói gì?” Chính xác là cô đã không thể đối phó được chuyện gì? Phải, cô đã khiếp sợ vài lần kể từ khi trí nhớ cô bắt đầu quay lại, nhưng nhìn chung, không phải cô đã làm khá tốt đó sao? Cô đã trốn thoát một vụ tấn công ám sát cô. Cô đã rũ bỏ được đám người đang theo dõi cô, và nếu Xavier không phải là một kẻ mưu mẹo và gần tới *ba* cái máy theo dấu lên cô, thì cô cũng đã bỏ được anh luôn rồi. Và mặc dù cô đã rất sợ trước đó rồi, nhưng không gì có thể so sánh với nỗi kinh hoàng khủng khiếp mà cô trải qua khi anh lái chiếc Harley băng qua cánh đồng về phía cô. Cô vẫn còn ghim nợ anh vụ đó.

Môi anh mím lại thành một đường chữ tợn. Anh quay trở lại giường và nhét gối đằng sau lưng. “Em đã để cho cảm xúc chi phối mình.

Quyết định đưa ra là em không thể tin cậy được, vì vậy lựa chọn là xoá trí nhớ hay là một viên đạn.”

“Wow, nhiều lựa chọn ghê.” Cô không thích những điều cô đang nghe. Cô không thích việc rõ ràng là cô đã yếu đuối. Cô đã đối phó nhiều tình huống khó khăn khi làm việc, đưa ra nhiều quyết định khó khăn, và cô chấp nhận hậu quả. Điều gì đã khiến cô rối loạn tới mức cô được đánh giá là không ổn định đến mức trở thành mối đe dọa cho... bọn họ, dù họ là ai? “Vậy là khi em bắt đầu lấy lại trí nhớ...”

“Em là mối đe dọa cho mọi người.”

“Kể cả anh?”

“Kể cả anh.”

Cô kinh hãi trước việc cô đã từng làm gì đó có thể gây nguy hiểm cho anh, dù là gì đi nữa. Cô chưa bao giờ nghĩ rằng mình là một người yếu đuối, ngay cả trong ba năm qua khi cô trở thành một phiên bản nhàm chán của bản thân. Điều gì tồi tệ tới mức khiến cô gục ngã dưới áp lực?

“Nói em biết,” cô nói cộc lốc.

“Được rồi.” Anh quyết định một cách sắc bén y như một bác sĩ phẫu thuật cầm một cây dao mổ vậy, mặc dù vẻ cau có trên mặt anh thể hiện rõ là anh không thích điều đó. “Em đúng là cần phải biết. Nhưng nếu em lên cơn hoảng loạn với anh thì anh sẽ thuốc em và nhốt em lại chỗ nào đó. Rõ chưa?”

Anh sẽ làm vậy. Cô không nghi ngờ một giây. “Rõ rồi.”

Anh cầm cái điện thoại từ chiếc bàn cạnh giường lên, nhét pin vào, và bật nó lên. Anh bắt đầu nhấn nhấn trên màn hình; từ chỗ cô ngồi trên giường, cô có thể thấy một trang web đang tải. “Nhớ anh đã nói gì đó,” anh cảnh báo, và quay điện thoại về phía cô để cho cô xem màn hình.

Lizzy cau mày, giật mình, khi cô lập tức nhận ra tấm ảnh. Đó là bức hình của cô, theo kiểu cô đã từng trước khi cô được đưa cho khuôn

mặt này. “Đó là em. Tại sao anh lại cho em xem một bức hình của em?”

“Bởi vì đây không phải là em. Đây là Đệ nhất Phu nhân Natalie Thorndike.”

“Thôi đi,” cô nói, không tin được. Cô cầm lấy cái điện thoại và nhìn chăm chăm vào tấm ảnh, cố gắng liên hệ với nó. Một điều gì đó chọc chọc vào não cô, một cảm giác đẩy ngược lại, như thể cô đáng lẽ không nên đi vào vùng đó. Cơn đau đâm vào hai thái dương khiến cô hụt hơi, đặt cái điện thoại xuống.

“Sao vậy?” anh hỏi một cách gay gắt, cầm điện thoại lên lần nữa.

“Đau đầu,” cô ráng nói, cố hít thở sâu và tập trung vào một thứ khác. Cô nghĩ về anh, về những năm tháng anh đã bảo vệ cô, và trước đó khi anh huấn luyện cô để...

Được rồi, cái này không được. Cô đặt hai tay lên đầu và nhắm chặt mắt lại. “Xin lỗi. Cái này xảy ra mỗi lần có một ký ức mới cố đi qua. Sau vài lần đầu thì sẽ đỡ hơn rất nhiều.” Quên cái bài hát xúc xích Oscar Mayer đi; giờ cô có một thứ khác hay hơn nhiều để nghĩ tới, đó là Xavier khoả thân. Một kiểu xúc xích khác. Cô gần như bật cười trước cái ý nghĩ đó, và cơn đau lắng xuống. Mở mắt ra, cô mỉm cười với anh. Anh đang nhìn cô thật gần, không cố giúp cô, đánh giá xem cô đối phó với cái tình huống thế nào.

Cô chủ động đưa tay ra chờ cái điện thoại, và hài lòng khi anh đưa nó cho cô. Cô bắt bản thân nhìn lại lần nữa – và cảm thấy một tiếng cạch của trí nhớ. Cô xem xét bức hình, và giờ cô có thể thấy đây là một phiên bản già hơn của bản thân cô trước đây. Đệ nhất Phu nhân trông cực kỳ đẹp ở tuổi của bà, dù là nhờ vào các phương pháp chăm sóc da mặt tuyệt vời hay là do gen di truyền. Dù thế nào thì ngoại trừ một chút dấu vết tuổi tác trên mặt Đệ nhất Phu nhân, và kiểu tóc, bà và Lizzy đã từng trông rất giống nhau.

Đã từng.

Đệ nhất Phu nhân đã chết rồi sao? Lizzy không nhớ gì về việc bà chết, nhưng khi cô nghĩ về bà Thorndike, thì nó ở thì quá khứ.

“Bà ấy chết rồi ư?” cô hỏi một cách lo lắng.

“Phải.”

“Bà ấy chết khi nào?”

“Bốn năm trước.”

Bốn năm, tức là cái chết của bà nằm ở giữa hai năm biến mất của Lizzy.

Đừng lại đó, đừng lại đó, đừng lại đó.

Mặc cho lời cảnh báo vang dội trong đầu, cô nuốt xuống và nói, “Chuyện gì đã xảy ra cho bà ấy?”

“Anh bắn bà ta.”

Lizzy tê liệt vì bị sốc. Cô nhìn chăm chăm vào anh, không thể nói ra lời nào. Anh cầm lấy cái điện thoại từ mấy ngón tay tê dại của cô, tắt nó đi, và tháo pin ra. Cô tập trung vào việc đó bởi như thế dễ dàng hơn là nghĩ về điều anh vừa nói. Mặc dù cô nghĩ điện thoại của anh có thể là an toàn hơn bất kỳ chiếc điện thoại nào có thể phát minh ra, anh vẫn đề phòng và tháo pin ra. Nét mặt anh xa cách và lạnh lẽo như cảnh Nam cực, và điều đó khiến cô sợ hãi.

“Cái tên Tyrone Ebert có ý nghĩa gì với em không?” anh hỏi, phá vỡ sự im lặng dày đặc.

Sau một phút suy nghĩ, cô chậm chậm lắc đầu.

Anh với tay ra và kéo cô lại gần anh, để cô dựa vào anh với đầu cô lại ở trên vai anh lần nữa. “Đó là cái tên anh dùng khi được chuyển tới Sở Mật Vụ.”

Điều này quá to lớn để cô hiểu được, nhưng cô cảm thấy đây mới chỉ là phần chóp của tảng băng. Bởi nó quá lớn, cô nắm lấy một chi tiết, cau mày với anh.

“Tên anh không phải là Xavier sao?”

“Phải. Tyrone Ebert là một bí danh được xây dựng cẩn thận. Nó có thể vượt qua cả cuộc kiểm tra lý lịch kỹ lưỡng nhất.”

Một bí danh như thế không dễ xây dựng, và chỉ có cơ quan như CIA, FBI, hay NSA là có thể làm được mà thôi, xây dựng một lý lịch vững chắc tới mức không thể phát hiện được chính tác phẩm của mình. Có nhiều bộ phận bên trong bộ phận trong bất kỳ cơ quan tình báo nào, một số thậm chí ngay cả người làm trong đó cũng không biết tới.

“Anh đã làm trong Sở Mật Vụ,” cô nói, dò dẫm đường đi qua mê cung.

“Trong một thời gian. Anh được phái tháp tùng Phu nhân Thorndike.”

“Nhưng... tại sao?” Tại sao anh được đưa cho một bí danh? Tại sao anh được gài vào Sở Mật Vụ? Cô không phải liệt kê hết mọi câu “tại sao”, bởi anh biết rõ mỗi một câu đó.

“Bọn anh gọi đó là một tình huống mã đen.”

“Nghĩa là...?”

“Khi Tổng thống phạm tội phản quốc.”

Tổng thống... Tổng thống Thorndike. Dù có cố thế nào, Lizzy không thể gán một gương mặt vào cái tên đó. Cô cố nghĩ ai đã kế vị ông ta. Sau ông là tới... Tổng thống Berry, người đã hoàn thành quãng thời gian còn lại trong nhiệm kỳ của Tổng thống Thorndike khi...

Cô hít vào một hơi sâu xuyên qua cơn đau trong đầu, xua nó đi. Cô có thể vượt qua chuyện này.

“Phản quốc.”

“Bọn anh đang điều tra ông ta.”

“‘Bọn anh’ là ai?”

“Anh sẽ nói em biết bọn anh không phải là ai. Bọn anh không phải FBI. Chuyện này quá nghiêm trọng, và FBI bị đủ thứ luật lệ tào lao cản trở.”

Cô chuẩn bị lên tiếng phản đối bởi công việc của FBI là điều tra các mối đe dọa trong nước cho an ninh quốc gia, nhưng rồi ngăn mình lại. Anh nói đúng; FBI bị đủ thứ luật lệ tào lao cản trở. Đó là lý do tại sao có những người như anh, người làm công việc dơ bẩn và rồi, khi mọi thứ đã được thu xếp xong xuôi vượt qua mọi nghi ngờ, sẽ “sắp xếp” để FBI và những cơ quan khác có được chứng cứ cơ bản là được đặt sẵn vào tay, để tay họ được sạch sẽ và họ không phạm luật khi thu thập những chứng cứ đó, nếu không thì sẽ không được tòa án chấp nhận. Có những chuyện quá quan trọng để mà tuân thủ cứng nhắc theo pháp luật.

“Nhưng vậy liên quan gì tới em? Điều cuối cùng em nhớ là em đang làm việc cho một công ty bảo vệ ở Chicago. Em có nhớ một vài buổi tập luyện với anh, và... vài thứ khác... nhưng không có cuộc điều tra nào hay thậm chí là em đã gặp anh thế nào.”

“Vài thứ khác, như là việc chúng ta đã quần lầy nhau gần như là ngay từ ngày đầu gặp mặt à?”

“Thật sao? Nhanh vậy ư?”

“Gần vậy.”

Ừm, trong thâm tâm cô, không phải cô đã biết rồi sao? Cô thậm chí có cái suy nghĩ rằng cô đã luôn dễ dãi với anh. Cô thậm chí còn không bận tâm, bởi sức hút ấy không phải là đơn phương; họ đã đến với nhau khi ấy, và họ đến với nhau bây giờ. Cô có thể dồn ép anh hơn bất cứ ai dám làm – và vui vẻ khi làm vậy.

Cô hăng giọng. “Quay lại với câu chuyện đi.”

“Câu chuyện là, khi bọn anh bắt đầu điều tra Thorndike, bọn anh đã liên lạc với một người làm cùng chỗ với em, để nhờ trợ giúp kỹ thuật. Thông qua ông ta, bọn anh biết tới em. Ngoại trừ kiểu tóc thì em và Phu nhân Thorndike như hai giọt nước. Em có nhớ có ai đã từng nói vậy với em không?”

Lizzy lắc đầu. “Không. Nhưng cho tới khi Thorndike trúng cử thì cũng không ai biết gì về bà ấy cả. Nếu có ai nói như vậy sau đó... thì em cũng không nhớ.”

“Bọn anh đưa em vào trong cuộc điều tra, huấn luyện em. Kế hoạch là, với sự giúp đỡ của một vài đặc vụ cao cấp trong Sở Mật Vụ, bọn anh sẽ có thể đưa em ra vào khu sinh hoạt riêng của Tổng thống mà không ai suy nghĩ gì cả.”

“Chắc chắn là ông ta không ngu ngốc tới mức để mấy thứ có thể buộc tội ông ta nằm lung tung trong Nhà Trắng chứ! Nghĩ tới số nhân viên, hầu cận – không hề có chút riêng tư nào.”

“Nằm lung tung, không. Nhưng mọi thứ đều để lại dấu vết, nếu em biết cách tìm kiếm. Và bọn anh không thực sự nghĩ tới chuyện gài em vào Nhà Trắng; mà vào các chặng nghỉ giữa chiến dịch, kỳ nghỉ, mấy thứ kiểu vậy, nơi Đệ nhất Phu nhân làm công tác trung chuyển giữa chồng bà ta và người Trung Quốc.”

Người Trung Quốc... một thứ gì đó trên chọc trí nhớ cô, nhưng nó quá mơ hồ, được chôn quá sâu khiến không thứ gì chắc chắn.

“Một cách tóm tắt là, bọn anh đang ở San Francisco, và bọn anh đã đưa em vào trong phòng suite khách sạn để tìm thông tin về những khoản tiền được trả. Thorndike đã kiếm được một gia tài khổng lồ bằng cách bán đứng đất nước cho người Trung Quốc. Tiền phải được cất giữ ở đâu đó, và bọn anh gần như chắc chắn là Đệ nhất Phu nhân xử lý các cuộc giao dịch. Với lý lịch gia đình của mình, bà ta biết gần như mọi thứ cần biết về hệ thống ngân hàng quốc tế.

“Và bà ấy mang thông tin này *bên người* sao?”

“Tại các buổi giao lưu gặp gỡ, một trung gian sẽ chuyển vào tay bà ta một cái USB khi đang bắt tay. Trong cái USB sẽ có thông tin về khoản tiền được gửi vào gần nhất. Bọn họ dàn trải chúng ra, để tạo một quy trình khó phát hiện. Bà ta sẽ tải thông tin về một chỗ offsite, xóa thông tin đó khỏi laptop, và tiêu huỷ cái USB.

“VẬY là em phải lấy cái USB bà ta nhận được ở San Francisco, copy thông tin và thoát ra.”

“Và nếu có ai thấy em, kể cả Tổng thống, thì cũng sẽ không nghi ngờ gì cả. Em đã ăn mặc y như bà ta ngày hôm đó; tóc em được tẩy nhạt đi, cắt và tạo kiểu giống y bà ta.”

Lizzy hít vào một hơi sâu, nhắm mắt lại và nhận lấy niềm ai ủi từ sự gần gũi với cơ thể anh, sức nóng của làn da anh dưới bàn tay cô. “Nhưng đã có chuyện gì đó không hay xảy ra.”

“Xui rủi luôn xảy ra. Ngay cả khi em đã dự tính trước mọi điều không may có thể xảy ra, thì em vẫn sẽ bị đột kích bởi một chuyện không may khác mà em chưa dự tính tới.”

Cô nuốt xuống. “Em có phải là điều xui rủi đó không?”

“Không. Bọn anh đã sắp xếp cho Đệ nhất Phu nhân rời khỏi phòng suite – cũng mất khá nhiều công sức – để các đặc vụ khác không thấy bà ta, nhưng những người đứng đầu cả hai đội tháp tùng đều đang phối hợp với bọn anh nên bọn anh đã làm được điều đó. Sau đó bọn anh đưa em vào. Tổng thống đang ở trong phòng ngủ của ông ta; ông ta thậm chí còn không biết là Đệ nhất Phu nhân đã rời đi. Em đã vào phòng ngủ của bà ta, xả nước trong phòng tắm như thể em đang ở trong đó, tìm được cái USB trong cái giỏ xách bà ta mang theo ngày hôm đó, và bắt đầu copy nó.”

Cô quay người trong vòng tay anh, đủ để có thể ngược nhìn lên anh. “VẬY chuyện gì đã xảy ra?”

“Bọn anh đã bị bán đứng bởi một đặc vụ khác trong đội tháp tùng của bà ta. Hắn đã làm việc với bọn anh – hay là bọn anh đã nghĩ vậy. Thay vào đó hắn cũng nhận tiền của người Trung Quốc. Hắn hoảng lên, nói với Đệ nhất Phu nhân việc em đang làm, và bà ta quay trở lại phòng suite trước khi em xong việc. Hắn cũng đưa cho bà ta vũ khí của hắn.”

Lizzy chìm vào im lặng, tuyệt vọng tìm kiếm trong đầu mình những mảnh ghép của bức tranh, nhưng tất cả những gì cô tìm thấy là một sự trống rỗng. Cô cảm thấy ruột gan bồn chồn, một nỗi sợ bắt đầu dâng lên khiến cô muốn nhét mấy ngón tay vào hai tai để không phải nghe thêm gì nữa, nhưng những gì anh đang kể cho cô chính là lý do vì sao tất cả những điều này đang xảy ra lúc này, vì sao cô đã mất đi hai năm trong cuộc đời mình. Dù cho cô có không bao giờ thực sự nhớ ra được, thì cô vẫn cần phải biết vì sao.

“Tổng thống và Đệ nhất Phu nhân đã cùng chạm trán với em trong phòng của bà ta,” anh nói. Giọng anh trầm tĩnh và xa cách. “Bà ta có súng, nhưng bà ta không biết mình đang đối phó với ai. Theo như những gì em kể lại sau này, thì em đã nhảy bổ vào bà ta, vật lộn giành cây súng, kéo cò, và Thorndike trúng đạn.”

Cô biết có rất nhiều điều anh không kể với cô; có nhiều lỗ hổng và nhiều chỗ được giản lược, những chi tiết được che đậy, nhưng không gì có thể che đậy được một chi tiết lớn hơn tất cả: cô đã giết Tổng thống Hoa Kỳ.

Cô không cử động, ngồi yên trong vòng tay anh. Cô cảm thấy vừa tê liệt vừa muốn bệnh. Sau này cô sẽ phân tích mọi thứ anh đã kể với cô, xem xét kiểm tra các chi tiết, nhưng lúc này tất cả những gì cô có thể làm là cố đối phó với cái sự thật căn bản nhất, đó là việc cô đã không chỉ giết ai đó – dù cho có là tự vệ đi nữa – mà người đó còn là người quan trọng nhất trên thế giới. Điều đó đi ngược lại mọi thứ cô cảm thấy với tư cách là một người Mỹ, rằng dù cho thế nào, đồng ý hay phản đối, thì mạng sống của Tổng thống phải được bảo vệ. Cái khả năng rằng cô có lẽ đang bảo vệ chính mình là một niềm an ủi lạnh lẽo và ít ỏi, bởi cô không thể nhớ, nên cô không thể nói chắc rằng đã xảy ra chuyện gì. Cô có lẽ đã hoảng sợ. Cô có lẽ đã nói dối về việc vật lộn với Đệ nhất Phu nhân để giành lấy cây súng. Cô không biết và Xavier không biết; anh chỉ đang kể lại những gì cô đã nói với anh – họ – sau khi Tổng thống đã chết.

“Em đã làm gì? Làm sao bọn anh đưa em thoát ra được?”

“Em đã đập đầu Đệ nhất Phu nhân vào tường, khiến bà ta choáng váng, đặt súng vào trong tay bà ta, và nấp vào trong tủ quần áo. Cả hai đội thám tùng chạy vào trong căn phòng suite. Đệ nhất Phu nhân thấy bọn anh, có lẽ biết rằng bọn họ đã bị bắt – cái này anh chỉ đoán thôi, bởi không ai biết chắc được – và bà ta bắt đầu nổ súng. Bà ta bắn hai nhân viên Sở Mật Vụ, giết chết một người, một đặc vụ tốt tên là Laurel Rose. Anh đã bắn Đệ nhất Phu nhân.”

“Làm sao bọn anh đưa em ra khỏi tủ quần áo, ra khỏi căn phòng suite?”

“Trong mười hai phút, bọn anh đã kiểm soát mọi thứ: quyền ra vào căn phòng suite, vũ khí, hiện trường, mọi thứ. Đặc vụ cao cấp trong đội thám tùng Đệ nhất Phu nhân đã bị hạ. Anh thay thế ông ta. Bọn anh đã dự tính để em cải trang rời khỏi khách sạn, nên cảm ơn trời là bọn anh đã có sẵn mọi thứ. Quần áo để thay, tóc giả, kính mát. Bọn anh giúp em thay đồ, và đưa ra khỏi đó qua một căn phòng nối liền, và ngụy tạo để làm như Đệ nhất Phu nhân đã bắn Tổng thống bởi bà ta có chứng cứ việc ông đang ngủ với em gái bà – mà sự thật đúng là như vậy.”

Bọn họ đã giúp cô thay đồ, đưa cô ra. Cô không bỏ lỡ cách anh diễn đạt điều đó. Cô nghe giống như là một của nợ hơn là một thành viên có suy nghĩ, có thể hành động của đội.

“Em đã không kịp copy xong cái USB. Em mang theo cả cái USB gốc ra ngoài. Chứng cứ đó đã tóm được ông ta. Ông ta không chỉ bán thông tin công nghệ mà còn cả các bí mật quân sự nữa. Sau khi bọn anh xử lý xong tình huống, bọn anh đã bàn bạc và đồng ý là giữ nguyên tình hình như cũ. Một ông chồng ngoại tình thì vẫn tốt hơn là một kẻ phản quốc.”

Ồi Chúa ơi, cô đau quá sức. Bên trong cô nhức nhối, như thể cô đang bị xé ra. Cô không chỉ đã làm một điều kinh khủng, mà còn lồi

cả anh và mọi người khác trong đội vào trong chuyện này cùng cô.
“Bọn anh đã tuyên thệ...”

“Anh đã tuyên thệ rằng sẽ giữ gìn hiến pháp, bảo vệ tổ quốc khỏi kẻ thù, kể cả thù trong giặc ngoài. Trong trường hợp này, kẻ thù là nội phản.”

Tổng thống của chính họ.

“Em là một mối lo.” Giờ cô đã hiểu vì sao trí nhớ cô bị xoá đi, vì sao mặt cô bị thay đổi. Không chỉ tốt nhất là cô không còn giống Đệ nhất Phu nhân quá cố, mà việc đổi diện mạo của cô sẽ giữ cho người khác khỏi bình luận về nó và có lẽ sẽ kích hoạt một ký ức.

“Chúng ta đều là mối lo. Tất cả chúng ta. Nhưng sau đó em hơi bị rối loạn, trải qua một quãng thời gian khó khăn để đối phó với chuyện đó...”

“Anh nghĩ vậy sao?” cô quát anh, rồi lắc đầu khi nghe thấy cơn giận trong giọng mình. “Xin lỗi. Em đã khiến mọi việc thật khó khăn với mọi người có phải không?”

“Anh biết em sẽ vượt qua. Em bị sốc, tất cả chúng ta đều bị sốc, nhưng em rất mạnh mẽ, và anh biết em sẽ đối phó được mọi việc khi em có đủ thời gian. Nhưng những người khác nghĩ em là một mối đe dọa sẽ khiến cả đám sẽ phải đứng xếp hàng trước một đội xử bắn.”

“Vậy nên... quyết định xoá trí nhớ của em.”

“Phải.”

“Vậy còn tên đặc vụ đã làm việc cho người Trung Quốc, người đã đưa cho Phu nhân Thorndike vũ khí hắc đó? Đó là một mối lo không lồ.”

“Hắn là một người khác bị xoá trí nhớ.”

“Hắn còn sống không?”

Vẻ mặt Xavier lại trở nên lạnh lùng, xa cách. “Em nghĩ sao?”

Chương hai mươi sáu

Felice đi lang thang một cách bồn chồn quanh nhà bà, tránh xa mấy cái cửa sổ mặc dù tất cả các rèm cửa đều được kéo lại. Bà có thể cảm thấy bóng tối đang phủ lên ép sát tấm kính, giúp những bóng ma sống lẫn khuất trong mấy cái bóng và lén vào mà không bị nhìn thấy. Bà không muốn tự trở thành một tấm bia nếu lỡ để bóng mình hiện lên mấy tấm rèm, dù cho có ngăn ngủ thế nào.

Theo đầu mỗi liên lạc của bà, tay chuyên gia ông ta gửi tới hiện đang ở đâu đó bên ngoài, theo dõi, nhưng dù cho anh ta có giỏi thế nào thì anh ta vẫn chỉ có một người, anh ta không thể cùng lúc theo dõi cả bốn phía ngôi nhà được. Liên lạc của bà đã cho bà một cái tên – Evan Clark – tên mà tay chuyên gia sẽ xưng nếu cần, nhưng bà không thấy có lý do gì mà bà cần phải gặp anh ta trực tiếp. Dĩ nhiên đó không phải là tên thật của anh ta, nhưng dẫu sao thì bà cũng chẳng bao giờ cần tới cái thông tin đó.

Thứ được khởi động năm năm trước đang bắt đầu lăn xuống dốc để đi tới một cái kết không thể tránh khỏi, không thể ngăn lại y như một trận tuyết lở. Bà không cảm thấy vui vẻ gì về chuyện này; đó là một tình huống bất ngờ mà họ đã không dự tính tới, đã không đoán trước – rằng các thành viên trong đội sẽ bắt đầu phải tiêu diệt lẫn nhau nhằm giữ cho cái bí mật được an toàn. Không thì nó sẽ quá lớn. Đến cuối cùng thì, chỉ có một người được biết.

Xavier và Lizzy phải chết. Dankins, Heyes, Al Forge – tất cả bọn họ phải chết. Nếu chỉ có duy nhất một người sống sót, bà dự định người đó sẽ là bà. Bà còn có Ashley để lo tới nữa. Dankins và Heyes cũng có gia đình, nhưng bà không quan tâm về gia đình họ, bà chỉ quan tâm cho gia đình mình thôi. Loài người không phải vốn dĩ là như thế sao?

Bọn họ đã từng rất thân, được kết nối bởi tầm quan trọng của nhiệm vụ; bà chưa từng nể trọng bất cứ nhóm người nào hơn thế. Không ai trong họ đã tiếp nhận công việc một cách hời hợt, nhưng dù vậy, khi bắt đầu vào việc, đã không ai trong họ nhận ra cái giá họ phải trả sẽ đắt thế nào. Làm sao mọi chuyện lại ra thế này?

Chỉ những ai mạnh nhất sẽ sống sót. Đó là điều mà họ đã không tính tới, cái bản năng nguyên thủy muốn bảo vệ bản thân và gia đình.

Ngẫm lại, đó là một điều đáng lẽ bà nên làm từ mấy năm trước, ngay sau khi nhiệm vụ hoàn tất, khi không ai ngờ tới. Tuy nhiên, số người chết sẽ thu hút quá nhiều sự chú ý, và giờ thì chuyện như thế này. Bà phải trừ khử tất cả bọn họ – tự mình làm, hoặc cho ai đó làm.

Xavier đáng ra là đầu tiên. Anh ta là người nguy hiểm nhất, ngay cả trước vụ ám sát bung bét nhằm lấy mạng anh ta. Al cũng gần tệ như vậy, nhưng ông ta đã miễn cưỡng đồng ý rằng loại bỏ Xavier là điều duy nhất họ có thể làm bây giờ, vì vậy bà có thêm chút thời gian. Với Al, điều chính yếu là hành động trước khi ông ta đề cao cảnh giác.

Tay chuyên gia kia sẽ phải xử lý Xavier. Bà không thể tự làm được; bà có điên mới thậm chí cân nhắc cái ý tưởng cố xử lý Xavier. Anh ta sẽ truy đuổi bà, Al hoàn toàn đúng về điều này, và nơi tốt nhất để tóm bà là nhà riêng của bà. Khi bà ở chỗ làm, bà không thể chạm tới được. Xavier sẽ đoán rằng bà đã thực hiện các biện pháp để lẩn tránh trên đường đi làm và đường về nhà. Anh ta có thể nghĩ rằng bà sẽ ẩn náu ở đâu đó, nhưng bà không thể sống cả đời trốn tránh anh ta, và anh ta biết vậy. Anh ta cũng sẽ đoán là bà nghĩ đã xử lý được mọi thứ, là cái tôi của bà sẽ che khuất đi những điểm yếu của bà.

Bà có một cái tôi, nhưng không phải khi liên quan tới công việc. Trong công việc, phương châm của bà rất đơn giản: làm đi. Dù thế nào đi nữa cũng phải làm xong việc. Đó là điểm mà tất cả bọn họ đều đánh giá thấp bà, nhưng phải nói chính bà cố ý xây dựng cái hình tượng đó. Dễ thắng trận hơn khi đối thủ không biết ta có năng lực làm được gì.

Theo như bà biết về Xavier thì anh ta sẽ không đợi lâu. Anh ta sẽ đánh thật nhanh và mạnh. Bà thật lòng đã đoán là anh ta sẽ tới từ trước; chuyện gì đã trì hoãn anh ta vậy? Có phải anh ta đang cố tìm Lizzy? Khi Lizzy bỏ lại cái xe của cô ta ở bãi đậu xe cái nhà hàng đó, họ đã mất hết cách theo dấu cô ta. Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là *Xavier* đã mất dấu cô ta. Tên khốn lươn lẹo đó có lẽ đã có thiết bị theo dấu của riêng anh ta gắn trên cô ta. Bà không cách nào biết chắc được, nhưng bà tin khi trực giác của bà nói với bà điều gì đó, và nó đang nói với bà rằng bà đang đúng hướng.

Trong trường hợp đó, Xavier đã đuổi theo Lizzy, và có thể đang đảm bảo là cô ta được an toàn. Điều đó sẽ khiến việc xác định vị trí cô ta khó khăn hơn, nhưng sớm hay muộn gì cô ta cũng sẽ trôi lên thôi. Và mỗi giờ Xavier trì hoãn là thêm một giờ để bà tạo thêm một lớp câu chuyện, thêm một dấu vết giả, thêm một tài liệu chứng minh anh ta bất ổn và đang dần rơi vào điên loạn. Cứ để cho mấy cái dây bẫy của anh ta tung ra đi, anh ta sẽ chỉ là một tay khùng điên đưa ra mấy cái thuyết âm mưu. Chứng cứ về cái chết của Tổng thống và Đệ nhất Phu nhân Thorndike chắc như bọc thép, không một lỗ hổng. Mặc cho các tình huống ngoài dự đoán, kế hoạch đã giữ vững.

Và cái kế hoạch này cũng vậy. Yếu tố đáng lo ngại nhất cho bà là giới hạn thời gian. Chuyện này không thể kéo dài quá lâu được.

Ashley đương nhiên là nổi giận khi bị lôi ra khỏi trường. Con bé đang tận hưởng tự do làm điều mình thích, và giờ đột ngột bị cắt mất đôi cánh. Con bé quả thực là con gái Felice, quyết tâm sắt đá trong mọi thứ nó làm. Felice có thể giữ cho điều hư cấu mà bà đã dựng lên – rằng NSA đã nhận được tin báo rằng có thể có một cuộc tấn công khủng bố trong nước vào trường của Ashley – được vài ngày, nhưng sau đó Ashley sẽ không tin nữa.

Bà không ngại đấu với Ashley, nhưng bà không muốn mẹ con tuyệt giao. Làm quá mạnh tay chắc chắn sẽ đẩy con gái xa bà. Nếu cần, bà

sẽ làm mọi thứ để bảo vệ Ashley, nhưng bà sẽ làm mọi thứ bà có thể để đảm bảo rằng chuyện không đi tới nước đó.

Đúng lúc đó, điện thoại bà reo lên. Tiếng chuông đó là của Ashley, Felice đã tự mình chọn nó để biết được đó là con bà và trả lời cuộc gọi. Bà chỉ hy vọng rằng đám người đang bảo vệ Ashley đã thực hiện cuộc gọi, thay vì để con bé gọi bất kỳ ai mà nó muốn. Thở dài, bà nhận cuộc gọi.

“Chào con, Ashley. Không, chưa có gì được dàn xếp ổn thỏa cả, cách này hay cách khác.” Bà cho chút lo lắng vào trong giọng mình.

“Mẹ, chuyện này thật nực cười.”

“Bảo vệ con không có gì nực cười hết.”

“Vậy thì tại sao mẹ không cho sơ tán cả trường luôn?”

“Bởi vì nếu đó là một mối đe dọa chính đáng, làm vậy sẽ báo động cho đám thủ phạm và chúng ta sẽ không bắt được chúng.”

“Vậy mẹ cứ để người khác chết sao?”

“Đương nhiên không rồi. Các điều tra viên đang làm việc cật lực để đảm bảo điều đó không xảy ra, và mẹ có thể nói thêm rằng họ liều cả mạng sống họ để làm vậy.”

“Chỉ nếu như có mối đe dọa thực sự thôi, và mẹ không biết chắc lắm.”

“Phải, mẹ không biết.” Tranh luận với Ashley giống như cố găm gelatin vào tường vậy. Con bé rất mưu mẹo.

“Vậy mẹ định cho người bắt cóc và canh chừng con mỗi khi mẹ nghĩ rằng *có thể* có một mối đe dọa sao?”

“Mẹ đã bao giờ làm như vậy trước đây chưa?” Felice hỏi.

Một khoảng lặng, rồi bà nghe một câu, “Chưa”, đầy hờn dỗi.

“Vậy thì hãy tin mẹ chút đi. Mẹ đã đánh giá tin tình báo, và mặc dù bản thân mẹ nghĩ sẽ không có gì xảy ra, nhưng nó vẫn đủ đáng tin để mẹ không muốn đánh liều mạng sống của con. Con sẽ hiểu điều đó khi con trở thành mẹ.”

Ashley thở ra một tiếng thất vọng. Con bé sẽ tiếp tục tranh cãi, nhưng Felice vội nói, “Mẹ đoán là ông Johnson đang ở đó với con. Con đưa điện thoại cho ông ta dùm mẹ đi.” Johnson là cái tên họ đã chọn cho vệ sĩ của Ashley. Một lần nữa, Felice không biết tên thật của ông ta là gì, và điều đó cũng không quan trọng.

“Johnson đây.” Giọng người đàn ông rất điềm tĩnh. Bà mừng thầm; dù cho ông ta có là người tử tế hay không cũng không quan trọng, miễn là ông ta *tỏ ra* tử tế trước mặt Ashley.

“Cẩn thận với điện thoại của con bé. Đừng để cho nó có được điện thoại lần nữa cho tới khi tình hình này được giải quyết.”

“Rõ, thưa bà. Cô ấy sẽ không thích điều đó, nhưng bà là sếp.”

Ở đằng sau, Felice nghe Ashley gặng hỏi, “Mẹ tôi nói gì?”

“Anh có thể nói chính xác điều tôi đã nói. Giữ cho nó ở trong khuôn khổ.”

Felice ngắt cuộc gọi, mỉm cười trước ý chí của Ashley dù rằng rốt cuộc không được gì. Bà sẽ phải trả giá cho điều này, nhưng giữ cho con bà được an toàn thì cũng đáng.

Ngày mai... ngày mai bà sẽ lo liệu Al.

Chương hai mươi bảy

Lizzy ngủ. Cô không biết bằng cách nào, bởi mặc dù đã được Xavier cảnh báo, cú sốc vẫn quá lớn khiến cô choáng váng. Việc cô không có chút ký ức nào về điều cô đã làm càng không giúp gì cho cô. Cô tin anh tuyệt đối. *Không* nhớ được hành động của bản thân không hiểu sao lại khiến cô thấy tệ hơn, bởi cô không có ngữ cảnh để sàng lọc những điều anh nói với cô. Cô không biết cô đã nghĩ gì, đã cảm thấy gì, những đặc vụ khác đã làm gì, họ đã đưa cô đi đâu sau đó hay là cô đã làm gì nói gì. Tất cả những gì cô có là những sự kiện trần trụi, và trên bề mặt chúng thật xấu xí.

Xavier có thể đã nói với cô nhiều hơn, và anh đã làm vậy nếu cô hỏi, nhưng cô chỉ muốn có thêm thời gian để tiếp thu những gì anh đã nói mà thôi. “Em không sao,” cô nói một cách cứng cỏi. “Cứ để em đối phó với chuyện này, được không?”

Anh đã cho cô một cái nhìn sắc lẹm, cái nhìn mà cô đã đáp lại không nao núng, vì vậy anh đã khẽ gật đầu, tắt đèn, và trườn người lên giường nằm với cô. Cô quay người sang một bên, lưng hướng về phía anh, không phải để khỏi nhìn thấy anh, mà bởi cô cảm thấy đó dường như là thói quen giữa họ. Anh đặt cánh tay nặng trĩu của anh quanh cô và kéo cô lại, đưa cô nép mình vào cơ thể cơ bắp của anh. Cô đặt bàn tay lên trên tay anh. Tư thế này, cảm giác này về anh, sự thân thuộc, cùng với cơ thể đơn giản là một nhồi sau một ngày, nên thay vì nằm thao thức lo lắng về những việc cô không thể thay đổi được, cô chìm vào giấc ngủ chỉ sau vài phút.

Cô thức dậy trước bình minh với bàn tay to lớn của anh trượt qua ngực cô, vuốt ve và trêu chọc hai núm vú thành hai đỉnh siết chặt. Những điều anh kể cho cô tối hôm trước hiện ra trên cô như một sức

nặng vô hình có thể nghiền nát cô. Cô không nên tận hưởng niềm vui này, cô lơ mơ nghĩ. Cô không đáng được cười, được cảm thấy vui sướng, nhưng khoái cảm đã bùng nổ sâu trong bụng cô, nên cô vùng dậy vượt qua từng tầng từng lớp của giấc ngủ mê để hướng tới cái nhu cầu, thở ra một tiếng thở dài, cơ thể cô di chuyển một cách sốt ruột. Cô cảm thấy thật thân quen, không chỉ là cái cảm giác, mà cả thời điểm. Đã bao nhiêu lần anh đã đánh cô thức dậy vào lúc tỉnh mơ như thế này?

Có lẽ anh hiểu được đôi chút về những gì cô đang cảm thấy, và đó là lý do anh chọn đánh thức cô như thế này. Cô đang sống, và anh muốn cô sống, để tìm thấy ngọn lửa và sự trọn vẹn của cuộc sống mà cô đã từng có. Điều này, giữa hai người họ, vừa xưa cũ vừa mãnh liệt. Các nền văn minh đã bị đe dọa, đã bị sụp đổ, cũng chỉ bởi tình yêu.

Cô không còn có thể từ chối anh, cũng giống như cô không thể ngăn nhịp đập tim mình.

Tay anh rời khỏi ngực cô và trượt dọc một bên người cô, xuống hông cô, đi qua đường cong nơi bụng cô. Cái chạm của anh rất kiên quyết, anh kéo đầu ngón tay qua khe, tìm thấy cửa vào mềm mại và ướt đẫm giữa hai chân cô, và cắn vào đoạn cong giữa cổ và vai cô trong khi đồng thời trượt hai ngón tay vào sâu trong cô. Đỉnh lòng bàn tay thô ráp của anh ấn xuống cái nụ của cô, truyền những tia sốc điện nho nhỏ như tia chớp xuyên khắp người cô.

Người cô uốn cong và lắc lư dưới đợt tấn công vào ba điểm cùng một lúc. Một tiếng kêu nhỏ kiểu hụt hơi thoát ra từ môi cô và cô quay mặt vào gối, cố gắng nén lại cảm giác và những âm thanh cô đang tạo ra. Những gì anh đang làm thật tuyệt, và nếu cô đầu hàng, nó sẽ kết thúc quá sớm.

Anh liếm vào chỗ anh đã cắn, rồi lại cắn cô lần nữa. Anh đổi tư thế, chuyển sang nằm nửa người trên cô, kiểm soát cô bằng sức nặng của anh. Bàn tay kia của anh mơn trớn qua vùng mông mát lạnh của cô,

rồi đi xuống, giữa hai chân cô, chạm vào nơi hai ngón tay anh đã đi vào và vuốt ve, vuốt ve, đưa cô lên cao nữa.

Cô chìm đắm giữa vô vàn cảm giác, nhưng khi anh rút hai ngón tay ra và trượt phần cương cứng của anh vào trong cô, cô lại bị nảy lên lần nữa. Ma sát, sức nóng, căng duỗi, tràn đầy. Anh trải bàn tay anh trên bụng cô và ôm lấy cô trong những cú thúc chậm rãi, mạnh mẽ. Cô cảm nhận được từng phân của anh kéo ra rồi lại đẩy vào. Và dù cô muốn nó kéo dài mãi, không lâu sau cô đã lạc giữa cảm giác căng thẳng tăng dần đầy khoái cảm đến phát điên, vặn xoắn lại ngày càng chặt hơn bên trong cô, cho tới khi cô không thể chịu hơn nữa và bay lên.

Ngay cả sau đó, khi những đợt co thắt vô thức của khoái cảm đã lắng xuống, thì vẫn còn nữa. Vẫn còn cái cảm giác khi anh di chuyển mạnh hơn, đẩy vào càng lúc càng sâu hơn, cho tới khi cô nghe thấy tiếng gầm của anh, và theo sau đó là một đợt sóng cồn cực khoái nhịp nhàng. Cô yêu điều này, yêu việc họ luôn làm tình một cách dữ dội và cả hai cùng cảm thấy sự dữ dội đó.

Họ cùng dịu xuống bên nhau, đầy mồ hôi, phổi phập phồng rạo sức. Anh chải tóc khỏi mặt cô và cất giọng trầm trầm. “Em thức chưa?”

Bất chấp mọi thứ, cô thấy mình có thể cười được, âm thanh khe khẽ trong bóng tối. “Chưa, em giả vờ đó.”

“Anh phải quay lại.”

Đây rồi, cái quyết định đã lơ lửng trên họ trong suốt khoảng thời gian họ ở bên nhau, một khoảng không dài chút nào, chỉ khoảng mười hai giờ đồng hồ – mười hai giờ quý báu mà cô cảm thấy như thể một phần của cô được tìm lại sau khi thất lạc. Nhưng họ không thể trốn chạy suốt quãng đời còn lại, mà dù sao thì Xavier cũng không phải kiểu người quay lưng lại với vấn đề. Lạ lùng là những ký ức rõ ràng nhất của cô, những trực giác mạnh mẽ nhất của cô, đều xoay quanh anh; hay có thể là nó không lạ chút nào, nếu xét tới những gì họ chia sẻ cùng nhau, tới quãng thời gian bên nhau của họ mãnh liệt thế nào.

“Phải,” cô nói. “Chúng ta phải quay lại.”

“*Chúng ta?*” Giọng anh như chứa sắt thép. Cô đã biết rằng vụ tranh cãi này vẫn chưa kết thúc, nên giờ có lẽ là lúc để khơi nó lên.

“Phải, chúng ta. Nếu anh để em lại, em sẽ đi theo. Nếu anh nhốt em vào trong một căn nhà và đóng ván chặn hết lối cửa sổ, em sẽ đốt rụi chỗ đó. Tin em đi. Và đừng nói với em là “người của anh” sẽ lo cho em, bởi vì em không chấp nhận. Chúng ta sẽ xử lý chuyện này cùng nhau.”

“Em sẽ cản trở anh. Em không có được cơ thể đủ tốt và không có tập luyện...”

“Này.”

“Cơ thể đủ thể lực,” anh nói rõ, lướt một bàn tay qua ngực và hông cô một cách khen ngợi. “Trực giác của em rất tốt, nhưng đã bao lâu rồi em không bắn súng?”

“Đoán nhé? Bốn năm.” Chính xác là, từ khi cô nổ súng bắn chết Tổng thống.

“Đó là những kỹ năng cần luyện tập liên tục để duy trì. Em may ra chỉ bắn trúng được một cái cây thôi.”

Đó là một lời nói quá, nhưng trong thế giới của anh, việc có thể bắn trúng mục tiêu vẫn chưa đủ, vị trí viên đạn còn phải thật chính xác nữa.

“Không chỉ vậy,” anh nói tiếp, “em còn không nhớ Felice hay Al trông ra sao nữa. Ai trong họ cũng có thể tóm được em, và em sẽ không có chút manh mối nào cho tới khi đã quá trễ.”

Felice? Al? Hai cái tên này mới lạ với cô, nhưng mang lại một dư âm gì đó. Họ là một phần trong những năm bị mất của cô... “Bọn họ đứng sau những người đang cố giết chúng ta sao?”

“Felice thì là chắc chắn rồi. Al thì có thể. Bởi chuyện này như có chữ viết tay của Felice đầy trên đó.”

“Như thế nào?”

“Bà ta đã dùng người bên ngoài. Nếu là Al thì đã sẽ dùng vài người của chính ông ta, và cả hai chúng ta có lẽ đã chết hết rồi.”

“Al... người của ông ta là kiểu thế nào?”

“Như anh.”

“Ồ.”

Đột nhiên từ chỗ nào đó hiện lên hình ảnh một người đàn ông răn rỏi, dẻo dai với mái tóc bạc cắt ngắn. “Có phải Al khoảng độ năm mươi, tóc bạc không?”

Đằng sau cô, Xavier căng người ra. “Đó chính là Al. Em đã gặp ông ta rồi à?”

“Em *nhớ* ông ta.”

“Nếu em nhớ ra bất cứ điều gì về ông ta, em sẽ biết rằng ông ta không phải là người dễ giồn mặt.”

“Nhưng anh lại không nghĩ là ông ta dúi lú vào việc này?”

“Có, ông ta có. Câu hỏi lớn là liệu ông ta có đang giúp Felice, hay cố ngăn bà ta lại, hay chỉ ngồi bên cạnh chờ nhảy vào dọn dẹp thôi.”

“Trực giác nói gì với anh?”

“Anh không loại trừ khả năng nào hết.”

Cô quay người lại trong vòng tay anh và luồn tay quanh cổ anh, áp mặt cô vào làn da ấm áp nơi vai anh. “Anh có ảnh của họ không?”

“Ở căn condo của anh. Anh chưa thể quay lại đó. Có thể vài người của anh có thể lôi ra vài tấm chụp theo dõi.”

“Anh có bao nhiêu người lặn vậy?”

“Đủ để yểm trợ bất cứ khi nào anh cần.”

Nói một cách chi tiết thì câu trả lời này thật vô dụng.

Anh véo vào má cô. “Em cũng đã gặp vài người trong họ rồi đó.”

“Có sao?” Ngay lập tức cô nghĩ tới bà Maggie Rogers tóc mạch, và những mối nghi ngờ cô cảm thấy vào ngày cô mới bắt đầu lấy lại trí nhớ.

“Ở nhà hàng thịt nướng. Em nhớ anh chàng mà em đâm và cướp xe không? Anh ta đó.”

“Ôi không.” Cô tức thì bị tấn công bởi mặc cảm tội lỗi. “Anh ta ở cùng phe, vậy mà em đâm anh ta!”

“Và anh ta cũng sẽ không bao giờ được quên đi điều đó. Máy người khác đang chọc anh ta suốt vì bị cướp bởi chính người anh ta bảo vệ. Nhưng anh ta thấy đỡ hơn một chút khi em cắt đứt dây bugi xe anh.”

Cô không cảm thấy tội lỗi chút nào về điều đó. Anh đã dọa cô chết khiếp đủ khiến cô nghĩ là anh đáng nhận vài sợi dây bị cắt đứt, và cô cũng nói ra như vậy, khiến cô nhận thêm một cú véo vào mông, theo sau là một cái xoa.

Cô hôn ngực anh, yêu cái cảm giác ở gần anh, những năm dài lạnh lẽo thiếu anh khiến cho mọi thứ càng trở nên quý giá hơn. Anh có thể viện dẫn những lý lẽ hay ho, theo lẽ thông thường, để phản đối việc đưa cô theo anh; không cái nào trong đó sẽ tạo chút khác biệt gì đối với cô. Cô sẽ không để anh bỏ cô lại. Anh càng đối diện với thực tế đó sớm chừng nào thì họ có thể quay trở lại thủ đô và lo liệu công việc sớm chừng đó.

“Việc đầu tiên chúng ta phải làm là tìm một cửa tiệm mô tô và cho gắn một cái ghế ngồi sau lên chiếc Harley – hoặc làm vậy, hoặc là phải thuê một chiếc ô tô. Đường về thủ đô quá xa, em không thể ngồi đằng sau anh giống ngày hôm qua được.”

“Em sẽ không đi.”

“Có,” cô nói một cách kiên quyết. “Em yêu anh, và em sẽ đi.”

Có lẽ là do cô đã nói cô yêu anh. Có lẽ anh bị sốc. Dù sao thì anh chìm vào im lặng, và không còn tranh cãi gì nữa. Cô nghi ngờ cả hai khả năng đó, bởi đây là Xavier; bất cứ điều gì đã khiến anh đổi ý, thì cảm xúc của cô cũng sẽ không đời nào nằm trong cái phương trình đó.

Cô đã hy vọng là họ sẽ thuê một chiếc ô tô, nhưng anh lại chọn chiếc Harley. Không chỉ bởi vì anh không muốn để nó lại, mà còn bởi nó

bảo hiểm sẽ giúp họ che giấu thân phận hoàn hảo. Anh tìm được một cửa tiệm có thể gắn một cái ghế cho hành khách cùng với một chỗ tựa lưng lên xe; sau đó anh mua cho cô một cái nón bảo hiểm gần như là giống với cái của anh, để họ nhìn giống như những cặp cưới mô-tô nghĩ rằng mang đồ đôi thật dễ thương. Hay hơn nữa là hai cái nón bảo hiểm có khả năng vô tuyến, nên họ có thể nói chuyện với nhau.

Anh biến mất trong một lúc, để cô lại ngồi nghịch với mấy ngón tay ở trong tiệm xe máy. Cô tự hỏi liệu có phải anh đã vứt bỏ cô luôn rồi không, nhưng chưa tới một giờ sau đó anh quay lại, mang một cái áo không phải cái anh mang lúc đi, là cái áo sơmi chambray có nút lên tận cổ mà anh để mở mặc ngoài cái áo thun.

Lizzy nhướn mày hỏi nhưng anh làm ngơ cô.

Cô ngồi xuống và lật qua một cuốn tạp chí đã một năm tuổi về đề tài săn bắn bằng cung. Cô lo lắng về việc trở lại trên đường, bắt đầu trận chiến cuối cùng, nhưng cô cảm thấy như thể cô đã trải qua điều này vô số lần trước đây, cái cảm giác chờ đợi vô tận cho tới khi bắt đầu hành động.

Đến giữa trưa, họ đã sẵn sàng quay về thủ đô. Anh leo lên xe, cô đặt mông lên cái ghế sau thoải mái hơn trước nhiều lần, và họ hướng về phía Đông Bắc. Tuy nhiên, trước khi họ đi vào đường đi liên bang – tuyến đường đi nhanh hơn nhiều so với đường đôi quanh co mà cô đã đi ngày hôm trước – anh bẻ lái đi khỏi con đường thẳng sau một trạm xăng cũ đã bỏ hoang, và từ bên hông sau lưng anh xuất hiện một khẩu tự động màu đen.

“Nè. Em sẽ cần cái này.”

Cẩn thận, Lizzy cầm lấy cây súng, và ngay khi lòng bàn tay cô bao bọc lấy báng súng, cô bị cuốn đi bởi trí nhớ từ xúc giác, không chỉ trọng lượng và hình dáng của một cây súng ngắn, mà còn cả cái cảm giác súng giật lại khi cô nổ súng, âm thanh, mùi cordite và thuốc súng. Đó là một cây compact Sig Sauer, một vũ khí tốt mà cô đã từng sử dụng, mặc dù mẫu này không phải là loại cô thích nhất.

“Cám ơn anh,” cô nói, đẩy cái băng đạn ra để kiểm tra, các cử động trở lại với cô một cách tự động, không cần suy nghĩ một cách ý thức. Cô trượt băng đạn trở vào vị trí cũ. Cô không có áo sơ mi hay áo khoác để giấu vũ khí nếu cô nhét nó vào lưng quần, nên cô đặt nó vào trên đỉnh túi ba lô của cô.

“Sẵn sàng chưa?” anh hỏi, âm thanh truyền tới qua tai nghe lắp trong nón bảo hiểm.

“Rồi.” Cô có thể chưa chuẩn bị đủ, nhưng cô đã sẵn sàng. Có một sự khác biệt, và cô hy vọng là anh không nhận ra điều đó.

“Một điều nữa.”

Cô đợi. Tấm chắn mặt màu đen trên nón bảo hiểm của anh quay về phía cô. “Anh không nghĩ là anh có bao giờ nói điều này trước đây,” anh nói bằng một giọng trầm ngâm. “Nhưng anh cũng yêu em, và đó là lý do tại sao em ở đây. Anh sẽ không để em trốn khỏi anh lần nữa.”

Họ ngừng lại để tiếp xăng cho chiếc Harley, và trong khi Xavier ở ngoài để đổ xăng, Lizzy đi vào bên trong để trả tiền trước và dùng nhà vệ sinh. Máy bơm được kích hoạt và anh bắt đầu châm vào bình. Nhiệm vụ này không cần suy nghĩ, nên anh bắt đầu nghĩ về tình huống mà họ đang tiến vào, dù họ có đối đầu với cả Al và Felice hay chỉ có Felice không thôi. Anh đã làm việc cùng Al trong một thời gian dài, nể trọng ông, nhưng nếu ông ta có dính líu, Xavier sẽ hạ ông không do dự. Anh cần phải bắt đầu lập một kế hoạch, để khỏi bị bất ngờ không kịp trở tay dù cho có chuyện gì xảy ra.

Không có ai gọi vào điện thoại của anh, nhưng nghĩ lại thì họ sẽ không gọi, dù cho nó rất an toàn, tránh khỏi các vệ tinh, thông qua các trình mã hoá, và với đủ biện pháp phòng khác mà anh có thể tiếp cận. Nếu ai trong nhóm người của anh cần để lại lời nhắn cho anh, họ sẽ nhắn vào số trong căn phòng an toàn ở căn hộ condo của J.P. Người bạn cũ J.P, cô ta đã giúp ích rất nhiều trong mấy năm qua. Khi anh kiểm tra tin nhắn ngày hôm trước, anh đã không thấy gì, một điều vừa

khiến anh tâm lại vừa lo lắng. Tình hình ở thủ đô không hề tĩnh lặng khi anh đuổi theo Lizzy. Đã có *chuyện gì đó* xảy ra, nhưng rõ ràng không có gì với người của anh, vậy là danh tính của bọn họ vẫn chưa bị phát hiện.

Anh lôi điện thoại ra và nhấn số, rồi nhập mã để truy cập vào tin nhắn thoại của anh. Một giọng robot thông báo rằng anh có một tin nhắn mới.

Đầu anh khẽ nâng lên, như một con sói đang đánh hơi trong gió, khi anh nghe thấy tiếng của Al.

“Có một tay chuyên gia đang đợi anh ở nhà người bạn chung của chúng ta. Bà ấy chờ anh ghé thăm một chuyến.”

Xavier xóa tin nhắn, rồi ngừng máy bơm xăng.

Lời nhắn trực tiếp rất đơn giản: Felice đã thuê một tay ám sát theo dõi nhà bà ta để mai phục anh, bởi bà ta biết rằng anh sẽ tới tìm bà. Đó là phần dễ hiểu. Anh thật sự không trông đợi điều gì khác, nhưng biết chắc chắn sẽ là một lợi thế cho anh.

Phần rắc rối là liệu có phải Al đã gọi anh để khiến anh nghĩ Al theo phe anh, không phải Felice. Nạp mạng tay chuyên gia kia không là gì hết; Al sẽ làm điều đó không chút day dứt nếu điều đó giúp ông ta có thêm một giây, một phút chần chừ hay phân tâm, để mà tự mình lo liệu Xavier.

Đêm sắp tới sẽ thú vị lắm đây.

Chương hai mươi tám

Nếu quay lại thủ đô một mình thì Lizzy hẳn đã sợ khủng khiếp, nhưng vì có Xavier đi cùng nên mọi thứ đều khác biệt. Cô khác với người phụ nữ là cô vào tuần trước – khi, khác với cả cô của ngày hôm trước. Giờ đây cô biết thêm nhiều điều về bản thân, những điều khiến cô hoảng sợ, nhưng cô đã bắt đầu cảm thấy như có một khoảng cách đang giãn dài giữa việc cô biết gì và việc cô là ai. Chỉ mới có sáu ngày rưỡi, gần đúng tới từng phút, kể từ khi cô tỉnh dậy và thấy một người lạ trong gương, và trong sáu ngày rưỡi đó, cô đã trở thành một người mà thay vì tiếp tục chạy trốn thì giờ đây đang chạy thẳng về phía nguy hiểm.

Nói đúng hơn thì là *Xavier* đang chạy thẳng về phía nguy hiểm – nguy hiểm mà, nếu anh đúng, có lẽ là kết thúc cho việc trốn chạy, của cả hai người.

Anh đã nói với cô là anh sẽ kiểm tra tin nhắn trong khi họ ngừng lại đổ xăng, nhưng anh không nói gì khác thêm. Dù cho tin nhắn anh nhận được là gì thì nó cũng đã khiến anh lo lắng. Không, không phải *lo lắng* – từ đó chưa đúng. Bận tâm. Anh có một vẻ khắc nghiệt quen thuộc trong mắt anh, và thậm chí nét miệng anh trông còn cương quyết hơn nữa. Anh đang chuẩn bị ra trận, và đang tính toán các nước đi. Cô biết anh muốn kết thúc chuyện này vì cả hai; cô hiểu rằng chạy trốn không phải là một lựa chọn, trừ khi họ sẵn sàng chạy trốn suốt đời.

Nhờ hai cái nón bảo hiểm đang đội mà họ có được lớp ngụy trang hoàn hảo nhất. Lizzy cảm thấy hoàn toàn tự do khi họ phóng trên con đường xuyên bang và đi vào thủ đô. Dù với tất cả cảnh sát, camera, và tất cả những người đang tìm kiếm cô, cô và Xavier có thể xem như vô hình. Cô thích cái cảm giác đó. Cô ước gì nó có thể kéo dài mãi mãi.

Hoàng hôn đang dần nhạt đi và thực sự trôi vào đêm tối khi anh điều khiển chiếc Harley vào bãi đậu xe trong một gara. Bức tường bê tông đã nứt nẻ, với cỏ mọc xuyên qua những vết nứt. Họ không ở trong khu đẹp nhất trong thành phố, nhưng nói lại thì... đây là một gara, nơi kiểu mấy thợ máy làm việc với đám máy móc.

Mấy chiếc xe tải và ô tô cũ đậu đầy trong bãi đậu xe nhỏ. Xavier dựng chiếc Harley trên chân chống gần cửa vào một văn phòng nhỏ. Cả hai cùng đuổi người, uốn lưng để thư giãn đám cơ bắp bị tê cứng do chuyển đi dài, nhưng họ vẫn giữ nguyên nón bảo hiểm khi bước vào bên trong. Không có ai trong phòng chờ chào đón họ, nhưng cô để ý thấy có nhiều camera trong bãi đậu xe và một cái khác gắn trên góc phòng.

Xavier cởi nón bảo hiểm ra và đặt nó lên cái quầy trước. Lizzy vội chỉ vào cái camera. “Không sao,” anh nói. “Mạch kín – chỉ dành riêng cho chúng ta thôi.”

Dành riêng cho *chúng ta*? Điều đó cho biết rất nhiều thứ. Cô tháo nón của cô ra, lắc cho tóc xoã ra, và đặt nón mình cạnh cái của anh.

“Đây là nơi em sẽ ở lại,” anh nói.

“*Cái gì?*” Đó không hẳn là một câu hét the thé, nhưng... gần vậy. Chết tiệt, cô đã *biết* là anh sẽ giở mấy trò như thế này. Nhưng điều đó không có nghĩa là cô sẽ chịu thua mà không tranh cãi gì.

“Có một việc anh cần phải làm, và anh chỉ có thể làm nó khi anh biết em được an toàn.”

Cô đã đứng về khoản vẽ mặt ‘chuẩn bị ra trận’. “Dù cho việc đó là gì thì anh cũng cần người yểm trợ.”

“Không phải lần này.” Anh nắm cánh tay cô và dẫn cô đi qua một cánh cửa phụ, đi vào một gara không cửa sổ có mùi dầu và xăng.

Có ba người đàn ông ở đó. Một người có tay dính đầy dầu mỡ, mặc một chiếc quần yếm lấm lem với cái tên “Rick” được thêu trên túi quần. Một người khác tuổi trung niên, với mái tóc cắt kiểu trong quân

đội, đứng đằng sau một cái bàn cao tầm ngang hông ở cuối phòng và đang bận bịu tháo một cây súng trường ra để lau chùi. Người thứ ba là anh chàng tội nghiệp bị cô cướp xe hai ngày trước. Cô gật đầu chào về phía anh ta. “Ừm, xin lỗi nhé.”

Hai người kia cười lớn, dù không kéo dài và lớn tiếng. Anh chàng nạn nhân chỉ đặt một tay lên cổ họng và gần như găm gù, “Ít nhất thì tôi cũng đã lấy lại được cái xe.”

Trên một bức tường có gắn tivi. Nó đang chiếu bốn màn hình camera quay bên ngoài và văn phòng; sự xuất hiện của hai người họ không hề bất ngờ.

Lizzy ngược nhìn Xavier. “Có lẽ đây không phải là một ý tưởng hay.” Cô không chỉ không biết mấy người này, mà một người trong số đó còn có lý do chính đáng để nuôi thù đối với cô. Vấn đề thiếu niềm tin của cô lúc này là hoàn toàn hợp lý, theo quan điểm của cô.

“Đó là ý tưởng *duy nhất*.” Anh dẫn cô đi ngang qua ba người họ – một người tiếp tục làm việc như thể họ chưa từng bị ngắt quãng – để tới một văn phòng khác nằm phía cuối gara. Cửa sổ kính nhìn ra khu vực làm việc, nên nó không được riêng tư, nhưng có một máy pha cà phê, mấy cái ghế xoay, một cái bàn và máy tính.

“Khi nào anh đi?” cô hỏi, tựa vào cái bàn và khoanh tay lại trước ngực.

“Vài giờ nữa.”

Cô nhìn qua cái cửa sổ văn phòng; từ đây cô có thể thấy ba người đàn ông. “Và anh tin những người này?”

“Tuyệt đối. Anh thậm chí sẽ không cân nhắc việc để lại em ở đây nếu như anh không tin họ. Họ đã giúp anh bảo vệ em trong suốt ba năm qua. Họ rất giỏi trong công việc của họ.”

Lizzy khẽ nâng cằm, đứng thẳng lên, và đối diện với nỗi sợ lớn nhất của cô. “Lỡ như anh không quay lại thì sao?” Cô không thể đánh mất Xavier, tìm thấy anh, rồi lại đánh mất anh lần nữa. Như thế thật là bất

công khủng khiếp, đau đớn khủng khiếp. Sau tất cả mọi việc này, cô không chắc là có còn muốn tiếp tục sống không.

Đương nhiên, khả năng cao là nếu không có anh thì cô cũng chẳng có cơ hội để mà tiếp tục sống.

“Chúng ta sẽ kiếm gì để ăn, em có thể làm quen với họ, và khi anh đi thì em sẽ thấy thoải mái hơn...”

“Đợi chút đã. Anh đừng có cố làm em phân tâm được không? Anh đã nói là anh không cần yểm trợ, nhưng đó là anh chỉ đang nói về em thôi đúng không? Ít nhất anh sẽ mang theo một người trong họ chứ. Phải không?” Chắc chắn là anh không định đối đầu với đám người đang cố giết cô – giết họ – *một mình* chứ.

“Không. Anh phải làm chuyện này một mình.”

Bực tức, nổi điên, Lizzy vung vẩy tay trong không khí trong khi đi tới đi lui trong cái văn phòng nhỏ. “Anh có người có thể giúp anh vậy mà lại *không sử dụng họ*, vậy thì có ích gì kia chứ? Tại sao anh lại đi đấu với mấy người đó một mình khi không cần thiết chứ?” Xavier gật đầu về phía khu vực làm việc. “Họ biết rất nhiều, nhưng họ không biết mọi thứ và họ cũng không thể biết. Nếu tối nay có chuyện gì không hay xảy ra, họ không cần phải ở đâu gần nơi mớ lộn xộn bung bét. Họ thậm chí không được biết anh đang đi đâu, anh đang nhắm vào ai.” Anh cười với cô một nụ cười ngăn ngủi, khắc nghiệt. “Em biết mọi thứ phải được phân chia rõ ràng rồi đó. Em cần phải biết. Anh phải làm việc này một mình.”

Xét tới tính trọng đại của bí mật của họ, một nhóm nhỏ biết sự thật về cái chết của Tổng thống và những việc làm che giấu sau đó, thì điều đó cũng hợp lý. Tuy nhiên...

“Anh phải trở về đó.”

“Anh sẽ trở về.” Anh ôm lấy cằm cô, nâng mặt cô lên. “Anh phải trở về với em, và điều đó tạo ra cả một đồng khác biệt.”

“Nếu có thể giúp được gì đó thì em đã thấy khá hơn nhiều rồi.”

“Anh biết.” Một cách tử tế, anh không nói ra câu “*ráng mà chịu đi*”.

“Thay vào đó em sẽ ngồi đây, tự chất vấn và lo lắng, với một đám người mà em không biết, và – xin lỗi nhưng mà – em cũng không tin, và...”

“Anh cũng đã nghĩ tới chuyện đó,” Xavier nói, rồi anh cúi xuống và hôn cô, một nụ hôn vội, lướt môi anh nhanh qua môi cô. “Bà ấy sẽ tới đây ngay thôi.”

“Bà ấy?” Lizzy lùi lại và nhìn anh một cái nhìn nghi ngờ. “Bà ấy nào?”

Sau đó một âm thanh mới khiến cô chú ý: một tiếng ăng. Một tiếng ăng rất quen thuộc. Không, không lẽ nào – Cô quay người lại và há hốc khi thấy người phụ nữ đang bước qua nền bê tông lấm lem, trong tay ôm chặt một con chó và dừng lại nói chuyện với mấy người khác. Cô ngược lên nhìn vào Xavier. “*Maggie?*”

Xavier mới đi được hơn nửa giờ một chút, và Lizzy đã cảm thấy run rẩy rồi. Chuyện này còn hơn cả lo lắng. Cô hoảng sợ hơn bao giờ hết, theo như cô nhớ được, và điều đó cũng nói lên vài điều. Khi mạng sống của cô bị đe dọa thì đã đủ tệ rồi, nhưng ít nhất khi cô đang trên đường chạy trốn thì cô còn có thể *làm* gì đó. Tất cả những gì cô có thể làm tối nay là ngồi chờ đợi, biết rằng bất cứ lúc nào Xavier cũng có thể đang chết, và cô có thể sẽ không bao giờ gặp lại anh, nói chuyện với anh, ôm anh lần nữa. Một điều cô nhớ về bản thân mình: cô *ghét* chờ đợi.

Maggie, vuốt ve bộ lông của con Roosevelt đang ngủ, mỉm cười với cô. “Cô hiểu mà,” bà nhẹ nhàng nói. “Chờ đợi khó khăn hơn là thực sự hành động nhiều.”

“Đó là điều cô đã làm suốt ba năm qua có phải không? Theo dõi và chờ đợi điều không hay xảy ra.” Có lẽ giọng của cô quá gay gắt, nhưng Lizzy vẫn còn giận vì bà hàng xóm đã theo dõi cô suốt thời

gian qua – mặc cho Maggie đang làm việc cho Xavier, mặc cho bà có ý định tốt. Cô không giận Maggie; cô giận bản thân mình, bởi mắt cô bị che mờ trong ba năm qua đến mức không nhận ra rằng có gì đó về bà hàng xóm tọc mạch của cô không hoàn toàn bình thường. Không, tệ hơn – cô đã hơi nghi ngờ một chút, và cho qua điều đó. Những thứ bất cần như thế có thể giết chết người.

“Cô đoán đúng là vậy,” Maggie nói, không có vẻ gì phiền lòng, “nhưng đó không phải là ý cô nói. Khi cháu làm nghề bọn cô, thì việc chờ đợi người mình yêu trở về từ một nhiệm vụ thực sự là một điều tra tấn.” Bà mỉm cười. “Trong khi nếu bị cuốn vào mọi việc, thì thời gian trôi qua như bay. Phải, nó nguy hiểm. Phải, tất cả chúng ta đều là những kẻ nghiện adrenaline ở mức độ nào đó. Bất kỳ ai trong chúng ta cũng đều thà đối mặt với súng đạn còn hơn là... chuyện này. Nhưng đôi khi, việc này là cần thiết, và trên hết mọi thứ, chúng ta phải làm những gì cần thiết.”

Maggie hiểu bà đang nói gì; Lizzy phải công nhận như vậy. Có lẽ bà quá rành điều đó. Maggie đã đợi ai? Bà có phải thực sự là một goá phụ, hay đó chỉ là một phần vỏ bọc của bà? Liệu có phải bà đã đợi người nào đó không quay trở về? Lizzy không muốn biết, không phải tối nay.

“Cậu ta đổi khác khi bên cháu,” Maggie nói. Có lẽ bà nhìn thấy nỗi sợ mới trong Lizzy và đủ tốt bụng để chuyển đề tài. “Trở nên... con người hơn.” Bà cười, và tiếp tục vuốt ve lông con Roosevelt. “Vẫn là Xavier, vẫn là người có năng lực nhất mà cô biết,” bà giải thích, “nhưng mà, nó khiến cô ập ủ hy vọng cho tất cả chúng ta.” Vươn bàn tay còn rảnh của bà ra, Maggie nắm lấy tay Lizzy và bóp nhẹ một cái an ủi.

Sau một lúc cô nói, “Cháu cũng đổi khác, khi ở bên anh ấy.”

Maggie gật đầu, nở một nụ cười nhẹ thoáng buồn cho Lizzy biết rằng tâm tưởng của người phụ nữ lớn tuổi đã lang thang vào một nơi tối tăm. “Cháu đúng là vậy.”

Felice ngược lên từ màn hình máy tính khi điện thoại của bà reo. Bà liếc nhìn một cách e ngại vào cánh cửa sổ gần bà nhất, mặc dù bà biết văn phòng là nơi an toàn nhất cho bà, trong khi bà trả lời cuộc gọi. Chỉ việc biết rằng Xavier đang ở ngoài kia cũng đủ khiến bà lo lắng về mấy cái cửa sổ.

“Felice. Chúng ta cần gặp nhau.”

Al. Bà đang để thời gian trôi qua, cố đoán xem khi nào là thời điểm tốt nhất để gọi – không quá trễ, bởi bà không muốn cuộc gọi nghe có vẻ quá khẩn cấp và khiến ông nâng cao cảnh giác, nhưng cũng không quá sớm khiến có khả năng vẫn còn có người xung quanh. Để ông chủ động đề nghị gặp mặt là tốt; ông sẽ bớt nghi ngờ hơn.

“Được,” bà nói một cách điềm tĩnh. “Ở đâu? Không phải lại tới phòng kín nữa; mấy ngày nay tôi đã tới đó quá nhiều rồi.”

“Bà còn nhớ cái nhà kho bỏ hoang ở Maryland khi chúng ta huấn luyện ở đó không? Chỗ đó được không?”

“Được, đương nhiên.” Căn nhà kho cũ đó sẽ còn tốt hơn cả được. Hoàn hảo cho điều bà đang có trong đầu. “Khi nào?” Bà để ông thiết lập mọi thông số; ông sẽ cảm thấy an toàn hơn. Nhưng dù sao ông cũng luôn đánh giá thấp bà; ông sẽ không bao giờ đoán bà sẽ tự mình ra tay làm mấy việc nhuốm máu. Thật ra là bà đã luôn giữ cho tay bà sạch sẽ trong khoản đó, nhưng điều đó không có nghĩa là bà vô dụng với một vũ khí, hay là bà không có năng lực làm những gì cần thiết. Bà thường xuyên luyện tập. Và bà luôn biết trong thâm tâm rằng bà có thể giết người.

“Bà có thể tới trong một giờ nữa không?”

“Tôi nghĩ là được. Có thể là tôi sẽ tới trễ một chút.” Bà thật ra có thể đáp ứng được khung giờ đó không chút khó khăn gì, nhưng việc để ông nghĩ rằng bà tới trễ có lẽ sẽ giúp bà bắt được chút khoảnh khắc khi ông không phòng bị. Mỗi chút lợi thế đều vô giá.

Có lẽ ông đã quyết định sẽ chủ động hơn trong việc tiêu diệt Xavier. Nếu vậy thì tốt cho ông; ông thậm chí có lẽ đã bắt tay làm vậy rồi, trường hợp đó ông sẽ giúp bà tiết kiệm được nhiều thời gian và công sức. Không điều nào trong đó sẽ thay đổi trận chiến cuối cùng của bà.

Mặt khác, có khả năng cao hơn là Xavier đã phản công lại rồi, theo cách nào đó. Thật đáng lo khi Al cần trọng thể này, đến mức bà thậm chí xem xét tới khả năng ông có lẽ đã bị Xavier hù dọa tới mức cảm thấy cuộc gặp gỡ bí mật này là cần thiết. Nhưng phải nói lại là còn ai biết rành Xavier hơn Al chứ?

Ở lại trễ trong văn phòng đồng nghĩa với việc trời đã gần tối khi bà chạy xe ra khỏi bãi đậu xe. Ngày mùa hè kéo dài, nhưng trời sẽ tối hoàn toàn khi bà tới được điểm hẹn.

Bà đã không tới cái nhà kho cũ này mấy năm rồi, kể từ khi họ ngừng tập huấn bốn năm trước; bà không nghĩ có ai trong bọn họ có tới đây. Cách tốt nhất là bước đi và không quay lại. Dù sao thì cũng không ai trong họ cần tiếp tục tập huấn, ngoại trừ Xavier. Không ai biết được nơi anh ta gần đây rèn thể lực và luyện tập ở đâu.

Tuy nhiên căn nhà kho vẫn sẽ được ai đó sử dụng. Nó là một tài sản không thể bán, mặc dù nó có thể chuyển đổi mục đích sử dụng. Nó không thay đổi nhiều lắm, bà nghĩ trong khi tiến đến gần ở một vận tốc dưới giới hạn tốc độ. Một hàng rào lưới thép với dây kẽm gai bên trên bao bọc quanh khu đất, nhưng cổng thì để mở. Vài đèn đường chiếu sáng bãi đậu xe. Có lẽ là quá sáng, nhưng bà phải chấp nhận những gì bà có. Tòa nhà dài hơn là rộng, bằng thép đã gỉ, và với những cửa sổ phủ đầy bụi đến mức không thể nhìn thấy gì ở phía bên kia. Xe của Al đã ở đó, đậu gần cửa. Bà đậu cạnh xe ông và bước ra.

Giờ khi đã tới đây, một lời thầm thì bất an chạy dọc dây thần kinh bà. Ông đã ở đó bao lâu rồi? Vài phút? Vài giờ? Bà đặt tay lên mui xe ông và cảm thấy sức nóng cho bà biết ông đã không ở đây lâu; bà có thể nghe thấy tiếng lách cách của động cơ đang nguội xuống. Tốt; nếu

ông đã ở đây lâu tới mức động cơ đã nguội hẳn, bà sẽ cho là ông ta đang giăng vài cái bẫy. Thay vào đó, ông chỉ vừa mới tới.

Bà trượt chùm chìa khoá vào túi phải cái quần màu xám mát lạnh của bà và nhét vũ khí vào lưng quần, chỗ xương sống. Đó không phải là chỗ bà thích mang súng nhất, nhưng nếu bà bước vào cầm hay đeo nó ở chỗ dễ thấy, Al sẽ biết có chuyện gì đó đang xảy ra. Bà chưa bao giờ có thói quen mang vũ khí, mặc dù bà có thể biện minh rằng ở thời điểm này bà không đi đâu mà không có vũ khí.

Một cái đèn đang bật, chiếu qua cánh cửa kim loại nặng nề mở hờ. Một chút ánh sáng từ bãi đậu xe có lẽ cũng có chiếu qua nhưng không nhiều, nhờ lớp bụi dày trên kính. Bà đẩy mở cánh cửa và ngừng lại, để ý thấy ánh sáng đến từ một căn phòng bên tay phải, ở đầu cuối hành lang, đúng chính xác nơi Al nói ông sẽ tới.

Cơ ớn lạnh bất an lại chạy dọc xương sống bà. Bà đổi ý, rút vũ khí ra. Bà muốn nó nằm trong tay bà. Bà có thể giấu nó sau chân bà. Ít ra, bà muốn nghe xem Al muốn nói gì. Ông có lẽ có vài thông tin quý giá cho bà. Liệu ông có biết Xavier và Lizzy ở đâu không? Liệu có phải ông có một kế hoạch khả thi để tóm được bọn họ? Nhưng dù cho ông nói gì đi nữa, thì ông cũng sẽ không thể sống sót rời khỏi căn phòng đó.

Bà di chuyển dọc hành lang, đi ngang qua những cánh cửa đóng và những cánh mở, mắt tìm kiếm bóng người trong những nơi đã từng là văn phòng, phòng nghỉ nhân viên, và đủ thứ khác. Không có gì di chuyển, ngoài bà ra. Bước chân của bà nhẹ nhàng, lặng lẽ. Khi bà gần tới căn phòng nơi có ánh đèn, bằng giọng bình thường nhất có thể, bà cất tiếng gọi, “Al?”

“Vào đi,” ông nói, giọng nói của ông cũng bình thường như bà. Ông thậm chí nghe còn có vẻ hơi sao lãng, không căng thẳng như trên điện thoại.

Bà di chuyển vũ khí để nó được che đậy sau đùi bà, bước tới trước.

Căn phòng nơi ông đợi nhỏ và hình vuông, với cửa đã gỉ sét, một cái bàn cũ, và hai cái ghế nhựa. Bà bước vào trong và lập tức phát hiện cái camera, gắn trên cái bàn kim loại, ánh sáng trên đó xác nhận rằng nó đang quay. Tay cầm súng của bà vẫn nằm dưới thấp và giấu kín. Chết tiệt, ông đã để phòng đặt một cái camera quay phía bà.

Ông theo dõi ánh mắt của bà vào cái camera, mặt ông không để lộ chút cảm xúc nào. “Chỉ thu hình thôi, không có tiếng,” ông giải thích. “Hình ảnh được truyền tới một cái máy tính offsite. Tôi thấy có lẽ cái này sẽ giữ cho chúng ta được trung thực.”

“Trung thực? Thế này thật là...”

Tay ông nhấc lên, nhanh nhẹn và nhẹ nhàng. Ông đeo găng tay, và trong cái tay đeo găng đó là một khẩu súng. Bất ngờ, Felice nhìn ông và cố nâng tay của bà lên, nhưng ông quá nhanh. Ông nổ súng, một, hai lần.

Bà đã chết trước khi ngã xuống sàn.

Al đá vũ khí của Felice khỏi tay bà ta, mặc dù rõ ràng bà đã chết. Một viên đạn vào ngực, một vào đầu. Bà tốt hơn là nên chết đi. Thật xấu hổ nếu ông lự nghề tới mức bắn trượt mấy phát dễ như vậy. Ông nhìn vào camera, rồi bước lại cái bàn để tắt máy quay đi.

Ông đáng ra nên ngạc nhiên vì bà đã tới chỗ hẹn với vũ khí trên tay, nhưng ông lại không thấy vậy. Việc ông nổ súng trước khi bà thậm chí có cơ hội để nâng súng lên sẽ đảm bảo rằng nếu đoạn video này có bao giờ bị phát hiện, ông sẽ không thể nói rằng đó là tự vệ. Không thật sự giống kẻ giết người máu lạnh mà ông dự định, nhưng đoạn video sẽ dư sức buộc tội. Dù sao thì ông đã không rút vũ khí bởi bà có một cái trong tay; ông đã chĩa súng vào bà và bắn mà không hề có yếu tố khích động nào. Đôi găng tay cho biết đó là một hành động chủ đích.

Không cách nào biết được liệu Xavier đã nhận được tin nhắn của ông hay chưa, liệu anh ta đang tới chỗ Felice và tay chuyên gia của bà

đêm nay, hay ngày mai, hay sáu tháng tính từ giờ. Biết tính Xavier, ông cá rằng anh ta thích làm càng sớm càng tốt, nhưng có quá nhiều biến số để có thể thực sự đưa ra một suy đoán hợp lý. Thật sự cũng không quan trọng. Felice phải biến khỏi bức tranh, và dọn dẹp mớ lộn xộn họ đã gây ra là công việc của ông.

Xavier hẳn đã đoán rằng Felice sẽ cho một người ở nhà bà đợi anh ta, nhưng khi các cảm xúc dâng quá cao, bất cứ điều gì cũng có khả năng. Cảnh báo trước cho anh ta là điều ít nhất ông có thể làm.

Al vỗ vào túi quần Felice và không tìm thấy gì ngoài chùm chìa khoá. Ông lấy chùm chìa khoá và quăng nó vào trong túi mình. Bà có lẽ đã để giỏ xách của bà trong xe, mặc dù thứ ông cần có thể nằm trong hộp đựng găng hay trên bảng điều khiển. Dù là trường hợp nào thì nó cũng không ở đây. Ông thu lại cái camera và lau sạch căn phòng để xoá mọi chứng cứ cho biết ông và Felice đã từng ở đây. Nhóm người đang tới sẽ làm điều tương tự, và ông tin họ sẽ làm tốt công việc. Nhưng cùng lúc, ông không thể luôn trông chờ người khác làm những việc ông có thể tự mình làm.

Giống như Felice, ông nghĩ khi bước qua xác bà ta.

Ông không thấy niềm vui sướng gì khi giết bà; đó chỉ là một công chuyện, giống như điền hồ sơ thuế hay mang rác ra ngoài. Đó chỉ đơn giản là việc phải làm. Bà đã lôi bọn họ vào một mớ lộn xộn khổng lồ với tính thiếu kiên nhẫn của bà, tính không chịu lắng nghe người khác của bà, nên ông phải làm điều ông có thể làm để giảm thiểu thiệt hại.

Trong bãi đậu xe rộng thênh thang – thoáng rộng và sáng choang để không có chỗ cho ai ẩn nấp – ông mở cốp xe mình và đặt cái camera vào bên phải, ngay bên cạnh cái laptop đang nằm đó, ánh sáng xanh lục cho biết nó đang bật, wifi giữ cho máy liên tục kết nối với camera. Al mở cái laptop, và cúi vào hơi sâu trong cốp xe, ông chuyển đoạn video với góc quay rõ cảnh ông bắn Felice vào một cái USB, thả cái USB vào túi quần, sau đó xoá mọi thứ khỏi máy tính.

Cái laptop sẽ nát thành từng mảnh trước nửa đêm nay. Ông không thể đánh liều với khả năng đoạn video đó sẽ được tìm thấy bằng cách nào đó, một ngày nào đó. Sẽ chỉ có một bản lưu duy nhất, nếu điều này có thể giữ cái mạng của ông.

Xong việc, ông đóng sập cốp và bước về phía xe Felice. Bà đủ cẩn trọng để khóa nó, dù rằng nếu xét tới cây súng mà bà mang theo, trong tay và sẵn sàng bắn, bà ta đã không định ở đó lâu lắm. Al mở khóa cửa bằng chìa điều khiển từ xa của bà, mở cửa phía ghế tài xế, và cúi người vào. Không có điện thoại trên bảng điều khiển, nhưng giỏ xách Felice đang nằm trên sàn xe phía ghế hành khách. Bằng một tay đeo găng, ông nắm cái quai và lôi nó ra khỏi xe.

Một chiếc di động xịn hiện đại nằm gọn gàng trong một ngăn túi bên trong dành riêng cho cái máy. Đó là điện thoại riêng của bà ta, và không phải thứ ông đang tìm. Cẩn thận, ông đẩy cái ví tiền qua một bên, một cái túi trong để son và mascara, và gần dưới đáy cái giỏ, ông nhìn thấy hình dáng thứ ông đang kiếm.

Chiếc điện thoại ẩn danh của bà nằm trong một ngăn túi có khoá kéo, được chôn sâu bên dưới. Ông lấy cái điện thoại ra, rồi nhấn nút “Liên lạc”.

Chỉ có một cái tên được liệt kê ra trong danh sách liên lạc.

Ông nhấn nút gọi cái số duy nhất được lưu trong cái điện thoại. Khi một người đàn ông trả lời, Al nói cụt lủn, “Bà ta chết rồi. Dù cho anh đã được trả bao nhiêu thì đó là tất cả những gì anh nhận được, nên hãy cho thu đám chóc của anh lại.”

“Hiếu rồi.” Giọng người đàn ông không biểu lộ chút cảm xúc. Dù sao đây cũng chỉ là giao dịch. Anh ta có lẽ tiếc vì mất đi một khách hàng sộp, nhưng ngoài ra thì không có lý do gì khiến anh ta phải quan tâm tới việc Felice đã chết. “Tôi nên làm thế nào với con gái bà ta?”

Đó là một câu hỏi ngoài dự đoán. Có phải Ashley đang bị bắt làm con tin? Không, đương nhiên không. Felice hẳn đã lôi con gái bà khỏi

đường ngay khi nhận ra Xavier là một mối đe dọa. “Con bé đang được các anh bảo vệ à?”

“Phải, dù là trái ý của nó.”

“Thả cho con bé đi,” Al chỉ thị.

“Tôi nên nói gì với con bé về mẹ nó?” Một lần nữa, giọng nói điềm tĩnh, vô cảm. Al ngờ rằng giọng nói đó cũng sẽ giữ nguyên như vậy cho dù ông có chỉ thị cho anh ta xử lý con bé.

“Không gì hết. Chỉ việc thả ra thôi.” Không lâu nữa Ashley sẽ biết – mọi người sẽ biết – rằng Felice đã là nạn nhân trong một vụ cướp xe tàn bạo. Khiến bà ta biến mất sẽ dễ dàng hơn, có lẽ thậm chí là thoải mái hơn khi chỉ xóa bà ta khỏi bề mặt trái đất, nhưng nếu bà ta đơn giản là biến mất thì sẽ để lại quá nhiều câu hỏi không có câu trả lời. Cái chết của bà ta sẽ được điều tra kỹ lưỡng; nhóm người được giao nhiệm vụ xử lý xác bà ta sẽ phải thật hoàn hảo. Ông không nghi ngờ gì là họ sẽ làm vậy, và Ashley sẽ có thể bằng lòng với một cái kết rõ ràng.

Al trả cái giỏ xách, trừ cái điện thoại ẩn danh, vào lại sàn xe và quăng chùm chìa khóa vào ghế tài xế. Những người dọn dẹp sẽ tới đây trong vòng nửa giờ để hoàn tất công việc ông đã bắt đầu.

Ông không định ở đây khi họ tới.

Người liên lạc của Felice lập tức gọi cho “Evan Clark”, hi vọng anh ta sẽ trả lời. Không thể gọi được anh ta là một chuyện, nhưng nếu anh ta đã làm xong việc mà không có ai trả tiền thì đó sẽ là một chuyện hoàn toàn khác, và chắc chắn là không hay ho gì.

Clark không trả lời. Dựa theo hoàn cảnh hiện tại thì anh ta có lẽ đã để điện thoại ở chế độ im lặng, hoặc, có lẽ đang đi tè. Một tin nhắn là đủ rồi, và anh ta không muốn để lại bằng hộp thư thoại. Anh ta gửi một tin nhắn văn bản từ một cái điện thoại sẽ nằm trong xe rác ai đó trong một giờ nữa.

Hủy, đầu mối liên lạc của Felice nhận. Khách hàng chết rồi.

Chương hai mươi chín

Biết rằng có ai đó đang theo dõi, và phát hiện thấy người đó, là hai điều khác nhau. Trườn vào vị trí mất hơn một giờ, từng chuyển động của anh thật chậm và chính xác. Xavier biết *anh* sẽ mai phục ở đâu nếu anh là người đang theo dõi căn nhà chờ một người như anh tới, nhưng có rất nhiều lựa chọn tốt.

Felice nhận được lương rất khá. Và giống như hầu hết những người nhiều tiền khác, bà muốn có nhiều không gian xung quanh bà, nghĩa là bà sống trong một khu dân cư nơi các khoảnh đất được tính bằng héc-ta và nhà cửa không nằm san sát nhau. Đây không phải là khu sang trọng nhất trong thành phố, nếu không bà ta đã không thể mua được diện tích đất lớn vậy, nhưng khu này rất đẹp. Đáng tiếc là, cái sân rộng có nghĩa là có rất nhiều cây cối, rất nhiều kiến trúc phong cảnh, và rất nhiều chỗ để ẩn nấp.

Bất cứ tên ngốc nào cũng đoán được rằng Xavier sẽ không đi thẳng tới cổng trước gỗ cửa. Vì vậy, để giám sát phải tìm kiếm một lối vào bí mật.

Mặc dù biết vậy, anh cũng không thể phát hiện gã kia. Tên khốn đó rất khá. Hắn đã chọn vị trí rất tốt, và không di chuyển. Hoặc là vậy, hoặc là hắn đã ngủ quên mất.

Xavier đã chọn cái vị trí đằng sau cách xa ngôi nhà, đủ xa để tay súng đánh thuê kia gần như chắc chắn là nằm giữa anh và ngôi nhà. Có một ánh đèn bật trong một căn phòng tầng dưới. Có phải bà ta đang xem tivi không? Xử lý cho xong hồ sơ? Anh tự hỏi bà có đủ niềm tin ở tay súng đánh thuê của bà đến mức có thể đi ngủ không.

Câu trả lời cho điều đó là, Felice có đủ niềm tin vào quyết định của bản thân đến mức bà sẽ đi ngủ, an tâm với suy nghĩ rằng bà đã lo liệu mọi việc.

Tuy nhiên, ánh đèn duy nhất trong nhà là một ánh sáng chói lóa trong cặp mắt kính nhìn ban đêm của anh. Anh quay đầu từng chút một, cứ năm phút lại dịch hai, ba phân, bởi chắc chắn là tay chuyên gia kia cũng có kính nhìn ban đêm, và cử động có thể khiến anh bị phát hiện cũng dễ dàng như khiến gã kia bị phát hiện.

Kiên nhẫn là chìa khoá. Tay súng đã ở vị trí đó lâu hơn anh, nghĩa là hẳn sẽ thấy khát sớm thôi, hay phải đi tè sớm thôi. Đó là giả định rằng có ai đó ở đây, rằng Al không chơi trò đấu trí với anh và dụ anh ra đây để giăng một cái bẫy của chính ông. Xavier luôn đi vào bất kỳ tình huống nào với tâm thế đó là lần cuối của anh. Giữ tỉnh táo đã luôn giúp anh sống sót...

Đây rồi.

Tên kia nằm gần như ngay phía trước mặt, cách Xavier không tới mười mét. Điều duy nhất khiến hắn bị lộ là một cử động đầu không đủ chậm khi hắn quan sát khu vực. Hắn đã chọn một vị trí cách ngôi nhà xa hơn một phần ba khoảng mà Xavier đã đoán. Khi thật, ít nhất anh phải ngưỡng mộ chiến thuật của hắn. Không phải một tay nghiệp dư.

Không, tay này chuyên nghiệp muốn chết. Hắn chỉ chưa ngừng thở thôi.

Xavier đánh dấu phần sau đầu của hắn bằng một điểm laser, nhắm vũ khí được giảm thanh của anh, và bắn.

Giờ thì hắn đã ngừng thở.

Nhanh chóng, Xavier phóng vọt qua khoảng cách mười mét đó, đá vũ khí của hắn đi, rồi quỳ xuống và kiểm tra. Chắc chắn là đã chết. Kích cỡ tầm trung, dáng người tầm trung... mọi thứ đều vừa vừa bậc trung. Hắn là kiểu người có thể đi tới bất cứ đâu mà không bị ai để ý.

Anh vỗ xuống túi quần tay súng, tìm kiếm giấy tờ của hắn. Không gì cả, cũng không phải là anh thực sự đã mong đợi là tìm thấy gì; tuy nhiên, tốt nhất là luôn kiểm tra để đảm bảo. Nhưng anh tìm thấy một cái di động, đã tắt máy. Anh không mở nó lên. Một số điện thoại di động tạo nên đủ tiếng om sòm khi được kích hoạt, như là bật nhạc, kêu bíp bíp hay rung chuông. Anh lau chùi rồi trượt nó lại vào túi hắn.

Ngay cả sau đó, anh cũng không lập tức đi về phía ngôi nhà. Một phát bắn giảm thanh không hề im lặng. Mặc dù nó sẽ không bị nghe thấy từ trong nhà Felice, hay ở ngôi nhà hàng xóm nào, Xavier vẫn không có gì đảm bảo là tay chuyên gia kia có một mình. Anh đợi thêm một giờ nữa, theo dõi, trước khi lên về phía căn nhà.

Hệ thống an ninh của bà ta khá là cơ bản. Anh vượt qua không chút vấn đề gì. Đám chốt khóa trên cửa là vấn đề lớn hơn, nhưng như hầu hết những người khác, bà ta có một cửa sau với một cửa sổ. Anh nghĩ đó là một trong những điều ngu ngốc nhất mà người ta có thể làm. Sao không mời một tên trộm vào luôn cho rồi? Dùng một cái máy cắt kim cương, anh cắt một lỗ tròn trên tấm kính, đủ lớn để anh cho tay vào, rồi mở cái chốt khoá cùng với cái khoá đơn giản trên tay nắm cửa.

Anh vào trong không một tiếng động.

Không đến mười phút sau anh đi ra. Căn nhà trống không. Felice không có ở đây.

Bà ta đã đặt chó bảo vệ canh giữ một ngôi nhà trống, biết rằng Xavier cuối cùng sẽ tới đây tìm kiếm bà.

Chết tiệt, bà ta đang ở chỗ quái nào vậy?

Có chuyện gì đó đang xảy ra. Xavier không cần giác quan nhện để biết điều đó. Al đã cảnh báo cho anh về tay súng, và đã không bố trí một trận phục kích của riêng ông mặc dù ông hẳn biết rằng Xavier sẽ tới đây sớm thôi.

Nếu Felice đã đi đâu đó ẩn mình, liệu Al có biết không? Liệu có phải họ đã có một trận cãi vã, đường ai nấy đi rồi không? Nếu có, Al

tốt hơn là nên coi chừng cho chính ông – nhưng nghĩ lại thì, cả Felice cũng vậy.

Anh đã đi xa khỏi khu nhà khi anh đưa ra quyết định. Anh không đi chiếc Harley – nó quá lớn tiếng – nên anh không phải lo về việc bị nghe thấy bên trong một chiếc ô tô, anh đã lấy nó từ chỗ gara nơi anh để Lizzy lại. Lôi điện thoại ra, anh nhấn một số quen thuộc.

“Người bạn của chúng ta chắc chắn là đã có bạn,” anh nói khi Al trả lời. “Nhưng bà ấy không có ở nhà.”

“Còn bạn của bà ấy?”

“Anh ta đang ngủ đằng sau nhà.”

“Tôi sẽ cho người lo cho anh ta.”

“Anh có thông tin gì về vị trí của người bạn của chúng ta không?”

“Chúng ta cần gặp mặt.”

Xavier đã đoán trước điều đó. “Ở đâu?” Anh có thể đang phạm phải một sai lầm lớn, nhưng chắc chắn là có chuyện gì đó đang xảy ra, và anh cần biết đó là gì. Al là khoản đặt cược tốt nhất của anh.

Cuộc hẹn diễn ra vào ngày hôm sau. Xavier và Lizzy cùng tới nơi gặp mặt được chỉ định sớm hơn hai giờ, và đi lòng vòng quanh đó nhiều lần theo nhiều hướng khác nhau. Cô vẫn chưa chủ động khôi phục thêm ký ức nào, nhưng cô đang di chuyển theo cách của cô trước đây, điềm tĩnh và nhạy bén, thay vì cái kiêu thiếu sinh khí, mất cảnh giác của cô trong ba năm gần đây.

Dù cho cô có bao giờ lấy lại hoàn toàn trí nhớ của cô hay không, cô đã trở lại là chính mình, đầy năng lượng và sức sống, và anh yêu cô. Dù thế nào, anh cũng sẽ không để họ bị chia cách lần nữa.

Như là minh chứng cho tình yêu của mình, anh thậm chí còn để cô lái chiếc Harley mà không có anh. Cô biết cách lái, và ngay khi cô quăng một chân qua con chiến mã, trí nhớ cơ bắp của cô chiếm quyền

kiểm soát. Theo dõi các cử động của cô, ban đầu còn hơi e dè và rồi nhanh chóng trở nên tự tin, thật sự khiến anh phấn khích.

Cô nhìn anh, nụ cười rực rỡ như mùa hè. “Nhìn nè! Em làm được nè!”

“Anh biết. Nhưng mà cẩn thận đừng để trọng lượng thoát khỏi sự kiểm soát của em.”

“Em biết rồi.”

Anh hôn cô, và cô đeo cái nón bảo hiểm vào. Cô là người yểm trợ của anh. Có điều gì đó ám muội đang xảy ra, và họ chưa thể tìm ra là gì. Nhà của Felice trống không, xe bà ta biến mất, và bà ta cũng không đi làm. Al cũng đã ẩn mình. Dù ông ta đang ở đâu thì ông ta cũng không lộ diện. Nhưng dường như không có đội ám sát nào đang tìm anh và Lizzy; nếu có thì bọn họ hoàn toàn vô hình, bởi người của anh không phát hiện ra điều gì, và họ đã tìm rất kỹ.

Giờ thì anh có cuộc hẹn này với Al.

Anh và Lizzy đã cùng nhau quan sát chỗ hẹn gặp, kiểm tra các hàng quán lân cận, và giờ anh đã sẵn sàng tiến vào bên trong. Lizzy sẽ hỗ trợ anh.

Anh ngồi xuống, mặt hướng ra cửa, sớm ba mươi phút trước giờ đã hẹn.

Lựa chọn đầu tiên của Al cho cuộc hẹn này là một công viên không có trên bản đồ, hiếm khi được sử dụng; Xavier muốn điểm hẹn của họ diễn ra ở một nơi công cộng hơn một chút, và Al đồng ý. Anh nể trọng Al Forge, và anh tin Al hơn bất cứ ai trong nghề – nhưng tới thời điểm này trong cuộc chơi, điều đó không có ý nghĩa nhiều lắm.

Mặc dù anh luôn cảnh giác trong chuyện liên quan tới Al, và sẽ tiếp tục như vậy, anh lo lắng về Felice hơn nhiều. Bà ta đang ở chỗ quái nào vậy? Không ai trong đám người của anh có thể định vị được bà ta, một điều không hay chút nào. Bà ta hoàn toàn có khả năng quay qua đánh lại mọi người, kể cả Al. Có thể đó là lý do của cuộc hẹn này.

Với laptop trước mặt, cùng với hai ly cà phê bự – một cho anh, một cho người anh đang đợi – sẽ không ai lẩn tẩn nghĩ ngợi gì về việc anh chiếm cái khoang lâu như vậy. Rõ ràng anh đang đợi ai đó, và anh không phải là người duy nhất trong tiệm cà phê này thông thả nhấm nháp ly cà phê đắt đỏ – mà lại đẳng ghét – và tận dụng Internet miễn phí.

Al tới nơi đúng giờ hẹn, không một phút sớm hơn, không một phút trễ hơn. Ông trông có vẻ điềm tĩnh nhưng nghiêm nghị, và ông đã cẩn thận ăn mặc thật bình thường. Xavier không thể nói chắc rằng Al có trang bị vũ khí hay không, nhưng không có dây đeo súng qua vai, không có áo khoác rộng để che một cây súng ở sống lưng. Và ở một nơi đông người như chỗ này, hẳn phải có ai đó đủ tinh tường để phát hiện một vũ khí, mặc dù người đó có lẽ chỉ nghĩ Al là một tên cóm.

Dây đeo súng ở cổ chân, có lẽ – không, gần như chắc chắn, bởi khả năng Al rời nhà mà không mang vũ khí thì cũng cao bằng với Xavier. Nhưng ông không thể chạm tới cái dây đeo súng cổ chân đó nhanh được – hay đúng hơn là không đủ nhanh.

Việc Xavier thậm chí có những suy nghĩ này liên quan tới Al cho thấy độ nghiêm trọng của tình hình.

Al trượt vào cái băng ghế đối diện cái bàn. “Cô ấy có ở đây không?”

“Gần đây,” Xavier nói, và nhấp một ngụm cà phê.

“Tôi có nên lo lắng không?”

Nét mặt của Xavier vẫn không đổi khi anh nói, “Có, ông nên vậy.”

Không đáp lại, Al lấy ra từ trong túi quần một cái USB và trượt nó qua bàn. “Giúp tôi chuyện này, quay cái laptop lại để không ai thấy được màn hình,” ông nói bằng một giọng lạnh lẽ. Ông trông có vẻ mệt mỏi, già hơn, và thực sự tức giận về cái cách mà mọi chuyện đang diễn tiến.

Không phải tất cả bọn họ đều thế à.

Xavier cắm cái USB vào trong khe bên hông laptop và nhấp vào cái biểu tượng hiện lên ngay tức khắc. Đoạn video không tiếng bắt đầu chạy. Tiêu điểm gần một cách tàn nhẫn, và hai người chơi được quay rõ ràng và hoàn chỉnh. Anh có thể thấy nỗi bất ngờ trong mắt Felice khi Al nhanh lẹ nhấc tay lên và nhắm vũ khí vào bà; rồi vài phút sau, anh thấy nét quyết tâm trên mặt Al khi ông với tay tới cái camera để tắt nó đi.

“Trời đất, Al.” Xavier rút cái USB ra – sau khi nhanh chóng lưu cái file lại – và tắt máy laptop đi. Anh trượt lại cái thiết bị chết tiệt đó bay qua bàn, nhưng Al lắc đầu. Ông ta không lấy nó, chỉ đẩy nó lại về phía Xavier.

“Cái này là của anh. Đó là bản duy nhất, nên hãy giữ chỗ nào an toàn.”

“Một người như Felice khó có thể biến mất mà không làm dấy lên câu hỏi nào.”

“Chiều nay xác bà ta sẽ được phát hiện trong một vùng hẻo lánh ở Virginia, rõ ràng là nạn nhân của một vụ cướp xe tàn bạo.”

Ngạc nhiên làm sao. Anh nheo mắt quan sát người đàn ông đã huấn luyện anh. “Tại sao?” Nhưng anh đã biết câu trả lời là gì, ngay khi anh đưa ra câu hỏi.

“Tôi đã nắm được tóc của hai người, và giờ cậu cũng nắm được tôi trong cùng tư thế đó.”

Xavier ngả lưng ra sau. “Đảm bảo huỷ diệt lẫn nhau.”

“Phải.” Al giơ tay về phía ly cà phê trước mặt ông. “Có an toàn không?”

“Tôi nghĩ vậy.”

Al vòng mấy ngón tay quanh cái ly. “Cậu nghĩ vậy?”

“Nó giờ chắc đã nguội ngắt rồi và có vị đắng như quỷ, nhưng tôi không cho gì vào hết, nếu ông đang hỏi cái đó.”

Al nhấc cái ly lên và uống một hơi dài, rồi đặt cái ly lại trên bàn. “Cậu nói đúng. Nó nguội ngắt và đắng như quýt.” Ông hớp thêm một ngụm dài nữa. “Nhưng tôi cần cafeine, và thật lòng thì tôi đã từng uống những thứ còn tệ hơn.”

Họ không nói chuyện trong một lúc, khi một cậu nhân viên trẻ đi ngang qua – quá gần – và lau cái khoang ngay phía sau Al. Khi thẳng nhóc trở lại quầy, Al hỏi, giọng thấp xuống:

“Cô ấy có đang nghe không?”

“Có.”

“Liệu tôi có còn sống ra tới xe không?”

“Có.”

“Mừng quá. Nếu là tôi ở trong hoàn cảnh của cô ấy, tôi không chắc mình có thể nói điều tương tự. Chúng ta đã làm những gì cần phải làm, tất cả chúng ta...” Al lắc đầu và uống thêm một ngụm dài từ ly cà phê nguội ngắt và dở tệ đó. “Nhưng đó không phải là lý do tôi ở đây. Thông tin tôi chia sẻ với cậu sẽ đặt chúng ta vào vị thế cân bằng, tôi nghĩ vậy. Hy vọng là cậu cũng nghĩ giống tôi.”

“Tôi ngạc nhiên đó,” Xavier nhỏ giọng nói. Không phải ngạc nhiên vì Al đã giết Felice, nhưng bởi vì ông đã tin tưởng giao bằng chứng vào tay một người khác. Bà ta có thể chỉ việc biến mất. Điều đó sẽ khiến anh và Lizzy phải sống trong dè chừng suốt quãng đời còn lại, nhưng Al sẽ được an toàn hơn nhiều nếu không ai biết.

Có lẽ. Không ai trong họ thực sự được an toàn, và họ sẽ không bao giờ an toàn.

“Liệu ông già này có thể khuyên cậu một điều không?” Al hỏi, giọng thô ráp nhưng đã thả lỏng hơn nhiều so với lúc ông mới ngồi xuống.

“Không thể hứa là tôi sẽ nghe theo, nhưng mà được thôi. Nói xem.”

“Kiếm công việc mới mà làm.”

Không phải một điều anh đoán sẽ nghe thấy. “Công việc á?”

“Tôi chắc là cậu có vài kỹ năng có thể kiếm tiền được.”

Anh sẽ nghe câu đó lúc sau, khi Al đã đi và anh gặp Lizzy. Cô đang lắng nghe; cô đang theo dõi đằng sau cho anh. Cô có khi đang cười lẫn lộn, ngay lúc này. Không – cô sẽ cười sau. Ngay lúc này, cô đang nhìn xuống một nòng súng nhắm vào gáy Al.

“Biến đi,” Al nói lạnh lẽ. “Đổi tên họ, đổi tên cô ấy, chuyển tới Bora Bora, hay Paris, hay Omaha chết tiệt, đâu cũng được. Mở một hiệu bánh hay một tiệm dụng cụ, hay gì nữa tôi không quan tâm. Có lẽ là một trường dạy lái.” Câu đó khiến ông mỉm cười. “Thôi, có lẽ không nên mở trường dạy lái. Ở lại một chỗ trong một thời gian, sinh vài đứa con. Sống như một người bình thường.”

“Lời khuyên này là của một người đã kết hôn... mấy lần rồi ấy nhỉ?”

Al nhún vai. “Tôi đáng lẽ đã làm được điều đó với bà vợ cũ thứ hai nếu tôi sống ở Omaha và mở một hiệu sách hay một hiệu doughnut.” Mắt ông tối đi, sâu thăm thẳm. “Thoát ra đi. Đó là lời khuyên cuối cùng của tôi dành cho cậu. Đi đi. Sống đời mình đi.”

Và với câu đó, ông làm theo đúng lời khuyên của mình. Al Forge đứng lên và bước đi không hề nhìn lại.

Đoạn kết

Khoảng một năm sau, với ánh mặt trời mùa hè nóng nực của Texas thiêu đốt trên da, Lizzy căng mình trên khu tập bắn của công ty đào tạo bảo vệ và ngắm nòng chiếc Glock trong tay cô. Cô đeo bịt tai, một thứ cô cực ghét bởi nó khiến cho cái nhiệt độ vốn đã gần như không chịu đựng nổi này tăng lên thêm một mức nữa, và điềm tĩnh kéo cò cho tới khi băng hết đạn. Rồi cô tiếp đạn và làm lại lần nữa.

Đột nhiên tim cô bắt đầu đập theo một nhịp chậm chạp và nặng nề.

Khung cảnh nóng nực, thiêu đốt bị mờ đi, và vài hình ảnh hiện lên trong đầu cô.

Trong năm vừa qua, cô đã khôi phục được mẫu này mẫu kia, lúc này lúc kia, nhưng không bao giờ là cái sự kiện quan trọng kia. Hầu hết những gì cô nhớ đều xoay quanh Xavier, mối quan hệ cuồng nhiệt đến choáng váng giữa họ, và nỗi bất an luôn quấy rầy cô bởi anh – ừm, bởi anh là Xavier, tài giỏi và chính xác đến mức khủng khiếp, bí ẩn, quyến rũ, và đôi khi đáng sợ, nhưng luôn thú vị. Cô thà chết còn hơn là thừa nhận điều này, nhưng ở góc độ chuyên nghiệp, cô cảm thấy hoàn toàn không cùng đẳng cấp với anh, trong khi trong mối quan hệ cá nhân giữa họ, cô luôn đòi hỏi được đối xử như người ngang hàng. Tuy nhiên, cuối cùng thì, khi cô đối phó với cú sốc và nỗi đau trước những gì cô đã làm, điều cô nghi ngờ chính là suy nghĩ cá nhân của anh.

Anh nói đúng. Cô đã vô cùng quần trí. Nếu tình hình bớt tàn khốc hơn, nếu họ có thể cho cô một tháng để giành lại quyền kiểm soát, có lẽ họ đã có thể tránh được mọi chuyện.

Xavier không nghĩ vậy. Anh cho rằng, dù thế nào, cuối cùng rồi thì Felice cũng sẽ phản lại tất cả bọn họ. Có thể anh đúng. Họ không bao giờ biết được, bởi không nghĩ ngờ gì chính việc Lizzy bắt đầu hồi phục trí nhớ đã đẩy Felice vượt qua ranh giới.

Cô có nhớ vài điều về Felice, và một phần trong cô khóc thương cho người phụ nữ mà cô biết khi họ tập huấn cùng nhau.

Giờ đây, có lẽ do sức nặng quen thuộc của cây súng, cái cách nó nảy lên trong tay cô, thậm chí cả mùi thuốc súng cháy, mà bức rèm bảo vệ rơi xuống.

Cô nhớ đôi giày cao gót mà cô đã mang, bộ đồ vét màu xanh xám với áo cánh lụa màu xanh sẫm hơn, giống y trang phục mà Natalie Thorndike mặc ngày hôm đó.

Cô đã đi thẳng vào phòng ngủ của Đệ nhất Phu nhân, tới cái túi xách tay trang nhã được vớt trên giường. Cô có một chiếc máy tính cầm tay có thể đọc được USB, rồi copy dữ liệu vào một USB khác. Cô chỉ vừa nhét cái USB thứ hai vào cổng USB thì cánh cửa phòng ngủ mở ra.

Trong một giây họ chỉ đơn giản nhìn vào nhau, Tổng thống, Đệ nhất Phu nhân, và cô. Rồi Đệ nhất Phu nhân nhấc tay lên, và Lizzy nhìn thấy khẩu súng.

Cô nhào người về phía Đệ nhất Phu nhân, cúi thấp người, chụp lấy tay cầm súng của bà ta và đẩy nó hướng lên trên.

Đệ nhất Phu nhân đẩy cô ra, hành động mạnh mẽ bất ngờ. Tổng thống nhào tới cô, cố trùm lấy cô và lôi cô xuống, nhưng Lizzy đã lăn xuống chân Đệ nhất Phu nhân và khiến bà ta lao đảo trong khi cố gắng giữ thăng bằng.

Đệ nhất Phu nhân lại tiếp tục tấn công cô với vũ khí của bà. Lizzy lại chồm lên, tay chụp lấy cây súng, cố hất nó đi. Ngón tay cô trượt vào bên trong vòng cản cò súng. Đệ nhất Phu nhân quăng mạnh cô về phía một cái bàn, và sự va chạm khiến tay cô giật lên. Cả hai người họ

đều có ngón tay đặt trên cò súng khi họ loạng choạng đụng vào cái bàn, và sự va chạm khiến cô kéo cò súng. Ba phát. Đều trúng vào Tổng thống.

Cô nhìn thấy Đệ nhất Phu nhân đông cứng người, khiếp đảm nhìn vào chồng bà.

Di chuyển mau lẹ, Lizzy vồ tới. Cô nắm lấy tóc Đệ nhất Phu nhân và đập đầu bà vào tường. Người phụ nữ lão đảo, mắt nửa đảo ngược vào trong đầu.

“Đây,” Lizzy nói, và đưa bà ta cây súng. Rồi cô xoay bà sang đối mặt với Tổng thống, và Lizzy cầm lấy cái máy tính cầm tay nhỏ tổ cáo cô, cùng với cái USB nằm cạnh đó, và nhảy bổ tới cái tủ quần áo. Đó là nơi duy nhất cô có thể nghĩ tới để đi.

Thật là ngu ngốc. Chắc chắn cô sẽ không tránh khỏi việc bị tìm ra ở đó, nhưng cô không có chỗ khác để đi. Cửa phòng đang bị phá xuống. Có một căn phòng nối liền nhưng hẳn là bị khóa.

Ở đó, trong tủ quần áo tối tăm, cô lắng nghe chuỗi náo động bên ngoài. Cô nghe thêm vài phát đạn. Cô đứng đông cứng, bụng cô thắt lại trong hoảng loạn, cố vượt qua điều kinh khủng vừa xảy ra. Họ sẽ bị bắt. Sẽ không có cách nào thoát được. Tất cả bọn họ sẽ bị hành hình. Và cô đã giết Tổng thống.

Cô có rất ít ký ức rõ ràng về việc được đưa ra khỏi căn phòng suite. Cô biết rằng cô được đưa qua căn phòng nối liền, rằng cánh cửa đã được mở. Cô nhớ Xavier, mọi người, di chuyển thật nhanh, ai đó mặc đồ cho cô... Lạy Chúa, đó là Felice.

Sau đó là... nỗi thống khổ. Đau đớn. Nước mắt. Cảm thấy cô không đáng được trốn thoát sau những gì cô đã làm. Không điều gì họ nói có thể tác động lên cô, ngay cả bằng chứng buộc tội Tổng thống; tất cả những gì cô cảm thấy là nỗi nhức nhối của những cảm xúc khiến cô nghĩ rằng cô sẽ không bao giờ lành lại.

Nhưng giờ đây... đứng dưới ánh mặt trời nóng nực Texas... cô đột nhiên nhận ra rằng cô đã lành lại. Việc xóa trí nhớ đã cho cô ba năm yên bình để hồi phục. Đó không phải là mục đích của quá trình xóa trí nhớ, dầu vậy vẫn là kết quả nhận được.

Và giờ cô đã nhớ ra hoàn cảnh lúc đó.

Cô nghe thấy Xavier đang đi tới đằng sau cô. Cô hơi quay người lại nhìn theo anh, bởi cô không thể *không* nhìn anh. Bốt đen, quần jeans, áo thun màu xanh ô liu. Một bao đeo súng bên đùi gắn trên chân phải anh.

Anh liếc nhìn bia bắn. Tất cả các phát đạn đều tập trung vào tấm bia tới tả. “Em giết nó chết ngắc luôn rồi,” anh nói.

Cô hơi giật mình một chút, cố che đi cái cử động, nhưng không gì liên quan tới cô mà thoát khỏi anh. Anh cau mày, nắm lấy hai vai cô, rồi quay cô đối mặt với anh. Ánh mắt tối sầm của anh chiếu vào đôi mắt xanh của cô, và vòng tay anh siết chặt.

“Em nhớ ra rồi.” Anh không hỏi, đó là một lời tuyên bố.

“Phải.” Cô thốt ra được một từ, nhưng đã phải rất nỗ lực; cổ họng cô như đông đặc, nghèn nghẹt với những giọt nước mắt mà cô không chịu khóc. Thời điểm để khóc lóc đã trôi qua rất lâu rồi. Cô đã làm những gì cần phải làm, và hiểu biết đó luôn là một gánh nặng cô mang theo. Cô sẽ luôn đau buồn bởi những gì cần làm đó.

Xavier quấn hai tay quanh cô và lôi cô lại người anh, cho cô mượn sức đỡ từ cơ thể to lớn của anh. Sức nóng tăng thêm là một tầng địa ngục sâu hơn, nhưng lúc này cô chỉ cần có anh ở đó.

“Em không sao,” cô nói sau vài phút, bởi nếu điều đó chưa hẳn là đúng ngay lúc này, thì nó sẽ đúng một ngày nào đó.

“Chắc chứ?”

“Đủ chắc,” cô nói, và trượt tay quanh eo chồng cô. Một con chó xù nhỏ bắt đầu phóng qua lớp bụi đỏ về phía họ, kêu ăng ăng lên như phát cuồng. Cô cúi xuống và nhắc nó lên, bồng nó như cách Maggie

thường làm với cánh tay nằm dưới bụng nó. “Roosevelt,” cô nói, “ngừng tiếng sủa khùng khiếp đó đi.” Mặc dù biết câu trả lời, cô vẫn hỏi lại, “Chính xác là khi nào Maggie quay lại vậy?”

“Có lẽ là hai tuần nữa.” Xavier nhìn quanh cái cơ sở họ đã thiết kế và xây dựng. Dân bảo vệ từ khắp mọi miền đất nước đã tới đây để được đào tạo nâng cao. Công việc này đủ thách thức khiến anh hoàn toàn không nhớ gì mấy phi vụ ngầm. Hơn nữa, anh còn có Lizzy. Điều đó đủ bù cho việc mất đi cảm giác hưng phấn khi bị bắn vào người.

Họ cùng nhau đi ngược lại về phía dãy văn phòng, và cuộc đời mà họ đã xây dựng cùng nhau.

Table of Contents

1. [Mở đầu](#)
2. [Chương một](#)
3. [Chương hai](#)
4. [Chương ba](#)
5. [Chương bốn](#)
6. [Chương sáu](#)
7. [Chương bảy](#)
8. [Chương tám](#)
9. [Chương chín](#)
10. [Chương mười](#)
11. [Chương mười một](#)
12. [Chương mười hai](#)
13. [Chương mười ba](#)
14. [Chương mười bốn](#)
15. [Chương mười lăm](#)
16. [Chương mười sáu](#)
17. [Chương mười bảy](#)
18. [Chương mười tám](#)
19. [Chương mười chín](#)
20. [Chương hai mươi](#)
21. [Chương hai mươi một](#)
22. [Chương hai mươi hai](#)
23. [Chương hai mươi ba](#)
24. [Chương hai mươi bốn](#)
25. [Chương hai mươi lăm](#)
26. [Chương hai mươi sáu](#)

- 27. [Chương hai mươi bảy](#)
- 28. [Chương hai mươi tám](#)
- 29. [Chương hai mươi chín](#)
- 30. [Đoạn kết](#)

Table of Contents

[Mở đầu](#)

[Chương một](#)

[Chương hai](#)

[Chương ba](#)

[Chương bốn](#)

[Chương sáu](#)

[Chương bảy](#)

[Chương tám](#)

[Chương chín](#)

[Chương mười](#)

[Chương mười một](#)

[Chương mười hai](#)

[Chương mười ba](#)

[Chương mười bốn](#)

[Chương mười lăm](#)

[Chương mười sáu](#)

[Chương mười bảy](#)

[Chương mười tám](#)

[Chương mười chín](#)

[Chương hai mươi](#)

[Chương hai mươi mốt](#)

[Chương hai mươi hai](#)

[Chương hai mươi ba](#)

[Chương hai mươi bốn](#)

[Chương hai mươi lăm](#)

[Chương hai mươi sáu](#)

[Chương hai mươi bảy](#)

[Chương hai mươi tám](#)

Chương hai mươi chín
Đoạn kết